

bắt mối liên lạc với giáo sư Lê Mậu Thành trước đây, bây giờ ra đó có thể phối hợp với Lê Mậu Thành phá Việt Cộng từ trong ra, các ông thấy thế nào? Chú thím Nhu có ý kiến gì không?

Diệm hơi ngạc nhiên khi thấy tên trùm tình báo Mỹ Lén-Sđen đồng ý. Hắn không biết gì về những cuộc theo dõi, thử thách, điều tra của bọn C.I.A. đối với Phan Thúc Định. Sau những cuộc theo dõi, thử thách, điều tra ấy, bọn chúng đã coi Định là một người thật sự chống Cộng, trung thành với Ngô Đình Diệm, không có vấn đề gì nghi vấn.

Phi-Sin, Ngô Đình Nhu và Trần Lệ Xuân cũng đồng ý với Ngô Đình Diệm về việc cử Định ra Trung phần, với những động cơ khác nhau. Phi-Sin đồng ý vì hắn biết Trần Lệ Xuân có cảm tình với Phan Thúc Định, hắn coi như đã loại được một tình địch ra khỏi vòng chiến. Mặt khác, bọn C.I.A. tuy không còn nghi ngờ Phan Thúc Định nữa, nhưng dù sao Định vẫn không phải là người hoàn toàn của chúng như Trần Kim Tuyền, như Phạm Xuân Phòng, cho nên chúng, cũng không muốn để Định quanh quẩn ở trong dinh Gia Long, hiểu biết những điều bí mật giữa chúng với Ngô Đình Diệm.

Ngô Đình Nhu đồng ý, vì hắn tin tài Phan Thúc Định có thể giúp tên em bạo chúa ở miền Trung giữ được cơ đồ, vì hắn hiểu biết vợ hắn hơn ai hết, hắn e ngại những tình cảm lộ liễu của cô vợ trẻ đẹp, đa tình đối với người thanh niên, vừa trẻ, vừa đẹp trai, vừa lịch thiệp hơn hắn.

Trần Lệ Xuân đồng ý, vì nghĩ ngay đến khu nhà nghỉ mát hắn đang xây ở Đà Lạt với những phòng gương lớn, những bao lơn ngắm cảnh trắng sáng núi rừng mờ ảo, có phòng tắm cực kỳ lộng lẫy, tráng lệ, tiện nghi... Hắn sẽ gặp Định ở đây.

Thấy mọi người đồng ý, Ngô Đình Diệm hề há:

— Tôi biết mọi người nhứt trí với tôi.



Năm ngày sau, một chiếc máy bay riêng chở Tô-ma và Trần Kim Tuyền ra Huế, mang theo bản kế hoạch "GIÓ ĐÀ XOAY CHIỀU ..."

XVIII

KÝ GIẢ PHU - LÍT - STON

SÀI GÒN, một buổi chiều thứ bảy.

Ngồi trên bao lơn tầng gác ba, Tô Loan đắm chiêu nhìn cảnh cầu Bông nhộn nhịp. Những chiếc xe hơi lộng lẫy, những chiếc quân xa rầm rầm chạy trên lòng đường như thách thức giòng người tấp nập hai bên lề đường phố. Bỗng một tiếng rít phanh ghê rợn làm Tô Loan giật mình: Hai chiếc xe vận tải lớn xuyt đâm vào nhau ở đầu cầu. Hai tên Mỹ lái xe thò đầu ra chửi nhau một hồi, rồi lại rú ga phóng thục mạng.

Mấy phút sau, một chiếc xe hơi quân sự bõn chỗ ngồi từ phía cầu Kiệu lao tới, cướp đường vượt cầu cho gần, làm cho một người đi xe gắn máy Hon-đa từ phía Gia Định sang, hết chỗ tránh phải quăng xe, nhảy xuống lạch ngồi, thoát chết. Chiếc xe hơi đứng lại ở giữa cầu sau khi đã đè gãy chiếc Hon-đa nó. Tên lái quân xa nhảy xuống. Đó là một tên Mỹ. Hắn chạy đến sừng sộ, véo mũi anh cảnh sát đứng giữ trật tự giao thông ở đầu cầu. Hắn quát tháo hỏi tại sao lại để cho người ta cản trở đường đi của hắn. Thấy nạn nhân lăm bẻ bết từ đầu đến chân đang ngoi ngóp lên bờ, một tên Mỹ khác ngồi trong xe, chân đưa ra ngoài đập thành thành vào thành xe, ra vẻ khoái trá.

— Đồ khỉ đột, thật là bỉ ổi! — Tô Loan thốt ra một câu cảm phẫn.

Đã gần ba năm nay, từ khi được cha gửi vào Sài Gòn theo học trường đại học Luật khoa, cô vẫn thường mục kích những

hiện tượng ngộ ngược như thế và hơn thế nữa: Người Mỹ giết người cướp của; người Mỹ cướp phụ nữ Việt Nam giữa ban ngày, mang vào trại của chúng để luân phiên nhau hãm hiếp; người Mỹ phóng xe bất chấp luật lệ đi đường...

Từ một thanh nữ mơ mộng như nước sông Hương lưng lờ trôi, bình thản như cánh đồng An Cựu, nơi cô đã sống trong nhiều năm dưới sự yêu thương của người mẹ hiền, cô đã dần dần được phong trào yêu nước chống Mỹ của sinh viên làm cho mạnh dạn, bỗng bật hẳn lên.

Nhiều phen, cô đã đứng trong hàng ngũ sinh viên biểu tình đòi Mỹ — Diệm nghiêm chỉnh thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ, đã đảo phái đoàn MAAG của Mỹ... Tâm hồn của cô đã nhiều lần sục sôi khi nghe các bạn học cùng trường nói về truyền thống chống ngoại xâm, truyền thống anh dũng chiến đấu và chiến thắng của dân tộc ta tham dự 'những ngày xuống đường', những 'đêm hát cho đồng bào nghe' của sinh viên... Và mới tuần lễ trước đây, chính cô cũng đã lên diễn đàn trước đông đảo sinh viên luật khoa, nói về chủ quyền dân tộc và sự toàn vẹn lãnh thổ theo luật pháp quốc tế. Cô đã tự hào thấy mình dám ám chỉ đến chế độ Ngô Đình Diệm bù nhìn và đến hành động can thiệp của chính phủ Hoa Kỳ vào nước Việt Nam.

Buổi nói chuyện của cô được kết thúc bằng những tràng vỗ tay dài hoan nghênh và tên cô cũng được bọn mật vụ của 'Sở nghiên cứu chính trị và xã hội' phủ tổng thống ghi vào sổ riêng.

Nhưng việc phạm pháp của bọn Mỹ ở trước mắt đây làm cho cô thấy càng phải lên tiếng mạnh mẽ hơn nữa để bảo vệ nhân phẩm, bảo vệ trật tự luật pháp của người Việt Nam.

Tổ Loan đang băng khuâng suy nghĩ, thì người nhà lên báo là có một ký giả Hoa Kỳ xin đến phỏng vấn và đợi ở dưới phòng khách. Danh thiếp đề tên Uy-li-am Phu-lít-ston, phóng viên tờ 'Diễn đàn Nữ Ước'. Tổ Loan tự nhủ: 'Đây cũng là một cơ hội để ta lợi dụng bọn nhà báo Mỹ, tố cáo những hành động phi pháp của chính phủ Mỹ — Diệm'.

Trang điểm chỉnh tề xong, Tổ Loan chậm rãi xuống phòng khách, như vừa đi vừa đếm từng bậc thang.

— Xin chào cô!

Tổ Loan vừa bước vào phòng khách, thì Phu-lít-ston đã nhanh nhẹn đứng dậy, cúi đầu chào rất lễ phép. Hắn nói tiếp luôn đề tự giới thiệu:

— Uy-li-am Phu-lít-ston, phóng viên tờ Diễn đàn Nữ Ước.

— Rất hân hạnh! — Tổ Loan bắt tay hắn trả lời.

— Xin cô tha thứ cho lối đường đột của tôi đến phỏng vấn cô mà không xin phép trước. Tôi là một nhà báo kiêm luật gia, một người Mỹ dân chủ. Tuần trước, may mắn tôi dự cuộc nói chuyện của cô về chủ quyền dân tộc và sự toàn vẹn lãnh thổ theo luật pháp quốc tế. Tôi rất hoan nghênh những luận điểm rất sâu sắc của cô. Hôm qua, trông thấy cô trong hàng ngũ biểu tình đi đòi việc làm của cô chắc chắn sẽ thu hút được cảm tình nồng nhiệt của nhân dân Hoa Kỳ. Người Hoa Kỳ chúng tôi đang theo dõi hàng ngày vấn đề Việt Nam, đang muốn tìm hiểu nhiều về con người Việt Nam. Vì vậy, hôm nay tôi xin phép đến phỏng vấn cô về một vài vấn đề, mong được phản ánh những ý kiến tốt đẹp của cô trên báo, thỏa mãn được yêu cầu của nhân dân Hoa Kỳ chúng tôi.

Nhìn Phu-lít-ston, Tổ Loan thấy hắn không giống những người Mỹ khác nhan nhản trên các đường phố từ Huế đến Sài Gòn. Cái áo sơ mi cộc tay của hắn không bằng ni-lông sặc sỡ chim cò bay hay những hình ảnh phụ nữ hở hãnh, mà bằng vải pơ-pơ-lin trắng toát. Cái quần của hắn cũng không bó chặt lấy hông và cổ chân. Bộ tóc hung hung của hắn được cắt gọn, chứ không đít' vệt hay xõa xuống cằm vai. Mặt mày hắn nhẵn nhụi, điểm một bộ ria kiêu Cờ-lắc Ghê-bơn hợp với lứa tuổi 30, 32 của hắn. Đặc biệt hơn nữa là Tổ Loan thấy hắn lịch sự, nhã nhặn, chứ không hung hăng, băng nhăng, ngộ ngáo như bọn nhân viên dân sự và quân sự trong phái đoàn MAAG, Tổ Loan mỉm cười:

— Hân hạnh!

Phu-lít-ston tắt điều thuốc lá đang hút dở, bỏ vào cái hộp sứ Giang Tây đựng tàn để trên bàn khách, thông dong vào đề:

— Thưa cô, là nhà báo, chúng tôi rất tôn trọng sự thật và dám nói sự thật. Quyền tự do tư tưởng và tự do ngôn luận đã được ghi rõ trong hiến pháp Hoa Kỳ. Tờ báo của chúng

tôi, vì tôn trọng và bảo vệ sự thật, nên đã nhiều lần công kích gay gắt cố tổng thống Ai-xen-hao-ơ và đương kim tổng thống Ken-no-di về chính sách của Hoa Kỳ đối với Việt Nam. Chúng tôi rất vô tư muốn ngòi bút của mình phục vụ cho sự thật. Nay vì tình bầu bạn giữa hai dân tộc Việt — Mỹ và để cho chúng tôi là những người Hoa Kỳ tự do và dân chủ có tài liệu vững chắc đấu tranh chống những hành động phản tự do và phản dân chủ làm hại đến mối quan hệ Việt—Mỹ trong một bộ phận nhân viên dân sự và quân sự Mỹ ở miền Nam cũng như ở trong chính phủ Hoa Kỳ, chúng tôi xin cô cho biết tôn ý về hai ý kiến sau đây : Thứ nhất, theo cô thì người Hoa Kỳ ở Việt Nam tốt, xấu như thế nào ? Thứ hai, nên làm thế nào để phát huy những cái tốt và loại trừ những cái xấu đó ?

Như gặp cơ hội thích hợp đề bộc lộ ngay với một nhà báo ngoại quốc lý luận về chủ quyền quốc gia dân tộc của mình và đồng thời cũng do cảnh tượng vừa xảy ra ở cầu Bông kích thích, Tổ Loan nói với giọng đầy tự tin :

— Trước khi vào đây, chắc ông đã có dịp chứng kiến cảnh tượng người Mỹ gây ra vừa rồi và thái độ của nhân viên quân sự Hoa Kỳ đối với người Việt Nam chúng tôi. Tôi chưa tìm ra được danh từ nào thích hợp để nói về thái độ đó của họ. Chính những người Mỹ đó đã trả lời họ tôi về câu hỏi thứ nhất của ông rồi.

Còn câu hỏi thứ hai của ông, thì những khẩu hiệu do các đoàn biểu tình hôm qua của đủ các tầng lớp nhân dân Việt Nam chúng tôi cũng đủ trả lời một cách hùng hồn và chính xác. Xin nói thành thật với ông rằng, cái tốt mà chính phủ Hoa Kỳ cần làm, cần phát huy là bắt chước người Pháp rút lui về bên kia bán cầu, đừng can thiệp vào Việt Nam, đừng phá hoại hiệp nghị Giơ-ne-vơ để cho chúng tôi tiến hành tổng tuyển cử tự do, thống nhất đất nước chúng tôi.

Phu-lít-ston khẽ gật đầu, mỉm cười đáp, rất bình thản :

— Xin tiếp thu những ý kiến tế nhị và xác đáng của cô. Những ý kiến đó thể hiện sự nhiệt tình của một người trí thức yêu nước. Tôi đã có dịp nghiên cứu lịch sử Việt Nam. Tôi thấy người Mỹ và người Việt Nam giống nhau ở chỗ đều là những người phiêu lưu đầy nghị lực.

Ông cha chúng tôi từ khắp các nước châu Âu sang chinh phục châu Mỹ, còn ông cha người ở miền Nam Việt Nam cũng từ phía Bắc chinh phục nước Thủy Chân Lạp này. Tôi nghĩ rằng : trái đất có hai bán cầu, thì người Mỹ ở một bên, người Việt Nam ở một bên. Người ta không thể chặt trái đất ra làm hai, thì bán cầu cũng không thể chia đôi được. Vậy người Mỹ và người Việt Nam cũng không thể đối lập nhau được. Chúng ta phải là những người bạn thân thiết của nhau. Giúp các bạn tiến lên con đường tự do, là sứ mệnh lịch sử của người Mỹ chúng tôi. Tôi rất cảm phần trước thái độ của mấy nhân viên quân sự Hoa Kỳ lúc này. Hành động của họ đáng bị luật hình trừng trị. Thái độ của họ bị nhân dân Mỹ chúng tôi lên án. Nhất là họ xâm phạm đến các bạn Việt Nam thì lại càng nghiêm trọng hơn nữa. Tôi xin cô hiểu cho là : Ở ngay nước chúng tôi, những vụ án nghiêm trọng gấp trăm nghìn lần hơn, như giết người, cướp của, hiếp dâm v.v... hằng ngày vẫn còn xảy ra rất nhiều. Những tai nạn xe hơi như kiểu lúc này thì không kể xiết. Can phạm là người Mỹ đã đành, mà nạn nhân cũng đều là người Mỹ, chứ không phải là người Việt Nam.

Cũng như kẻ phạm tội đó, nếu ở Hoa Kỳ thì gây hại cho người Hoa Kỳ, nếu ở Việt Nam thì gây hại cho người Việt Nam. Theo tôi nghĩ, đây không phải là vấn đề chủ quyền, hay can thiệp, mà là vấn đề phạm pháp của những người cá biệt. Ở Sài Gòn này cũng thế thôi ! Báo chí hàng ngày cho biết có hàng nghìn vụ giết người, cướp của, hiếp dâm mà nạn nhân là người Việt Nam. Vậy đây chỉ là vấn đề quan hệ giữa cá nhân với nhau, chứ chẳng lẽ lại nói là người Việt Nam xâm phạm đến chủ quyền của chính mình ư ?

Nói đến đây, Phu-lít-ston có vẻ trầm ngâm suy nghĩ, dò xét sự phản ứng của Tổ Loan. Thoáng thấy nét mặt của Tổ Loan biến đổi kín đáo, từ chỗ vội vã lúc ban đầu đến chỗ im lặng nghe, hẳn tiếp tục tấn công :

— Thưa cô, kể ra thì trong nước chúng tôi, những việc giết người, cướp của không phải là hiếm. Đó là tất nhiên thôi. Sĩ cáo đều là người nghèo và đúng như Lom-bơ-rô-dô đã nói : họ đều là những tội phạm bẩm sinh. Bên nước bạn cũng thế.

Nhưng về mức độ dã man, tàn ác, thì không có vụ nào sánh kịp một vụ án vừa xảy ra ở ngay nơi chôn nhau cắt rốn của cô, mới vài hôm nay thôi. Vụ án này chắc chắn sẽ làm sôi nổi dư luận khắp nước, ai nấy đều căm phẫn, cô đã biết rồi chứ?

— Thưa ông, chưa! — Tổ Loan trả lời có vẻ hồi hộp, như đợi chờ một tấn kịch bất ngờ trên màn ảnh. — Chưa có báo nào đăng tin cả.

— Nếu cô sẵn sàng tha thứ cho tôi về sự lạm dụng lòng nhân nại của cô, tôi sẽ xin trình bày lại vụ án đó. Cổ nhiên, trước một luật gia, có những cái nhìn pháp lý rất sâu sắc, tôi sẽ trình bày đủ các tình tiết pháp lý của nó, chứ không kể chuyện như một ký giả. Nhưng để tránh lạc đề, xin phép hỏi thêm cô một câu để kết thúc cuộc phỏng vấn mà cũng là một cuộc trao đổi ý kiến vô cùng phong phú và hữu ích đối với tôi...

— Ông cứ hỏi.

— Là người Mỹ dân chủ, tôi rất khâm phục sự dũng cảm của cô trong các hoạt động chính trị. Vậy xin cô cho biết mục đích của cô trong việc đấu tranh chống cái gọi là "cường quyền" ở Sài Gòn hiện nay, là để bảo vệ cái gì? Tổ quốc, gia đình của cô hay là lý tưởng Cộng sản?

— Tôi không hẳn là người Cộng sản. Tôi cũng chưa có dịp nghiên cứu về chủ nghĩa Cộng sản. Nhưng nếu người Cộng sản đấu tranh chống ngoại xâm, mang lại độc lập cho tổ quốc tôi, xây dựng nước tôi giàu mạnh, thì tôi cũng mong được thành người Cộng sản. Còn hiện nay, là một người yêu nước, tôi chỉ biết đấu tranh để bảo vệ tổ quốc tôi...

Đến đây, Phu-lít-steron chen vào:

— Và để bảo vệ gia đình!

Tổ Loan tiếp theo ngay:

— Vâng, cổ nhiên! Cổ nhiên cũng là để bảo vệ gia đình tôi. Vì gia đình là tế bào của tổ quốc.

— Cô có thể hy sinh thân mình để bảo vệ gia đình mình không?

— Vì tổ quốc, vì gia đình, tôi chẳng tiếc gì cả.

— Xin kết thúc cuộc phỏng vấn của tôi ở đây. Xin cảm ơn cô. Giờ đây xin kể lại với cô vụ án mà lúc này tôi đã hứa.

Vụ án này ly kỳ lắm, nhưng cũng tàn ác vô cùng! Chắc chắn cô sẽ căm phẫn đến cực độ. Tôi đã tham gia vào cuộc điều tra vụ án này với tư cách là phóng viên nhà báo.

— Chắc những khía cạnh pháp lý rắc rối, ly kỳ của vụ án đã làm cho ngòi bút của nhà báo kiêm luật gia thêm đậm nét.

— Thưa cô vâng. Có những bức ảnh chụp được cũng làm cho người ta có cái nhìn sâu sắc hơn, bao quát hơn. Tôi xin bắt đầu trình bày vụ án bằng những bức ảnh đó! Thưa cô, vụ án này đã xảy ra tại một biệt thự xinh đẹp bên bờ sông Hương, cách thành phố Huế 5 ki-lô-mét về phía Đông Nam. Ôi, cái biệt thự vô cùng xinh đẹp như một cánh thần tiên! Lại cái tên gọi của nó nữa, gọi cảm biết bao: BÔNG LAI!

— Tên là gì, thưa ông? Tổ Loan tái mặt, sững sốt hỏi Phu-lít-steron.

— Bông Lai! Không ngờ Bông Lai tiên cảnh mà lại thành ra thảm cảnh!

Phu-lít-steron chậm rãi lùi người đáp lại. Qua sắc mặt của Tổ Loan, thấy cô đã mất bình tĩnh, hẳn cố lấy giọng bí ai nói tiếp:

— ... Và cả Lam kiều — Phu-lít-steron nhấn mạnh hai chữ Lam kiều — chiếc cầu thơ mộng ấy, nổi liền biệt thự với vườn hoa, lại là nơi ghi tội ác của bọn sát nhân!

Phu-lít-steron nói đến đây, Tổ Loan đã run rẩy, hỏi dồn như cướp lời:

— Thưa ông... việc thế nào?

Phu-lít-steron mở chiếc cặp da, lấy ra một tập ảnh, đứng lên, trình trọng đưa cho Tổ Loan, nói:

— Thưa cô, tôi vô cùng xúc động không thể trình bày được nữa, xin lấy tập ảnh này thay lời.

Tổ Loan vội mở tập ảnh ra. Mới nhìn tới bức ảnh đầu, trái đất đã quay cuồng tối sầm trước mắt cô! Cô lão đảo khụy xuống...

Và Phu-lít-steron cúi đầu như mặc niệm!

★

Biệt thự Bông Lai in bóng trên bờ sông Hương, cách trung tâm thành phố Huế độ 5 ki-lô-mét.

Biệt thự này vốn là của một tên tư sản mại bán làm cho vợ lẽ hắn ở. Chủ nhân mới là Phạm Xuân Phòng mua lại cái biệt

thợ này và dọn đến đây vào hồi năm 1953, khi tên tư sản mại bán kia cảm thấy ở đây không được yên ổn nữa, mang cả gia đình vào Sài Gòn. Nhân dân vùng này không biết Phạm Xuân Phòng abur thế nào. Thấy hần đã đứng tuổi, lúc nào cũng cặp kính mát trên mắt, nói năng nhã nhặn, có người đồn rằng hần là một trí thức có chánh kiến khác với bọn Bảo Đại nên lánh ra đây để an dưỡng đợi thời. Thấy hần rất ham thích môn bơi thuyền pê-rít-xoa, có người cho hần là một nhà thể dục thể thao. Thấy hần thường lui tới các xóm lao động, hay nói đạo đức, sẵn sàng giúp đỡ thuốc men, tiền bạc cho những gia đình túng thiếu, có người đoán rằng hần trước kia là một nhà giáo giàu lòng từ thiện.

Từ khi gia đình Phạm Xuân Phòng đến đây, chưa ai nghe thấy người trong gia đình hần to tiếng với nhau, và cũng chưa bao giờ người nhà hần to tiếng với ai. Mọi người đều cho rằng hần muốn sống một cuộc đời ăn dật, không ham danh lợi, không chuộng phồn hoa. Tuy nhiên, lai lịch hần chỉ có hai nơi nắm vững là Ban An ninh giải phóng Thừa Thiên và Cục Tình báo trung ương Mỹ. Cha hần là Phạm Xuân Đê, trong những năm Âu châu đại chiến lần thứ nhất, đi lính khổ đở sang Pháp. Được giải ngũ năm 1920, với cái lon cai. Đê chạy chọt được vào làm đội lệ dưới trướng tên Nguyễn Khoa K... hồi ấy còn làm tổng đốc. Tổ thầy rất tâm đắc, hần được quan thầy rất tin dùng và luôn cho cấp tráp, mang roi đi theo. Thời kỳ lên nhất của hần là vào năm 1930, khi hần giúp cho Nguyễn Khoa K... nhiều mưu kế thủ đoạn để chống phá cách mạng. Rồi Nguyễn Khoa K... được thăng thưởng thư, về nhậm chức ở Huế, thì hần cũng được nhảy vọt lên chức bang tá ở Vinh.

Đê có 2 vợ, nhưng đẻ nhiều nuôi ít, nên chỉ còn lại có một Phạm Xuân Phòng nối dõi. Sẵn cái thể được tên trùm mật thám Xô-nhi (1) và quan thầy cũ cất nhắc, hần chỉ mong cho thằng Phạm Xuân Phòng đi học, ngoi lên giạt được cái bằng 'Đíp-lôm', là có thể được Pháp đặc cách bỏ bang tá rồi.

Hần không tiếc tiền, cho Phòng ra học tận Hà Nội, nhiều thầy làm bạn, thuận lợi hơn ở Vinh và Huế.

(1) Segny : Chánh mật thám Trung kỳ, thời Pháp thuộc.

Trong sáu, bảy năm trời ở Hà Nội, Phạm Xuân Phòng học đã nhiều trường : hết lít-xê-om Hồng Bàng đến Thăng Long, Gia Long. Hần học như cóc nhảy, tự ý nhảy vọt hai, ba lớp. Bố hần rất mừng khi được cho biết là hần không phải thi Đíp-lôm, mà được thi tú tài ngay. Hần thi tú tài phần thực nhất đã nhiều phen, nhưng phen nào thì bố hần, Phạm Xuân Đê, cũng viết thư an ủi hần là 'học tại thi phận'.

Phạm Xuân Phòng học không giỏi, nhưng có cái giỏi khác ít người sánh kịp : hần ăn mặc rất đúng thời trang, lại thông thạo tất cả những hàng cùng ngõ hẻm ở Hà Nội và ngoại ô. Hần nhiều thủ đoạn kiếm tiền của cha mẹ hần và cả của người ngoài nữa. Ngoài ra, hần còn có tài nói rất khéo, đến con kiến trong lỗ cũng phải bỏ ra. Hần vẫn khoe với anh em : 'hiện nay còn là học trò mà tao đã tiêu đến vài trăm đồng một tháng, trong khi cha tao chỉ chỉ có năm chục thôi nhè, mai kia ra đời tao sẽ tiêu bằng Rốc-cơ-phen-lơ cho mà xem'. Anh em thấy hần giao thiệp rất rộng. Hần thường lui tới với một số nhà văn trong nhóm 'Tiểu thuyết thứ Bảy', nhóm 'Vịt đực'. Có khi hần đi chề chén với những tên du côn khét tiếng như 'Kính què', 'Tuyên quản'. Có khi người ta lại thấy hần bắt tay, 'tuy, toa' với cả những tên mật thám La-néc-cơ, Luyéc, Li-ông, v. v....

Đầu năm 1937, cha hần chết, và sau đó mấy tháng, hần lấy vợ. Vợ hần mang một cái tên nửa Âu, nửa Á : Hăng-ri-ét Woòng. Hăng-ri-ét Woòng nói được cả tiếng Việt, tiếng Pháp, tiếng Quảng Đông. Hăng-ri-ét Woòng nổi tiếng về sắc đẹp trong đám ăn chơi thượng lưu, nổi tiếng cả về sự khó tính. Muốn mời Woòng nhảy một bài thì phải là người biết tùy thời tiết mà mỗi ngày thay độ ba bộ com-lê đúng mốt, và dám mở một lúc ba, bốn chai Mô-ét-săng-đông ở các tiệm Phi-ga-rô, Đỗ Thận. Muốn mời Woòng đi ăn, thì phải có xe hơi riêng hai chỗ ngồi, kiểu Pho VB hay Co-rét-xơ. Thế mà, Phạm Xuân Phòng lại lấy được Woòng, mới 'tốt số' chứ !

Đê đua đòi kịp người khác và thỏa mãn những sở thích của Woòng, Phạm Xuân Phòng bán đi một trăm mẫu ruộng và hai ngôi nhà trong số hai trăm mẫu ruộng và năm ngôi nhà hai tầng ở Vinh do cha hần để lại; hơn một năm sau, hần ký giấy bán nốt số ruộng và nhà còn lại.

Cuối năm 1938, thấy sản nghiệp của hân đã gần cạn, Hăng-ri-ét Woong bèn bỏ hân, đi sống kiểu già nhân ngãi non vợ chồng với một viên luật sư tòa thượng thẩm Hà Nội. Luật sư này có tiếng là tay ăn chơi ở Pa-ri, hồi năm 1934 — 1935, và đã bỏ vợ. Ông ta sống một mình trong một ngôi nhà tráng lệ ở phố Boóc-nhi Đéc-boóc-đơ. Phạm Xuân Phòng đành ngậm đắng nuốt cay trước cảnh cả một khối di sản lớn của cha hân, chỉ trong vòng hơn một năm, đã tan ra mây khói.

Theo lời khuyên nhủ và được sự giới thiệu của tên thanh tra mật thám La-néc-cơ, Phòng vào làm quản lý kiểm kê toán, thủ quỹ cho Tsiêng-wa, thầu thức ăn cho ngựa của quân đội thực dân Pháp ở Hà Nội. Mền tài tháo vát của hân, Tsiêng-wa rất tin cần hân, và đặc biệt là vợ Tsiêng-wa lại càng yêu quý, tin cần hân hơn nữa.

Tsiêng-wa đã hơn sáu mươi tuổi, cả ngày nằm cạnh bàn đèn thuốc phiện, ốm yếu quặt quẹo luôn, nên trăm công nghìn việc đều giao phó cho Phạm Xuân Phòng. Đầu năm 1939, bỗng nhiên Tsiêng-wa chết một cách đột ngột, Phạm Xuân Phòng trở thành người thừa kế Tsiêng-wa cả về mặt thầu khoán thức ăn cho lừa, ngựa của quân đội Pháp và cả về mặt làm chủ gia đình của y, gồm vốn liếng với cô vợ di dõm mới hơn mười lăm tuổi xuân, ra đời trước hân hai mươi năm. Thời gian này, thực dân Pháp tăng cường lực lượng quân đội của chúng ở Đông Dương để đối phó với phát-xít Nhật, nên Phạm Xuân Phòng lại càng có cơ hội phát lên.

Cuối năm 1940, phát-xít Nhật vào Đông Dương, bọn mật thám Pháp khuyên hân nhờ tên Shi-mô-mu-ra, buôn bán ở góc phố cửa Đông — Tiên Tsin và tên Ta-na-ka bán kem ở rạp O-lym-pi-a, trước cửa chợ Hàng Da, giới thiệu hân thầu thức ăn cho lừa, ngựa của quân đội Nhật. Shi-mô-mu-ra và Ta-na-ka là hai tên gián điệp Nhật vào Hà Nội đã lâu năm, trá hình là con buôn, có quen biết Phạm Xuân Phòng từ khi Phòng còn là một chú học sinh lêu lổng. Tâm ý của bọn mật thám Pháp là muốn dùng Phòng hoạt động tình báo cho chúng. Nhưng Shi-mô-mu-ra và Ta-na-ka cũng chẳng phải là tay vừa. Hai tên cũng có những âm mưu riêng. Thế là thu nhập của Phạm Xuân Phòng tăng lên vùn vụt, từ mấy nguồn: Món lợi kếch sù do bớt xén, trộm cắp trong việc thầu khoán thức ăn cho lừa, ngựa

của quân đội Pháp và quân đội Nhật, tiền thù lao làm gián điệp tay đôi cho Pháp và Nhật.

Ngày mồng 9 tháng 3 năm 1945, Nhật hất cẳng Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Sau hai tháng theo Shi-mô-mu-ra sang Tô-ki-ô, Phạm Xuân Phòng nghiêm nhiên trở về làm đại lý độc quyền cho hãng xuất nhập khẩu nông lâm thổ sản Ta-ra-duy-ka, nay ở chi nhánh Hà Nội, mai ở chi nhánh Sài Gòn.

Về đường vợ con, thì từ năm 1940, hân đã giết ngầm ả vợ Tsiêng-wa cũ, sau khi toàn bộ tài sản của Tsiêng-wa về tay hân. Trước đó, tình cờ một hôm đến nhà một người bạn, hân thấy con gái bạn rất đẹp, mới 19 tuổi còn đang đi học. Hân đâm mê, tìm cách lấy cho kỳ được. Trước hết, dựa vào thể Nhật, hân vu cho người vợ mà hân thừa kế của Tsiêng-wa là liên lạc với đặc vụ Tưởng Giới Thạch. Người đàn bà này lập tức bị hiến binh Nhật bắt giam, rồi chết ở trong tù. Mặt khác, hân ngầm báo với bọn mật thám Pháp người bạn nói trên làm gián điệp cho Nhật. Người bạn hân cũng bị mật thám Pháp bắt giam. Cô nữ sinh mười chín tuổi kia cũng bị gọi ra Sở mật thám mấy ngày. Sau đó, Phạm Xuân Phòng mới bỏ ra một số tiền dứt lốt cho bọn La-néc-cơ để 'cứu' bạn ra. Hân lại đến thăm hỏi, chăm sóc ân cần người bạn, bỏ ra một số tiền khác để thuốc thang chạy chữa cho bạn sau một tháng trời bị tra tấn chỉ còn da bọc xương. Do tốt mối lái và để ta cái ơn 'cứu tử', người bạn cưỡng ép con gái mình phải lấy Phạm Xuân Phòng. Năm 1941, người vợ trẻ này của Phạm Xuân Phòng đẻ ra Phạm Thị Tố Loan.

Khi cách mạng tháng 8 năm 1945 bùng nổ, thì Phạm Xuân Phòng đang ở Sài Gòn. Hân vội giao cái ngôi nhà đồ sộ lộng lẫy của hân, ở giữa phố Ca-ti-na⁽¹⁾, cho một người em họ trông nom, và đem vợ con về ở một ngôi nhà khác xuềnh xoàng ở phố Sam-pa-nhơ.⁽²⁾ Đến năm 1947, hân cùng vợ con sang Pháp, rồi sang Thụy Sĩ, đợi thời.

Thấy cục thế ở Đông Dương rối như mớ bòng bong, hân đi đây đi đó để tìm ra con đường thoát.

Từ Thụy Sĩ, hân sang Nhật, ở đó, hân gặp lại Shi-mô-mu-ra.

(1-2) Đường Tự Do và Yên Đổ ngày nay.

Shi-mô-mu-ra giới thiệu hẳn gặp Ngô Đình Diệm ở Tô-ki-ô. Từ Ngô Đình Diệm hẳn làm quen với Phi-Sin.

Phi-Sin giới thiệu hẳn sang Mỹ học một năm chính trị đặc biệt ở trường đại học Mi-si-găng. Học xong, hẳn vào làm việc ở Cục Tình báo trung ương Mỹ ở Hoa Thịnh Đốn. Đang làm việc ở Hoa Thịnh Đốn, hẳn được lệnh cấp tốc chuyển về làm việc ở văn phòng Hồng y giáo chủ Spen-man ở Nữu Ước.

Đầu năm 1953, để bảo đảm bí mật, Spen-man thu xếp cho hẳn về Thụy Sĩ, rồi từ Thụy Sĩ về Pháp. Ở Pa-ri được hai tháng, một phái viên của Len-Sđen đến gặp hẳn, trao cho hẳn ảnh và tài liệu về Phan Thúc Định với một lệnh ngắn gọn của C.I.A. : « Về Việt Nam, bám sát, điều tra, cung cấp ngay và thường xuyên tất cả những gì biết được về Phan Thúc Định ». Hẳn cùng vợ con trở về Huế, mua biệt thự Bồng Lai.

Trong khi bề ngoài, hẳn sống một cuộc đời tưởng như phẳng lặng, ăn dật, bên cạnh vợ con giữa biệt thự Bồng Lai thơ mộng thì bên trong, hẳn là một « cái đuôi » của Phan Thúc Định. C.I.A. nhận được đầy đủ, thường xuyên báo cáo của hẳn về mọi hoạt động của Phan Thúc Định.

Sau khi đóng vai giáo sư Sanh, bị lộ mặt với Phan Thúc Định và bị Nguyễn Ngọc Lễ đánh một trận nhừ tử, Phạm Xuân Phòng được lệnh C.I.A về ăn mình ở Huế và được chúng giao nhiệm vụ tập trung mọi tình báo về hoạt động của cách mạng, đồng thời theo dõi tình hình hoạt động của Ngô Đình Cầu ở Trung phần Việt Nam.

Bọn gián điệp tay chân khác của Mỹ đều không biết Phòng, Cục Tình báo trung ương Mỹ chỉ liên lạc với hẳn bằng một đường dây bí mật đặc biệt, do một tên trước kia làm đặc vụ của Trường Giới Thạch đảm nhiệm Cứ mỗi tuần một lần, vào 9 giờ sáng ngày thứ năm, tên này đội lốt một ông già đánh cá, bơi một chiếc thuyền nhỏ đến gặp hẳn ở quảng gần Cồn Hén, cách biệt thự Bồng Lai độ hai ki-lô-mét. Năm thì mười họa, Phòng mới vào thành phố, nói là đi mua thuốc, mua hàng để hội họp với Xmit, trung tá C.I.A, chỉ huy lực lượng đặc biệt Mỹ ở Huế.

Theo báo cáo của Xmit lên Cục Tình báo trung ương Mỹ thì chỉ mới có hai mươi bốn tháng, mà Phạm Xuân Phòng đã

khám phá ra hàng chục vụ « Việt Cộng » ám sát hoặc hoạt động tình báo, đã giúp cho chúng bắt hàng trăm người và thủ tiêu nhiều cán bộ cách mạng. Ngoài ra, Phạm Xuân Phòng cũng đã tổ chức thêm một mạng lưới khác để giám sát hoạt động của Ngô Đình Cầu ở Trung phần.

Hoạt động của Phòng bí mật đến nỗi ngay cả vợ con hẳn cũng không biết. Hẳn thường nhắc đi nhắc lại với vợ con hẳn là mình bận ba đây đó đã nhiều, với hơn chục ngôi nhà đồ sộ ở Sài Gòn, Đà Lạt và dăm triệu đô-la gửi ở ngân hàng Thụy Sĩ, ta sống cũng đủ phong lưu chán. Tội gì mà ra làm chính trị cho nhọc thân. Nhưng đôi khi có một mình, hẳn mím môi trợn mắt, chỉ về phương Bắc thề lấy lại cho kỳ được hai chục ngôi nhà ở Hà Nội, Hải Phòng và non năm trăm mẫu ruộng ở Sơn Tây, Bắc Giang. « Mà đâu chỉ có thế, ta sẽ lấy lại gấp trăm, gấp nghìn lần số tài sản đó chứ ! »

Mỗi khi xem báo hay nghe đài, thấy nhân dân miền Bắc và nhân dân thế giới căm phẫn lên án những tội ác tày trời của Mỹ — Diệm như giết một lúc hàng nghìn người yêu nước ở Phú Lợi, tàn sát, triệt hạ hàng trăm làng, thì hẳn cười rất khoái trá, có đêm trong giấc mơ, hẳn nói lầm nhảm « phải giết, giết hết bọn Việt Cộng ! ».

... Một lần, vợ hẳn đi chơi về, tình cờ thấy chiếc thuyền pê-rít-xoa của hẳn gặp thuyền lão già đánh cá giữa giòng sông Hương, dưới trời mưa rả rích. Lúc hẳn về, vợ hẳn khuyên hẳn nên giữ gìn sức khỏe, dãi gió dầm mưa như thế không có lợi. Hẳn hỏi cần, hỏi vặn vợ hẳn đã nhìn thấy hẳn ở đâu, đang làm gì. Khi thấy vợ nói đúng địa điểm hẳn gặp lão già, hẳn cau mày lại, cặp mắt hẳn lạnh hẳn đi nhưng hẳn cười xòa ngay : « Tình thần thể dục, thể thao mà ỉ ! Em cứ bơi thuyền mà xem, sẽ mê ngay ! » Hôm sau, hẳn cố nài vợ hẳn tập bơi pê-rít-xoa. Khi vợ hẳn bơi được, thường thường buổi tối sáng trăng, cứ mỗi người một thuyền bơi thi nhau, lấy Lam kiều làm đích, đi xa 2, 3 cây số, ai trở về trước là thắng. Thuyền hẳn thường về trước có khi hàng nửa giờ. Một hôm, thuyền hẳn tới Lam kiều trước, hẳn và gia đình đợi mãi không thấy vợ hẳn về. Hẳn và con hẳn nhao đi tìm thì thấy thuyền bơi của vợ hẳn bị lật giữa giòng nước xoáy... Hẳn ôm chặt lấy con, lạng người đi. Mãi sáng hôm

sau, mới vớt được xác vợ hắt dưới hạ lưu, cách nhà chừng 3 ki-lô-mét.

Cũng năm ấy, Tổ Loan học hết bậc trung học. Phạm Xuân Phòng cho cô vào Sài Gòn học trường Luật. Suốt ba năm trời ở Sài Gòn, Tổ Loan không có dịp trở về Huế. Cứ ba tháng một lần, Phạm Xuân Phòng, với màu băng đen để tang vợ trên ve áo, vào Sài Gòn thăm con, ở độ hai, ba ngày lại vội vã trở về Huế. Hẳn vẫn hơi pê-rít-xoa như cũ. Bỗng một hôm, người ta thấy hắt chết trong chiếc pê-rít-xoa, ngay dưới chân Lam kiều, sọ vỡ, óc phọt cả ra ngoài.

Chỉ một giờ sau, nhận được tin Xmit báo cho biết Phạm Xuân Phòng chết, Lên-Sđen gầm lên như bò rống qua ống điện thoại :

— Thế nào, ông Xmit ? Tại sao nó lại chết ? Nó chết như thế nào ?

— Thưa ngài thiếu tướng, hôm ấy là ngày Phạm Xuân Phòng đi gặp 'người đánh cá' của ta. Tôi chưa tìm ra manh mối tại sao nó lại nằm chết trong chiếc pê-rít-xoa ở ngay dưới chân Lam kiều. Và cái này mới lạ nữa, là 'người đánh cá' của ta cũng chết như thế.

— Hê-lô ! Sao ? Sao ? Ông nhắc lại tôi nghe ! Cả thằng Hoa kiều ?

— Vâng, cả thằng Hoa kiều ấy cũng bị giết chết ở ngay cái lạch nhà nó. Cả hai đứa đều bị đánh vỡ sọ. Một thằng bị ở trán, một thằng ở đỉnh đầu... Hê-lô, dạ, dạ ! Chưa tìm ra manh mối ạ !

Lên-Sđen cắt lời :

— Thế là thế nào ? Chắc lại bàn tay Việt cộng rồi ! Tôi ra lệnh cho ông phải khám phá ra thủ phạm vụ án này trong hạn định là hai mươi bốn tiếng đồng hồ.

Lên-Sđen đặt sạm ống điện thoại xuống, quay lại nói với Phi-Sin :

— Thằng Phạm Xuân Phòng là một tên rất sợ bị ám hại. Không có lẽ nào nó lại không đề phòng Việt cộng. Tôi còn ngờ vực điều này, không chắc nó đã bị Việt cộng giết..

Phi-Sin thở dài :

— Kiểm cho ra được một thằng như nó thật không phải là chuyện dễ. Nó không những là kẻ thù không đội trời chung của Việt cộng mà còn là một địch thủ lợi hại của tên móc túi nhà nghề Ngô Đình Cần nữa... Nhưng thôi, nó đã chết rồi, do kẻ nào giết, chuyện đó sẽ bàn sau. Muốn gì thì nó cũng chẳng thể sống lại được nữa. Ta phải kiếm người thay thế nó.

Lên-Sđen gật đầu tán thưởng :

— Ông bạn giáo sư, ông nghĩ chuyện đó, thật hợp ý tôi. Vậy ông xem có thể chọn ai thay thế Phạm Xuân Phòng ?

— Không còn có ai tốt hơn là con gái của nó — Phi-Sin nói đầy vẻ tin tưởng — Bọn da vàng tuy thuộc giống người hạ đẳng, nhưng về mặt quý quyết thì chúng cũng không kém bất cứ giống người nào. Nhất là phụ nữ. Điều này viện nghiên cứu dân tộc của trường đại học Mi-si-găng đã có đủ tài liệu để chứng minh. Tôi đã nghiên cứu kỹ về đứa con gái của Phạm Xuân Phòng. Nó có đủ điều kiện cần thiết để thay thế công việc của cha nó.

— Ông muốn nói đến con Tổ Loan phải không ?

— Ông cũng biết con bé này ư ? — Phi-Sin tỏ vẻ nghi ngờ, nhìn Lên-Sđen — Ông đã gặp nó từ bao giờ ?

Lên-Sđen vội vàng thanh minh :

— Tôi chưa bao giờ gặp con bé ấy. Xin thề ! Trung tá Tô-ma mới nói chuyện với tôi về nó hôm qua...

— Chắc Tô-ma cũng đã báo cáo cho ông biết phong trào bài Mỹ của sinh viên Việt Nam ở Sài Gòn này rồi đấy chứ ?

— Có.

— Vậy ông có đồng ý với tôi rằng nếu ta nắm được Tổ Loan rồi thì có thể biến nó thành một con chủ bài nhiều mặt của C.I.A. chúng ta chứ ?

— Ô kê ! — Lên-Sđen gật đầu lia lịa — Tôi hiểu rồi ! Ông bạn muốn nhân cái chết của bố nó để kéo con bé này về với chúng ta phải không ? Xin cho biết kế hoạch ?

— Đúng như thế ! — Phi-Sin chậm rãi trả lời. Ông hãy cho bắt ngay tên người nhà Phạm Xuân Phòng, tên này là em

vợ Phòng và một tên nông dân khác ở trong xóm vẫn thường được Phòng giúp đỡ tiền bạc, thuốc men. Hãy đánh cho chúng nó một trận, bắt phải nhận là 'Việt Cộng', là thủ phạm giết Phạm Xuân Phòng. Bắt chúng nó phải diễn lại vụ án theo sự dàn cảnh của ta. Ông hãy cho chụp ảnh đầy đủ diễn tiến vụ 'ám sát' đó để đánh tan những mối nghi ngờ của mọi người và kèm theo chụp cả những bản khai cung của chúng nó nhận giết Phạm Xuân Phòng để cướp của...

— Ô kê ! Được lắm, được lắm ! — Lên-Siên tán dương quý kế của Phi-Sin. Hấn bổ sung thêm — Như thế vừa đánh lừa được Tổ Loan, Tổ Loan nhất định sẽ về chúng ta, vừa đánh lừa bọn thủ phạm, thấy ta bắt và đưa ra truy tố những tên gọi là 'thủ phạm' trong vụ án này, chúng sẽ mất cảnh giác mà sa vào bẫy của chúng ta. He lô ! Phải tiến hành ngay tức khắc. Còn việc nói chuyện với Tổ Loan đã có Phu-lít-ston đảm nhiệm rồi.

★

Phu-lít-ston cúi đầu như mặc niệm trước những tấm ảnh chụp xác Phạm Xuân Phòng đầu nát bét, chết thê thảm. Đợi Tổ Loan hồi lại, hấn mới nói khẽ :

— Thưa cô, tôi xin thay mặt những người trí thức Hoa Kỳ, những người Hoa Kỳ tự do và nhân danh cá nhân, rất đau lòng chia buồn với cô ! Nhưng sự thế đã rồi, lấy lại làm sao được !

Phu-lít-ston lại từ từ mở cặp, rút ra tập ảnh khác chụp rõ từng nét chữ lời khai cung của người nhà Phạm Xuân Phòng và người nông dân, nhận mình là người của Việt Cộng, đã giết Phạm Xuân Phòng :

— Xin mời cô xem tiếp những tài liệu này !

Tổ Loan mặt càng tái nhợt, mười phút sau, cô mới dàn dụa nước mắt, ngập ngừng nói :

— Quân dã man ! Không ngờ chúng tàn ác vô nhân đạo đến thế ! Phải làm gì bây giờ ? Giờ đây, tôi phải làm gì ? Xin cảm ơn ông đã cho tôi biết rõ sự việc đau lòng này, xin cảm ơn về những lời chia buồn của ông... Thế là ngày nay tôi đã trở thành vợ trên cõi đời đen bạc này !

— Không, thưa cô. Tôi rất thông cảm với tình cảm của cô. Một người con hiếu nghĩa, cô cần báo đáp công đức của cha mẹ mình. Mất đi những người thân thích nhất của gia đình, ai mà không đứt ruột, nát gan. Nhưng cô có hoàn toàn bơ vơ đâu. Bên cạnh cô, giờ đây, có chúng tôi, có hàng triệu người Mỹ tự do, bác ái. Chúng tôi sẵn sàng mang hết sức mình ra giúp đỡ cô về mọi mặt.

Tổ Loan lấy khăn tay ra lau nước mắt đang rùng rùng chảy xuống hai má. Phu-lít-ston nói tiếp :

— Trả thù rửa hận, tôi nghĩ đó là hành động duy nhất đúng của một người con có hiếu, của một người trí thức sáng suốt, có trí tuệ hơn người...

— Nhưng một người con gái trời gả không nỡ như tôi thì làm gì được ?

— Sức mạnh của con người là ở trí tuệ chứ đâu ở chân tay. Người Hoa Kỳ chúng tôi, kể về thể lực, thì không bằng bọn da đen ở châu Phi, thế mà với trí tuệ vô biên đã dùng năng lượng nguyên tử làm nghiêng hẳn thế giới và vũ trụ. Cô còn hơn nam giới ở một điểm rất mạnh nữa, là có sắc đẹp ! Riêng chỉ sắc đẹp thôi cũng đã đủ làm nghiêng thành rồi ! Một người khỏe bằng voi mà lâm trận, giỏi lắm cũng chỉ hạ được hai, ba kẻ thù, nhưng nếu dùng mưu trí, thì có thể diệt được cả một đạo quân lớn. Tôi cho rằng cô có thể làm được những việc lớn, miễn là cô có quyết tâm : thấy cần phải hoàn thành nghĩa vụ đối với ông cụ thân sinh bị kẻ thù sát hại. Trước đây, cô đã tỏ ra vô cùng dũng cảm và thông minh đứng trong hàng ngũ đấu tranh của những người mà giờ đây cô mới thấy là kẻ thù của mình, thì nay, cũng với sự dũng cảm và thông minh ấy, nhất định cô sẽ thắng lợi về vang trong cuộc đấu tranh một mặt, một còn với chúng, vừa trả được thù nhà, vừa đền được nợ nước. Còn Hoa Kỳ chúng tôi xin hứa sẽ giúp cô mọi phương tiện để tiêu diệt kẻ thù chung của chúng ta.

— Xin cảm ơn ông. Như vậy, linh hồn của cha tôi cũng được ngậm cười nơi chín suối.

— Thưa cô, Đức giám mục Uy-ru-xi-a (1), ở Huế, đã làm lễ rước linh hồn cụ lên thiên đàng rồi !

(1) Urrutia, giám mục cai quản địa phận hai tỉnh Thừa Thiên và Quảng Trị.

Phu-lit-steron đứng dậy, cúi đầu chào cáo biệt. Hai hôm sau lại gặp. Trước khi bước lên xe hơi, hắn còn nói với một câu :
— Xin cô hãy tin tưởng vào sự giúp đỡ vô tư, khảng khái và vô cùng mạnh mẽ của chúng tôi.

★

Sân bay Phú Bài diễn ra một quang cảnh khác thường. Hai bên đường, từ quốc lộ số 1 đến sân bay dày đặc lính dù. Những bộ quần áo rằn ri loang lổ, mỗi mét dưới nắng trưa hăm hấp. Những mũi súng hích lên, ngơ ngác chĩa vào các làng mạc xa xa. Thỉnh thoảng, một cái xe 'gíp' sơn biển vụng của bọn quân cảnh lù lù đi lại kiểm soát. Không có một bóng người dân thường, nhưng những cặp mắt cú, ẩn dưới cặp mắt kính xám to, dưới vành chiếc mũ sắt trắng sùm sụp, vẫn soi mói từng gốc cây, từng bờ ruộng.

Vành ngoài sân bay, ngoài những lô cốt lớn nhỏ đã được tăng cường lính gác hơn thường lệ, lại có thêm mười chiếc xe tăng 'Séc-man' sừng sừng, vươn dài nòng đại bác trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Trong sân bay, đông nghịt quân cảnh. Mũ sắt của chúng trắng lóa dưới ánh nắng. Không khí căng thẳng chờ đợi.

Trong phòng khách của sân bay, có hai người đang đứng nói chuyện, vẻ nóng ruột. Hai người khuôn mặt giống nhau, cùng bờ bụ, cùng đôi lông mày rậm, cùng cặp mắt nhiều lòng trắng bất chợt đảo nhìn quanh một cách rất nhanh rồi lại có vẻ bình thường như không để ý gì. Chỉ có khác nhau ở một người đã già ngoài sáu mươi tuổi, thân hình béo tốt, bề vệt trong cái áo trùng đen, lưng lằng chiế; thánh giá to trưng trước ngực. Một người vào khoảng năm mươi bốn, năm mươi lăm, đội khăn xếp, áo gấm, quần lụa, hài kinh, miệng nhai trầu bồm bồm. Người khoác áo thầy tu là giám mục Ngô Đình Thục. Người mặc áo gấm, ăn trầu là cậu Cố trầu — đại diện chánh phủ Việt Nam cộng hòa tại Trung phần. Mặc dầu chung quanh hai người, bọn mặt vụ, vệ sĩ đã đứng tận xa, nhưng câu chuyện giữa hai người vẫn rất nhỏ.

— Thưa đức Cha, lão Tô-ma này người như thế nào ?

Ngô Đình Thục mỉm cười nhìn em. Hắn biết em hẳn có thể hiểu rất rõ Trung phần, nhất là thành phố Huế, nhưng phân quan em hẳn cũng chỉ giới hạn ở đó thôi vì em hẳn chưa hề xuất ngoại, ít tiếp xúc với những cơ quan, những nhân vật trọng yếu của nước ngoài. Và lại, sự nghiệp của cậu em này trong gia đình hẳn hoàn toàn là nhờ ở các ông anh như hắn, như Ngô Đình Diệm, như Ngô Đình Nhu. Cho nên, hẳn thường bỏ sung cho cái sự ít hiểu biết đó của Ngô Đình Cần. Tay vượt thánh giá đeo trước ngực, Ngô Đình Thục nói bằng giọng tự hào :

— Ít người biết rõ lai lịch của Tô-ma. Nhưng lay Chúa, chúng ta phải biết. Năm một nghìn chín trăm ba mươi chín, khi thế chiến thứ hai bùng nổ, Tô-ma hai mươi lăm tuổi. Tuy quốc tịch Hoa Kỳ, khai sinh ghi sinh ở bang Têch-dát, nhưng ông lại làm việc cho Giết-ta-pô. Ông ta được Giết-ta-pô phái sang hoạt động ở Thụy Sĩ để tìm hiểu những hoạt động gián điệp của phe đồng minh. Ở Thụy Sĩ, dưới chiêu bài quốc tịch Hoa Kỳ, ông ta làm quen được với nhiều người Mỹ qua lại Thụy Sĩ.

Nhờ đó, ông ta cung cấp được khá nhiều tin tức cho Giết-ta-pô. Năm một nghìn chín trăm bốn mươi hai, khi ngài A-len Đa-lót, Giám đốc Cục Tình báo trung ương Mỹ đến Thụy Sĩ với nhiệm vụ đặc biệt của tổng thống Rô-đơ-ven ủy thác là tìm cách bắt liên lạc với chánh phủ Đức quốc xã cũ. Hít-le, thì ngài gặp ông Tô-ma. Ông Tô-ma đã đứng ra làm môi giới cho ngài Đa-lót gặp được đại diện của Hít-le. Nhờ cái công lớn đó, khi cuộc thế chiến kết thúc, ông ta được ngài Đa-lót đón về Hoa Kỳ và trở thành người cộng sự đặc lực của ngài, ông ta đã ở ngoại giao đoàn Hoa Kỳ tại nhiều nước Nam Mỹ. Tháng bảy năm một nghìn chín trăm năm mươi tư chỉ mấy giờ sau khi hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được ký kết, Đa-lót đã cử ngay ông ta cấp tốc đến Sài Gòn công cán bí mật. Chính lần ấy, ông ta đến gặp tôi, mang theo thư riêng của chú Diệm...

Ngô Đình Cần nhả cái bã trầu ra khỏi miệng, cầm vạt ra đất, không kể phòng khách đã được lau sạch bóng. Ngô Đình Thục vẫn thủng thỉnh nói :

— Ông ta là người rất tin cần của ngài Đa-lót, là cánh tay phải của ngài tổng thống Hoa Kỳ. Ông ta là một nhân vật quan

trọng, tuy ít xuất đầu lộ diện. Ông Tô-ma, ông Phi-Sin, ông Lén-Sđen... là những nhân vật quan trọng. Tiếng nói của ông ấy góp một phần quyết định vào chính sách của chính phủ Hoa Kỳ ở Việt Nam. Chúng ta không nên đề thất ý họ.

— Thừa đức Cha, chắc ông ta sẽ ra cùng với Trần Kim Tuyền.

Ngô Đình Thục gật đầu :

— Đúng như vậy !

Ngô Đình Cần cau mày :

— Nhưng em không ưa cái lão Tuyền này.

— Tôi cũng không ưa hẳn. Nhưng dù sao hẳn cũng là người chống Cộng sản quyết liệt. Chúng ta cần tập hợp những người như vậy. Người Hoa Kỳ tín nhiệm hẳn lắm.

— Chính điều ấy làm em không chịu nổi. Không thể như thế được ! Cái gì cũng phải qua chúng ta chứ. Còn hẳn đối với Cộng sản thì em đã biết...

Một bộ mặt tròn, trán thấp, da bánh mỳ, đôi mắt sắc hơi xéch hiện ra trong óc Cần : bộ mặt của giám đốc Sở nghiên cứu chính trị và xã hội trung ương thuộc Phủ Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Trần Kim Tuyền. Cần cố xua đi cái ấn tượng khó chịu đối với bộ mặt bánh mỳ lạnh lùng ấy.

Tuyền là con Trần Kim Đắc, một tổng đốc khét tiếng trong việc đàn áp phong trào cách mạng ở các tỉnh miền trung du Bắc bộ, hàng trăm người ở những nơi Trần Kim Đắc làm quan đã bị tù đầy, chém giết vì tội « có âm mưu chống lại nhà nước bảo hộ Đại Pháp ». Vì vậy, « nhà nước bảo hộ Đại Pháp » đã khen thưởng Đắc nhiều lần và ban đặc ân cho cậu ấm Trần Kim Tuyền vào học trường An-be Xa-rô, tiếp đó trường luật khoa Hà Nội đề cậu nổi nghiệp chợ cha. Năm 1944, Tuyền tốt nghiệp cử nhân luật. Hẳn đang chuẩn bị đi làm tri huyện thì nổ ra vụ Nhật đảo chính Pháp tháng 3-1945, rồi tổng khởi nghĩa của Việt Minh. Cả h mạng tháng Tám đã 1 m tan vỡ « giặc mộng vàng » của Tuyền. Cách mạng lại đòi bố Tuyền ra trước tòa án nhân dân trả món nợ máu.

Quân đội Tưởng sang, Trần Kim Tuyền cho là thời cơ đã đến, nhảy vào Đại Việt quốc dân đảng, điên cuồng chống phá

chính quyền nhân dân. Dựa vào bọn lính Tưởng, Tuyền gây ra nhiều vụ ám sát, tổng tiếm, bắt cóc cán bộ Việt Minh.

Tháng 7 năm 1946, khi vụ Ôn Như Hầu (3) bị khám phá, bọn đặc vụ Đốc sát bộ (2) của Tưởng vội vã đưa Tuyền sang Hồng Kông, giới thiệu Tuyền cho một cơ quan gián điệp Mỹ lấy tên là O.S.S. (3). Ở đó, thỉnh thoảng Tuyền đến yết kiến Vinh Thủy (4).

Năm 1948, O.S.S. đưa Tuyền sang học ở trường Mi-si-găng. Chính ở cái trường học dạy môn chính trị xã hội đó, năm 1950, Tuyền được tiếp xúc với một người Việt cũng do Mỹ đưa sang học sau Tuyền : Ngô Đình Diệm. Trần Kim Tuyền trở thành người thân cận của « cụ lớn » Diệm.

Tất cả những điều ấy Cần biết rõ. Nhưng một điều Cần không thể biết được là tại sao suốt từ năm 1950 đến nay, người Mỹ luôn đề Trần Kim Tuyền gần gũi Ngô Đình Diệm... Cần chỉ cảm thấy hình như Tuyền được một sự tín nhiệm đặc biệt của người Mỹ.

Điều đó làm Cần khó chịu. Hẳn muốn trên đất Việt Nam này, chỉ riêng anh em hẳn giao thiệp với người Mỹ và người Mỹ cũng chỉ nên giao thiệp với riêng anh em hẳn...

Tiếng động cơ máy bay rì rầm, trước nhỏ sau to dần. Kim đồng hồ trong phòng khách sân bay chỉ mười hai giờ hai mươi phút. Đám quân cảnh mũ sắt trắng và lũ mặt thám mạt thường phục đầu trần hộ vệ anh em Cần nhón nhác. Chúng nhìn chiếc Công-sten-la-xi-ông xuất hiện trên bầu trời, đôi cánh bạc phản chiếu ánh sáng đục như màu sữa loãng. Chiếc máy bay lượn một vòng trước khi hạ cánh. Anh em Ngô Đình Cần rời phòng khách ra sân bay. Bọn vệ sĩ mặt la mảy lét lùi lùi đi đằng sau.

Từ trên máy bay bước xuống hai người : một Mỹ, một Việt. Cả hai đều ở tuổi trên bốn mươi. Người Mỹ dong dỏng cao, tóc hung, đeo cặp kính mát to, mặc quần tếch-gan sẫm và sơ mi cộc tay mỏng in màu sắc sỡ những hình cây dừa, phụ

(1) Tổ chức của Việt Nam quốc dân đảng chuyên hoạt động tổng tiếm giết người cướp của.

(2) Cơ quan tình báo của Tưởng Giới Thạch.

(3) OVERSEA SERVICE, cơ quan gián điệp Mỹ trong đại chiến thế giới thứ 2 tên tại cho đến năm 1950, sau đó sát nhập vào C.I.A.

(4) Báo Đại.

nữ khỏa thân. Trên cổ tay trái dầy lông đỏ hung hung của hắn, nổi bật một cái dây lặc vàng chói. Người Việt thấp, dáng đi như đàn bà, đã hiện ra trước mắt Ngô Đình Cẩn, 'bộ mặt tâm thường, mắt sắc', trịnh trọng trong bộ quần áo bằng vải sát-kin trắng. Anh em Ngô Đình Cẩn bước vội ra đón:

— Chào đức Cha, chào ngài đại diện...

Gã người Mỹ nói tiếng Việt sôi. Trần Kim Tuyến hơi nhếch miệng.

Ngô Đình Thục tươi cười:

— Chào ngài trung tá, chào ngài giám đốc.

Ngô Đình Cẩn đưa cả hai tay đỡ lấy tay Tô-ma.

Bốn gã bước vào phòng khách sân bay. Tô-ma hỏi nhỏ Cẩn:

— Ngoài hai ngài ra, có ai biết chúng tôi ra đây không?

— Dạ, chúng tôi hoàn toàn giữ bí mật về hành trình của hai ngài.

Tô-ma gật đầu bằng lòng:

— Tốt lắm!

Lũ vệ sĩ vẫn cúi đầu theo sau, nhưng ở khoảng cách dăm mét. Lúc đó, có một người quân cảnh, khi bốn gã mãi nói chuyện không để ý, đưa nhanh tay lên một cái khay áo trước ngực.

Ngoài cửa phòng khách sân bay, một dãy xe hơi bóng lộn đứng đợi sẵn. Bốn hộ vệ ráo bước mở cửa xe và đứng nghiêm bên cạnh. Tô-ma và Thục ngồi chung một xe. Tuyến và Cẩn như một đôi tình nhân gượng gạo bước lên một xe khác. Bốn vệ sĩ cúi đầu đóng sập cửa xe lại và leo vội lên những xe sau.

Chiếc xe díp quân cảnh rít còi đi trước mở đường. Đoàn xe hơn chục chiếc vừa Ca-đi-lắc, vừa Méc-xê-đét chạy nối đuôi nhau lên đường. Cuối cùng là một chiếc xe quân cảnh.

Đoàn xe đi vào thành phố Huế, qua cầu An Cựu, đường Lê Thái Tổ, đến 'tòa đại diện chánh phủ Trung phần' ngất ngầu trên đường Hàm Nghi — một ngôi nhà xây theo lối cổ — ánh sáng bên ngoài dường như không lọt được vào, dầy lính gác và bọn mật vụ mặc thường phục đi vờ vờ chung quanh.

Ngay sáng hôm sau, tại phòng tiếp khách riêng lộng lẫy của Ngô Đình Cẩn, bốn nhân vật quan trọng đó gặp nhau. Họ ngồi

mỗi người một kiêu trên những chiếc ghế bành đệm nhung, quanh một cái bàn gỗ lúp chạm khắc cầu kỳ. Trên bàn, một chai rượu Uýt-ky, bốn cái cốc đang uống dở. Câu chuyện cũng đang dở dang.

Tô-ma chủ trì cuộc họp. Hắn có vẻ giận dữ, khó chịu nói với Ngô Đình Cẩn:

— Chúng tôi rất không bằng lòng vì tình hình an ninh của địa phương ngài cai trị, ngài đại diện ạ.

Ngô Đình Cẩn làm bộ ngạc nhiên:

— Xin lỗi, tôi không hiểu ngài định nói gì, thưa ngài trung tá.

Cặp mắt mèo của Tô-ma soi mói Ngô Đình Cẩn:

— Chúng tôi vừa đến đây đã được tin có những vụ ám sát xảy ra, ở ngay thành phố Huế này...

Tô-ma ngừng lại. Trần Kim Tuyến lạnh lùng chêm vào:

— Ý trung tá Tô-ma muốn nói đến cái chết của ông Phạm Xuân Phòng vừa rồi.

Mặt Cẩn thản nhiên:

— À... thưa hai ngài, tôi đã cho điều tra ngay rồi... Theo những tài liệu chúng tôi nắm được thì ông ta bị Việt cộng giết... Chúng tôi đang tiếp tục truy lùng thủ phạm để tìm hiểu tại sao chúng giết ông ta.

Đến lượt Tô-ma ngạc nhiên:

— Bọn Việt cộng giết? Thế thì lạ thật! Chúng nó giết người ngay trước mũi ông? Trong khi báo cáo gửi về, ông vẫn tự hào về sự tổ chức bộ máy an ninh của mình, về mạng lưới nhân viên mật vụ của mình, về tình hình Trung phần.

Trần Kim Tuyến nhếch miệng một nụ cười bí hiểm. Tô-ma đòi giọng:

— Ý kiến của chúng tôi, xin lỗi các ngài nếu các ngài có phật ý, là công việc của các ngài tiến hành không tốt, nếu tôi không muốn nói là quá tồi! Ngô tổng thống có chuyện đến ngài cố vấn Lén-Sđen bản tường trình đặc biệt về tình hình Trung phần của ngài đại diện đây (hắn giơ tay về phía Ngô Đình Cẩn). Chúng tôi đã nghiên cứu kỹ bản tường trình mật

đó. Tôi được truyền đạt ý kiến của thiếu tướng Lén-Sđen như sau...

Hắn ngừng lại nhìn Ngô Đình Cần làm Cần lúng túng, rồi chậm rãi :

— Thiếu tướng Lén-Sđen nói rằng có lẽ ngài thủ lãnh ở Trung phần hoặc là quá lạc quan, hoặc là không nắm vững tình hình nên mới viết bản tường trình đó.

Giám mục Ngô Đình Thục, mặt đỏ bừng, mắt mở to, nhìn chòng chọc vào Tô-ma, nhìn từ cặp mắt xanh biếc như mắt mèo, cái mũi lõ của hắn đến những hình phụ nữ trần truồng uốn éo trên áo hần mặc, ngập ngừng muốn nói điều gì, nhưng sau lại thôi. Trái hẳn với anh, Ngô Đình Cần mặt đã trắng bệch lại càng trắng bệch hơn, bực tức ngồi lặng đi. Trần Kim Tuyền mân mê chiếc cốc pha lê, mắt không bỏ sót một cử chỉ nào của hai anh em họ Ngô.

Giọng Tô-ma vẫn vừa khó chịu, vừa trịch thượng :

— Có lẽ các ngài quên rằng : ở khắp nơi trên đất này đều có người của chúng tôi. Những nguồn tin riêng nhưng rất đáng tin của ngài Lén-Sđen cho biết tình hình năm 1959 ở Trung phần không còn thuận thực như trước. Nhiều chỗ chúng ta không đặt chân tới được và đã biến thành căn cứ của Việt cộng. Bọn người Thượng nhiều vùng đã đi theo Việt cộng chống lại chúng ta. Việc dồn dân lập ấp chiến lược gặp nhiều khó khăn chưa thực hiện nổi một phần ba kế hoạch dự kiến. Bọn Việt cộng ma quái đã chui được vào trại dinh điền phá từ trong phá ra. Miền đồng bằng không còn là nơi thái bình nữa. Ở các thành phố, tình hình cũng đáng lo ngại.

Các báo chí dùng những danh từ 'ngoại kiều', 'ngoại bang', 'Mèo'... trong những bài đả kích người Hoa Kỳ. Ở các trường học, nhất là các trường đại học, như các ngài rõ, bọn giáo sư công khai kêu gọi sinh viên và học sinh 'chống sự xâm lược của ngoại bang' vân vân... Tình hình thực tế là như thế. Người Mỹ chúng tôi đã mất vào đây hàng tỷ đô-la rồi mà Việt cộng vẫn không bị tiêu diệt, vẫn ngày một mạnh lên và đã bắt đầu hoạt động mạnh. Thế mà chúng tôi đã mất vào đây, đã mất cho các ngài, hàng tỷ đô-la rồi !...

Câu sau, Tô-ma dần từng tiếng một với giọng đay nghiến. Hắn đứng lên, vừa đi lại trong phòng, vừa nói tiếp :

— Các ngài có thể cho là thiếu tướng Lén-Sđen không sát tình hình Trung phần bằng các ngài ! Các ngài có thể nói người Hoa Kỳ chúng tôi là thối phồng sự việc ! Các ngài có thể nghi ngờ thiện chí của C.I.A. ! Tùy các ngài ! Nhưng tôi vẫn xin phép nhắc lại để các ngài rõ : Đối phương của chúng ta đã chuyển mình rồi, đã bắt đầu công khai tấn công chúng ta về mọi mặt. Trong dinh thự, lâu đài, các ngài có biết Việt cộng đã bắt đầu hành động chưa ? Hay các ngài biết nhưng không dám nói ra vì sợ ảnh hưởng đến uy tín ? đến viện trợ ? Không ! Chúng ta phải nhìn thẳng vào sự thật, dù đó là một sự thật đáng buồn. Thiếu tướng Lén-Sđen muốn nhờ tôi thông báo với các ngài sự không hài lòng và lo ngại của ngài. Những tin tức gần đây đã cho ta thấy rõ tình hình đã đến một bước ngoặt. Gió đã xoay chiều rồi ! Nếu chúng ta không kịp thời đổi gió thì chiều gió ngược sẽ thổi bay chúng ta ra biển Đông và mảnh đất này chắc chắn sẽ rơi vào tay Việt cộng. Lúc bấy giờ, kế hoạch 'Bắc tiến' của các ngài sẽ bị tan vỡ, chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ sẽ bị đứt một mắt xích. Nếu chúng ta không hành động gấp thì tôi tin rằng ngài Đa-lét sẽ không để cho các ngài và cũng không để cho chúng tôi yên ổn đâu !

Không khí trở nên nặng nề. Máy điều hòa nhiệt độ trong phòng chỉ 20 độ C, nhưng anh em họ Ngô thấy rôm rớm khắp người. Mặt Cần càng trắng bệch hơn. Những lời của Tô-ma gây cho hắn nhiều phản ứng nhưng hắn không dám công khai chống lại. Tô-ma đến bàn, rót rượu, nốc cạn liền hai cốc Uýt-ky rồi nghiêng mình về phía Cần trịnh trọng :

— Vì vậy, thừa lệnh thiếu tướng Lén-Sđen và Ngô tổng thống, tôi và ngài giám đốc Sở nghiên cứu chánh trị và xã hội trung ương ra đây. Hôm qua, tôi đã chuyển giao cho ngài bản kế hoạch 'GIÓ ĐÁ XOAY CHIỀU' — bản kế hoạch đó đã được chi nhánh Đông Nam Á thuộc Cục Tình báo trung ương của chúng tôi thông qua — để ngài nghiên cứu. Nó là một bộ phận và là bước phát triển trong tình hình mới của bản kế hoạch '4 điểm' mà Ngô tổng thống đã vạch ra từ những ngày đầu tiên ngài nắm chánh quyền. Hôm nay, chúng tôi mong ngài cho biết ý kiến để chúng ta cùng cộng tác với nhau tiến hành

Cần nín thở. Hết bức tức với Tô-ma, khi nghĩ đến số tiền «viện trợ» to lớn có thể nhận được để xúc tiến kế hoạch này. Hấn nói:

— Chúng tôi đã nghiên cứu kỹ và hoàn toàn tán thành bản kế hoạch «GIÓ ĐÁ XOAY CHIỀU» của các ngài. Mục đích của bản kế hoạch đó hoàn toàn phù hợp với mục đích chúng tôi đã theo đuổi từ trước đến nay: phải bình định hoàn toàn miền Nam này để chuẩn bị «Bắc tiến». Chúng tôi rất khâm phục các ngài đã vạch ra những biện pháp chu đáo, tỉ mỉ, cụ thể. Ở thành phố cũng như ở vùng thôn quê, thậm chí ở cả các căn cứ của Việt cộng, chúng ta phải cho từng người lọt vào các tổ chức của chúng để nắm tình hình và phá từ trong ra. Đồng thời, chúng ta sẽ tiến hành những cuộc càn quét công khai của quân đội quốc gia kết hợp với những đột kích bí mật chớp nhoáng của lực lượng đặc biệt để tiêu diệt các hang ổ và các đơn vị võ trang Việt cộng mới hình thành. Chúng ta còn phải chuẩn bị người để tung ra miền Bắc phá hoại, không để bọn Cộng sản miền Bắc yên ổn thì chúng ta mới có thể bình định được miền Nam này...

Giám mục Ngô Đình Thục ngồi thẳng người, chiếc thánh giá lơ lửng trước ngực, lim dim mắt ra chiều suy nghĩ, thỉnh thoảng gật đầu tán thành những ý kiến của em. Tô-ma nốc cạn thêm một cốc rượu nữa, cũng gật đầu, khen Cần:

— Đúng! Đúng như vậy! Chúng ta phải làm gió thổi ngược lại quét tất cả bọn Cộng sản, bọn nào chống đối lại chúng ta, bọn nào hay kêu gọi hiệp thương, tổng tuấn cừ, không công nhận ảnh hưởng của Hoa Kỳ trên đất này. Những kẻ đó sẽ bị giết hoặc là sẽ vào trại giam... Phải có kế hoạch phá chúng tận gốc.

Ngô Đình Cần càng say sưa khi thấy Tô-ma khen:

— Phá Việt cộng tận gốc? Đó là quốc sách của chúng tôi. Ngô tổng thống đã ban hành sắc luật 10/59 và thiết lập «Tòa án quân sự đặc biệt». Chúng tôi đã thắng tay tiểu trừ Cộng sản và các giáo phái đối lập — điều này chắc chắn các ngài cũng đã thấy — nhưng vẫn chưa đủ. Gia huynh tôi, cố vấn chánh trị của Ngô tổng thống (1), chẳng đã nói: «Phải đập lên cằm hờn của quần chúng mà tiến lên». Đối với bọn Cộng sản, chúng tôi

(1) Tức là Ngô Đình Nhu.

không bao giờ chùn tay. Chúng tôi hoan nghênh và biết ơn sự giúp đỡ tận tình của các ngài. Chúng tôi sẽ thực thi kế hoạch «GIÓ ĐÁ XOAY CHIỀU».

Hấn ngừng lại một chút, nhìn Tô-ma như để thăm dò thái độ, rồi hạ thấp giọng:

— Miễn là Hoa Kỳ giúp cho chúng tôi đầy đủ... phương tiện.

Tô-ma đưa mắt cho Trần Kim Tuyến: Tuyến hơi nhếch miệng. Như tượng đá, hấn cười, chậm rãi:

— Theo đề nghị của C.I.A., cơ quan viện trợ kinh tế Hoa Kỳ thỏa thuận trích ra năm triệu đô-la cho chúng ta xúc tiến kế hoạch này.

Nét mặt Ngô Đình Cần tươi lên, trong khi Tô-ma thấy cần phải thêm vào lời của Trần Kim Tuyến.

— Người Hoa Kỳ chúng tôi chỉ yêu cầu các ngài dùng món tiền đó hoàn toàn vào công cuộc bình định cho hữu hiệu.

Giám mục Thục cười gượng, nhắc Tô-ma một câu ý nhị: — Ngài Tô-ma ạ, trong thánh kinh, đức tông đồ Tô-ma biểu hiện cho lòng hoài nghi, thiếu đức tin!

Tô-ma không chút tự ái:

— Xin lỗi đức giám mục, đó là nghề nghiệp của chúng tôi. Ngô Đình Cần tăng lời như không biết gì, nói:

— Chúng tôi còn một điều băn khoăn nữa muốn trình bày với các ngài: chúng tôi cần một số người giúp việc có năng lực, tin được.

Trần Kim Tuyến đặt chiếc cốc pha-lê đang xoay ở trên tay xuống, ngồi thẳng người, đáp:

— Ngô tổng thống cũng đã lo lắng đến điều đó. Tổng thống sẽ cử ra đây một người tổng thống hết sức ưu ái, một người đã từng góp sức với tổng thống trong những ngày người còn bôn ba ở hải ngoại, một người đã được thử thách với chúng ta, có đầy đủ năng lực, một người mà các ngài chắc đã nghe tên... người đó là Phan Thúc Định.

Những người con trai trong, ngoài hai mươi tuổi mắt long lanh sáng, khí thế hăm hở trông chừng có thể đập bằng mọi trở ngại. Những người con gái vẫn duyên dáng, thướt tha trong những chiếc áo dài trắng nhưng toát lên vẻ nghiêm trang cương quyết. Họ cầm những biểu ngữ nổi bật hàng chữ:

• Đả đảo sự can thiệp của ngoại bang vào tình hình quốc nội Việt Nam.

• Độc lập trên hết.

• Bảo đảm quyền tự do dân chủ.

Trên khán đài, đằng sau bàn thờ Tổ quốc có đỉnh trầm hương nghi ngút, chạy dài một hàng chữ khác: **SINH VIÊN, HỌC SINH VIỆT NAM ĐẤU TRANH VÌ QUYỀN LỢI CỦA TỔ QUỐC.**



Những người con trai trong, ngoài 20 tuổi, mắt long lanh sáng...

Giảng đường C của Viện đại học Huế đông dần. Sinh viên, học sinh của bốn trường đại học trong thành phố (1) kéo đến mỗi lúc mỗi đông. Những người hiếu kỳ và những người nhiệt tình không ở đoàn thể nào, cũng có mặt. Tất nhiên trà trộn vào đó, không phải là ít những tên mật vụ mà ngay chúng cũng không biết mặt nhau, nhiều khi lại còn dò xét lẫn nhau. Những lời chào hỏi vui vẻ, những tiếng cười sáng khoái, những lời hứa danh thép, những cuộc hội ý chớp nhoáng, những cái nhìn

(1) 4 trường đại học đó là: khoa học, sư phạm, khoa văn và luật khoa.

thông cảm... Có cả những cái nhìn nhờn nhác, những lời thì thầm, những cái tai vênh lên nghe ngóng, những bộ mặt luôn luôn hích lên đánh hơi...

Hoạt động nhất là các nhà báo. Những nhà báo nước ngoài, quần áo mỗi người một vẻ, râu tóc mỗi người một kiểu, có người đeo hai, ba chiếc máy ảnh bấm lia lịa, có người đeo máy ghi âm, có người luôn tay lia máy quay phim. Những nhà báo trong nước, hỏi người này, phỏng vấn người kia, ghi ghi chép chép. Mấy vị giáo sư đại học đứng trầm mặc suy nghĩ.

Phan Thúc Định đứng lẩn trong đám người hiếu kỳ. Nhìn những gương mặt trẻ đầy nhiệt tình, hăm hở, anh thấy triu mến, yêu thương vô hạn. Anh chợt nhớ tới buổi nói chuyện với Ngô Đình Cẩn hôm trước.

Trở lại đất Huế lần này, anh có xe hơi riêng của Ngô Đình Cẩn ra đón, có mấy công chức cao cấp của tòa đại diện phủ tổng thống ở Trung phần súng sính côm-lê đứng đợi ở sân bay, có quân cảnh bảo vệ. Qua khung cửa xe, anh nhìn thấy Huế đã có nhiều thay đổi. Sân bay Phú Bài mở rộng. Máy bay lên thẳng năm một dãy như những con chuồn chuồn không lồ. Quần áo rằn ri đi lại. Những kiện hàng quân sự xếp từng đống. Đồn lính, trại lính rải khắp nơi. Chỗ nào cũng đầy thép gai, cũng lộ cốt, cũng những bộ quần áo lính đủ sắc phục, đủ kiểu mũ nhờn nhác. Xen vào đó là những bãi pháo nhô ra những nòng thép đen trùi.

Nội thành hiện ra trước mắt anh: mắt đi nhiều về thơ mộng cổ kính. Nhiều ngôi nhà mái bằng mới mọc lên. Những ngôi nhà nhiều tầng hiện đại đứng như lạc lõng nhìn sang lâu đài, cung điện rêu phong bên kia bờ sông Hương. Trên dòng sông Hương, không phải chỉ có những con đò trôi lơ òe như trôi trong một giọng hò Huế kéo dài, mà có cả những chiếc giang thuyền của hải quân cộng hòa - xe nước đi lại. Trên giang thuyền: lại thấy lính, thấy súng. Phố xá nội thành, xe nhà binh chạy rầm rập. Xe cổ văn Mỹ, xe lính cộng hòa.

Những chiếc xe GMC, mười bánh lù lù như những con voi. Những chiếc xe "gíp" ló ra những ống quần ka-ki, giày đen của bọn sĩ quan ghéch lên thành xe. Những chiếc Méc-xê-đét, Buých, Ca-đi-lắc... bóng lộn mới xuất hiện. Cửa hàng bán xa xỉ

phẩm, cửa hàng bán rượu, giải khát, tiệm nháy, cửa hàng bán lon mũ cho lính tráng với những tên lai căng nửa Âu, nửa Á nhan nhản. Những hàng chữ Anh xen lẫn với những hàng chữ Việt. Bóng những chiếc áo dài màu tím Huế cò truyền vắng đi. Thay vào đó là những chiếc áo dài ni-lông với đủ màu, hoa sắc sỡ, những chiếc quần phăng, áo sơ mi cụt tay hở cổ. Một rạp chiếu bóng với tấm biển quảng cáo không lồ vẽ một người phụ nữ trần nửa mình, tóc xõa man rợ, đôi mắt rùng rục về đêm đặng, đang nháy một bên mắt khiêu khích khách qua đường. Dưới hình người đàn bà là hình mấy gã đàn ông đội mũ to vành đang chĩa súng ngắn vào nhau với những hàng chữ rỏ tiền. "Đại xuất phẩm tô màu. Lý kỳ, rùng rợn, hấp dẫn từ đầu đến cuối". Mấy đứa trẻ đứng giương mắt nhìn. Trẻ em đi lang thang rất nhiều trên phố xá. Nhưng nhiều nhất vẫn là lính tráng: lính dù, lính biệt kích, lính thủy đánh bộ, lính thiết giáp, lính thuộc lực lượng đặc biệt...

Phan Thúc Định u hoài như mất mát một cái gì, như tâm trạng một người luyến tiếc một cái gì thơ mộng, êm đềm đã đi qua mà không bao giờ trở lại.

Ngô Đình Cần tiếp Định ngay buổi chiều hôm đó. Vừa nhai trầu bồm bồm, vừa nhủ Định một cách soi mói, tên lãnh chúa Trung phần nói thủng thảng:

— Tôi rất sung sướng được tổng thống cử ông ra đây giúp tôi. Nhưng có điều tôi phải nói trước với ông là tình hình miền Trung này khác với tình hình trong đó đôi chút.

Định biết hẳn muốn vừa phủ đầu, vừa thăm dò anh. Trước khi ra làm việc với hẳn, anh đã hỏi kỹ nhiều người về hẳn. Hẳn vốn đa nghi xảo quyết và độc đoán, tàn bạo. Hẳn nghi kỵ cả những người thân cận nhất của hẳn, nghi kỵ cả những người của Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu cử ra. Hẳn không muốn ai biết được những việc hẳn đã làm và đang làm. Cái nghi kỵ, độc đoán tàn bạo của hẳn là cái nghi kỵ, độc đoán của một tên vua phong kiến thời trung cổ.

Định ngồi im nghe với một vẻ hết sức tôn trọng lời hẳn. Thấy thái độ anh lịch thiệp và lễ độ, vẻ soi mói của hẳn bớt dần.

Hẳn nhả miếng trầu ra khỏi miệng nói lái nhải về "uy tín" của hẳn đối với đồng bào miền Trung, về tài năng lãnh đạo của hẳn đã tổ chức một bộ máy chánh quyền ở đây tuyệt đối trung thành với Ngô tổng thống, với hẳn như thế nào... Hẳn hỏi thăm Ngô Đình Diệm, vợ chồng Ngô Đình Nhu, hỏi thăm tình hình làm việc với người Mỹ ở phủ tổng thống. Hẳn hỏi đến gia đình, bản thân Phan Thúc Định.

Biết Định sinh ra ở một gia đình có thù với cách mạng và cũng sống độc thân như hẳn thì hẳn thích chí, cười ha hả:

— Thế thì tôi với ông cùng làm việc được. Ngô tổng thống thật là sáng suốt khi cử ông ra giúp việc cho tôi.

Hẳn nói với Định về kế hoạch "GIÓ ĐÁ XOAY CHIỀU". Kế hoạch này, trước khi rời Sài Gòn ra Huế, Phan Thúc Định đã được nghe Lén-Sđen trình bày tỉ mỉ trong một cuộc họp giữa anh em họ Ngô với bọn C.I.A. Sở dĩ cuộc họp hôm ấy có mặt Định là vì chúng đã quyết định cử anh ra giúp Ngô Đình Cần thực hiện kế hoạch đó ở Trung phần. Bây giờ, nghe Cần trình bày lại, anh chỉ thấy có điều khác là hẳn tự nhận toàn bộ bản kế hoạch là do hẳn mất bao công suy nghĩ, soạn thảo ra, đệ lên tổng thống thông qua.

— Tổng thống đã ban khen và dạy phải thực hiện cho bằng được — Ngô đình Cần nói — lại cử ông ra đây giúp việc tôi. Trong bản kế hoạch, tôi đã nói rõ đây: bọn Cộng sản chủ trương đánh chúng ta từ ba khu vực: vùng rừng núi chúng kiểm soát, vùng đồng bằng và vùng nội thành. Trương kế, trừ kế, chúng ta cũng phải đánh lại chúng trên cả ba mặt trận do chúng đề ra ấy! Chiến này là một cuộc đọ sức quyết định đây!

Phan Thúc Định lễ độ:

— Chắc cụ lớn đã có chương trình hành động cụ thể.

Hẳn cười tự đắc:

— Gậy ông đập lưng ông mà! Điều đó ông chưa cần biết với. Tôi đã bố trí lực lượng đầy đủ trên cả ba mặt trận ấy rồi! Bọn Cộng sản sẽ bị những đòn thật bất ngờ đối với chúng và khi chúng biết ra thì tất cả tổ chức của chúng đã tan vỡ hoàn toàn. Hà... hà... Ở ba mặt trận ấy thì vùng nội thành này, chúng ta phải chú ý đến bọn công nhân và bọn thanh niên học sinh. Tôi cho rằng chẳng nên mở trường đại học làm gì. Bọn thanh niên bây

giờ có tí học thức nào là nói lý thuyết nọ, lý thuyết kia, không coi người lớn ra gì cả, trên không ra trên, dưới không ra dưới. Chúng nó học hết bậc trung học là cho chúng nó vào hết các quân trường. Ông thấy có phải không? Quân lực cộng hòa vừa thêm người, mà chúng ta cũng đỡ lo chúng nó chống đối, đỡ hậu hoạn.

Thấy hẳn nói lan man, Phan Thúc Định muốn gợi ý hẳn trở lại vấn đề một cách khéo léo :

— Cụ lớn có thể cho tôi biết bồn phận tôi phải làm gì để khỏi phụ lòng ủy thác của tổng thống ?

Ngô Đình Cần trở lại ngay cái xảo quyết, khôn ngoan của hẳn :

— Ông mới ra đây, ông hãy nghỉ ngơi mấy hôm, tìm hiểu tình hình đã. Ông đã làm cố vấn của tổng thống thì ông lại làm cố vấn cho tôi. Khi nào có việc gì cần đến ông, tôi xin hỏi ông, ông góp ý kiến cho tôi ! Ông hãy nghỉ ngơi đã...

— Hẳn vẫn giữ thói nghi kỵ và độc đoán ! Định nghĩ thầm. Anh không hỏi gì thêm nữa, chỉ đề nghị hẳn cho một chiếc xe riêng không cần tài xế, không cần vệ sĩ, để tôi có thể dễ dàng trực tiếp tìm hiểu tình hình mọi mặt, để có thể giúp cụ lớn được nhiều việc và hữu hiệu, như tôi đã làm khi có vinh dự được ở bên tổng thống. — Định nói với hẳn như vậy.

— Điều đó thì ông cứ tự nhiên !

Cần trả lời anh và nhìn anh tinh quái. Hẳn nghĩ đến lời đồn đại về tính hay la cà các tiệm nhậu, quán trà của anh. Hẳn cười ha hả nói tiếp : Người độc thân nào cũng ra tự do mà !



Hôm nay, đứng nhìn các thanh niên sinh viên, học sinh ở sân trường đại học này, anh nhớ đến lời Ngô Đình Cần : « ...Vùng nội thành này, chúng ta phải chú ý đến bọn nhân công và bọn thanh niên học sinh... » Anh nghĩ thầm : « Đây chính là một mối lo của Ngô Đình Cần. Cũng chính là một trong những mục tiêu mà kế hoạch « GIÓ ĐÁ XOAY CHIỀU » chia vào. Hẳn nói đã bố trí lực lượng rồi ? Lực lượng nào ?... »

— Anh Định !

Một tiếng gọi như tiếng reo vui đột ngột làm anh giật mình quay lại. Vẫn mái tóc kiêu diễm, vẫn cặp mắt có hàng mi dài u àn, vẫn đôi môi gọn nhỏ hơi kệnh kiêu ấy : Văn Anh. Định cố trấn tĩnh một nỗi bồi hồi thoáng ngợp tâm hồn anh.

Văn Anh gọn gàng trong chiếc quần âu thẫm, áo sơ mi cộc để lộ đôi cánh tay trắng ngần, cầm một quyển sổ tay, đeo bên mình một chiếc máy ảnh Rô-lây-phlêch mở sẵn ống kính, đi cùng một thiếu nữ kém cô độ dăm tuổi, dịu dàng trong chiếc áo dài màu ngọc thạch, cầm chiếc sắc tay màu trắng.

— Chào Văn Anh.

Văn Anh đưa người bạn gái đến trước mặt Phan Thúc Định, giới thiệu hai người với nhau :

— Xin giới thiệu : đây là Phan Thúc Định, tiến sĩ luật, bạn học với mình từ hồi ở Pháp... và đây là Tố Loan, giáo sư trường trung học Kim Long, người bạn gái thân của em ở Huế này.

Hai người khẽ gật đầu chào nhau. Định quay sang hỏi Văn Anh :

— Còn em ? Em chưa giới thiệu cho anh biết hiện nay em làm gì ? ở đâu ?

Văn Anh cười :

— Xin lỗi anh, em quên. Hiện nay em là phóng viên cho báo « Diên đàn ».

— À, thành phóng viên báo chí rồi ! Em thấy nghề viết báo thế nào ?

— Em thấy thích hợp với em, vì đó là một nghề tự do lại được đi lại, tiếp xúc nhiều.

— Anh tin với trình độ học lực của em, với sự thông minh, hiểu biết của em, em sẽ là một cây bút sắc sảo.

Văn Anh nhún vai :

— Anh quá khen ! Thế mà nhiều khi em không hiểu nổi cả anh nữa đấy !

Định phá ra cười, quay sang phía Tố Loan :

— Xin lỗi cô, chúng tôi lâu mới gặp nhau, chuyện vui đấy thôi. Cô đừng nghe Văn Anh kéo lại cho tôi là người khó hiểu.

Tổ Loan nhìn Định, đáp :

— Anh đừng ngại. Tuy chúng tôi là bạn của nhau nhưng tôi cũng có những nhận xét, suy nghĩ riêng của tôi chứ !

Vân Anh vẫn chưa lùi :

— Thí dụ như hôm đi với anh ở Sài Gòn gặp sự bất ngờ ấy. Em lo cho anh quá. Đến lúc em tìm cách quay trở lại được thì đã không thấy anh đâu. Em chẳng hiểu việc ấy xảy ra ra sao nữa? Chẳng hiểu anh làm thế nào lại thoát được ?

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào cặp mắt hóm hỉnh của Vân Anh :

— Cô nhà báo, cô phóng viên không đúng lúc rồi ! Có cả cô bạn mới đây mà chúng ta cứ nói chuyện riêng với nhau thì chẳng lịch sự chút nào, phải không Tổ Loan ?

Tổ Loan định quay gót :

— Anh cứ tự nhiên. Xin lỗi cả hai người, tôi cũng có việc phải ra gặp mấy người quen !

Vân Anh nắm tay Tổ Loan :

— Không ! Loan cứ ở đây. Như anh Định nói : mình và anh Định lâu mới gặp nhau, nói chuyện vui đây thôi chứ chẳng có chuyện gì quan trọng đâu.

Định cũng giữ Tổ Loan lại :

— Lần đầu mới gặp nhau, tôi chưa được hân hạnh nói chuyện với cô.

Giữa lúc ấy, tiếng vỗ tay nổi lên rầm rập. Giảng đường C đã đông nghịt. Mọi người đều nhìn về phía khán đài. Trên khán đài, xuất hiện trước mi-crô một thanh niên béo mập, mặt tròn, da trắng. Anh thanh niên đề nghị mọi người cùng hát bài « Lên đàng » để mở đầu cuộc mít tinh. Tiếng hát vang động, giục dã, như sóng dâng, như bão nổi. Tiếng hát làm cho những người có mặt sát gần nhau hơn, như hòa thành một khối vững chắc. Tiếng hát bay lên như phất tan tất cả những ngột ngạt vẫn đè nặng lên lồng ngực, trái tim mọi người.

• Nào anh em ta cùng nhau xông pha lên đàng

• Dưới trời tươi sáng

• Ta nguyện đồng lòng điem tô non sông, từ nay ra sức anh tài

• Đoàn ta chen vai, nễ chi công gai, lên đàng...

...Bài hát đã hết, nhưng dư âm vẫn như còn vang mãi trên không trung, đọng mãi trong tâm hồn mọi người.

Người thanh niên béo mập, trắng trẻo bắt đầu nói. Anh ta nói về lịch sử vẻ vang của dân tộc, nói về tinh thần bất khuất, quật cường của cha ông, nói về sức mạnh và trách nhiệm của tuổi trẻ đối với đất nước. Anh ta nói say sưa, hùng hồn, hấp dẫn... Từng lời, từng lời như bốc lửa. Tiếng vỗ tay rào rào luôn luôn ngắt lời diễn giả. Tất cả những cặp mắt hướng về diễn giả khâm phục, triu mến.

Phan Thúc Định hỏi khê Vân Anh :

— Diễn giả nói hay quá ! Ai vậy ?

— Anh không biết ư ? — Vân Anh đáp — một trong những người lãnh đạo phong trào sinh viên, học sinh, ở Huế : Lý Ngọc Tú, sinh viên khoa văn.

Tổ Loan thêm vào :

— Anh ta được các bạn sinh viên, học sinh rất yêu mến. Diễn giả đang nói tiếp về sự can thiệp của ngoại bang vi phạm đến chủ quyền đất nước, hô hào mọi người, trước hết là thanh niên trí thức, sinh viên, học sinh, phải giữ lấy truyền thống của dân tộc.

Diễn giả dứt lời. Tiếng vỗ tay kéo dài mãi.

Phan Thúc Định rút thuốc lá ra châm hút. Anh thoáng thấy nét mặt Tổ Loan đánh lại, trong khi đó Vân Anh đưa máy ảnh lên bấm.

Ngoài cửa giảng đường, tiếng phanh xe ô tô rít lên. Một lũ quân cảnh nhón nháo nhảy xuống, chạy sầm sập vào sân trường.

★

Theo đề nghị của Định, Ngô Đình Cần đồng ý xếp cho anh ở một biệt thự riêng ở ngoài tòa đại diện và sử dụng riêng một chiếc xe hơi Méc-xê-đét. Anh không thể từ chối được hai

nhân viên do Cần cứ đến để hầu hạ anh : một người vừa giúp việc vừa là vệ sĩ.

Khi đến biệt thự, anh cho hai người này ở hai gian nhà dưới, rồi chấp tay sau lưng đi thăm từng gian buồng trong biệt thự. Các gian buồng đều bố trí đầy đủ tiện nghi : giường, ghế, bàn kiểu mới, có đài thu thanh, có máy điều hòa nhiệt độ. Với dáng điệu bên ngoài tưởng như bình thân, anh chăm chú nhìn từ cách bố trí đồ đạc đến cách trang hoàng các buồng, từ cách mắc điện đến các khe cửa.

Buổi sáng, khoảng 9 giờ, Định mới vào gặp Ngô Đình Cần vì hẳn bao giờ cũng dậy muộn, đành đành đến giờ ấy mới làm việc.

Sáng nay, trước khi vào gặp Ngô Đình Cần, anh lững thững đi ra phố. Anh có thói quen như vậy từ ngày về Huế. Đi bộ một lúc buổi sáng đối với anh làm tâm hồn anh thư thái, giữ được sự điều hòa về sức khỏe. Những giờ phút ấy làm anh thấy thân thiết, yêu thương biết bao nhiêu thành phố Huế của anh. Từng vòm cây, từng góc phố, từng ngõ đường hiện ra trong bầu không khí còn giữ được ít nhiều vẻ trầm mặc của quê hương. Gió ban mai từ phía sông Hương tỏa ra mát lạnh. Anh cảm thấy trong những giây phút này, tâm hồn anh sáng khoái và những khuôn mặt gặp gỡ vào những buổi sáng như hôm nay cũng tươi tắn hơn mọi thời gian khác : khuôn mặt những phụ nữ đi chợ sớm, những người thợ đi làm, những công chức đi đến sở, họ chưa bị hao mòn thêm sức lực của một ngày sống cực nhọc, vất vả cày lên mặt những đường nhăn, phủ lên khế mặt những u buồn.

Anh lững thững dạo bước trên đường Trần Hưng Đạo, lúc ấy còn thưa thớt người. Nhiều cửa hàng còn đóng. Anh đi ngược lên, qua một hiệu ảnh, một khách sạn, rẽ vào cửa hàng sách báo mà mấy năm trước anh hỏi mua tiểu thuyết — mua một tờ báo hàng ngày.

Cầm tờ báo trên tay, anh ra vườn hoa Nguyễn Hoàng, ung dung ngồi trên ghế đá nhìn ra giòng sông Hương. Liếc mắt chung quanh thấy không có ai, anh rút nhanh một mảnh giấy con đặt sẵn trong tờ báo từ trước, kín đáo cho vào túi áo. Anh mở tờ báo ra đọc tin tức.

Đọc xong tin tức trên tờ báo, anh lững thững trở về. Vào phòng riêng của mình, anh mở mảnh giấy ra đọc. Mảnh giấy có mấy hàng chữ :

• Kính ông,

• Số tiền báo ông còn thiếu của bản quán là ba trăm đồng. Mong ông thanh toán cho. Xin trân trọng cảm tạ.

Phan Thúc Định lấy trong ngăn kéo ra một ống bột trắng, nhẹ nhàng rải lên bức thư. Tiếp đó, anh lấy ở ngăn kéo khác một ống thuốc nước màu xanh, thấm vào ít bông bôi lên trên mảnh giấy đã rải bột. Một dòng chữ khác nổi lên : 'Tìm hiểu Tố Loan, con Phạm Xuân Phòng'. Anh bật lửa đốt ngay mảnh giấy, dẫm nát tro trong chiếc gạt tàn thuốc lá.

★

Chiếc Méc-xê-đét màu đen chạy chậm chậm dọc đường bờ sông An Cựu, từ phía Phú Cam xuống, đỗ trước một ngôi nhà đồ sộ có vườn rộng bao quanh. Ngày xưa, đây là cung An Định, nơi an dưỡng của bà Từ Cung, mẹ Bảo Đại.

Ngô Đình Cần và Phan Thúc Định bước xuống xe. Hai người thong thả bước vào. Tòa nhà kiến trúc theo kiểu dinh thự, vừa cầu kỳ chạm trổ, vừa cao ráo nhưng đầy vẻ âm u. Bọn vệ sĩ ở hai chiếc xe 'díp' sau, tỏa ra khắp bốn phía, trừ một tên vệ sĩ thân tín của Cần, làm lui đi cách mấy thước theo hai người. Tên này cao lớn, người công giáo. Theo lời giới thiệu của Cần với Định thì gã vệ sĩ này có thể bắn súng cả hai tay không kềm bất cứ một 'cao bồi' nào trên màn ảnh. Gã lại còn giỏi cả võ Nhật lẫn gông, một mình có thể đánh ngã vài ba chục người. Gã trung thành với Cần như một con chó trung thành với chủ.

Ngô Đình Cần đưa Định đến xem vườn cam của hẳn phía sau tòa dinh thự kiên cố, như một pháo đài đồ. Vườn cam bát ngát. Những cây cam sum sê lá xanh rờn, cây nọ nối tiếp cây kia. Những quả cam tròn to, trĩu nặng, có chỗ phải chống lên để khỏi chạm đất. Nhìn những hàng cam thẳng tắp, không có một cái lá sâu, sai quả ấy, người ta nghĩ đến bao nhiêu công lao động đã bỏ ra. Nhưng đây tịnh không một bóng người.

Một cái gì u uất bao trùm lên màu xanh của các lùm cây. Vắng lặng. Quạnh quẽ. Không hiểu tại sao Phan Thúc Định có những cảm giác rất mâu thuẫn sau khi đi cùng với Ngô Đình Cần vào vườn cam này : mâu thuẫn giữa màu xanh rờn của lá cây với cái không khí quạnh quẽ rờn rợn của tòa nhà rêu phong, mâu thuẫn giữa những hàng cây thẳng tắp được nhật cố, tia lá cần thân với cái không khí u uất, tẻ lạnh. Người nào trông coi vườn cam này cho cụ lớn đáng được thưởng, Phan Thúc Định trầm trở.

Ngô Đình Cần bồm bồm nhai trầu đáp :

— Đây là bọn tù phải làm. Tôi giao cho bọn cai tù, mỗi buổi sáng, bọn cai tù phải dẫn tù đến đây tia lá, quét dọn, bón gốc. Nếu đề sọt một chiếc lá sâu, nếu làm rụng một trái cam sẽ bắn tại chỗ (Hắn gật gù như tự nói với mình) Đẳng nào mà chẳng phải bắn bót chúng nó đi.

Bây giờ thì Định mới hiểu tại sao lại có không khí quạnh quẽ, u uất bao trùm lên màu xanh đáng lẽ ra đầy sức sống của cái vườn cam này. Cần không chú ý gì đến thái độ của Phan Thúc Định, đứng dừng lại trước một cây cam, quả tròn căng, chín vàng. Hắn nhả chiếc bã trầu trong miệng ra, đưa tay bứt một quả, đưa cho Định :

— Cam này ngọt lắm. Ông có biết tại sao cam của tôi ngọt và sai thế này không ?

Hắn ngừng lại đợi Định trả lời. Định mỉm cười :

— Thưa cụ lớn, tôi không phải là một nhà trồng trọt.

Cần hề hề cười, đắc chí :

— Dù có là nhà trồng trọt, ông cũng không nói trúng được đâu. Tôi nói ông biết hí: chỗ này gần nơi nhốt tù Cộng sản. Tôi cho đào lỗ ở đây sẵn, mỗi tháng Việt cộng chết, cho chôn xuống lỗ và trồng cam lên trên đó. Có thằng tôi cho chôn sống rồi đổ voi lên. Không có một chất bón nào tốt hơn thế... Hờ... Hờ... Ông có thấy người ta vãn chôn xác mèo xuống gốc cây khế không? Hờ... Hờ... xác người tốt hơn nhiều... Ông ném thử một trái mà coi!

Định hơi cúi đầu :

— Cảm ơn cụ lớn... Từ hôm qua đến nay, tôi bị đau bụng, đi ngoài, không dám ăn một cái gì.

Ngô Đình Cần chắc lưỡi :

— Đáng tiếc hí!

Hắn quay lại ném quả cam cho thằng vệ sĩ đi sau :

— Cho mi này!

Tên vệ sĩ đỡ lấy quả cam một cách gọn gàng. Cần bứt một quả chín khác, dùng mấy ngón tay móng dề dài như móng tay các cụ đồ nhỏ, bóc vỏ. Hắn tách từng múi ra ăn ngon lành. Nước cam ứa ra ở hai bên khóe mép hắn vừa ăn trầu còn đỏ đỏ, làm Phan Thúc Định có cảm giác những giọt nước cam ứa ra là những giọt máu.

Phan Thúc Định đảo mắt nhìn quanh khu vườn :

— Cụ lớn vừa nói ở đây gần một nơi nhốt bọn Cộng sản?

Cần nuốt xong múi cam mới đáp :

— Ừ, ừ. Tôi sẽ đưa ông đến chỗ đó...

Rồi hắn lại trở về câu chuyện vườn cam của hắn :

— Hầu như ngày nào tôi cũng có cam gửi máy bay về biểu tông thống và anh chị Nhu. Tông thống cũng thích cam này lắm.

Tên vệ sĩ cũng ăn quả cam một cách ngon lành. Cần bứt một quả nữa ném cho gã :

— Cho mi trái nữa!

Ngô Đình Cần quay sang phía trái chỗ hắn đang đứng, bước đến một cây cam trĩu quả. Quả cam trông có vẻ to hơn và da màu đỏ thẫm. Hắn chỉ vào cây cam rồi nói :

— Cây ni tốt như rứa mà trái chua loét không ăn được mới lạ. Dưới gốc có xác một con giao liên Cộng sản. Con này rứa mà to gan, đào lỗ chôn sống mà hắn cũng không chịu khai ra đồng bọn!

Cần quay ra phía sau nói với tên vệ sĩ :

— Mi bảo thằng giám đốc để lao cho bón thêm vôi vào gốc cây này. Nếu sang năm ra trái chua thì nhờ nó đi, trồng một cây quít Hương Cần thay vào cho tao hí.

Cần quay sang Phan Thúc Định :

— Lên đây, tôi cho ông xem lan của tôi nữa!

Hai người ra khỏi vườn cam đi đến khu vực trồng lan cách đây vài chục bước. Tên vệ sĩ vẫn lầm lũi theo sau. Vẫn vắng

lặng, quanh quệ. Chỉ có tiếng dế lê của Càn và tiếng gót giày da của Định xạt xào trên mặt đất.

Hai người bước vào khu vực trồng phong lan. Trước đây, là một góc vườn trồng cây ăn quả lưu niên. Ngày nay Càn cho dựng lên những dàn tre chạy dài dưới vòm cây lá sum suê sát vào đến tận sân của ngôi nhà. Dưới dàn, hàng trăm giò phong lan treo lủng lẳng. Phong lan còn được cấy vào thân cây để giữ được vẻ tự nhiên. Mỗi giò phong lan được bố trí một thể khác nhau. Có những giò đã nở hoa. Có giò hoa như đàn bướm bay; có giò hoa như một cái đuôi cáo sù lông dài quá nửa mét. Hương thơm phảng phất, một thứ hương thơm man dại. Nhưng vẫn có cái gì u uất, vắng lặng, quanh quệ. Tỉnh thoảng, Định nghe thoảng trong không gian một tiếng gì như tiếng thăm thì, than thở. Một thứ tiếng nhẹ quá, mơ hồ quá như từ một cõi đời khác đưa lại, đến nỗi Định không tin vào chính tai mình nữa. Tự nhiên anh thấy rờn rợn. « Tại sao mình lại có cảm giác ấy nhỉ ? » Định phân vân tự hỏi. Anh không thể nào phân tích nổi cảm giác của anh nữa.

Ngô Đình Càn chỉ từng giò phong lan nói như giảng giải cho Phan Thúc Định nghe :

— Đây là Vi Hồ, đây là Quế lan hương, đây là Vi long, đây là Phi điệp... (những cái tên ấy, như rơi vào chỗ trống không, vì tai làm về chăm chú nghe hẳn nhưng tâm trí Định vẫn nghĩ tộn độn). Đây là những giò vừa mang ở Cao nguyên về, tôi chưa biết tên nó là gì. Có lẽ phải đặt cho nó tên mới. Tôi sẽ làm cho vườn phong lan này nổi tiếng không kém bất cứ vườn phong lan nào trên thế giới. Trên thế giới này, có những vườn phong lan nổi tiếng như của Pháp, của tổng thống Nam Dương Sô-các-nô... Ông ở Pháp, ông đã vào thăm vườn phong lan của Pháp ở trong một khu rừng Luyt-dăm-bua chưa ?

— Dạ thưa cụ lớn, thời kỳ ở Pháp, tôi bận học quá.

— Ông có ý kiến gì về cách trang trí của khu vườn này không ?

— Thưa cụ lớn, vườn phong lan của cụ lớn thực là phong phú. Tôi cho rằng, ở Việt Nam, không có một nơi nào khác có được nhiều phong lan đẹp như ở đây.

Ngô Đình Càn đắc chí, lại giảng giải thêm :

— Ông nói đúng. Ở Nam Trung phần và miền rừng phía Tây Cao nguyên, có nhiều gỗ quý như : giáng hương, cẩm xe, bạch đàn... Phong lan mọc trên những cây này khác hẳn với hầu hết các loại phong lan thông thường ở nơi khác trên thế giới. Ít người biết và không một sách vở nào nói đến loại này. Vừa rồi, thằng trung tá Thiệu ở Ban Mê Thuật gởi về cho tôi mấy giò. Theo hẳn nói, một trung đoàn Bảo chính sạ trong rừng ở vùng ba biên giới hàng tháng trời và bị phục kích tồn thất đến hơn 2 đại đội mới lấy được bằng ấy...

« Trung tá Thiệu » — Phan Thúc Định bỗng thoáng nhớ ra đã một lần gặp mặt tên này tại nhà Cao Xuân Đẳng, lúc bấy giờ hẳn còn là trung úy trong quân đội liên hiệp Pháp. Thằng này rất tin ở tướng số và có tài xoay sở, nịnh bợ, xuất thân từ một tên cai khổ vàng, phục vụ tại tư dinh của viên quản đạo tỉnh Ninh Thuận thời còn thực dân Pháp cai trị. Bấy giờ hẳn là trung tá trong quân đội quốc gia. Thủ đoạn tiến thân của hẳn là độc ác như thế đó !

Ngô Đình Càn chỉ cho Định xem mấy giò phong lan mà Nguyễn Văn Thiệu vừa gởi về biểu hẳn :

— Ông xem, giống lan này thật là hiếm có... Cứ những đêm trăng, từ những cành lan toát ra mùi hương thơm. Hoa của nó càng thơm... Kê ra hai đại đội Bảo chính đòi lấy mấy giò lan này cũng đáng. Tôi đã điện xin tổng thống vinh thăng cho thằng Thiệu lên đại tá.

« Lê Ngọa Triều của Nam Việt xưa và Nê-rông của thời La-mã cũng không tàn bạo hơn tên lãnh chúa này » — Định có cảm giác vừa ghê tởm vừa buồn nôn khó chịu, trong khi Ngô Đình Càn ra vẻ thích thú với vườn lan của hẳn. Hẳn lấy cau trâu bỏ vào mồm nhai bồm bẻm.

Từ khu nhà âm u có nhiều tiếng rên siết nổi lên. Lần này, rõ hơn, vì Định đang đứng sát dưới chân tường. « Chỗ nhất người nhất định là trong khu nhà này » — Định không còn nghi ngờ gì nữa. Anh làm ra vẻ vô tình hỏi Ngô Đình Càn :

— Thưa cụ, vườn lan quý như thế này, tại sao cụ không đặt tại dinh để thưởng thức có hơn không ?

Như đoán trước được câu nói của anh, hắn cười :

— Hà... hà... cho ông đoán coi tại sao nào ?

Và không để cho Định trả lời, hắn chỉ tay vào trong tòa nhà :

— Ở đây có người chăm bón. Bọn Cộng sản nhốt trong đó, để cho chúng nó chăm bón. Cứ lấy mạng sống của chúng làm vật bảo đảm là xong tuốt. Thế mà cũng có khối thằng bị mất đầu rồi, vì không chịu chăm bón ra trò.

Cảm giác của Phan Thúc Định đã trở thành rõ nét. Không phải cảm giác rờn rợn nữa. Tuy rằng lúc này anh đứng trong một góc vườn trồng phong lan sực nức mùi hương, trước một lầu đài trước đây là cung cấm, nhưng anh thấy lòng như thiêu, như đốt. Chung quanh anh không còn cái vắng lặng, quanh quẩn nữa. Hình như có bao nhiêu người đang trôi dạt, đang nắm tay nhau, đang hò hét, thoáng ần, thoáng hiện. Những lá phong lan như những con mắt nhìn anh nghiêng ngó, soi mói. Những dây phong lan như những tay người run rẩy. Anh đã nghe rõ tiếng rên siết, cả tiếng xiêng xích loảng xoảng, không phải chỉ bằng thính giác...

— Ông làm sao thế? — Ngô Đình Cần hỏi.

Nét mặt Phan Thúc Định hơi nhăn lại :

— Xin lỗi cụ lớn, vẫn cơn đau bụng...

— Thế chúng ta quay về vậy. Đề hôm khác tôi đưa ông vào chỗ nhốt bọn Cộng sản trong nhà...

Chiếc xe Méc-xê-đét màu đen đưa Ngô Đình Cần và Phan Thúc Định trở về. Hai chiếc xe «díp» chở bọn vệ sĩ chia ra một chiếc chạy phía trước, một chiếc chạy phía sau để bảo vệ.

Chiếc gáy rám nắng thẳng đờ của tên vệ sĩ thân tín ngồi ghế trước, cạnh người lái xe, gây cho Định một cảm giác khó chịu và anh nhìn ra ngoài cửa xe. Xe chạy đến Cầu Lò rèn anh thấy một người thiếu nữ cỡi xe Hồng-đa từ phía trên đi xuống. Xe hơi đã vượt qua nhưng anh quay lại nhìn người thiếu nữ nọ.

Ngô Đình Cần bắt gặp sự chăm chú của anh nhìn cô gái, hỏi :

— Ông có vẻ chú ý đến người đó ?

Phan Thúc Định lấy lại vẻ thản nhiên :

— Thưa cụ lớn, cô ta rất đẹp. Cụ lớn có biết cô ta ?

Ngô Đình Cần cười :

— Hà... hà... ông tính, không biết rõ từng nhân vật trong cái thành phố nhỏ bé này thì tôi còn ngồi yên ở đây sao được ? Tôi còn coi cả cái miền Trung này cơ mà. Nhưng này ông Định, ông đề ý đến cô ấy thật à ?

— Thưa cụ lớn, tôi cũng chỉ là một người đàn ông như mọi người đàn ông khác.

— Ông đã biết rõ người ấy chưa ?

— Điều ấy thì thưa cụ lớn chưa ạ.

— Thế thì hỏng to rồi ! Cô ấy đã có người yêu rồi !

Phan Thúc Định tò mò hỏi :

— Thưa cụ lớn, ai vậy ?

— Một thanh niên Hoa Kỳ, con nhà triệu phú Dan-tơ Phu-lít-stơn ở bang Mai-a-mi.

— Uy-li-am Phu-lít-stơn ! — Định thốt lên, xúc động.

— Ông cũng biết anh ta à ? — Cần hỏi.

— Thời kỳ tôi theo hầu tổng thống, ngài có nói cho tôi biết tên họ một vài nhân viên tình báo trung ương Mỹ ở Sài Gòn. Ngài có dặn tôi không nên đi lại với bọn họ. Trong số này có Uy-li-am Phu-lít-stơn mà cụ lớn vừa nhắc đến.

Ngô Đình Cần nhìn Định, thân mật :

— Tổng thống dặn dò ông như thế là phải. Ông đừng đụng vào «món» này. Uy-li-am Phu-lít-stơn có thể lực lắm. Tôi sẽ giới thiệu cho ông «món» khác hí !

— Vâng, xin nhờ cụ lớn.

Những dòng chữ trên mảnh giấy nhỏ hiện ra trong óc Định. «Quan hệ giữa Tố Loan và Phu-lít-stơn như thế nào ? Tại sao Tố Loan và Phu-lít-stơn lại biết nhau ? Tố Loan là người như thế nào?...»

Tối hôm sau, Phan Thúc Định nhận được giấy của Ngô Đình Cần mời đến làm việc tại nhà riêng của hắn tại đường Hàm Nghi.

Trong câu chuyện, Cần hỏi anh rất nhiều về kinh nghiệm đối xử với bọn Mỹ, vì dù hắn muốn hay không, bọn Mỹ cũng thâm nhập vào miền Trung phần của hắn ngày càng nhiều. Hắn hỏi về

tánh nết, thói quen, sở thích của từng tên viên chức, tướng lãnh cao cấp Mỹ, nhất là tên đại sứ và mấy tên cầm đầu phái bộ quân sự, phái bộ viện trợ kinh tế. Ông ở Sài Gòn, ông tiếp xúc với họ luôn — hẳn nói với Định —, ông quen biết họ, ông phải làm cố vấn cho tôi cả về mặt đối ngoại nữa đấy! Hẳn hỏi Định về kinh nghiệm của hai ông anh hẳn — Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu — đã làm thế nào để nắm vững được hoạt động của bọn không ăn cánh với mình và trị chúng. Tất nhiên tôi cũng có cách của tôi — hẳn nói — nhưng tổng thống và anh Nhu phải giỏi hơn vì tôi thấy các anh ấy làm gọn lăm, có kết quả lắm!

Sau đó, hẳn ngồi lặng đi một lúc rồi nói với Định:

— Tất cả những mối lo ấy chỉ là thường thôi. Mối lo nhất của chúng ta vẫn là bọn Việt Cộng. Hình như chỗ nào cũng có chúng nó mà lại chẳng nhìn thấy chúng nó ở chỗ nào cả. Cứ y như là vừa chém đứt đầu đứa này xong, chúng đã mọc ngay đầu khác. Đứa nào cũng có thể là Việt Cộng cả. Tổng thống đã cử ông ra đây, tôi mong ông cố gắng giúp tôi chủ yếu là về mặt ấy... Thành phố đã có truyền đơn Việt Cộng. Chúng đã đưa được một số vũ khí vào thành phố. Có lẽ chúng chuẩn bị khủng bố.

Từ này đến giờ Định trả lời Cẩn qua loa. Ý nghĩ của anh còn tâm mạn quanh vấn đề Tổ Loan. Tại sao ở Sông Hương lại bảo anh tìm hiểu về Tổ Loan? Tại sao Tổ Loan lại có thể là người yêu của Uy-li-am Phu-lít-ston — một tên C.I.A Mỹ chính công đội lốt nhà báo được? Thời gian ở Sài Gòn, đọc báo chí và qua một vài câu chuyện ở các tiệm trà, Định có biết về Tổ Loan. Đó là một thiếu nữ trí thức hay diễn thuyết về chủ quyền dân tộc, hay tham gia những cuộc đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi bảo vệ chủ quyền dân tộc, chống lại sự can thiệp của ngoại bang. Nhiều người nhắc đến tên cô với một tình cảm quý mến.

Một người như thế mà lại yêu một tên Mỹ C.I.A. . . Minh hãy tự đặt những giả thuyết khác nhau xem sao: Ngô Đình Cẩn nói dối mình? Hẳn nói dối mình như thế với mục đích gì? Hay hẳn thấy sự chú ý của mình đối với Tổ Loan không bình thường? Nhưng nếu hẳn nói thực? Như vậy thì tất cả những việc làm của Tổ Loan ở Sài Gòn là giả dối ư? Tổ Loan là con Phạm Xuân Phòng?

Tự nhiên óc Định lóe ra một chút ánh sáng. Cái tên Phạm Xuân Phòng vừa xuất hiện trong óc anh kéo ý nghĩ anh liên hệ tới một loạt sự việc khác: việc báo chí và bộ máy tuyên truyền ở Sài Gòn làm rùm beng quanh cái chết của một người tên là Phạm Xuân Phòng, nói là bị Việt Cộng ám sát. Chúng in cả ảnh chụp, tường thuật tỉ mỉ là Việt Cộng muốn ăn cướp tiền bạc của Phạm Xuân Phòng, đã bỏ trí tay chân vào giúp việc cho Phòng tại biệt thự Bồng Lai, giết Phòng một cách rất dã man, vô nhân đạo. Nhờ sự điều tra tích cực, nhanh chóng của ngành cảnh sát, công an, hung thủ đã bị bắt và thú nhận hết tội lỗi. Ảnh của nạn nhân và hung thủ đều có đăng trên các tờ báo xuất bản hàng ngày. Nhìn kỹ bức ảnh chụp nạn nhân nằm trên vũng máu, Phan Thúc Định thấy hiện lên mặt lão Sanh. Phạm Xuân Phòng có phải là lão Sanh không? Tại sao hẳn bị giết? Tại sao bộ máy tuyên truyền ở Sài Gòn làm rùm beng cho đây là 'tội ác vô nhân đạo' của Việt Cộng?

Lúc xảy ra sự việc đó, Phan Thúc Định đã đặt nhiều câu hỏi. Nhưng rồi các việc khác dồn dập đến, những câu hỏi ấy tạm thời phải xếp lại chưa có một lời giải đáp. Bây giờ, vấn đề Tổ Loan lại làm tất cả những câu hỏi ấy hiện ra. Phan Thúc Định cố chấp nỗ lực tìm ra một sợi dây liên hệ giữa các sự việc đó: Lão Sanh — Phạm Xuân Phòng — bố Tổ Loan — bị Việt Cộng giết — Tổ Loan đang từ chống Mỹ — bố bị giết — chuyển thành người yêu của một tên C.I.A. Mỹ... Nhưng có thực là Việt Cộng giết Phạm Xuân Phòng không? Ai giết hẳn? Mỹ giết? Ngô Đình Cẩn giết? Chút ánh sáng lóe lên ngừng lại ở đây, không sáng thêm được một chút nào nữa.

— Phải hỏi lại 'Sông Hương'. Bao giờ cũng vậy, từ ngày về Huế, lúc nào tự bản thân anh không giải đáp nổi vấn đề gì, anh cũng nghĩ đến điều đó. Từ 'Sông Hương' ánh sáng sẽ soi rọi vào mọi vấn đề lúc ấy, tự nhiên chúng sẽ trở nên rõ ràng, sẽ có những lời giải đáp cụ thể, chính xác...

— Bây giờ, chúng ta phải hành động ráo riết, không chùn tay, không khoan nhượng, phải tiêu diệt hết bọn Việt Cộng. Kế hoạch trước mắt của tôi là như thế này...

Những lời nói của Ngô Đình Cẩn thu hút ngay sự chú ý của Phan Thúc Định. Hẳn nói:

— Phải chặn ngay những nguồn của bọn chúng đưa vũ khí, truyền đơn vào thành phố, không nên để ung nhọt phát triển trên cơ thể của mình.

— Là thật ! Ta kiểm soát chặt chẽ như thế, làm sao mà chúng có thể đưa vũ khí vào thành phố được ?

— Không có chi là cả, ông Định ạ. Bọn Việt cộng làm mưu mẹo lắm ! Chúng tải vũ khí từ chiến khu của chúng đến các trạm liên lạc ở ngoại ô và từ ngoại ô, chúng chuyển vào các cơ sở của chúng ở nội thành. Những cơ sở đó có cả nhân viên công an và cảnh sát của ta. Tôi đang hạ lệnh tìm ra hết cái bọn 'ăn cơm quốc gia thờ ma cộng sản' này. Không thể để chúng như vậy được. Còn các cơ sở liên lạc của Việt cộng ở ngoại ô, tôi cũng đã nắm được một số, vì...

Ngô Đình Cần cất tiếng cười rộ, tự đắc :

— Vì nhiều cơ sở Việt cộng là người của ta. Tôi sắp cho mở một cuộc hành quân tảo thanh vùng ngoại ô. Ý kiến của ông thế nào ?

Sau một phút suy nghĩ, Phan Thúc Định góp ý kiến :

— Thừa cụ lớn... có lẽ bắt đầu từ khu vực Kim Long trở xuống.

Ngô Đình Cần không trả lời ngay. Hắn ngẫm nghĩ, một lát sau mới nói :

— Khu vực ấy sẽ làm sau. Vì đã hành quân là có bắn giết. Mạng lưới cơ sở của ta ở vùng này hoạt động tốt, trong khi đạn lạc, tên bay thì cơ sở ta có thể bị vạ lây và tổn thất. Phải có thời gian để cho chúng nó chuẩn bị trước.

— Thế cụ lớn định thanh trừng khu nào trước ?

— Khu hữu ngạn sông Hương. Bắt đầu từ khu vực Long Thọ...

— Thế khu tả ngạn ?

— Khu tả ngạn sẽ làm sau. Vì chưa cấp thiết.

Giọng nói úp mở của Ngô Đình Cần lại làm lóe ra một ánh sáng nữa trong óc Phan Thúc Định. Khu hữu ngạn là khu vực công nhân và nhân dân lao động ở nhiều. Khu vực tả ngạn, Cần đã phát triển được nhiều cơ sở 'Cần lao nhân vị',

mạng lưới mật vụ của hắn đã giăng ra. Tố Loan cũng ở trong khu vực này...

Khi Định ra về thì trời đã khuya. Tên vệ sĩ thân tín của Cần làm lì khoanh tay đi lại ở bên ngoài sân. Hắn bao giờ cũng đi ngủ sau Ngô Đình Cần và ngủ ngay ở một cái buồng con cạnh hành lang dẫn vào phòng ngủ của Cần. Hắn không nói một lời, cúi đầu chào Phan Thúc Định.

Chiếc xe riêng của Định lái lầy lắn trên đường nhựa. Ánh sáng đèn điện và bóng tối những vòm cây chen lẩn nhau loang lổ mặt đường. Huế không sống về ban đêm như Sài Gòn. Thành phố này vẫn giữ phong cách riêng của nó. Cuộc sống gia đình vẫn là cái gì thiêng liêng. Đường phố vắng ngắt. Không có một chiếc tắc-xi nào giờ này còn đón khách. Định chỉ gặp xe nhà binh đi lại. Một chiếc xe của bọn quân cảnh đi tuần chạy lừ đừ giữa đường. Hè phố chỉ còn một vài người lính đi vội vã.

Bỗng Định chú ý đến một người đàn bà đang ôm chặt một đứa nhỏ trên tay lão đảo chạy trên hè phố, đang hốt hoảng. Chạy được mấy bước, người đó dừng lại, mở vội đứa nhỏ cuộn trong chiếc khăn mỏng ra nhìn, rồi lại lão đảo chạy. Đoán được sự việc, Định lái sát xe vào hè phố, gọi người đàn bà :

— Chị ơi ! Chị cần đưa cháu đi bệnh viện phải không ? Chị lên đây tôi đưa đi dùm !

Người đàn bà dừng lại, nhìn chiếc xe và Phan Thúc Định như thăm dò. Lúc ấy, Định mới biết người đàn bà còn trẻ, khoảng ba mươi tuổi, búi tóc sau gáy, nét mặt đẹp phúc hậu, cặp mắt vẫn ánh lên sự lo âu, hốt hoảng, nhưng vẫn không che được vẻ vừa thông minh vừa buồn bã. Định bước xuống, mở rộng cửa xe :

— Chắc cháu bị đau nặng. Tôi biết bệnh viện. Tôi xin đưa chị và cháu đến cho nhanh kéo đưa đến chậm phút nào sợ ảnh hưởng đến tánh mạng cháu phút đó.

Thấy thái độ Định có vẻ thực thà, chân thành, người đàn bà hết nghi ngại, bước lên xe :

— Thế thì... cảm ơn ông quá... quý hóa quá !...

Phan Thúc Định cho xe chạy và hỏi chuyện :

— Cháu bị làm sao vậy ?

Người đàn bà vừa kéo chăn che lại cho con, vừa đáp :

— Cháu sốt nóng từ hai hôm nay. Tôi tưởng cháu bị cảm thường. Ai ngờ vừa rồi cháu co giật trợn cả mắt lên, tôi sợ quá phải ôm cháu tìm đến bệnh viện cấp cứu.

— Cháu được mấy tuổi rồi ?

— Thưa ông, cháu hơn hai tuổi.

— Xin lỗi chị, anh nhà ta đâu, sao không đưa cháu đi cùng chị, để chị đi một mình trong đêm như thế này nhờ xảy ra sự gì bất trắc thì làm thế nào ?

Người đàn bà im lặng, bối rối. Phan Thúc Định cảm thấy ngay sự bối rối đó, không hỏi tiếp nữa. Nhưng người đàn bà như đã trấn tĩnh được, đáp :

— Ba cháu đi làm vắng, đi cả ngày lẫn đêm, ít khi về nhà...

Đứa nhỏ chợt khóc thét lên dữ dội. Người đàn bà như bị ai tra khảo, mặt tái mét, run rẩy gọi :

— Con ơi !... Con làm sao thế ? Con ơi !...

Đứa bé vẫn khóc thét lên từng hồi, chân đạp tung cả chăn, người vươn ra như không nghe thấy tiếng mẹ gọi. Mặt người mẹ càng tái mét, giọng nói càng run, nước mắt chảy quanh cặp mắt hốt hoảng buồn bã. Phan Thúc Định mím chặt môi, rú thêm ga.

Chiếc xe đỗ trước bệnh viện. Anh mở cửa xe chạy ngay trước vào phòng thường trực. Sau khi tự giới thiệu, anh đề nghị những người thầy thuốc trực khẩn cấp cứu ngay đứa nhỏ. Nghe thấy anh là người của Ngô Đình Cần, cả cái phòng trực cấp cứu của bệnh viện hoạt động hẳn lên. Một cô y tá chạy ra đón người đàn bà và đứa nhỏ vào. Mấy người mặc áo choàng trắng xúm vây quanh đứa nhỏ. Đó là một em trai kháu khỉnh nhưng sự đau đớn làm dứm dờ cả khuôn mặt em. Cờ em cứng lại và ngửa ra đằng sau. Môi em đã khô. Cặp mắt cứ trợn lên. Và tiếng khóc thét của em càng như xé ruột xé gan người mẹ. Người ta hỏi người mẹ diễn biến bệnh tình của em nhỏ. Người ta cặp sốt. Người ta xem mắt, xem miệng, nghe tim đập của em. Người ta ghi bệnh án. Mặt người mẹ vừa đau xót nhìn con, vừa ngơ ngác nhìn từng người thầy thuốc như dò hỏi, chờ đợi.

Cuối cùng, một người thầy thuốc bảo với Phan Thúc Định và người đàn bà :

— Cháu có triệu chứng của bệnh màng não, một bệnh rất hiểm nghèo. Để chúng tôi lấy nước tủy xương sống, xét nghiệm thêm. Nhưng may mà gia đình đưa cháu vào còn kịp. Bệnh này đưa muộn thì rất khó cứu.

Chúng tôi sẽ hết sức theo dõi chữa cho cháu. Gia đình phải để cháu ở đây chúng tôi điều trị và mẹ cháu phải ở lại cùng với cháu.

Người đàn bà bối rối, lo sợ, không đáp lại câu nào. Phan Thúc Định an ủi :

— Chị phải ở đây trông nom cháu rồi. Chị cố gắng ở lại. Có cần gì về gia đình, tôi xin báo cho. Tôi có xe riêng đi lại cũng tiện, chị đừng nghi ngại...

Người đàn bà ấp úng :

— Tôi còn hai cháu nhỏ ở nhà nữa không ai trông... Lòng tôi bây giờ như lửa đốt... Tôi muốn báo tin cho nhà tôi về quá...

Phan Thúc Định quả quyết :

— Chị cứ cho tôi biết anh ấy ở đâu, tôi sẽ tìm đến tận nơi báo cho anh ấy.

Người đàn bà ngập ngừng. Mắt chị chớp mau và nước mắt cứ ứa ra. Cuối cùng, chắc không còn cách nào hơn, chị xin lỗi ra ngoài nói riêng với Phan Thúc Định :

— Tôi không biết làm thế nào báo cho ba cháu về ngay được. Thôi đành nhờ ông vậy. Chẳng nói giấu gì ông, nhà tôi làm... vệ sĩ riêng cho cụ lớn Cần, cho nên cứ phải ở cả ngày cả đêm quanh cụ lớn. Ông làm ơn đến hộ dinh cụ lớn hỏi anh Lý Lâm...

Phan Thúc Định sững người nhìn lại khuôn mặt đẹp, phúc hậu của người đàn bà. Có lẽ nào như thế nhỉ ! Trong óc anh hiện ra hình ảnh gã vệ sĩ cao lớn, dáng tho, lúc nào cũng làm lì của Ngô Đình Cần. Cái gã đã được gia đình họ Ngô nuôi từ nhỏ, đã được đi học lớp biệt kích, nổi tiếng về võ Nhật có thể đánh đờ vài chục người, và bắn súng cả hai tay trăm phát trăm trúng. Tất cả con người gã mâu thuẫn hoàn toàn với vẻ phúc hậu,



Trong óc anh hiện ra hình ảnh...

đẹp đẽ, với giọng nói thùy mị, với tấm lòng thương con sâu sắc của người đàn bà này. Có lẽ nào như thế nhỉ? Nhưng sự thực lại là thế...

Cảm thấy cái nhìn lạ lùng của Định, người đàn bà cúi mặt xuống, nước mắt lại ứa ra, giọng nói có cái gì chua xót bên trong :

— Ông đã giúp mẹ con tôi thì xin ông giúp cho trót. Mẹ con tôi không bao giờ dám quên ơn ông. Nếu không, ở nhà các cháu nhỏ của tôi không ai trông. Ông cứ đến dinh cụ lớn Cần ở đường Hàm Nghi, hỏi anh Lý Lâm...

Định chỉ nhìn thấy cặp mắt của người đàn bà nhòa đi vì nước mắt, cặp mắt ấy càng buồn bã hơn.

Anh đáp lại dứt khoát :

— Tôi sẽ tìm anh ấy, đón anh ấy đến đây rồi sẽ đưa anh ấy về nhà với hai cháu.

Anh vào dẫn ông thầy thuốc mấy câu rồi chạy vội ra xe. Chiếc xe quay lại con đường dẫn tới nhà riêng Ngô Đình Cần. Lúc ngồi trên xe rồi, anh mới thấy lòng anh bồi hồi nhiều cảm giác trái ngược nhau khó tả. Mừng cho người đàn bà đưa con mình đến bệnh viện được kịp thời. Nhưng cha nó lại là gã vệ sĩ làm lì tin cần của Ngô Đình Cần kia ! Cặp mắt buồn bã của người đàn bà... Khuôn mặt khó hiểu của gã vệ sĩ... Vẻ phúc hậu, cặp mắt đượm buồn của người vợ... Đáng làm li tàn bạo của người chồng... Nhưng bao trùm lên cả là hình ảnh đứa con nhỏ khóc thét lên từng cơn giữa những người thầy thuốc mặc áo 'bờ-lu' trắng..

Phan Thúc Định nhận thêm ga.

MAI LAN VÀ LÝ LÂM

Cái nét 'thiên thần và ác quỷ' của cặp vợ chồng Mai Lan và Lý Lâm này ám ảnh Phan Thúc Định.

Anh đoán có một uẩn khúc bên trong.

Đo đó, ít ngày sau, anh đến thăm người đàn bà ngay tận gia đình, mong tìm ra những điều bí mật.

Mai Lan tỏ ra thông minh: Qua ánh mắt nhìn, những lời trao đổi, những ẩn ý thắc mắc, chị đoán được nội tâm của người đối thoại. Lan nói :

— Có lẽ ông ngạc nhiên khi gặp chồng tôi phải không? Vàng ·chồng tôi· hiện nay đây! Còn ·chồng thật của tôi — chồng tôi không còn nữa...

Người đàn bà úp mặt vào hai bàn tay như không ngàng đầu dậy được nữa. Đôi vai thon nhỏ của chị rung lên. Hai đứa con lớn của chị đã dặt nhau sang nhà bên cạnh chơi. Đứa con nhỏ nằm thiêm thiếp ngủ trên giường, má hầy còn nổi những mạch máu xanh nhỏ li ti. Căn nhà rộng nhưng không có một bức tranh, một chiếc ảnh, gọi lên một không khí lạnh lẽo. Đồ đạc cũng đơn giản: hai chiếc giường, một chiếc tủ đứng, một bộ bàn ghế tiếp khách. Trên bàn, mấy hộp sữa và cân cam của Phan Thúc Định mang đến vẫn để nguyên đó. Lý Lâm không có nhà. Gã vẫn phải có mặt thường xuyên bên cạnh Ngô Đình Cần.

Phan Thúc Định im lặng, giữ thái độ kính trọng sự đau khổ của người đàn bà.

— Ông tốt quá! Tôi chẳng biết lấy gì để cảm ơn ông. Nhờ ông giúp đỡ, con tôi đã được cứu sống — chị nói qua hàng nước mắt — Tôi chẳng muốn giấu ông làm gì. Tôi biết ông là ai rồi nhưng cũng chẳng sao, bởi vì chuyện của tôi chung quanh đây ai cũng biết, nhiều người biết. Cuộc đời tôi cũng đã hết từ lâu rồi, từ ngày chồng tôi chết. Từ ngày đó, tôi chỉ sống vì mấy đứa con tôi! Hai đứa con của anh ấy! Giọt máu của anh ấy còn lại... Đứa con này là con của Lý Lâm, nhưng cũng là con tôi, con tôi mang nặng đẻ đau... Lý Lâm hiện nay là chồng tôi nhưng trong trái tim tôi...

Người đàn bà lại úp mặt vào hai bàn tay, nước mắt. Dĩ vãng để hằn lại những vết mà thời gian không thể nào xóa nổi trong mỗi con người...

... Khi cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ, Mai Lan phải bỏ học, rời Huế theo cha mẹ tản cư lên ở Đình Môn — lúc bấy giờ còn là vùng tự do ở trong tỉnh. Mẹ Lan mở một hàng nước để sinh sống. Nhiều anh Vệ quốc đoàn, nhiều anh cán bộ đi công tác rất thích ghé nghỉ ở hàng nước nhà Lan vì nụ cười duyên dáng, cặp mắt đẹp của cô gái tản cư đó. Có người đã làm thơ. Có người nói khi nào kháng chiến thành công, đánh đuổi xong thực dân Pháp thì thế nào cũng mang trâu cau lại cửa hàng. Lan chỉ cười, cái cười hồn nhiên. Cặp mắt mở to nhìn cuộc

đời như những cặp mắt của bất cứ cô gái mới lớn nào chưa hình dung được hết cả cái gì sẽ đến với mình.

Thế rồi Lan yêu. Người yêu của Lan là một cán bộ hoạt động nội thành. Một lần anh ghé quán nước nhà Lan và chỉ qua một buổi nói chuyện với anh, Lan thấy mình không thể để phí hoài tuổi trẻ trong quán nước của cha mẹ được, khi mọi người đang cầm súng kháng chiến. Anh đã đánh thức dậy trong người Lan niềm khát khao một cuộc sống đẹp đẽ, có ý nghĩa. Anh đã dẫn Lan tham gia công tác cùng anh. Tình yêu của hai người bắt nguồn từ đây. Hai người cưới nhau đơn giản như mọi đám cưới khác trong thời kháng chiến. Cưới xong, anh đưa chị vào nội thành hoạt động cùng với anh. Chị tham gia vào tổ chức phụ nữ kháng chiến ở chợ Đông Ba. Trong gánh vãi của chị quây đến chợ Đông Ba có cả truyền đơn. Những cuộc đấu tranh chống thuế của chị em tiêu thương trong chợ có chị tham gia. Hạnh phúc của hai người gắn liền với những cuộc đấu tranh. Hai đứa con ra đời, đứa sau cách đứa trước hai năm. Hai đứa con là ánh sáng, là nguồn hy vọng của đôi vợ chồng trẻ.

Sau hiệp định Giơ-ne-vơ 1954, mọi người tưởng được sống trong hòa bình, chờ ngày thống nhất đất nước. Nhưng Ngô Đình Diệm đã từ Mỹ về, tiếng súng vẫn nổ. Nhà tù, trại giam mở rộng ra, xây thêm. Bắt bớ, tra tấn, tù đầy, truy tìm những người kháng chiến cũ diễn ra khắp nơi.

Vợ chồng Mai Lan vẫn ở trong thành. Kháng chiến thành công rồi, hai người trở về với cuộc sống lao động bình thường. Chồng làm thư ký cho một hãng buôn tư. Vợ vẫn ngồi bán vãi ở chợ Đông Ba.

Nhưng một hôm, chiếc xe hơi xám bịt kín của bọn mật vụ Ngô Đình Cần đã đỗ sịch trước cửa nhà vợ chồng Mai Lan. Chúng đạp hai đứa con nhỏ ra để kéo người cha đi. Chúng tát chị ngã sấp để bàn tay nhỏ yếu của chị phải buông rời người chồng. Nước mắt, đau thương bắt đầu trùn lên cái gia đình đang sống hạnh phúc đó.

Ít lâu sau, Mai Lan ngắt đi khi được tin người chồng yêu quý của chị đã bị bọn tay chân của Cần giết chết.

Chị ốm liệt giường hàng tháng, khi tỉnh, khi mê. Hai đứa con ngồi đầu giường nước mắt vòng quanh nhìn mẹ. Thân hình

chúng hóc hác. Hàng xóm, láng giềng không dám công khai giúp đỡ chị, vì bọn Cần khùng bố rất dã man tất cả những ai liên quan đến Việt Cộng. Chúng mở ra những chiến dịch « tổ cộng », « diệt cộng ». Đó là « quốc sách » của Diệm — Nhu để ra. Chỉ đêm đêm, có những người mang cơm đến cho hai đứa nhỏ, mang bánh đến để chúng ăn sáng hôm sau, mang sữa, mang thuốc đến để ở đầu giường chị. Nước mắt xót thương gia đình chị, người ta không dám để cho ai nhìn thấy. Cả miền Nam này có biết bao nhiêu gia đình như vậy. Nước mắt làm tan tẽ nào được hết đau thương.

Giữa lúc ấy : có một người đến với gia đình chị, ngang nhiên mang quà bánh đến cho chị và các con chị. Ngang nhiên đi qua mặt tất cả bọn liên gia trưởng, nhóm trưởng « cần lao », vẫn hàng ngày dòm ngó gia đình chị. Ngang nhiên đưa thầy thuốc đến săn sóc chị. Không những thế, tất cả bọn mặt vụ, tất cả những người chằng quanh trông thấy hẳn đều phải tránh đi. Hẳn cứ lững lững đi vào nhà chị, chẳng thèm nhìn đến ai. Ở nhà chị một lúc, hẳn lại lững lững ra, mặt làm lì, không ai biết là hẳn đang nghĩ gì. Người ta thăm thì giới thiệu với nhau về hẳn : Lý Lâm, vệ sĩ tin cần của Ngô Đình Cần.

Chị nhớ lại quang phim dĩ vãng.

Một lần đi chợ Đông Ba, Lý Lâm đã gặp chị. Hẳn bản thân nhìn nụ cười duyên dáng, đôi mắt đẹp và khuôn mặt hiền hậu của chị. Nụ cười ấy, khuôn mặt ấy ám ảnh hẳn. Nhìn nụ cười ấy, khuôn mặt ấy, hẳn chợt cảm thấy cuộc đời của hẳn từ xưa tới nay khô cạn quá, thiếu hẳn một cái gì tươi mát. Hẳn cảm thấy từ xưa tới nay hẳn sống bơ vơ, cô độc quá, như một con thú hoang thiếu một cái tổ ấm để đi về. Cái phần người trong hẳn sống lại. Hẳn thêm một căn nhà riêng có nụ cười ấy, khuôn mặt hiền hậu ấy. Nhưng Mai Lan đã có chồng, có con. Hẳn hỏi mọi người, được biết rõ điều đó. Hẳn không nói gì nữa, chỉ thỉnh thoảng ra chợ, đứng lẳng lẳng nhìn chị một lúc rồi lẳng lẳng đi.

Mai Lan biết hẳn nhìn mình. Lúc đầu, chị nghĩ hẳn theo dõi gì mình. Dần dần hiểu ra thì chị sợ. Những tên như thế này khi chúng muốn thì chúng có thể làm bất cứ việc gì — kể cả dúng tay vào máu — để đạt được sở thích. Nhan sắc, đối với

người phụ nữ, nhiều khi chẳng còn là điểm phúc của tao hóa dành cho mà biết đâu ngược lại chẳng là tai họa. Chị lo lắng nói với chồng. Hai vợ chồng bàn nhau và quyết định chị nghỉ bán hàng một thời gian. Nhưng cách giải quyết đó không ổn. Vì đồng lương thư ký số tư của chồng chị không đủ nuôi cả gia đình.

Chị nghỉ bán hàng thì lập tức sinh hoạt gia đình đổi khác ngay. Vì chỉ ít lâu sau, chị thấy Lý Lâm lăm lăm đi qua trước cửa nhà chị. Hẳn dễ dàng hỏi thăm được nhà ở của chị. Hẳn lại lẳng lẳng nhìn chị một chút rồi lại lẳng lẳng đi...

Chị đánh liều tiếp tục đi bán hàng. Một tháng qua, hai tháng qua, rồi năm, sáu tháng qua... Chị thấy không xảy ra chuyện gì thì nỗi lo sợ nhạt dần. Lý Lâm vẫn thỉnh thoảng ghé qua chợ lẳng lẳng nhìn chị rồi lại lẳng lẳng đi. Hẳn cũng chẳng tỏ ý gì làm hại ai cả. Thậm chí, có một đôi bạn hàng lại lấy chuyện đó ra đùa cợt.

Bây giờ, chồng chị bị bắt, chị nửa mê, nửa tỉnh trên giường thì hẳn lại đến. Ngang nhiên không nhìn đến ai cả. Hẳn còn biết sợ ai nữa !

Việc ấy đến tai Ngô Đình Cần. Không những Cần không ngăn Lý Lâm mà còn tỏ ý thông cảm, khuyến khích hẳn. Đó cũng là một « quốc sách » của anh em họ Ngô : phá hoại hạnh phúc, tình cảm của những gia đình « Cộng sản », những gia đình kháng chiến cũ.

Thường chúng vẫn buộc vợ phải ly hôn, dứt khoát với người chồng và lấy bọn nguy quân, nguy quyền. Ngô Đình Cần đưa cho gã vệ sĩ của mình xem một cái trát bắt Mai Lan. Lý Lâm chậm chạp đọc xong tờ giấy đã đóng dấu đỏ chói, vẫn cầm tờ giấy trên tay, ngập ngừng nói :

— Cậu cho con xin.

Ngô Đình Cần làm bộ suy nghĩ rồi đáp :

— Được. Nè mi lắm, tao cho mượn cái lệnh đó, mi hãy giữ lấy.

Gã vệ sĩ gấp tờ giấy quyết định sinh mạng một con người ấy, cẩn thận cất vào ví.

Lúc Mai Lan hồi phục lại tâm trí, thì chị nhận ngay ra Lý Lâm ở trong nhà chị. Chị hét lên kinh hoàng. Lý Lâm lưỡng lưỡng :

— Tôi... không làm hại chị... Tôi không làm hại anh ấy.

Hắn không nói được hơn nữa. Chị đã gào lên :

— Ông ra ngay ! Ông ra khỏi nhà tôi ngay !

Hắn đứng sừng sững giữa nhà chị. Một phút sau, hắn làm bầm :

— Tôi về !

Hắn về thật. Nhưng hôm sau hắn lại đến, mang đường, sữa, bánh trái đặt ở trên bàn, chia cho hai đứa trẻ. Hai đứa trẻ đã queo với hắn từ trước khi chị lấy lại óc quan sát, cảm ăn ngon lành. Đến lúc chị hét lên ngăn chúng thì chúng sợ hãi bỏ bánh xuống, lăm lét nhìn chị ngạc nhiên.

Gã vệ sĩ cũng lảng lảng nhìn chị nằm trên giường. Chị gầy rộc hẳn người đi. Đôi mắt đẹp của chị bây giờ sâu tối dưới làn tóc rối càng làm hắn nao nùng. Chị cả quyết bảo hắn :

— Ông ra khỏi nhà tôi ngay ! Tôi đã bảo rồi mà ! Tôi không muốn ông đặt chân đến nhà này ! Các ông đã giết cha chúng nó, bây giờ các ông lại mang bánh cho chúng nó ăn ! Các ông « tử tế » quá đấy !

Hắn luynh quynh. Mất hẳn cau lại một cách rất khờ sớ. Đôi tay thô của hắn như thừa không biết để làm gì. Hắn nói khó khăn :

— Tôi không làm hại anh ấy ! Công an bắt chứ tôi không biết gì !

Hắn mở chiếc ví của hắn, lấy ra chiếc trát bắt Mai Lan đặt trước mặt chị :

— Nếu tôi không đến đây... họ bắt chị. Tôi đã xin cậu...

Mai Lan nhắm mắt lại, không nhìn đến Lý Lâm, không nhìn đến tờ giấy. Từ dưới con mắt chị một giọt nước mắt to dần ra, chảy dài xuống thái dương. Gã vệ sĩ đứng nhìn chị tàn nhẫn rồi thở dài, lăm lũi quay ra.

Lúc mở mắt ra, chị nhìn thấy hai đứa con. Chúng đang ngồi nép vào nhau nhìn chị lo sợ. Chúng gầy quá. Qua làn nước mắt, hình ảnh chúng nửa nhòa, nửa tỏ, chị càng thấy chúng run rẩy hơn. Hai đứa con, hai giọt máu của « anh ấy ». Nếu chị bị bắt nốt thì hai đứa nhỏ sẽ ra sao ? Ông, bà bên nội ngoại chẳng còn ai. Quê « anh ấy » ở miền trong. Anh em

« anh ấy » đều đi tham gia kháng chiến cả. Ai sẽ nuôi chúng ? Chúng sẽ chết ? Chúng sẽ lang thang cầu bơ cầu bát, đói khát, rách rưới ? Chúng sẽ bị bắt vào một trại nuôi trẻ con vô thừa nhận và ở trại đó ra, chúng sẽ lưu manh hóa, sẽ biến thành những công cụ của bộ máy chính quyền miền Nam này dùng để phá tất cả cái gì cha, mẹ, chú, bác, chúng đã đổ bao nhiêu xương máu xây dựng nên ? Không ! Không ! Chị muốn gào lên : « Không ! Không thể như thế được ! » Không bao giờ chị để chúng lang thang ! Không bao giờ chị để cho chúng lưu manh hóa ! Chúng phải xứng đáng với dòng máu của cha chúng ! Chúng phải được ở bên chị để chị chăm sóc, dạy dỗ chúng theo ý chị muốn, theo ý « anh ấy » lúc sống muốn. Thà chị hy sinh cuộc đời chị...

Nhưng muốn thế thì phải thế nào ? Ôi, sao cuộc đời lại cay đắng, xót xa như thế này ! Chị có ngờ đâu cuộc đời chị lại đến lúc phải chọn « cuộc sống » cho chị hoặc cho các con chị ! Lòng người mẹ tan nát...

Người mẹ cố thể làm tất cả vì con Mai Lan đã hy sinh cả cuộc đời cho các con. Sau những ngày đêm giông bão nổi lên dữ dội trong tâm hồn chị, chị quyết định cần rằng sống với Lý Lâm để bảo vệ hai đứa nhỏ. Lý Lâm đến, tức là xe của bọn mật vụ Cần sẽ không đến. Lý Lâm không ở nhà chị, tức là xe của mật vụ Cần sẽ đến ngay. Và chị sẽ ở trong nhà tù, các con chị sẽ bơ vơ, tất cả sẽ tan nát hết ! Có ai hiểu được lòng chị không nhỉ ? « Anh ấy » có hiểu được lòng chị không nhỉ ? Hàng xóm, láng giềng, bà con quen biết có hiểu cho chị không nhỉ ?

Lý Lâm lăm lũi, ít nói chuyện nhưng rất chiều vợ, nghe vợ và chịu khó săn sóc những đứa con riêng của vợ. Hắn cũng biết chị phải lấy hắn là một việc rất miêu cưỡng nên hắn muốn làm vừa lòng chị mọi điều để mong chuyển biến được tình cảm của chị. Mặt khác, sống bên cạnh chị, tính tình hiền hậu của chị, cách ăn ở của chị cũng dần dần cảm hóa được hắn phần nào. Trước đây, hắn ít nói bởi vì hắn như một cái máy làm theo lệnh của tên lãnh chúa họ Ngô. Bây giờ, hắn càng ít nói hơn vì hắn đã bắt đầu suy nghĩ. Ở hắn, giữa con người máy chấp hành mệnh lệnh với con người bước đầu suy nghĩ về việc làm của mình đã có lúc đấu tranh với nhau. Nhưng hắn

vẫn phải sống bằng đồng lương của Ngô Đình Cẩn, sống dưới sự kiểm chế về mặt giáo lý của Ngô Đình Cẩn nên con người máy trong hần thường thường thấp thỏm thế khi Cẩn ra lệnh. Chỉ khi về đến nhà...



Phan Thúc Định vẫn ngồi im lặng nghe người đàn bà kể. Câu chuyện thường bị ngắt quãng bởi nước mắt, tiếng nước rơi. Khi kể, chị cố dùng những từ nào khỏi động chạm trực tiếp đến chế độ của anh em họ Ngô. Nhưng qua lời khi ngập ngừng, khi chua xót của chị, qua nét mặt khi rạn vỡ vì đau khổ, khi căm phẫn vì uất ức của chị, Phan Thúc Định hình dung được đầy đủ câu chuyện của chị và tất cả giông bão chị đã trải qua. Thái độ thông cảm và tôn trọng, chú ý lắng nghe lời chị của Định làm chị càng tin cậy anh, nói được nhiều hơn với anh. Chỗ nào chị khó nói, anh lựa lời gợi ý để chị có thể kể được dễ dàng hơn. Đồng thời, qua những lời chị kể, nỗi xót thương cũng tràn ngập tâm hồn anh. Miền Nam này còn biết bao nhiêu cảnh đời oan trái...

Bỗng nhiên, anh hết sức chú ý nghe.

Mai Lan cũng muốn tìm hết cách cải hóa Lý Lâm. Bởi vì dù không muốn, chị vẫn phải chung sống với hắn; dù không muốn, chị cũng đã có con với hắn. Nhưng giông bão không bao giờ hết trong cuộc chung sống miễn cưỡng đó. Gần đây, một hôm Lý Lâm mang về đưa chị một số tiền lớn, giục chị mua sắm đồ đạc trong nhà, may cho con. Chị ngạc nhiên, hỏi về số tiền đó. Lý Lâm đáp ầm ừ: « Của cậu cho ». Tại sao tự nhiên Ngô Đình Cẩn cho một số tiền lớn đó? Cách trả lời ầm ừ có điều gì như không muốn nói thực của Lý Lâm làm chị nghi. Chị nhất định không cảm nếu Lý Lâm không nói rõ. Cuối cùng, Lý Lâm phải thú thực với chị là Cẩn sai hần giết một người và đó là tiền thưởng của Cẩn cho hần sau khi xong việc.

Chị xây xẩm cả mặt mày. Khấp người chị như nổi gai. Chị rùng mình, nhắm mắt lại. Nhìn chị, Lý Lâm lúng túng rút nắm tiền lại. Hai bàn tay khấp chặt giữa hai đầu gối, mắt vẫn không muốn mở ra nhìn mặt gã đàn ông mình phải chung sống, chị nói như hơi thở hắt ra:

— Tôi không muốn sắm cho các con tôi bằng những đồng tiền dăm máu. Tôi không muốn những đồ đạc trong nhà này dấy máu. Tôi đã nói với anh nhiều lần rồi... Anh có muốn con anh về sau này nghĩ về anh tốt đẹp không? Về sau, con anh biết những chuyện này sẽ nghĩ về anh như thế nào? Trời ơi! Tại sao tôi lại phải sống với anh?!

Lý Lâm lưỡng cống, cố thanh minh:

— Đây là lệnh của « cậu », tôi phải làm. Không làm theo lệnh đó thì « cậu » cũng giết cả tôi.

Và hần cố nói thêm một lý do mà hần tin rằng có thể làm chị nguôi lòng:

— Tera bị chết cũng không phải là người tốt.

— Sao anh biết không phải là người tốt?

— Tôi biết... Nó là mặt vụ của người Mỹ theo dõi cả công việc làm ăn của « cậu ». Nhưng tôi căm... tôi căm că không được nói với ai cả. Tôi biết rõ...

Mai Lan gạn hỏi thêm thì được biết người bị giết ở biệt thự Bồng Lai.

« Phạm Xuân Phòng »! Cái tên ấy hiện ngay lên trong óc Phan Thúc Định. Thì ra « cái bọn Việt Cộng giết người » — mà các báo chí của Sài Gòn lu loa lên — ấy đây rồi!

Hai đứa trẻ ở nhà bên đã về. Một đứa khoảng lên bảy, một đứa khoảng lên năm. Nhìn khuôn mặt chúng sáng sủa, thông minh, anh vẫy chúng lại, ôm chặt lấy chúng.

Đứa nhỏ trên giường chợt giật mình, nhắm mắt, cựa quậy. Người đàn bà khe khẽ đặt tay lên người nó, ru cho nó ngủ tiếp.

Phan Thúc Định vẫn trù mến ôm chặt hai đứa con của người đã mất, của « anh ấy » trong tay mình, anh không muốn rời hai đứa nhỏ. Anh nhìn thẳng vào mặt người đàn bà, nói bằng một giọng xúc động, chân thành:

— Chị hãy tin rằng tôi rất hiểu chị, rất hiểu tất cả hoàn cảnh éo le của chị, những nỗi đau khổ ghê gớm chị đã và còn sẽ phải chịu đựng. Chị hãy tin tôi. Tôi không biết nói thế nào hơn bởi vì mới gặp chị nhưng tôi xin nhắc lại: Chị hãy tin tôi. Từ nay, nếu chị cần bất cứ điều gì, xin chị hãy nhớ đến tôi.

Anh đứng đây, từ biệt người đàn bà :

— Còn vụ giết người ở biệt thự Bồng Lai thì tôi xin nói thực để chị biết : « người ta » đang chờ cho « Việt Cộng » giết đấy. Theo ý tôi, đến một lúc nào đó cần thiết, chị có thể nói trắng sự thực ra được không ? Tất nhiên là đến lúc cần thiết và với những người cần thiết. Tôi nghĩ rằng nếu chị nói được sự thực ra lúc ấy, lương tâm chị sẽ nhẹ đi rất nhiều... Lý Lâm đã làm điều ác nhưng chị là người có lương tâm chắc không muốn để những người lương thiện khác mang tiếng ác, chịu tội oan.

Người đàn bà cúi đầu xuống, mắt chớp mau. Nước mắt lại ứa ra. Chị sẽ đáp :

— Vâng !



Vừa ở hiệu sách quen thuộc bước ra, tay cầm tờ báo hằng ngày mới nhận được của ông hàng sách, Phan Thúc Định gặp ngay Vân Anh đang đứng ngoài cửa nhìn những quyển sách bày trong tủ kính. Sự xuất hiện đột ngột của Vân Anh làm Định thoáng sững người.

Rất nhanh, mấy câu hỏi đến ngay với anh : « Vân Anh đến đây tình cờ hay có dụng ý ? Cô ta đã biết gì về hiệu sách này ? Mọi liên hệ giữa mình với hiệu sách này, cô ta có biết không ?... »

Nhưng Phan Thúc Định cười ngay, vẻ tự nhiên :

— Chào Vân Anh !

Vân Anh ngược lên nhìn Định (sau cặp mi dài, Định cảm thấy cái nhìn ấy chứa một vẻ tinh quái riêng) :

— Ô, anh Định ! Anh mua báo ?

Không trả lời về câu hỏi của Vân Anh, Định hỏi lại :

— Em đi đâu sớm thế ?

— Em định ghé xem có quyển tiểu thuyết nào mới thì mua đọc, nhưng xem ra chẳng có quyển nào hấp dẫn cả.

Định vừa định cáo từ Vân Anh, thì Vân Anh đã nói :

— Lâu không được gặp anh, em muốn đi nói chuyện với anh một lát, được không anh ?

Định không an tâm với tờ báo trên tay mình, thoáng thả gấp tờ báo cho vào túi áo :

— Xin lỗi em, hôm nay anh hơi bận chút việc. Em cho anh khát đến hôm khác nhé !

Sau cặp mi dài, cái nhìn của Vân Anh vẫn nửa tinh quái, nửa trách móc :

— Em biết hôm nay anh không bận gì. Hàng ngày, anh vẫn mua báo xong rồi, ra vườn hoa Nguyễn Hoàng ngồi đọc cơ mà. Chẳng lẽ hôm nay vì gặp em, anh bỏ mất thói quen thường lệ.

Thấy Phan Thúc Định nhìn lại mình ngạc nhiên, Vân Anh nói một câu nhẹ nhàng đùa cợt :

— Những người đã từng ở Pháp không bao giờ từ chối bất cứ một lời yêu cầu nào của phụ nữ.

« Bao giờ gặp cô à này cũng gây cho mình những suy nghĩ. Không hiểu những điều cô ta nói thực, hư ra sao ? Cô ta vẫn theo dõi mình ? Những điều cô ta nói hàm ý gì ? Cô ta theo dõi mình để làm gì ? Phải nhận rằng cô ta đẹp và thông minh. Vẻ đẹp và sự thông minh ấy nếu ở một người khác... Tại sao lòng mình lại vừa xót xa băng khuâng thương tiếc lại vừa bức bối thế này nhỉ ? Nhưng... hãy trở về công việc ! Cô ta đã theo dõi việc mình đến hiệu sách, đã tìm hiểu những thói quen hàng ngày của mình. Cô ta có nắm được vấn đề gì hơn nữa không ? Ta phải nói chuyện với cô gái đẹp và thông minh này như thế nào đây ! Hãy tỉnh táo nhé !... »

Hai người sánh vai nhau đi thoáng thả. Những điều Vân Anh vừa hé ra làm Định thấy không thể chia tay cô gái này ngay được trong khi anh chưa hiểu cô ta đã nắm được những gì về anh. Không hiểu rõ đối thủ của mình đã là một điều nguy hiểm. Không hiểu rõ đối thủ của mình đã biết những gì về mình lại càng nguy hiểm hơn. Công việc của anh là phải hiểu rất rõ về người khác mà không được để người khác hiểu rõ về mình bất kỳ một điều gì. Nếu để người khác hiểu rõ về mình thì là một điều sai lầm nghiêm trọng. Định vừa đi bên cạnh Vân Anh vừa nghĩ miên man.

Vân Anh thoáng nói sang chuyện khác :

— Anh còn nhớ một hôm anh và em đi chơi trong khu rừng Bu-lô-nơ không ? Anh nói anh nhớ những rừng thông ở Huế.

Em có so sánh sự sạch sẽ, khô ráo của những khu rừng châu Âu đến nỗi chỗ nào cũng có thể nằm lăn ra nhìn ánh nắng mặt trời được với những rừng Việt Nam ẩm thấp, gai góc, bần thiu. Anh có nhắc em rằng: «Dù sao, đây cũng là rừng của ta». Nghe tiếng «của ta» anh nói đến hôm ấy, sao mà tự hào thế!

Định chưa phán đoán được câu chuyện bằng quơ ấy của Vân Anh sẽ dẫn mình đến đâu, anh đáp thăm dò:

— Bây giờ anh vẫn nghĩ như vậy. Cái gì của ta, ta vẫn phải quý hơn chứ, dù nó không có bằng của người. Nếu không thế, chúng ta đã trở về đất nước để làm gì? Một khu rừng, một con sông, một bến đò, một cảnh chợ, một góc phố, một mái nhà tranh... những cái ấy hồi ở nước ngoài chẳng đã từng làm chúng ta nhớ đến khổ sở là gì.

Vân Anh không nói nữa, có vẻ đang để tâm trí vào suy nghĩ điều gì. Đôi mắt cô như nhìn vào chỗ trống không.

Phan Thúc Định mời cô ta:

— Chúng ta vào một quán nào đó ăn điểm tâm. Em đồng ý chứ?

Vân Anh lắc đầu:

— Không! Anh hãy chiều em, chúng ta ra vườn hoa Nguyễn Hoàng ngồi ngắm sông Hương một lát...

Thái độ của Vân Anh mỗi lúc một thêm khó hiểu với Định. Hai người ra vườn hoa Nguyễn Hoàng.

Ngồi dựa lưng trên chiếc ghế xi-măng, Vân Anh nhìn Định, chìa tay ra:

— Anh cho em mượn tờ báo, xem có tin tức gì mới không?

Định bị một giây lúng túng. Anh quyết định rút tờ báo trong túi đưa cho Vân Anh. Trước khi đưa, anh mở tờ báo, chủ động lấy ra mảnh giấy gói trong đó, trước mắt Vân Anh. Tay Vân Anh đỡ lấy tờ báo nhưng mắt cô ta nhìn vào tờ giấy:

— Anh có thư riêng gói vào trong báo?

Định mở rộng tờ giấy đưa ngay cho Vân Anh:

— Không phải thư riêng mà là giấy thanh toán tiền sách báo anh còn thiếu của cửa hàng. Lúc này nhà hàng đưa, anh

tiện tay gấp vào trong tờ báo cho gọn. Anh cứ lấy sách báo rồi nửa tháng hoặc một tháng lại thanh toán một lần.

Vân Anh cầm tờ giấy chăm chú đọc. Tờ giấy ghi rõ ràng tên từng quyển sách với giá tiền ở bên, trong đó có mấy quyển tiểu thuyết, mấy quyển nghiên cứu về lịch sử. Cuối tờ giấy có tổng cộng số tiền. Tờ giấy gấp ngừng trên tay Vân Anh. Cô nói:

— Anh ham đọc sách nhỉ!

Cô trao lại tờ giấy cho Định. Định thờ ơ nhét tờ giấy vào túi áo, đáp:

— Đó là thói quen và cũng là ham thích của anh từ hồi còn đi học. Ở Huế này, ngoài thời gian làm việc ra, em bảo còn có thú giải trí nào khác, ngoài việc đọc sách.

Vân Anh mở rộng tờ báo, liếc qua những đầu đề in bằng chữ to. Định hỏi:

— Em có được tin gì về anh Lê Mậu Thành không?

Vân Anh không ngần lên:

— Em không nhận được thư từ gì của anh Thành cả nhưng em biết anh Thành vẫn ở với Việt cộng. Còn anh?

— Sao lại «còn anh»?

— Vì anh và anh Thành là «người bạn cũ bên núi Ngự Bình» với nhau thì chắc anh phải biết tin tức anh Thành hơn em chứ?

Phan Thúc Định thẳng thắn:

— Anh mới trở lại Huế xong. Chưa có thời gian hỏi thăm đến bạn cũ, nhưng rồi chắc anh cũng hỏi được tin anh Thành.

— Khi nào anh hỏi được, anh nhớ báo cho em biết với nhé!

— Tất nhiên rồi!

Vân Anh gấp tờ báo đưa trả Phan Thúc Định:

— Anh còn nhớ những ngày ở Pháp không? Thời đó, em sống đời sinh viên thơ ngây, vô tư thật. Người yêu thì em nhớ đến anh Thành. Người anh, người bạn thì em đã có anh.

Nghĩ đến anh, em cứ luyến tiếc những ngày đẹp đẽ ấy, những ngày mà em không bao giờ quên được... Những ngày

anh phải tuyết đầu mùa bám trên mang-tô-sân cho em ở góc phố La-tinh, những ngày anh và em lên tháp Ép-phen ngắm cảnh Pa-ri từ trên cao, những ngày lang thang bới sách trong những hàng sách cũ bên bờ sông Xen...

Mặc dầu đã tự nhủ mình phải hết sức tỉnh táo nhưng những lời Vân Anh nhắc đến những kỷ niệm cũ cũng làm Định bồi hồi. Anh im lặng nhìn dòng sông Hương êm ả trôi trước mắt mình. Dòng sông ấy gợi lên hình ảnh một dòng sông trong dĩ vãng vang lên tiếng còi ca nô khàn khàn, rền rĩ... một chiếc ví xách tay phụ nữ đang đưa bên cạnh anh... một đám mây trắng trôi nhợt nhạt trên nền trời xanh biếc...

Vân Anh đã kéo anh trở về thực tế:

— Bây giờ chúng ta có nhiều điều lo nghĩ quá phải không anh? Chúng ta đã trở nên ưu tư, trở nên khó hiểu? Vâng, đã trở nên khó hiểu. Khó hiểu cả với chung quanh, cả với người ở cạnh ta. Nhiều khi, chúng ta khó hiểu với cả chúng ta nữa.

Giọng nói của Vân Anh chán chường như giọng một triết nhân. Cô mở chiếc ví xách tay của mình:

— Nhưng dù sao mỗi lúc nghĩ đến anh, em vẫn nghĩ đến những ngày đã qua đẹp đẽ, đến một người mà em vẫn hằng quý mến... Và do nghĩ đến những ngày đẹp đẽ đó, do em vẫn hằng quý mến anh — mặc dầu em chưa hiểu hết anh — xin tặng anh cái này...

Vân Anh lấy ở ví ra mấy chiếc ảnh đưa cho Phan Thúc Định. Anh cầm lấy xem. Lòng mày anh nhú lại. Đó là mấy chiếc ảnh chụp anh khi thì đứng bên trong hiệu sách, khi thì ở hiệu sách quen thuộc bước ra. Vân Anh đã đứng dậy:

— Những bức ảnh này mình em có thôi và em không đưa cho ai cả. Anh hãy tin em điều đó. Bây giờ, chắc anh không khó chịu và tiếc vì đã gặp em, đã bị em làm phiền buổi sáng nay.

Nàng chìa tay ra:

— Xin tạm biệt anh...

Trở về nhà, Phan Thúc Định lên ngay phòng riêng của mình. Anh mở cửa sổ nhìn xuống gian nhà ngang dưới sân, ngay công vào: gã hộ vệ và gã bồi vắn ngồi uống nước chè, hút

thuốc lá với nhau. Anh đóng cửa lại, rút trong túi ra tờ giấy thanh toán tiền sách báo, đặt trên bàn và vuốt nó phẳng phiu. Anh lấy lọ thuốc hóa học. Dưới làn nước hóa học, mấy hàng chữ hiện ra:

«Đã nhận được tin về vụ giết P.X.P. — Giữ mối liên hệ thường xuyên với vợ L.L. — 12 giờ ngày... đến cây số 12 đường X. gặp một người đội mũ cát trắng, tay đeo băng đen — Hỏi: «Ông có biết vùng này ai bán quế?» Đáp: «Ông mua dùng hay muốn buôn?»

«Sông Hương»

Định bật lửa châm vào tờ giấy. Suy nghĩ một chút, anh lấy mấy chiếc ảnh Vân Anh vừa đưa, châm nốt vào lửa. Anh bóp vụn tất cả đám tro đó cho vào chỗ rửa mặt, mở máy nước. Nước dội trôi đám tro vào trong ống, không để lại một vết tích gì. Anh rửa tay.

Vân Anh là một cô gái đáng ghét hay đáng thương? Sẽ còn phải nói chuyện với Vân Anh nữa. Ở mình, những kỷ niệm đẹp đẽ cũ với Vân Anh cũng không thể phai mờ được. Giờ này, phải làm việc với Ngô Đình Cẩn rồi... Mười hai giờ ngày... cây số 12... hỏi «ông có biết vùng này ai bán quế?» Đáp «ông mua dùng hay muốn buôn?»...

Phan Thúc Định xuống nhà xe, lái chiếc xe riêng ra. Tên hộ vệ của anh đứng lên chờ đợi. Anh ra hiệu cho hắn cứ ở nhà, không phải đi theo anh.

Định lái xe đến dinh Ngô Đình Cẩn. Lý Lâm đứng ở ngoài hành lang chào anh. Nét mặt gã, vẫn lầm lì nhưng trong cặp mắt xưa nay vẫn lạnh lùng của gã đã ánh lên một tình cảm kính trọng đối với Định. Anh giờ tay bắt tay gã:

— Cháu đã khỏe hẳn rồi chứ?

Gã đưa cả hai bàn tay thô, rắn khỏe ra đỡ tay Định, nói áp úng:

— Xin cảm ơn ông... Cháu đỡ nhiều...

Anh lấy mấy tờ giấy bạc nhét vào túi gã:

— Tôi gửi anh mua dùm tôi ít quà cho cháu.

Lý Lâm lúng túng. Gã không biết nói gì, đứng ngẩn người.

Phan Thúc Định bước vào phòng làm việc của Ngô Đình Cẩn. Anh bình thần mở tờ báo ra đọc, ngồi đợi. Chừng mười

phút sau, tên lãnh chúa miền Trung mới kéo lê hài kinh trong áo gấm, quần lụa bước ra.

Định đứng dậy :

— Kính chào cụ lớn.

— Chào ông Định.

Nhìn nét mặt tươi cười của hân, Định biết hôm nay hân có điều gì vui vẻ. Quả như vậy, hân khoe ngay với Định :

— Ông Định à, phương tiện để tiến hành kế hoạch 'Gió đã xoay chiều' có rồi. Không ngờ tiếng nói của thằng cha Tô-ma cũng có thể lực gồm. Sau khi ở đây về, nó báo cáo lại với tướng Lân-Sđen thì quý viện trợ Hoa Kỳ bằng lòng chi ngay. Tổng thống và ngài cố vấn cũng điện giục phải hành động gấp. Ý của ngài là đối với bọn Cộng sản không nên để chậm ngày nào. Để chậm ngày nào, chúng sẽ phát triển rất nhanh như vết dầu loang. Tổng thống có thư riêng cho ông đây này...

Hân đưa cho Định một cái thư của Ngô Đình Diệm, vốn ven có mấy dòng :

• Cháu Định,

• Bác gửi lời thăm sức khỏe của cháu.

• Cháu hãy ráng hết sức giúp chú Càn. Kế hoạch ấy thực hiện xong, bác có thể an tâm về miền Trung. Bác ghi nhận trước ở đây công lao của cháu như bác đã từng ghi nhận.

• Cháu hãy tìm cách liên lạc với giáo sư Lê Mậu Thành. Giáo sư sẽ giúp cháu hiểu rõ về bọn Cộng sản và sẽ là người cộng sự đặc lực với cháu ở ngoài đó.

• Chúc cháu an khang.

BÁC

Ngô Đình Càn đợi Định đọc xong thư, nói tiếp :

— Tôi định bàn với ông chúng ta phải hành động trên mấy mặt cùng một lúc, làm thế nào cho bọn Cộng sản không biết đằng nào mà xoay sở... Cho cả bọn Mỹ biết nữa...

Phan Thúc Định thận trọng :

— Tôi xin đề đạt với cụ lớn một ý kiến : trước khi hành động, chúng ta nên có một thời gian duyệt lại các đường dây, các người của chúng ta cho thật chắc chắn. Cụ lớn thấy thế nào ?

Ngô Đình Càn ngẫm nghĩ :

— Chúng ta thử bàn xem...

TỔ LOAN TRƯỚC SỰ THẬT PHỦ PHàng

Phan Thúc Định lái xe lên trên nệm cỏ, đỗ sát một gốc cây to, dưới vòm lá sum suê, tắt máy rồi cầm cặp bước xuống

đi về phía trường học. Tổ Loan hôm nay nghỉ dạy, mặc bộ ba ba đen đang ngồi đọc sách dưới dàn thiên lý. Phan Thúc Định thông thả bước vào.

Nghe có tiếng người, Tổ Loan ngừng đầu nhìn ra. Định chào lễ phép :

— Chào có Tổ Loan. Hôm nay thứ năm, chắc cô rồi, tôi tới thăm cô.

Nhận ra Phan Thúc Định, Tổ Loan vội vã đứng dậy :

Tổ Loan hôm nay nghỉ dạy, mặc bộ ba ba đen đang ngồi đọc sách dưới dàn thiên lý.

— Chào ông... Hân hạnh quá ! Thực là 'rồng đến nhà tôm'. Con gió nào thổi ông tới đây vậy ? Xin mời ông vào...

Cô giơ tay mời Định vào nhà. Căn nhà xinh xắn, giữa là một bộ bàn ghế tiếp khách, góc nhà là một chiếc bàn trên đặt mấy chồng sách xếp gọn gàng ; áp tường là chiếc tủ con ; phía trong là chiếc giường ăn sau bức rèm lụa màu xanh phớt.

Định đưa mắt nhìn quanh một lượt :

— Cô ở một mình ?

— Vâng, một mình trong lúc này thôi, vì bà cụ giúp việc tôi vừa đi xuống chợ.

Chưa hiểu Định đến với mục đích gì, Tổ Loan nhìn anh bằng cặp mắt dò xét, hỏi lại :

— Tôi tưởng ông bận lắm, không có thời giờ đi chơi ? Định vào ngay vấn đề :

— Thưa cô, đúng thế. Hôm nay đến thăm cô, tôi cũng muốn trình bày với cô một chuyện rất cần.

Tổ Loan nhíu lông mày :

— Thưa ông, chẳng hay việc gì vậy ? Có liên quan tới tôi không ạ ?

— Tất nhiên là có. Câu chuyện khá phức tạp. Tôi xin cô hãy bình tĩnh sáng suốt nghe tôi trình bày hết đầu đuôi.

Tổ Loan thân nhiên :

— Ông hãy tin rằng lúc nào tôi cũng bình tĩnh và sáng suốt nghe ông nói.

Phan Thúc Định mở chiếc cặp mang theo, rút ra một tấm phong bì dày bằng bìa cứng đặt lên bàn :

— Đề mở đầu câu chuyện, xin cô hãy nhìn qua tập ảnh này.

Tổ Loan kéo sát chiếc ghế vào bàn, đón lấy tấm phong bì dày. Khi cô mở tập ảnh trong phong bì ra thì cô choáng váng : Tập ảnh giống tập Phu-lít-ston đã đưa cô xem, tập ảnh về cái chết của Phạm Xuân Phòng, tập ảnh mà các báo chí đã trích in sau vụ án mạng ở biệt thự Bông Lai. Những ngón tay thon nhỏ của Tổ Loan run run cất tập ảnh vào. Cô nhìn thẳng vào mắt Định, hỏi :

— Xin ông cho biết ông đến đây với mục đích gì ? Phan Thúc Định ôn tồn :

— Thưa cô, như tôi đã nói với cô, mong cô giữ bình tĩnh. Tôi đến đây là vì thiện ý, muốn cô nhìn thấy sự thực trong vấn đề này...

Tổ Loan nghĩ ngay đến buổi đầu tiên gặp Phu-lít-ston. Phu-lít-ston cũng mang tập ảnh tương tự như thế này đến cho

cô xem, trong lúc cô chưa biết gì về cái chết của người cha ở Huế, trong lúc cô hãy còn say sưa nhiệt tình lao vào những hoạt động của tuổi trẻ, còn có bao nhiêu ước mơ, hoài bão muốn đóng góp được chút gì cho dân tộc, cho đất nước. Cuộc gặp gỡ với Phu-lít-ston, cái chết bi thảm của người cha đã là một tiếng sét đánh vào giữa cuộc đời trẻ trung của cô, thui cháy tất cả hoài bão ước mơ đẹp đẽ của cô, làm đảo lộn tất cả mọi ý nghĩ của cô. Từ đó, mỗi lần gặp gỡ với Phu-lít-ston, những lời ngọt ngào của gã người Mỹ trẻ mà giàu sang, lịch thiệp ấy cứ khơi dậy trong đầu óc cô một mối căm thù cá nhân che mờ tất cả những ý nghĩ tình cảm khác. Trong óc cô chỉ còn có ý nghĩ trả thù và qua Phu-lít-ston, cô căm thấy hình như người Mỹ hoàn toàn không phải như cô đã nghĩ. Lính Mỹ xa nhà xa cửa thì có người thể nọ, người thể kia, có hành động thế này, có hành động thế khác. Nhưng vẫn có những người Mỹ như... Phu-lít-ston. Đôi lúc, cô gặp bạn bè cũ, gọi lại những ý nghĩ hoài bão tốt đẹp trước đây thì lập tức cái chết thể thảm của cha cô lại hiện ra lấn át tất cả, làm đen tối đi tất cả. Phu-lít-ston mỗi lúc gặp cô một nhiều hơn. Rồi cô gặp Văn Anh, một người cũng có học thức, thông minh mà cô coi là 'cùng hội, cùng thuyền'. Cô thân với hai người đó, sống xa lánh những bạn cũ. Cô nghe theo Phu-lít-ston và Văn Anh...

Bây giờ thấy Phan Thúc Định đến, buổi đầu tiên lại giờ cho cô xem tập ảnh về cái chết của cha, cô nghĩ ngay đến buổi đầu tiên gặp gã người Mỹ trẻ tuổi. Cô lo lắng hỏi :

— Phải chăng ông lại mang đến cho tôi một tin gì không may ?

Phan Thúc Định mỉm cười, lắc đầu :

— Không, tôi muốn giúp cô một số bằng chứng để cô hiểu rõ vấn đề này.

Tổ Loan lại nghĩ đến những lần gặp Phu-lít-ston : vì qua lời lẽ giới thiệu của Văn Anh, cô biết Định là người rất có thể lực.

— Hay ông định giúp tôi trả mối thù lớn của gia đình ?

— Đúng vậy, nhưng trước khi muốn trả thù, tôi thấy cô cần phải biết rõ kẻ thù của mình, của gia đình mình là ai ?

Tổ Loan nhìn Định, thận trọng :

— Thưa ông, kẻ sát nhân đã sa lưới, ngay sau khi gây ra tội ác. Nó đang đợi ra tòa để nhận sự trừng trị đích đáng.

— Ấy cũng vì biết rằng cô nghĩ như vậy nên tôi mới đến đây. Vì cái kẻ mà cô gọi là sát nhân đó thì lại không phải là sát nhân, còn kẻ sát nhân thực, thì sẽ không bao giờ phải ra tòa nhận tội cả.

Tổ Loan cau mày :

— Xin lỗi ông, tôi không hiểu ông định nói gì ?

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào cặp mắt dò hỏi của Tổ Loan, nghiêm nghị :

— Tôi muốn giúp cô biết rõ kẻ giết ông Phạm Xuân Phòng thực là ai. Kẻ giết ông Phạm Xuân Phòng ấy không phải như báo chí đã đăng và như cô tưởng. Ở cương vị tôi, chắc cô hiểu rằng tôi biết rõ điều ấy hơn cô và tôi không bao giờ nói dối. Tôi muốn cô nhìn rõ sự thực.

— Tôi chỉ tin vào những bằng chứng cụ thể.

— Cô sẽ được thấy những bằng chứng cụ thể. Tôi biết rằng cô là một nhà luật học và cô sẽ tự rút ra những kết luận thích đáng trên những bằng chứng đó. Bằng chứng và cả nhân chứng nữa. Tôi xin mời cô đi với tôi đến thăm một vài nhân chứng. Chỉ yêu cầu cô một điều kiện : cô hoàn toàn giữ bí mật hệ những điều gì cô được biết.

Trong giọng nói của Định có một vẻ nghiêm trang, thành thực làm Tổ Loan phải tin. Đồng thời, những lời nói của Định cũng gợi lên ở cô một sự tò mò, một câu hỏi mà chính cô cũng muốn có giải đáp.

— Nếu để tìm cho ra sự thực, tôi sẵn sàng đi theo ông. Tôi hứa sẽ giữ bí mật những điều ông cho biết.

Tổ Loan đáp và xin lỗi Định, đứng dậy mở tủ lấy chiếc áo dài.

Định đưa Tổ Loan ra xe. Anh đã hẹn trước Mai Lan và biết chắc buổi đó Lý Lâm không có nhà. Gã vệ sĩ phải đưa Ngô Đình Cẩn lên Đà Lạt.

★

Ở nhà Mai Lan ra, Tổ Loan tưởng chừng không bước nổi. Hai chân cô bước chập choạng trên mặt đất mà đầu óc cô rối bời. Mai Lan đã kể lại tỉ mỉ câu chuyện cho Tổ Loan nghe như đã kể với Phan Thúc Định. Người đàn bà đau khổ ấy còn đưa cho Tổ Loan một vật mà Lý Lâm đã trao cho chị giữ, sau khi gã giết Phạm Xuân Phòng : chiếc ghim cài ca-vát bằng vàng thật có nam một viên kim cương quý mà Phạm Xuân Phòng vẫn thường xuyên mang trên ca-vát của mình. Khi giết Phạm Xuân Phòng, Lý Lâm biết đó là một vật đáng giá, gã đã lấy giấu đi, mang về trao cho vợ cất. Mai Lan không phải là người ham vàng bạc nên khi Tổ Loan hỏi mượn lại chị chiếc ghim đó, chị đưa ngay.

Bây giờ, ngồi trên xe bên cạnh Định, Tổ Loan nắm chặt chiếc ghim vàng đó trên tay mà nước mắt ứa ra. Chiếc ghim gợi lại hình ảnh và cái chết thê thảm của người cha. Tiếng Phan Thúc Định khi nhỏ, khi to bên tai cô :

— Cô hẳn đã rõ kẻ giết ông Phòng không phải như báo chí đã đăng. Cô đã biết kẻ giết người đó là ai rồi. Mà thực ra, nghĩ cho sâu thì kẻ giết ông Phòng cũng không phải là Lý Lâm, đầu tay gã nhúng vào máu. Gã chỉ là một kẻ thừa hành lệnh của người khác, chỉ là một công cụ. Không ai trả thù một cái công cụ cả. Kẻ chủ mưu giết ông Phòng cũng như kẻ bố trí cả một vụ án giả-mạo sau đó hẳn phải có một động cơ, theo ý tôi, chắc không phải đơn thuần vì động cơ cá nhân. Có thử suy nghĩ xem...

Tổ Loan vẫn nắm chặt chiếc ghim vàng trên tay. Không ! Bây giờ cô không suy nghĩ được gì nhiều cả. Tất cả cứ rối bời lên. Hình ảnh cha cô nằm giữa vũng máu. Chiếc ghim vàng quen thuộc này cô đã bao lần nhìn thấy trên ca-vát của cha cô. Hình ảnh Mai Lan đau khổ vừa ôm chặt con trên tay vừa nức nở... Lý Lâm ! Không ! Lý Lâm chỉ là một công cụ. Không ai đi trả thù một cái công cụ cả ! Lý Lâm lại là chồng Mai Lan, là cha đứa trẻ con Mai Lan ôm trên tay. Trên Lý Lâm là ai ? Kẻ ra lệnh cho Lý Lâm giết cha cô là ai ? Ngô Đình Cẩn ! Vì lẽ gì tên chúa tể miền Trung này lại giết cha cô ? Từ trước tới giờ, cô chưa bao giờ nghe thấy nói có một mối quan hệ nào giữa cha cô với Ngô Đình Cẩn cả. Vậy Ngô Đình Cẩn giết cha cô vì lẽ gì ? Cô biết hẳn đã giết nhiều người — trực tiếp và gián tiếp — nhưng

cô nghĩ đây là những người Cộng sản, những người chống đối lại hẳn.

Nhưng đây người bị giết lại là cha cô. Cha cô chỉ sống như một người ở ẩn, dựa vào số lợi tức của cô phần mấy hàng buôn nước ngoài, tại sao cũng bị hẳn giết? Hay cha cô còn làm việc gì nữa mà cô không được biết?...

Chiếc ghim vàng run rẩy trên tay Tổ Loan. Phan Thúc Định vòng tay lái hướng xe ra phía ngoại thành:

— Nếu cô cho phép, tôi xin đưa cô đi gặp một nhân chứng nữa.

Tổ Loan im lặng. Lúc này, cô chẳng có chủ định gì cả. Cô không nhìn lại Phan Thúc Định. Mắt cô nhìn thẳng ra phía trước mà như nhìn vào chỗ trống không. Cảnh vật, cây cối, con người loang loáng chạy qua trước mắt cô mà không có cái gì đọng lại cả.

Dần dần, Tổ Loan hồi trí lại. Khi sự bình tĩnh trở lại với cô thì tự nhiên cô khao khát muốn biết rõ sự thực, muốn biết tất cả mọi chi tiết của sự thực. Cô bằng lòng để Phan Thúc Định đưa cô đi đến bất cứ đâu, gặp bất cứ ai, để được biết thêm sự thực. Cô bắt đầu tin Phan Thúc Định có thể giúp được cô điều đó.

Chiếc xe đưa hai người đến một xóm nhà ở vùng Nguyệt Biều. Phan Thúc Định đỗ xe và mời Tổ Loan bước xuống:

— Tôi đưa cô gặp một nhân chứng nữa. Gặp một người mà cô không ngờ tới. Chỉ đề nghị với cô, như lúc đầu tôi đã nói, cô hết sức bình tĩnh...

Hai người đi quanh co một quãng rồi Phan Thúc Định dẫn Tổ Loan bước vào một ngôi nhà ẩn sau một khu vườn trồng cây ăn quả lưu niên. Một ông cụ già râu tóc bạc phơ, gầy gò đang ngồi chểnh mảng chân hương ngàng lên. Nhận ra Phan Thúc Định, ông cụ gật đầu chào, lặng lẽ xếp đám que chân hương lại. Phan Thúc Định cũng lễ phép cúi chào ông cụ và nói:

— Cụ làm ơn cho chúng cháu gặp ông Thọ.

Nghe đến tên 'ông Thọ', Tổ Loan giật mình. Cô cố gắng trấn tĩnh nhưng tim cứ đập mạnh lên. Cô nhìn theo ông cụ lui vào nhà trong. Mấy phút sau, từ nhà trong bước ra một người. Thoạt trông thấy người đó, Tổ Loan bủn rủn cả chân tay. Cô

phải chống tay xuống ghế và từ từ ngồi xuống, không nói được một lời nào. Mắt cô trần trần nhìn vào người mới bước ra, không tin vào mắt mình nữa.

Đây là một người đàn ông ngoài bốn mươi tuổi, mang nhiều nét già trước tuổi, mái tóc đã nhiều sợi bạc, trán có vết nhăn, đuôi con mắt nhiều vết rạn chân chim. Ông ta có cái nhìn sâu thẳm và bộ mặt đau khổ. Trông nét mặt ấy, người ta có thể đoán được ông ta là người ít nói, mang nặng một tâm sự gì u uất.

Người đàn ông ấy như không chịu đựng nổi cái nhìn xa lạ khó hiểu của Tổ Loan, rung mình. Sau một phút im lặng, giọng người đàn ông trầm trầm, đau xót, khàn khàn:

— Cháu Tổ Loan! Cháu đừng nhìn cháu như thế mà tội nghiệp. Cháu không phải là... kẻ giết người.

Tổ Loan đưa tay bưng lấy mặt, gục xuống:

— Tôi không hiểu ra làm sao nữa! Thế này là thế nào?

Phan Thúc Định kéo ghế mời người đàn ông ngồi và đưa thuốc lá mời. Người đàn ông buồn bã lắc đầu từ chối. Định rút ra một điều thuốc cho mình và nói với Tổ Loan:

— Tôi phải đề nghị với cô phải hết sức bình tĩnh, một lần nữa xin cô hết sức bình tĩnh nghe ông Thọ nói. Đây là một nhân chứng mà cô có thể tin cậy được hơn bất cứ ai hết, vì là một nhân chứng trong gia đình cô...

Người đàn ông ấy đúng là cậu ruột của Tổ Loan. Người đàn ông ấy đã sống ở nhà Tổ Loan bao nhiêu năm nay. Cũng chính người đàn ông ấy 'được' các báo chí của chính quyền Sài Gòn đưa tin là tay sai của Việt cộng đã giết Phạm Xuân Phòng để lấy của, 'được' chụp rõ ràng trong tập ảnh điển lại vụ ám sát Phạm Xuân Phòng mà Phu-lít-ston đã đưa cho Tổ Loan xem.

Ngay từ nhỏ, Tổ Loan đã thấy cậu Thọ sống chung với gia đình mình. Cậu Thọ ít nói, ham đọc sách. Cả tuổi thơ ấu mình, ngoài mẹ ra, Tổ Loan chỉ quấn quýt quanh cậu Thọ. Một phần vì Tổ Loan thấy mẹ rất quý cậu, một phần vì cậu rất chiều Tổ Loan, hướng dẫn Tổ Loan học. Bất cứ điều gì Tổ Loan không hiểu, hỏi cậu, cậu đều nhẹ nhàng giảng giải cho kỳ Tổ Loan hiểu mới thôi.

Thời kỳ gia đình Tổ Loan đi nước ngoài thì cậu Thọ ở lại Huế. Đến khi gia đình Tổ Loan về ở biệt thự Bồng Lai thì mẹ Tổ Loan lại đón cậu về ở cùng. Cậu vẫn chưa lấy vợ, ở riêng một buồng gian nhà ngang, càng ít nói hơn trước, lúc nào cũng trù tư.

Mẹ Tổ Loan vẫn rất quý cậu Thọ. Hình như mọi việc trong nhà, riêng tư, mẹ đều tâm sự với cậu. Những lúc cha về, Tổ Loan thấy mẹ ít nói chuyện với cậu hơn. Cha cũng ít nói chuyện với cậu nhưng có vẻ e nề cậu. Tổ Loan cho rằng đó là đặc điểm của gia đình mình: mỗi người có một lối sống riêng, không người nào thích động chạm đến đời sống người khác. Khi mẹ Tổ Loan chết, cậu tỏ ra đau xót nặng nề. Cậu không ăn, không ngủ được một thời gian. Tóc cậu bắt đầu chóng có những sợi bạc. Cậu thường đến thăm mộ mẹ Tổ Loan và đứng lặng hàng giờ. Cậu định thu xếp ra ngoài ở, nhưng cha Tổ Loan giữ cậu lại. Có lần hai cậu cháu ngồi nói chuyện với nhau, cậu buột miệng nói với Tổ Loan:

— Vì cháu, cậu ở lại đây. Cháu là con của mẹ cháu. Cháu phải cố gắng học tập.

Tổ Loan vẫn giữ nguyên lòng kính trọng, yêu quý cậu như thuở nhỏ, như hồi mẹ còn sống.

Đùng một cái... như tiếng sét dữ dội, những tấm ảnh của Phu-lít-ston chụp rõ cậu giết cha Tổ Loan, những lời nói của Phu-lít-ston và báo chí đưa tên cậu là tay sai Việt cộng, giết người dè cướp của. Tổ Loan đã ngất đi khi nhìn những tấm ảnh và được tin ấy. Cô hoảng mang cực độ, nhưng những tấm ảnh chụp rõ ràng đây, báo chí đưa tin đây, bằng chứng cụ thể đây... không tin làm sao được!

Cho đến hôm nay...

Phan Thúc Định nhắc người đàn ông:

— Ông Thọ. Xin ông cứ nói thẳng thắn tất cả những điều ông biết cho cô Loan nghe. Ông hãy nói tất cả sự thực, dù sự thực ấy phũ phàng nhất, tàn ác nhất.

Người đàn ông vẫn nhìn Tổ Loan bằng cặp mắt sâu thẳm, giọng đau xót:

— Đã đến lúc cậu thấy cần phải nói hết sự thực với cháu. Trước hết, cháu không phải là con Phạm Xuân Phòng...

Thế là thế nào nhỉ? Mắt Tổ Loan tròn xoe nhìn người cậu ruột mình. Sao cuộc đời lại phức tạp, lạ lùng đến như thế này? Giọng người cậu vừa đau xót vừa căm uất kể lại cả một câu chuyện cay đắng, bi thảm của quá khứ mà thời gian tưởng đã xóa mờ, che kín đi. Không! Có những việc mà thời gian không thể xóa mờ, che kín nổi...

Hơn hai mươi năm trước, mẹ Tổ Loan là một cô nữ sinh xinh đẹp. Nhiều người gọi cô là hoa hậu của các trường trung học. Trong những chợ phiên, những ngày hội, cô rực rỡ nổi bật hẳn lên giữa đám đông. Cô yêu một anh sinh viên trường thuốc Hà Nội. Hai người nhất định lấy nhau. Thời kỳ đó cũng là thời kỳ quyền thế của Phạm Xuân Phòng. Hắn đã tìm cách mượn tay Nhật giết cô vợ cũ của Tsiêng-wa bắt bố cô nữ sinh đẹp vốn là bạn hắn. Hắn đã làm cho bố cô nữ sinh phải cưỡng ép cô lấy hắn. Như bông hoa đang nở rực rỡ giữa vườn hoa, bị một bàn tay tàn bạo ngắt đứt cuống, cô nữ sinh về làm vợ Phạm Xuân Phòng cứ héo hon dần đi, trong khi tâm hồn mình, tình cảm mình vẫn để dành cho anh sinh viên trường thuốc. Phạm Xuân Phòng là một tên truy lạc, trác táng nên tuyệt đường con cái. Tổ Loan là kết quả của một lần gặp gỡ thắm kín giữa người vợ trẻ của Phạm Xuân Phòng với anh sinh viên trường thuốc, người yêu cũ của cô. Điều bí mật này, mẹ Tổ Loan chỉ hé riêng cho người em ruột của mình biết.

Người em hiền nổi cay đắng, đau khổ của chị, thương nỗi cô đơn của chị đến ở với chị, mong an ủi, săn sóc chị được phần nào. Cái gia đình ấy sống với nhau mỗi người mang một tâm sự riêng biệt.

Ở trong gia đình đó, Thọ không những hiểu nỗi đau khổ của chị, mà còn dần dần hiểu được phần nào việc làm của Phạm Xuân Phòng. Càng hiểu Phạm Xuân Phòng, Thọ càng thương chị. Càng hiểu Phạm Xuân Phòng, Thọ càng phải căm lạng, càng phải làm như không hiểu gì, không dám hé ra một lời nào.

Hôm vợ Phạm Xuân Phòng tình cờ bắt gặp hắn giữa trời mưa bụi pê-ri-xoa ra gặp lão già Hoa kiều trên dòng sông Hương, về có kể lại cho Thọ nghe. Thọ đã linh cảm thấy có một sự nguy hiểm đe dọa chị, khi Phạm Xuân Phòng biết chuyện. Sự linh cảm ấy không cụ thể và mối nguy hiểm đe dọa chị mình ấy, Thọ

không thể hình dung được nó như thế nào nên không thể nói ra được.

Thế rồi, hai vợ chồng Phạm Xuân Phòng cùng nhau đi bơi thuyền và vợ hẳn bị chết. Thọ nằm lặng đi trong phòng riêng của mình mấy ngày liền. Tóc Thọ bạc đi. Vừa cảm uất vì cái chết của chị, vừa cảm thấy mối nguy hiểm bắt đầu đe dọa đến mình, Thọ phải cố kìm hãm mình lắm mới giữ được không bộc lộ một lời nói, cử chỉ nào hớ hênh ra ngoài. Ông biết rằng chỉ một lời nói, một cử chỉ hớ hênh là chính ông cũng không giữ được tính mệnh mình trọn vẹn. Ông định thu xếp ra ở ngoài, nhưng Phạm Xuân Phòng giữ ông lại. Ông thừa hiểu hẳn giữ ông ở lại trong biệt thự Bồng Lai là có ý đồ riêng: muốn kiểm tra, giám sát thái độ ông trước cái chết của người chị. Về phía Thọ, ông quyết định ở lại biệt thự Bồng Lai vì đã tính toán nhiều là: một là nếu ông khăng khăng ra ngoài ngay, thì lập tức Phạm Xuân Phòng sẽ không để ông sống an toàn; hai là ông muốn bí mật tìm thêm những bằng chứng về cái chết của chị ông; ba là ông muốn chăm sóc đứa con riêng duy nhất của chị ông và hy vọng sẽ có ngày nói được với nó tất cả sự thật. Nếu không thì oan ức lắm, cảm giận lắm!

Giữa lúc đó, Phạm Xuân Phòng bị giết. Bọn mật vụ ập đến bắt ngay Thọ. Chúng tra tấn ông ngày này sang ngày khác, chỉ một câu hỏi bắt ông phải nhận: « Có phải Việt cộng đã sai mà giết ông Phạm Xuân Phòng để lấy của không? » và một biên bản đã làm sẵn, bắt ông ký. Trong những cuộc tra tấn ấy, ông thấy có một thằng Mỹ ngồi hút thuốc lá, nhai kẹo cao su chứng kiến. Mặc dầu ông không nhận điều gì, chúng cũng lập hồ sơ truy tố ông và bắt ông diễn lại « vụ ám sát » theo sự bố trí của chúng để chúng chụp ảnh.

Trong một lần chúng đưa đi lấy cung, ông đã tìm cách trốn được...

Tổ Loan ngồi lặng đi nghe người cậu ruột mình kể. Sự việc đến với cô bất ngờ quá. Sao cuộc đời lại éo le, lạ lùng đến thế này? Cô tưởng như không làm chủ được sự suy nghĩ của cô nữa! Đây là thực hay là mộng? Đây là câu chuyện của gia đình cô hay là câu chuyện của gia đình người khác? Nét mặt, lời nói của người cậu ruột toát lên sự đau khổ, cảm uất chân thực mà cô

không tin không được. Chưa bao giờ cô thấy thần kinh căng thẳng đến như thế! Cô gục xuống, nấc lên:

— Mẹ ơi!

Tiếng Phan Thúc Định nhẹ nhàng:

— Xin cô hãy bình tĩnh. Vụ án đã rõ ràng. Tôi chỉ muốn xin thêm ít điều hiểu biết của tôi: ngài đại diện giết Phạm Xuân Phòng là vì muốn trừ bỏ một người của Mỹ bí mật theo dõi các việc làm của mình. Điều ấy những người Mỹ chưa biết. Dù họ có biết, họ cũng sẽ phải cảm nín như không biết. Nhưng họ đã nhanh chóng dựng lên thành một tội ác của người khác, làm rầm rĩ lên và đến gặp ngay cô với mục đích gì, cô thử suy nghĩ xem. Trước khi có vụ án này, theo tôi biết, cô là một người khác hẳn bây giờ, phải không cô Tổ Loan?...

Cho đến lúc Phan Thúc Định lái xe đưa Tổ Loan về nhà, cô vẫn như người mất hồn. Có một lúc, chợt nhớ ra mình vẫn còn nắm chặt cái ghim ca-vát vàng của Phạm Xuân Phòng trên tay, cô từ từ đưa cho Phan Thúc Định:

— ... Tôi... tôi không cần đến... cái này nữa! Nhưng tại sao ông lại quan tâm đến vụ án này thế?

Phan Thúc Định thân nhiên:

— Thưa cô, tôi cũng là một luật gia, tôi cũng thích tìm hiểu các vụ án ly kỳ... Lúc này, chắc hẳn cô có nhiều bối rối. Tôi mong lúc khác sẽ được nói chuyện với cô nhiều hơn...

CON CHIM MỎI TRONG PHÒNG TRÀO SINH VIÊN

Bên trong giảng đường C, người nghe đã ngồi kín các hàng ghế. Không phải chỉ riêng sinh viên khoa Văn mà sinh viên các khoa khác cũng tập nập rủ nhau đến. Ngoài sinh viên, những buổi nói chuyện ở giảng đường trường đại học còn thu hút nhiều thanh niên trí thức yêu nước ở Huế tham dự. Những buổi nói chuyện thường biến thành những buổi hội thảo. Họ tranh luận, họ phát biểu ý kiến, họ bỏ sung vấn đề lẫn cho nhau. Tất cả cái sôi nổi nhiệt tình của tuổi trẻ được bộc lộ. Họ nói say sưa, chân thành tất cả những ý nghĩ nóng bỏng những ước mơ, hoài bão, bừng bừng trong óc họ, coi thường mọi hiểm nguy, mọi đe dọa. Vấn đề nêu ra trong các buổi nói chuyện vô cùng phong phú, nghe tên cũng đủ làm cho nhiệt huyết của

thanh niên sôi lên : « cái tổ chương trình giảng dạy ở các trường đại học để giữ vững được tinh thần dân tộc », « dùng tiếng Việt thay thế tiếng nước ngoài ở tất cả các khoa trong trường đại học », « trách nhiệm của thanh niên sinh viên trước sự mất còn của quốc gia, dân tộc », « bảo vệ nền văn hóa dân tộc chống sự xâm nhập của văn hóa ngoại bang »... Dần dần xen kẽ vào những vấn đề mà nếu bàn tán ở ngoài người ta có thể bị mật thám bắt ngay tại chỗ « Bàn về « Hiến pháp Cộng hòa », « Bàn về tự do, dân chủ », « Dân tộc Việt Nam, đất nước Việt Nam là một khối thống nhất » v.v...

Trong những buổi nói chuyện đó, Lý Ngọc Tú nổi bật lên như một ngôi sao sáng... Tú là sinh viên năm thứ ba đại học Văn khoa, vóc người thanh tú, trắng trẻo, có đôi mắt tươi sáng, không những là ước mơ của nhiều thiếu nữ mà còn được anh chị em sinh viên các trường đại học mến phục vì sự can trường và tài hùng biện. Cứ mỗi lần anh bước lên diễn đàn là tiếng vỗ tay hầu như vỡ tung giảng đường. Giọng nói của anh khi uyển chuyển, thiết tha như lời tâm sự, khi mạnh mẽ lôi cuốn như lời kêu gọi, thúc giục hành động. Nội dung câu chuyện của anh vừa có sức hấp dẫn, vừa có sức thuyết phục y như những bài ký tên anh đăng trên nội san của trường đại học.

Người ta chờ đợi đề dự những buổi nói chuyện của anh cũng như chăm tờ nội san đại học, người ta giữ ngay bài của anh để đọc đầu tiên. Các giáo sư cũng phải tấm tắc khen ngợi anh. Anh đã động cả đến những vấn đề mà anh có thể dễ dàng bị đui khỏi trường đại học : vấn đề hòa bình trung lập, vấn đề hiệp thương giữa hai miền Nam Bắc... Sinh viên coi anh như người phát ngôn của họ.

Hôm nay, người nghe cũng chiếm hết chỗ trong giảng đường chờ Lý Ngọc Tú. Đặng Hoàng, người bạn thân của Tú, nắm chặt tay Tú trước khi Tú bước lên diễn đàn :

— Mình vẫn khâm phục khí phách của cậu nhưng mình khuyên cậu nên dè dặt, nói mạnh quá thì chúng nó sẽ không đề cho cậu yên đâu !

Lý Ngọc Tú nhìn Hoàng, trả lời :

— Cách mạng là đấu tranh, là phá bỏ cái hiện tại bất công đi để xây dựng một ngày mai tươi đẹp. Đã đấu tranh thì

không thể dè dặt được. Sự hèn nhát nhiều khi cũng được nguy trang dưới cái vỏ dè dặt...

— Thế cậu không sợ tù đầy ư ?

— Không ! Nếu ai cũng sợ cả thì ai đứng ra đấu tranh cho độc lập thống nhất ? Nếu muốn yên ổn thì đừng bước vào con đường đấu tranh. Đã chọn con đường đấu tranh là phải chuẩn bị tinh thần chịu đựng tra tấn, tù đầy, khổ cực. Mình đã tự xác định như vậy...

— Nhưng chúng ta cần phải đấu tranh lâu dài.

Lý Ngọc Tú vẫn cương quyết :

— Mình đồng ý với cậu là phải đấu tranh lâu dài. Muốn đấu tranh lâu dài phải có phong trào. Mình muốn làm hết sức mình thổi bùng phong trào lên. Phong trào lên được thì dù mình có bị làm sao mình cũng không ân hận, người khác sẽ thay thế mình...

Giọng của Tú càng nói, càng trở nên sôi nổi. Hoàng chỉ còn biết bắt tay Tú thật chặt, nhìn bạn bước ra diễn đàn với cặp mắt khâm phục, mến yêu vô hạn. Hoàng thầm nghĩ : « Ít người được như cậu ấy. Nếu ai cũng có tinh thần kiên cường đấu tranh như vậy... »

Tiếng vỗ tay rào rào vang khắp giảng đường đón Lý Ngọc Tú. Nữ phóng viên Văn Anh bấm vội một bức ảnh. Lý Ngọc Tú nở một nụ cười rất tươi và hơi cúi đầu đáp lễ mọi người. Đợi tiếng vỗ tay ngớt, Lý Ngọc Tú bắt đầu nói :

— Thưa các bạn,

Hôm nay tôi xin phép các bạn được trình bày ý kiến của tôi, những suy nghĩ của tôi về vấn đề lý tưởng của người thanh niên trong giai đoạn hiện nay. Thanh niên là trụ cột của quốc gia, là niềm hy vọng, là tương lai của quốc gia. Quốc gia hưng thịnh hay suy vong phần lớn là ở thanh niên. Vì vậy, mỗi người thanh niên chúng ta phải sống có lý tưởng. Nếu chúng ta sống không có lý tưởng thì cuộc sống của chúng ta sẽ trở thành hoặc vô nghĩa, mai một trong sự tầm thường chật hẹp hoặc đáng khinh trong sự ích kỷ, cá nhân. Lý tưởng chấp cánh cho cuộc đời chúng ta, cho tâm hồn tình cảm chúng ta bay lên...

Giọng nói của Tú thu hút mọi người. Từng quãng, tiếng vỗ tay đồng tình lại vang lên, xen lẫn tiếng những thanh niên

không kìm hãm nổi mình, hét lên « Đứng! Đứng! » « Bra-vô Tú! »... Mắt Tú càng sáng, miệng Tú càng tươi, giọng nói Tú càng hào hứng. Không khí giảng đường càng như có chất men làm mọi người say sưa.

Giữa lúc đó, ngoài cổng giảng đường có tiếng còi rít lên lanh lảnh, tiếng xe xích sắt gầm gừ. Giảng đường nhốn nháo. Người ta chuẩn bị đối phó như vẫn phải đối phó với mọi cuộc bắt bớ, giải tán của chính quyền Diệm diễn ra đối với những cuộc nói chuyện của thanh niên sinh viên. Tiếng Lý Ngọc Tú từ trên diễn đàn, qua máy phóng thanh vẫn sang sảng:

— Các bạn hãy bình tĩnh. Bạo lực không thể thắng nổi sức mạnh tinh thần. Chúng ta hãy nắm chặt tay nhau lại, đoàn kết thành một khối. Không có một uy vũ nào có thể khuất phục được chúng ta.

Đặng Hoàng — sinh viên khoa Văn, — Trần Minh sinh viên khoa Y, — những người cốt cán của phong trào đã nhanh chóng bố trí những nam sinh viên khỏe mạnh, đứng cầm đứng ra vòng ngoài, bảo vệ cho những nữ sinh viên đứng lui vào phía trong giảng đường.

Lần này, không phải chỉ là một vụ bắt bớ, giải tán bình thường. Ngô Đình Cần đã chính thức phản công vào phong trào thanh niên sinh viên, một phong trào mà hẳn coi như cái ung thư đối với hắn, nằm giữa nội thành. Hắn đã huy động hơn hai chục xe bọc thép và một trăm năm mươi tên vừa là bọn cảnh sát đã chiến vừa là bọn « lực lượng đặc biệt » mũ nổi xanh đến bao vây, mở một cuộc khủng bố trắng trợn, dã man.

Bọn cảnh sát đã chiến, súng lục ngang hông, gậy cao su trên tay, bọn lực lượng đặc biệt thì nào lựu đạn, dao găm, nào súng tiểu liên, xông thẳng vào giảng đường. Sinh viên khoắc chặt tay nhau làm thành hàng rào ngăn chúng lại. Chúng hoa gậy cao su, báng súng lên đánh vào đầu, vào ngực, vào mắt mọi người không thương tiếc. Một cuộc ẩu đả dữ dội nhưng không can sức diễn ra. Những người sinh viên tay không lặn vào cần, vật lộn, giằng co với bọn cảnh sát và bọn lính, không để cho chúng đụng đến ban mình. Những nữ sinh viên cũng không nghĩ đến mình là phái yếu, xông vào hỗ trợ cho các bạn nam. Bọn lính giơ báng súng nện thẳng tay. Bọn cảnh sát còng ngay tay những

người nào kháng cự mà bị chúng đánh gục xuống, lôi ra xe bít kín đợi sẵn ở cổng trường. Chúng bắt một lúc hơn bốn chục người, trong đó có cả Lý Ngọc Tú và Đặng Hoàng.

Có một người đứng cuối giảng đường im lặng chứng kiến từ đầu cuộc khủng bố tàn bạo của bọn cảnh sát và lính lực lượng đặc biệt đối với thanh niên sinh viên. Lúc đầu, người ấy còn ngỡ ngác. Nhưng đến những phút cuối, hình như không thể chịu nổi sự tàn bạo dã man đó nữa, người ấy hòa vào khối nữ sinh, vờ được bắt cứ cái gì trong tay cũng ném vào bọn cảnh sát và bọn lính. Người ấy là Tổ Loan.

★

Lý Ngọc Tú và Đặng Hoàng bị giam chung trong một xà lim chật hẹp, tăm tối, làm thấp ở lao Thừa Thiên. Tú chữm âm ỹ anh em Ngô Đình Diệm:

— Đây là cái « tự do dân chủ », cái « nhân vị » của anh em họ Ngô đây. Bọn phát-xít! Sói đói lột cừu rồi cuối cùng bao giờ cũng thò cái đuôi sói ra không giấu được! Đồ chó má!

Và Tú nói với Đặng Hoàng:

— Chúng ta sắp bước vào một cuộc đấu tranh mới. Tinh thần của chúng ta được thử thách trong lúc này. Thật giả sẽ được phân biệt rõ ràng. Lúc này, hơn lúc nào hết, chúng ta phải giữ vững tinh thần. Nhất quyết không được lùi bước! Nhất quyết chúng ta phải thắng được mọi sự tra tấn, dụ dỗ, mua chuộc...

Đặng Hoàng cảm động:

— Tôi hứa với anh sẽ giữ vững tinh thần.

Ngay chiều hôm đó, tên trưởng phòng mật vụ gọi Đặng Hoàng và Lý Ngọc Tú lên hỏi cung. Lúc đầu, giọng hẳn ngọt ngào:

— Các anh đại dốt lắm. Các anh là sinh viên sao không chịu lo ăn học để sau này đỗ đạt có địa vị, có tiền nhiều, nhà lầu, xe hơi sung sướng có hơn không? Tại sao lại dám công khai đá kích chính quyền? Mà chống lại chính quyền quốc gia thì các anh biết đấy, sẽ bị tù tội, sẽ hết cả tương lai, hạnh phúc...

Nhìn thẳng vào mặt chúng, Ngọc Tú đồng dục trả lời :

— Mỗi người quan niệm tương lai, hạnh phúc một cách khác nhau. Chúng tôi có học cho nên chúng tôi quan niệm tương lai hạnh phúc của chúng tôi nằm trong tương lai hạnh phúc của dân tộc. Chúng tôi không thể ở nhà lầu, đi xe hơi trong lúc người ta xây đầy nhà tù để giam đồng bào chúng tôi, trong lúc người ta dùng súng người nước ngoài bắn vào đồng bào chúng tôi, trong lúc người ta chia cắt đất nước chúng tôi.

Tên ác ôn tím mặt nhưng vẫn cố gượng cười :

— Lời lẽ ấy không phải là lời lẽ một người dân quốc gia. Đã vào đến đây, anh nên biết lựa lời mà nói kẻo ân hận đấy. Tôi không phải đe dọa suông các anh đâu. Tánh mạng các anh đang nằm trong tay chúng tôi. Hoặc là các anh trả lời đầy đủ, thực thà những câu hỏi của chúng tôi, cam đoan từ nay trở đi chỉ biết cố ăn học thôi, thì sẽ nhận được sự khoan hồng của Ngô tổng thống hoặc các anh vẫn cứ khăng khăng chống lại thì đừng hồng trở về với gia đình, với trường học. Các anh hãy cho tôi biết: ai xúi giục các anh chống lại chánh quyền quốc gia?

Lý Ngọc Tú rần rời :

— Ông hỏi chúng tôi vô ích! Không ai xúi giục chúng tôi cả. Chỉ có tấm lòng yêu nước của chúng tôi, chỉ có lương tâm của người trí thức xúi giục chúng tôi thôi! Chúng tôi chống lại áp bức bất công, chống lại kẻ bán nước, hại dân...

Không đợi Lý Ngọc Tú nói hết câu, tên trưởng phòng mật vụ đập bàn, trợn mắt :

— À, thằng này láo! Mày ăn phải bả Việt cộng rồi!

Lý Ngọc Tú cũng không kém :

— Tao không phải là Việt cộng. Nhưng nếu tao được làm Việt cộng thì đó cũng là một vinh dự cho tao, vì Việt cộng là những người yêu nước...

Tên trưởng phòng mật vụ gầm lên, như một con thú dữ bị đòn đau, hấn đứng phắt dậy, mặt tái đi, vớ ngay chiếc ghế đang ngồi ném vào người Tú. Tú lẹ làng tránh khỏi. Hấn nhảy số tới đánh Tú. Tú ngồi sụp xuống, co hai tay lên che khắp mặt tránh đòn. Đặng Hoàng lùa vào căn tên ác ôn :

— Ông không được đánh người như vậy.

Tên ác ôn quay ra Đặng Hoàng :

— A cả thằng này nữa dám chống lại tao!

Mấy tên mật vụ đứng ngoài cũng nhảy vào. Chúng xúm lại đánh Hoàng tới tấp.

Sau trận ra oai, tên trưởng phòng mật vụ vừa thở hồn hèn vừa trở ngón tay vào hai người sinh viên :

— Tao để cho chúng mày suy nghĩ. Rồi xem chúng mày có thể bước mãi được với tao không!

Hấn hất hàm cho bọn tay sai :

— Giam chúng nó lại!

Chúng xô đẩy hai người về xà lim. Thái độ dửng dưng của Ngọc Tú trước quân thù khiến cho Đặng Hoàng càng thêm khâm phục.

Những ngày sau, bọn mật vụ liên tiếp gọi Lý Ngọc Tú và Đặng Hoàng lên hỏi cung. Có khi chúng hỏi cung cả hai người cùng một lúc. Có khi chúng gọi riêng từng người lên hỏi. Lần nào, Đặng Hoàng cũng thấy Tú giữ vững được khí phách của mình. Có lần, chúng gọi một mình Tú lên hỏi. Đặng Hoàng hỏi hộp ngồi trong xà lim đợi bạn. Khi cánh cửa xà lim mở, Hoàng thấy hai tên mật vụ khiêng Lý Ngọc Tú ném vào. Tú đã bị ngắt đi. Quần áo anh rách tả tơi đầy vết máu. Mặt mày anh lấm bết. Đặng Hoàng sợ hãi lay gọi bạn, Lý Ngọc Tú vẫn không mở mắt, nói trong cơn mê sáng :

— Bọn bán nước! Chúng mày đừng hồng lây của tao một lời khai!

Vừa xoa bóp, vừa lay gọi một hồi lâu, Đặng Hoàng mới thấy Lý Ngọc Tú hồi tỉnh. Tú mở mắt ra, nhìn thấy Đặng Hoàng, mệt nhọc nói :

— Chúng nó tra tấn mình suốt cả buổi. Mình ngắt đi chẳng biết gì cả. Bọn chúng xảo quyết lắm, độc ác lắm! Cậu nhẩn tất cả anh em mình cố gắng giữ vững tinh thần.

Câu chuyện Lý Ngọc Tú hiện ngang, bất khuất bí mật lan khắp nhà lao Thừa phủ. Từ nhà lao đó, tin ấy theo những học sinh, sinh viên được thả ra trước — do bố mẹ chạy tiền hoặc

do thế con ông cháu cha — lan ra bên ngoài. Mọi người trăm
trò trao đổi với nhau. Uy thế của Lý Ngọc Tú trong thanh niên
sinh viên càng lên cao.

Tin ấy đến tai linh mục Cao Văn Luận — viện trưởng
viện đại học Huế — Ông ta mỉm cười.

Sau ba tháng bị giam giữ, hỏi cung, tra tấn, một hôm Lý
Ngọc Tú và Đặng Hoàng được dẫn đến gặp tên trưởng ty
công an Thừa Thiên. Hẳn nghiêng nghiêng cái bộ mặt béo bự
nhìn hai người, lấy giọng nhân nghĩa :

— Ngô tổng thống thương các anh còn trẻ, đang tuổi học
hành và cũng xét thấy các anh không có hành động công khai
chống đối chính quyền quốc gia nên ban lệnh tha cho các anh
về, giao cho bố mẹ các anh chịu trách nhiệm cai quản. Các
anh phải biết ơn lượng khoan hồng của Ngô tổng thống, mà
cải tà qui chánh, chịu khó học hành, không được nghe những
kẻ xấu xúi giục, dặng sau này đổ đạt phụng sự quốc gia nghe
không ?

Hắn vờ oải khoát tay ra hiệu cho hai người đi ra.

Thoát khỏi giam cầm, hai người bước ra khỏi ty công an
như hai con chim sò lồng. Không gian mở rộng mệnh mông đốn
hai người. Trời đất, cỏ cây và nhất là những con người gặp
lại đẹp biết bao nhiêu. Trong lúc say sưa, Đặng Hoàng nói nhỏ
với Lý Ngọc Tú :

— Cậu thực là một con người kiên định. Mình không biết
nói thế nào cho hết lòng mến phục cậu. Mình sẽ giới thiệu
cậu với Trần Minh.

Câu nói thu hút sự chú ý của Lý Ngọc Tú. Anh hỏi lại :

— Trần Minh là ai ?

— Một trong những người chỉ đạo phong trào.

XXVIII

Mọi người kể lại những điều mình nghe được lại thêm
thật một chút, chẳng bao lâu, câu chuyện Lý Ngọc Tú đấu tranh
trong nhà giam đã trở thành một huyền thoại. Sản cảm tình

với anh qua những buổi nói chuyện từ trước, bây giờ, mọi
người càng thần phục, quý mến anh. Uy tín của anh ngày
càng lớn.

Đặng Hoàng đã giới thiệu anh với Trần Minh. Anh chiếm
được lòng tin của Trần Minh nhanh chóng và Trần Minh đã
giới thiệu anh với Hồng Nhật — một người lãnh đạo chủ chốt
của phong trào thanh niên sinh viên nội thành.

Hồng Nhật hẹn gặp Trần Minh và Lý Ngọc Tú tại một địa
điểm ở khu vực Gia Hội vào khoảng tám giờ tối một buổi
cuối tháng.

Tối hôm đó, một tối cuối thu, trời mưa rả rích. Khu vực
Gia Hội hoàn toàn yên tĩnh. Hai bóng đèn lăm lăm, cảm lẳng
đi. Đến cuối phố, một bóng đèn khác từ góc tường một ngôi
nhà nhô ra đón họ. Sau khi trao đổi mật hiệu với Trần Minh,
người liên lạc dẫn Trần Minh và Lý Ngọc Tú đi quanh co
đến một ngôi nhà nhỏ hầu như ở biệt lập gần bờ sông. Hai
người đứng đợi ở ngoài, người liên lạc đến trước cánh cửa
ngôi nhà gõ rì rạc từng tiếng một. Sau hai lần gõ rì rạc
như vậy, cánh cửa ngôi nhà hé mở chỉ vừa đủ một người
lọt vào. Người liên lạc quay ra, ra hiệu cho Trần Minh và Lý
Ngọc Tú bước vào.

Trong nhà, sau chiếc bàn trên có một ngọn đèn điện nhỏ
có chụp che kín, một người đã ngồi đợi sẵn Trần Minh và Lý
Ngọc Tú :

— Chào hai anh, xin mời hai anh ngồi.

Lý Ngọc Tú cố nhìn rõ mặt Hồng Nhật. Dưới ánh sáng
mờ mờ, Tú thấy một khuôn mặt chưa đến ba mươi tuổi, vuông
vắn, mắt sáng, má hơi hóp.

— Tôi đã được nghe giới thiệu về anh Lý Ngọc Tú —
Hồng Nhật nói tiếp — Tôi rất khâm phục tình thần đấu tranh
của anh.

Hồng Nhật ngừng lại một chút rồi dặn dò hai người :

— Trước khi nói chuyện, các anh nhớ cho là nếu có động
thì hai anh phóng ra cửa sổ, chạy ra phía sau vườn, ở đó có cửa
thông ra bờ sông. Các anh lợi sang bên kia là bình yên.

Lý Ngọc Tú hỏi :

— Còn anh ?

— Tôi sẽ có cách. — Hồng Nhật mỉm cười đáp — Nào, chúng ta bắt đầu khai hội. Đồng chí Tú muốn gặp tôi chắc là có nhiều vấn đề quan trọng.

Bỗng nhiên, bên ngoài có tiếng mèo kêu. Hồng Nhật kêu khẽ :

— Có động !

Anh bấm nút điện dưới chân mình. Đèn tắt. Trần Minh kéo Ngọc Tú nhảy qua cửa sổ ra phía vườn. Giữa lúc đó, có tiếng báng súng đập vào cửa chạn chát. Hai người mở cửa chạy ra phía bờ sông. Bên kia là Cồn Hến. Hai người lội qua sông, mặc lại quần áo rồi đứng đĩnh đến một chiếc đò thuê đưa họ qua sông. Bên kia bờ là thôn Vĩ Dạ. Lý Ngọc Tú về đến nhà thì chuông đồng hồ nhà thờ Phú Cam cũng vừa gõ dứt mười một tiếng.

Năm tên mật vụ, súng lăm lăm trong tay, phá được cửa, xông vào trong nhà. Chúng bấm đèn pin lục soát khắp nơi nhưng Hồng Nhật đã biến mất.

Sau hôm ấy, Lý Ngọc Tú lại được bố trí gặp Hồng Nhật ở nơi khác. Dần dần, những cuộc gặp gỡ ấy nhiều hơn, ở những nơi khác nhau đề bàn bạc công tác đẩy mạnh phong trào đấu tranh của thanh niên sinh viên. Qua một số công tác, Lý Ngọc Tú đã được Hồng Nhật tin nhiệm. Ngoài tình cảm công tác ra, giữa hai người hình thành một tình cảm bạn bè gắn bó. Được Hồng Nhật cho biết mật hiệu liên lạc khi cần thiết, Tú thường vẫn tự mình đến địa điểm liên lạc để hẹn ngày gặp nhau.

Một hôm, Hồng Nhật đang ở một cơ sở thuộc vùng Vân Dương thì bọn mật vụ ập đến. Anh chỉ có đủ thời giờ rút xuống hầm bí mật. Bà cụ chủ nhà sáu mươi ba tuổi, sau khi đẩy và ngụy trang nắp hầm cho anh xong, lên nhà trên thì gặp bọn mật vụ. Chúng không hỏi một câu, bắn chết bà cụ ngay tại chỗ. Máy tên xông thẳng đến chỗ hầm bí mật Hồng Nhật ngồi, mở nắp hầm ra. Hồng Nhật nhảy vọt lên, nhưng không thoát. Chúng xúm lại, quật ngã anh.

Ngô Đình Cần đích thân hỏi cung Hồng Nhật. Miệng vẫn bồm bẻm nhai trầu như mỗi khi làm việc hoặc tiếp khách, hần hất hàm hỏi Hồng Nhật :

— Chào ông Nhật. Ông vẫn mạnh khỏe đó hí ? Chà, nghe tiếng ông từ lâu, hôm nui mới có dịp gặp nhau. Hay lắm ! Hay lắm !

Hồng Nhật im lặng. Ngô Đình Cần nhìn anh từ đầu đến chân :

— Ô, ông Nhật, sao ông lại im lặng rứa ? Tui rất hiểu ông không thích tui. Nhưng điều đó có hề chi ! Chúng ta có thể cùng chung sống với nhau đợc lắm chứ, miễn là chúng ta chịu nhân nhượng và ôn hòa với nhau một chút.

Hắn thích thú cười ha hả, tiếp :

— Nì ông Nhật ! Tui chỉ hỏi ông một vấn đề thôi : ai trực tiếp lãnh đạo các ông ? Đặt trụ sở ở mô ? Đường giầy liên lạc giữa thành phố và chiến khu ai phụ trách ? Ông chỉ trả lời tui bằng nợ thôi, tui sẽ thả ông ra ngay.

Hồng Nhật vẫn im lặng, chỉ đưa mắt bình tĩnh ngắm Ngô Đình Cần. Hình như anh muốn nhân dịp này, quan sát kỹ tên lãnh chúa khét tiếng miền Trung này, so sánh những lời mọi người đồn đãi về hắn. Anh thấy trước mặt anh hình ảnh một tên quan lại phong kiến cồ hủ, thâm hiểm, tàn ác đã từng bị Cách mạng tháng Tám 1945 chôn vùi đang đội mồ lên sống lại. Hắn vừa là một thực tại, vừa là một bóng ma. Trong giọng nói, trong cử chỉ, hắn cố tạo ra quyền uy nhưng anh cảm thấy quyền uy ấy lạc lõng, không hợp thời, không bền vững chút nào.

Ngô Đình Cần hơi ngạc nhiên trước cái nhìn lại bình tĩnh quan sát của Hồng Nhật. Hắn chỉ quen những cái nhìn bối rối sợ sệt, những cặp mắt sụp xuống của bọn tay sai dưới quyền hắn. Hắn cố lấy giọng thản nhiên hỏi tiếp :

— Đợc. Xin hỏi ông vấn đề khác vậy. Cơ quan thị ủy Thuận Hóa của các ông đóng ở mô ? Có mấy người trong ban chấp hành ? Ông thường tiếp xúc với ai ? Ông chỉ cần trả lời một trong ba câu hỏi đó cũng đợc.

— Tôi không biết gì và cũng không có gì để nói cả — Hồng Nhật trả lời.

Câu trả lời của Hồng Nhật lạnh lùng, quả quyết. Ngô Đình Cần như vấp vào một bức tường đá. Hắn cố ghì mình :

— Ông Hồng Nhật ! Chẳng lẽ ông lại không biết rằng lúc ni tánh mệnh của ông là hoàn toàn tùy thuộc vào sự định đoạt của tui hay rằng ? Chỉ cần cho tui biết một trong những vấn đề đó thì ông được thả ngay tức khắc. Sau đó, ông sẽ được sống đàng hoàng và hạnh phúc ở nơi cố đô thơ mộng này, chẳng việc chi mà trốn tránh năm hăm, rúc bụi nữa... Nếu ông lại nhận lời cộng tác với quốc gia, tôi sẽ hết sức ru đãi ông, ông muốn cái chi cũng được. Ông có thể xây dựng hạnh phúc ngay với người yêu ông... Tui biết rõ : cô ấy đang học ở Sài Gòn... Thế nào, ông trả lời tôi đi chứ ? Chánh quyền quốc gia rất nghiêm khắc với những kẻ chống đối nhưng lại rất khoan hồng, đại lượng với những người biết hối cải... Ông hiểu điều đó chứ và nếu ông cần suy nghĩ thêm thì tui cũng sẵn lòng để cho ông một thời gian là hai ngày để ông suy nghĩ rồi ông trả lời tui sau cũng được...

Cặp mắt sáng của Hồng Nhật ánh lên một cái nhìn khinh bỉ :

— Tôi không có gì để suy nghĩ cả. Ông đã cố tình hỏi, cố tình buộc tôi phải nói thì tôi cũng nói thẳng để ông biết : ông sẽ mất công vô ích trong việc hy vọng tìm ở tôi một lời khai cũng như trong việc dụ dỗ tôi theo các ông. Bởi vì một lẽ rất giản đơn là như vậy tôi sẽ phản bội lại nhân dân, phản bội lại Tổ quốc. Chính ông mới cần suy nghĩ, hối cải lại.

Chính thể mệnh danh là « quốc gia » của các ông thực ra do người Mỹ dựng lên, là một công cụ thực hiện những âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ. Lịch sử đã chứng tỏ rằng : tất cả những kẻ nào theo ngoại bang phản lại dân tộc, phản lại Tổ quốc sẽ bị bánh xe lịch sử nghiền nát, muôn đời lên án như Trần Ích Tắc, như Lê Chiêu Thống...

Càng nói, giọng Hồng Nhật càng say sưa, nóng bỏng. Càng nghe Hồng Nhật nói, mặt Ngô Đình Cần càng tái đi. Hắn nhả miếng bã trầu đang nhai trong miệng ra, cầm ném mạnh vào góc nhà Xương hàm hắn bạnh ra. Cặp mắt hắn vẫn lên những tia man rợ. Hắn vẫn cố giữ giọng nói hẳn cho ra vẻ bình thường nhưng người nghe vẫn thấy hàm răng hắn rít lại, hắn học :

— Ông Hồng Nhật ! Đây không phải chỗ để ông tuyên truyền, cũng không phải là lúc tranh luận. Ông hãy nhớ rằng : người mô đã vào đây, thì chỉ có hai con đường : một là phải khai đầy đủ tất cả những điều tui muốn biết ; hai là về với

ông bà tổ tiên. Không có con đường thứ ba. Tui có đủ cách để buộc ông nói ra những điều chi tui muốn biết.

Nét mặt của Hồng Nhật vẫn không thay đổi. Mọi anh nhếch một nụ cười như sẵn sàng chấp nhận mọi sự đe dọa của Ngô Đình Cần. Cần đứng dậy :

— Tui đã để thời gian cho ông suy nghĩ. Ông hãy suy nghĩ kỹ đi, kéo rồi lại hối tiếc...

★

Ngô Đình Cần bước ra khỏi buồng hỏi cung Hồng Nhật. Hắn lấy miếng trầu khạc ra nhai. Một cơn bực tức man rợ sôi sục trong lòng hắn. Hắn muốn Hồng Nhật phải khai ra toàn bộ hệ thống tổ chức thanh niên sinh viên, cơ quan lãnh đạo cách mạng toàn thành, những chủ trương đường lối cách mạng. Hắn nghĩ đến những cực hình, những trò tra tấn mà hắn đã thi hành đối với những kẻ rơi vào tay hắn : rạch từng cơ thịt ra rồi nhét bông tằm xăng vào đốt, bẻ gãy từng cái xương sườn một hoặc tháo rời từng khớp tay, khớp chân ; dùng kim văn từng chiếc răng hoặc nhô từng chiếc móng tay, móng chân ra ; đổ nước vôi vào mũi, vào mắt, vào tai... Chỉ cần kẻ bị tra tấn không chịu được phụt ra một lời khai. Chỉ cần bật ra một lời khai dù vu vơ, dù không quan trọng là kẻ đó coi như đã chấp nhận phải khai toàn bộ những điều mình biết. Nhưng cũng có những người thà chết không chịu khai lời nào. Tên Hồng Nhật thuộc loại nào ? Tên này là một tên quan trọng, nắm nhiều đầu mối, tốn bao nhiêu công phu, mưu kế mới bắt được nó, phải làm răng cho nó khai ra được ? Nó không khai mà phải thủ tiêu nó đi thì phí quá. Tất nhiên nó khai rồi thì cũng phải giết nó... Tổng thống đã dặn không được để sống một tên Cộng sản nào. Nhưng làm răng cho nó phải khai ra hết trước khi đưa nó sang thế giới bên kia ? Nghe chừng cái thằng ni cũng cứng đầu, cứng cổ lắm !...

Phan Thúc Định đã đợi Cần ở phòng làm việc của hắn. Hắn ngỏ cái điều hắn hẳn khoản với Định :

— Tui e rằng đối với thằng ni tra tấn không ăn thua chi. Ông thử xem có cách nào giúp tui bắt nó khai ra được không. Bởi vì những lời khai của nó sẽ giúp ta đập tan được toàn bộ

phong trào bọn thanh niên sinh viên, học sinh, một cái ngòi thuốc nổ vẫn gây cho chúng ta nhiều mối lo lắng. Hay ông giúp tui việc tra hỏi nó xem. Ý ông thế nào ?

Phan Thúc Định trả lời :

— Tôi rất khó nói trước kết quả khi tôi chưa nắm được toàn bộ hồ sơ vụ này.

— Sao ? Phải nắm được hồ sơ mới khai thác được ư ?

Phan Thúc Định thần nhiên :

— Làm việc phải có phương pháp khoa học thì mới hữu hiệu. Phương pháp khoa học mà tôi muốn trình bày với cụ lớn ở đây nghĩa là phải nắm được tâm lý bị can, nắm được hoàn cảnh gia đình, quá trình hoạt động của nó, nắm được tất cả mọi tình tiết trong đời sống riêng cũng như chung của nó thì ta mới hiểu nó, nó mới sợ ta. Rồi ta đấu lý, đấu lẽ cho nó chịu, đem chánh nghĩa quốc gia ra mà thuyết phục nó, tự khắc nó sẽ nói. Theo tôi, vạn bất đắc dĩ mới dùng đến cực hình để tra tấn. Ở các nước văn minh họ đều tránh tra tấn mà hỏi cung theo phương pháp khoa học cả. Sở dĩ tôi muốn xem hồ sơ của nó cũng là vì thế ..

Ngô Đình Cần ngắt ngang lời Định :

— Làm chi có hồ sơ ! Thăng Hồng Nhật không khai và cũng chẳng ai khai chi về nó. Chỉ có người của ta báo, thế là công an ta đến bắt nó ngay tại chỗ, thế thôi. Đưa giải thế thôi !

Chẳng có giấy tờ, tài liệu chi hết. Vậy ông xem có làm được không ?

— Dạ, tôi xin cố gắng !

Ngô Đình Cần cười khà khà :

— Tui tin rằng ông làm được.

Phan Thúc Định hỏi lại :

— Nhưng thưa cụ lớn, người của ta đã nắm được những gì về nó ?

— Chưa nắm được chi cả. Tuy « người ấy » đã gần gũi được nó nhưng thăng Hồng Nhật ni bí mật lắm. Nó chẳng lộ ra chi cả. Chỉ biết nó là thằng cầm đầu đám thanh niên sinh

viên, học sinh trong thành phố Huế. Thôi, ông cố gắng giúp tôi. Có thể mới cần đến những người tài năng như ông chứ !

Bước chân ra khỏi phòng làm việc của Cần, Phan Thúc Định nhủ mày suy nghĩ. Không hiểu anh suy nghĩ về cách hỏi cung Hồng Nhật hay là suy nghĩ về vấn đề gì khác ?

Trước khi về nhà, Phan Thúc Định lái xe ghé vào một quán giải khát. Anh gọi một chai coca-côla, rút thuốc lá ra hút. Một người đàn ông đeo kính trắng đến cạnh bàn anh, lễ phép xin lửa. Anh móc túi lấy bao diêm đưa cho người đó. Người đó đánh hai, ba que diêm mới châm được diều thuốc của mình. Lúc người ấy đưa trả bao diêm cho Định thì trong bao diêm đã có một mảnh giấy gấp nhỏ mà người ấy đã nhanh tay nhét vào từ lúc nào. Phan Thúc Định lạnh lùng gạt đầu đáp lại lời cảm ơn của người đàn ông đó, bỏ bao diêm vào túi. Nếu ta để ý kỹ thì người đàn ông đeo kính trắng ấy không phải là ai xa lạ: chính là người chủ cửa hàng sách báo mà sáng nào Định cũng đến lấy báo hằng ngày.

Từ khi gặp Văn Anh ở cửa hàng sách báo, được Văn Anh trao cho mấy bức ảnh chụp. Phan Thúc Định coi như không có gì xảy ra, vẫn đến lấy báo hằng ngày, vẫn ra vườn hoa ngồi đọc. Nhưng anh không tiếp xúc gì với người chủ quán đeo kính trắng nữa. Người chủ quán này đã nhượng cửa hàng cho vợ góa một sĩ quan « cộng hòa » chết trận.

Màu giấy trắng Phan Thúc Định nhận được ghi :

H.N. bị bắt. Cố gắng chuyển ra bệnh viện. Sẽ có cách thoát. Tìm « chó » lọt vào phong trào.

S.H.

★

Hai tên mật vụ của Cần giải Hồng Nhật đến rồi lặng lẽ đi ra. Cửa phòng đóng kín lại. Ở giữa là một cái bàn giấy rộng, Phan Thúc Định và Hồng Nhật ngồi đối diện nhau. Có lẽ chưa bao giờ Phan Thúc Định sống những giờ phút căng thẳng như những giờ phút phải hỏi cung Hồng Nhật. Anh cố gắng giữ vẻ bình thản vào đề :

— Chào ông Hồng Nhật, chúng ta hãy làm quen với nhau. Xin tự giới thiệu: tôi là Phan Thúc Định, cố vấn đặc biệt của cụ lớn đại diện chánh phủ trung ương ở Trung phần.

— Chúc ông to khỏe, ông nên làm quen với các cụ lớn hơn.
Hong Nhật lập tức đáp.

— Ông đại đột lăm! Đã bị bắt vào đây, cái kiểu anh hùng rom ấy có giúp gì được cho ông trong lúc này? Ông nên biết điều một chút... Chắc ông cũng thừa biết có rất nhiều người bị mất mạng ở đây chỉ vì không biết suy tính.

— Suy tính cái gì? Suy tính để làm tay sai cho giặc, có phải không?

Phan Thúc Định thân nhiên nói:

— Đó cũng là một cách suy nghĩ; cách suy nghĩ của ông. Nhưng ông đừng nên nóng nảy vậy. Ông xem: tánh mệnh ông ở trong tay chúng tôi mà chúng tôi rất hòa nhã, trong khi ông cứ dùng những lời khiếm nhã như thế đối với chúng tôi...

— Bởi vì chỉ có những từ ấy mới xứng đáng với các ông.

— Ông Hồng Nhật! Ông nghe đây! — Phan Thúc Định vẫn kiên nhẫn nói — Thử hỏi ông đã làm được việc gì cho Đảng, cho tổ chức của ông chưa? Hay cuối cùng rồi để bị bắt đến đây như một chú bé ngu ngốc? Và đã bị bắt đến đây rồi, nếu ông cứ khăng khăng một thái độ chống đối như vậy, chúng tôi phải giết ông đi, thì hỏi cuộc đời của ông có làm gì lợi cho Đảng, cho tổ chức của ông hay chỉ phí hoài vô ích và chẳng ai biết đẩy vào đâu?

— Những lời ngọt ngào tầm thuốc độc ấy chỉ có thể dụ dỗ, mua chuộc được những kẻ tham sống sợ chết, ngây thơ về chính trị thôi, ông Định ạ.

Phan Thúc Định coi như không nghe thấy những lời lẽ đốp chát của Hồng Nhật, nói tiếp ngay:

— Ông chưa làm được gì cả mà có người đã chết vì ông. Ông có nghĩ gì về việc bà cụ bị bắn chết kia không? Ông đã nghĩ sao về phần trách nhiệm của ông? Như thế, có đáng cho ông tự hào và to tiếng mặt sát người khác không?

Phan Thúc Định đã đánh đúng vết thương của Hồng Nhật. Hai hôm nay, trong việc anh bị bắt, Hồng Nhật hoàn toàn không lo sợ gì cho bản thân anh cả. Tất cả những người hoạt động nội thành đều chuẩn bị tư tưởng, tinh thần đối phó với tình huống xấu nhất và biết rằng mình có thể bị địch bắt bất cứ lúc

nào. Nhưng nghĩ đến hậu quả của việc mình bị bắt sẽ ảnh hưởng không tốt đến phong trào đấu tranh, nghĩ đến cảnh tượng bà cụ chủ nhà cơ sở bị bắn chết chỉ vì mình chủ quan, mất cảnh giác thì Hồng Nhật đau đớn, xót xa. Một nỗi hối hận cay đắng, nặng nề dày vò anh. Nỗi hối hận ấy vừa dằn vặt anh làm anh đau khổ, vừa giúp anh giữ thêm tinh thần không thể dung thứ cho mình phạm một sai lầm thứ hai. Câu nói bất ngờ của Phan Thúc Định như khơi dậy tất cả nỗi đau khổ, hối hận của Hồng Nhật mà anh muốn giấu kín trước mặt kẻ thù.

Thấy Hồng Nhật ngồi im, Phan Thúc Định hỏi tiếp:

— Nay, ông Hồng Nhật, tôi xin bắt đầu hỏi ông từ một điều đã quá rõ ràng, ai cũng biết: có phải chính ông là người đã chỉ đạo phong trào thanh niên, sinh viên ở Huế này?

Hồng Nhật lấy lại ngay được sự bình tĩnh:

— Nếu các ông đã biết sao các ông còn phải hỏi tôi.

— Tôi muốn tự ông xác nhận điều đó.

— Các ông đừng mong tôi xác nhận điều gì do các ông nêu ra.

— Ông thường tiếp xúc với những ai tại cơ quan chỉ đạo của ông?

— Tôi không tiếp xúc với ai cả.

— Nhưng ít ra ông cũng phải thừa nhận rằng ông ở cơ quan chỉ đạo và có một số người thường lui tới cơ quan chỉ đạo đó của ông chứ?

— Ông đừng có hy vọng tôi phản bội lại các đồng chí của tôi cũng như làm hại những người yêu nước khác.

— Cơ quan chỉ đạo đó gồm có những ai?

— Có một mình tôi.

— Cấp trên của ông có bao giờ đến đó không?

— Không bao giờ.

— Họ thường gặp ông ở đâu?

— Tôi không thể nói cho ông biết được.

— Ông có biết tên họ không?

— Không.

— Tên hoạt động bí mật thôi mà !
— Tôi không biết !
— Ông có thể tả lại cho tôi nghe hình dáng của họ được không ?

— Họ cũng giống như tôi thôi.
— Đường giây liên lạc giữa ông và bên ngoài do ai phụ trách ?

— Tôi tự liên lạc lấy.
— Không có ai liên lạc, ông không biết ai cả... Hóa ra ông làm việc đơn độc hay sao ?
— Đúng vậy !

— Nếu thế thì trái với nguyên tắc tổ chức của các ông. Ông đừng tưởng chúng tôi ngây thơ. Nguyên tắc tổ chức của các ông là làm gì cũng phải có tập thể cơ mà ?

— Nguyên tắc tổ chức hoạt động bí mật của chúng tôi là người nào chỉ biết việc của người ấy.

— Nếu tôi nói rằng chính bà cụ chủ nhà đã bị bắn chết ấy cũng là một trong những người liên lạc của ông thì ông trả lời sao ? Chính bà cụ ấy đã biết rõ những người nào thường đến tiếp xúc với ông.

— Vậy ông hỏi tôi để làm gì ? Tại sao các ông không đi hỏi bà cụ ấy mà lại bắn chết bà cụ một cách vô cùng dã man, không thể tha thứ được như thế ? Những tội ác ấy của các ông không bao giờ rửa được.

Giọng nói của Phan Thúc Định lạnh lùng :

— Chúng tôi đã và sẽ còn bắn chết không thương tiếc những người chống đối chúng tôi.

Trong khi Phan Thúc Định lạnh lùng trả lời Hồng Nhật như vậy thì óc anh lóe lên một tia sáng qua câu trả lời của Hồng Nhật : trong đám mật vụ đến bắt Hồng Nhật ấy có một kẻ chỉ điểm giấu mặt. Tên chỉ điểm giấu mặt này thường đến tiếp xúc với Hồng Nhật và bà cụ chủ nhà đã biết mặt. Chúng nó ngại rằng nếu để bà còn sống thì tên mật vụ này có thể bị phát hiện, do bị tra tấn dã man mà bà cụ này đã không chịu đựng được nên cung khai ra (sẽ mất tác dụng của vai trò tên mật vụ) hoặc bà ta sẽ phản ánh lên với những người lãnh đạo

khác của phong trào, sau này họ có dịp gặp lại bà cụ ấy... Vậy tên mật vụ này là ai ? ' Con chó ' này là ai ?

Về phía Hồng Nhật, anh rất ngạc nhiên trước thái độ của Phan Thúc Định. Miệng cái anh cố vấn đặc biệt của Ngô Đình Cẩn này truy hỏi anh, nói những lời tàn nhẫn đến lạnh lùng ấy nhưng cặp mắt anh ta lại ánh lên cái nhìn triu mến, thiện cảm với anh. Anh không thể nhắm mắt được. Anh vừa đánh thếp trả lời Phan Thúc Định, vừa nhìn thẳng vào mắt Định để kiểm tra lại nhận xét của mình. Anh sợ cảm giác lừa dối anh. Nhưng không, anh vẫn thấy nhận xét của mình đúng. Tại sao có sự mâu thuẫn kỳ lạ như vậy ?

Càng kỳ lạ hơn nữa là trong khi miệng Phan Thúc Định truy hỏi anh dồn dập không ngừng thì tay Định viết nhanh vào một mảnh giấy con mảy hàng chữ giờ ra trước mặt anh :

' Cứ giữ vững thái độ như vậy, tôi sẽ có cách cứu thoát. Mật vụ là kẻ thường đến tiếp xúc với anh. Bà cụ biết mặt '

Anh vừa đọc xong thì Phan Thúc Định đã vờ nhỏ mảnh giấy cho vào miệng. Anh cố vấn của Cẩn ấy vẫn liên tiếp, dồn dập truy hỏi anh :

— Nay ông Hồng Nhật ! Những câu trả lời của ông chẳng nói lên một điều gì cả.

— Thế ông muốn tôi nói những gì ?

— Ông cần nhớ rằng ông đang ở trong tay chúng tôi. Chúng tôi rất coi trọng những người biết điều nhưng cũng rất dứt khoát với những người ương ngạnh. Chúng tôi không phải đe dọa suông đâu. Chúng tôi nói thế nào là làm thế ấy. Ông phải trả lời đầy đủ những câu hỏi của chúng tôi. Chúng tôi muốn biết rõ về sự hoạt động của ông và tổ chức của ông ở trong thành phố này. Chỉ có thế thôi. Trước mặt ông có hai con đường rõ rệt, ông hãy chọn lấy một : hoặc là ông sẽ sống giàu sang, sung sướng có nhà lầu xe hơi, hoặc là ông sẽ chết khổ sở tối tăm mà chắc chắn là không được chết ngay đâu...

— Tôi sẽ không nói gì hơn những điều tôi đã nói với ông đâu.

Cuộc thăm vấn đến đây kết thúc. Phan Thúc Định mỗi một bước ra ngoài.

★

Đêm hôm nay cũng như đêm hôm qua, Hồng Nhật không thể ngủ được. Tinh thần anh căng thẳng. Phần phải lo đối phó với địch, phần nghĩ đến phong trào bên ngoài đang lên mà vắng mặt mình, phần đau xót vì bà cụ chủ nhà cơ sở bị giết, đầu óc anh ngồn ngàng bao nhiêu ý nghĩ. Anh tự kiểm điểm nghiêm khắc bản thân mình đã đề sa vào bẫy của giặc nhưng chưa hiểu rõ nguyên nhân nào bọn địch đã biết rõ cơ sở bí mật của anh—chỗ chỉ có một vài người cùng hoạt động thật tin cần mới biết.

Đêm hôm nay, Hồng Nhật càng thao thức hơn vì thái độ kỳ lạ của anh chàng cố vấn tối cao của Ngô Đình Cần. Anh ta là người như thế nào? Tại sao giữa những lời truy hỏi và cái nhìn của anh ta đối với mình có sự khác nhau? Còn dòng chữ anh ta viết vội cho mình đọc? « Mặt vụ là kẻ thường đến tiếp xúc... »

Người thường đến tiếp xúc với mình đại diện cho những sinh viên tích cực đấu tranh nòng cốt của phong trào là... Có lẽ nào như vậy nhỉ! Người ấy đã trải qua thử thách rồi cơ mà? Chẳng lẽ tên phản bội xấu xa ấy lại là... Biết đâu đây chẳng là một đòn ly gián rất thâm hiểm của bè lũ Ngô Đình Cần mượn tay mình giết người của mình? Chúng nó đã bắt mình, chúng nó không ngu xuẩn gì lại chỉ cho mình biết mặt vụ của chúng. Đây chỉ là một cái bẫy chúng giương ra để đưa mình vào tròng. Phải hết sức cảnh giác! Nhưng cặp mắt anh ta nhìn mình thực là kỳ lạ, hình như đây không phải là cái nhìn của kẻ thù. Hay anh ta là một trí thức cũng xuất thân từ sinh viên mà ra nên có cảm tình với phong trào đấu tranh của thanh niên sinh viên. Không! Không thể như thế được, bởi vì anh ta giữ một chức vụ cao cấp và lại là cố vấn riêng thân tín của tên ác quỷ Ngô Đình Cần. Phải như thế nào mới được nó tin cậy chứ! Mình phải hết sức tỉnh táo, hết sức cảnh giác!

Hồng Nhật đặt cho mình biết bao nhiêu câu hỏi, bao nhiêu giả thuyết rồi lại tự mình đánh đổ những câu hỏi, những giả thuyết ấy. Đêm đã khuya lắm rồi, anh vẫn thao thức không ngủ được. Xà lim tối om, chỉ có một khoảng ánh sáng tròn đèn điện bên ngoài chiếu vào qua một lỗ thông hơi có chấn song và lưới thép che. Anh thấy bốn bề im lặng. Chỉ có tiếng muỗi kêu ra rả bên tai anh, xua đi không hết. Thỉnh thoảng có tiếng máy xe hơi vọng từ xa xa lại. Bỗng anh nghe có tiếng giầy nhẹ nhàng đi lại

sát cửa xà lim anh. Rồi có tiếng đập khe lỗ thông hơi. Anh ngẩng lên nhìn. Một bàn tay nhét qua giấy thép một mẩu giấy. Bàn tay biến mất và tiếng giầy nhẹ nhàng xa dần. Anh đu người lên nhìn qua song sắt lỗ thông hơi. Anh hãy còn kịp nhìn thấy bóng một người lính quân cảnh đang đi khuất vào sau dãy nhà giam.

Hồng Nhật đưa sát tờ giấy vào ánh sáng của lỗ thông hơi. Một nét chữ quen thuộc làm anh sung sướng bàng hoàng cả người, tưởng như không tin vào mắt mình nữa. Anh cố định thần đọc lại. Đúng những dòng chữ ấy:

• Hoan nghênh tinh thần vững vàng của đồng chí.

Hãy lấy cố cố bệnh và xin chuyển sang bệnh viện điều trị.

Sông Hương.

Anh đọc lại lần nữa và nắm chặt tờ giấy trong tay. Rồi chợt nhớ ra, anh đưa lên miệng nhai và nuốt chửng. Anh mừng quá. Mấy dòng ngắn ngủi trên giấy với chữ ký mặt hiệu « Sông Hương » quen thuộc có phép thần kỳ diệu làm cho anh cảm thấy tất cả xà lim, song sắt chung quanh anh tan rã, đổ sụp.

Thì ra lúc nào tổ chức cũng ở bên anh, lúc nào các đồng chí cũng ở bên anh. Tất cả những cùm xích, nhà giam, lưới thép của bọn địch không thể nào ngăn cách được anh với tổ chức, với các đồng chí của anh. Cho nên từ lúc bị bắt cho đến giờ, dù là ở trong tay kẻ thù, ở giữa vòng vây của kẻ thù, có lúc nào anh thấy mình cô độc đâu, có lúc nào anh thấy mình lẻ loi đâu. Lúc nào anh cũng tin ở chung quanh anh, đằng sau anh có sức mạnh của cả một tập thể vĩ đại, cái tập thể vĩ đại ấy sẽ đè bẹp quân thù. Chính nhờ lòng tin ấy, anh đã nhìn kẻ thù bằng cặp mắt của người ở thế thắng, thế vô địch, thế chính nghĩa.

Đúng như điều anh tin tưởng: Chỗ nào cũng có tổ chức của ta, có người của ta. Trong bóng tối của xà lim mà anh như đã nhìn thấy những cặp mắt tin tưởng của các đồng chí nhìn anh, những nụ cười lạc quan của các đồng chí đón anh, những bàn tay thân thiết của các đồng chí giơ ra phía anh. Anh buống tâm hồn mình trôi trong niềm sung sướng đó...

Sáng lúc nào không biết. Cánh cửa xà lim mở toang. Hai tên mặt vụ đã đứng ở cửa xà lim giơ tay ra hiệu cho Hồng Nhật đi theo chúng lên phòng thẩm vấn.



Sáng hôm sau, khi Phan Thúc Định đến phòng làm việc của Ngô Đình Cẩn thì thấy Cẩn đang ngồi nghe lại cuộc thăm vấn của anh đối với Hồng Nhật được ghi lại bằng băng ghi âm. Thấy Định bước vào, hắc văn thân nhiên ngồi, ra hiệu cho anh im lặng, chú ý lắng nghe từng lời đối đáp của anh với Hồng Nhật phát ra từ một sợi giây nhỏ tí siu được phóng to qua một bộ máy đặc biệt chỉ bằng nửa cái máy chữ xách tay. Phan Thúc Định không hiểu bọn tay chân Cẩn đã đặt máy ghi âm ở chỗ nào trong phòng thăm vấn, nhưng thăm khen ngợi sự tinh vi, chính xác của nó. Nó thu được từng lời, từng hơi thở nhỏ của từng người một cách rõ ràng, đúng giọng.

Nghe xong cuốn băng, Ngô Đình Cẩn gật đầu :

— Ông nói chuyện tốt đấy. Ông có đức tính kiên trì, mềm mỏng mà tui không có. Tui tin rằng cuối cùng ông sẽ thuyết phục được nó.

Phan Thúc Định tỏ vẻ khiêm tốn :

— Cụ lớn quá khen.

— Thăng Cộng sản nữ cũng ghê gớm lắm. Nhưng ở trường hợp thăng ni, nó vừa nắm nhiều đầu mối trong tay, vừa có uy tín trong đám thanh niên, sinh viên, tui không muốn dùng biện pháp cứng rắn với nó. Tui muốn dùng biện pháp khác. Ông đã nhìn thấy một con mồi nào đó mắc vào mạng nhện chưa? Ông sẽ thấy con nhện cứ mắc con mồi giây giụa, kỳ cho đến hết sức. Mỗi ngày, con nhện hút ở con mồi một chút, cuối cùng, con mồi vẫn giữ nguyên hình thù của nó nhưng chỉ còn là cái vỏ xác rỗng không.

Cẩn phá ra cười đắc chí trước nét mặt chăm chú của Phan Thúc Định. Hắn tiếp :

— Có lẽ ông chưa hiểu tui nói chi đây phải không? Tui định: Trong tay chúng ta, thăng Hồng Nhật ni vẫn giữ nguyên cái vỏ xác Cộng sản của nó, nhưng phần linh hồn của nó phải thuộc về chúng ta.

Hãy biến nó thành một con chim mồi cho nó gáy gọi đồng loại nó lại. Ta thích đồng loại nó hơn, cả đàn, cả bầy nó hơn, còn nó ta cứ vỗ béo để cho nó gáy. Máy khi vớ được con chim mồi tốt như rứa. Ông hãy vì tui cố gắng huấn luyện con chim ni.

— Nếu nó không chịu nghe ta? — Phan Thúc Định hỏi.

Cẩn vẫn giữ nguyên cái cười :

— Thì chỉ có một cách là thịt nó đi. Những con cọp nếu không thuần dưỡng được thì không bao giờ nên giữ chúng trong nhà, càng không nên thả chúng về rừng. Điều chỉ chứ điều nó thì tổng thống dạy chúng ta không được nương tay. Cứ việc giết càng nhiều càng tốt...

— Định hơi lạnh người trước giọng nói thân nhiên của Cẩn. Anh buông một câu đùa đùa :

— Vâng, cụ lớn dạy đúng.

Ngô Đình Cẩn đột nhiên hỏi Định :

— Ông có tin rằng thăng ni sẽ chịu khai báo không?

Định thận trọng :

— Thừa cụ lớn, theo tôi, điều này không quan trọng lắm. Bởi vì mục đích của ta khác cơ mà. Và chẳng, có lợi gì cho ta khi nó khai trong sổ cơ sở của nó cả người của ta?

Ngô Đình Cẩn im lặng. Lát sau, hắn gật đầu :

— Ông nói đúng ý tui. Tôi lo ngại nhất là nó biết trong hàng ngũ chúng nó ta đã cài được người của ta vào.

— Điều này thì cụ lớn có thể yên tâm được. — Phan Thúc Định nhìn Cẩn nói với vẻ khẳng định — Hồng Nhật không hề nghi ngờ gì cả.

— Răng ông biết?

Phan Thúc Định giải thích :

— Thừa cụ lớn, qua nói chuyện với nó, tôi nhận xét thấy như vậy. Nó rất tin tưởng vào cơ sở của nó nên mới quyết tâm bảo vệ. Ngay đến tôi, nếu cụ lớn không nói rõ việc hắn bị bắt là do người của ta cài vào chỉ điểm thì xin thú thật tôi cũng không tài nào biết được.

Ngô Đình Cẩn lại cười :

— Ông nói có lý. Người của ta vẫn chưa lộ mặt, do đó ta có thể trực tiếp sử dụng tung vào hàng ngũ Việt cộng để trường kỳ mai phục... A ha! Chúng nó còn bị nhiều vỏ nữa, ta sẽ quét sạch sành sanh bọn Cộng sản ở miền Trung. Kế hoạch « Gió đã xoay chiều » sẽ hoàn tất trước thời hạn ít nhất là một năm !...

Thôi, chuyện đó ta còn nhiều thời gian bàn tới. Trước mắt, ông hãy tiếp tục thuyết phục thẳng Hồng Nhật cho tui.



Trong phòng thăm vấn lại chỉ còn có hai người ngồi đối diện nhau. Phan Thúc Định đưa thuốc lá mời Hồng Nhật. Hồng Nhật lắc đầu từ chối.

— Cảm ơn, tôi không hút thuốc.

— Đêm qua, ông ngủ có ngon không? — Phan Thúc Định mở đầu câu chuyện.

Hồng Nhật nói trái với sự thật :

— Tôi ngủ rất ngon.

— Ông có suy nghĩ gì về những điều tôi đã trao đổi với ông hôm qua?

— Tôi thấy chẳng có điều gì phải suy nghĩ cả.

— Ông phải suy nghĩ chứ, vì đây là vấn đề sinh mạng của ông, giữa cái sống và cái chết, giữa chính nghĩa quốc gia và chủ thuyết Cộng sản đã lỗi thời. Một đảng ông được sống sung sướng với người yêu ông, muốn nhà lầu có nhà lầu, muốn xe hơi có xe hơi, muốn đi du lịch Mỹ, Anh, Nhật Bản được đi du lịch Mỹ, Anh, Nhật Bản; một đảng ông sẽ chết tăm tối, đau đớn không ai biết đến cả. Một đảng ông đứng về phía chúng tôi chung sức chống Cộng, cả thế giới tự do ủng hộ, siêu cường quốc Hòa Kỳ đứng đằng sau, ông muốn làm chức gì trong chính phủ quốc gia chúng tôi cũng sẵn sàng để dành một ghế xứng đáng cho ông hoặc ông không muốn xuất đầu lộ diện, chúng tôi cũng sẵn sàng chiều ý ông để riêng ông ở một nơi nào ông muốn, cung cấp ông đầy đủ các thứ tiện nghi, chỉ yêu cầu ông nói cho chúng tôi những điều gì ông biết, viết một vài điều chúng tôi yêu cầu, thế thôi! Một đảng ông khư khư ôm chủ nghĩa tam vô của ông sang thế giới bên kia và đã sang thế giới bên kia thì cả cuộc đời ông lẫn những điều ông tôn thờ đều vô nghĩa lý hết.

Phan Thúc Định nói rất hùng hồn nhưng đồng thời, anh nhẹ nhàng xòe ra trước mặt Hồng Nhật một mảnh giấy con có viết sẵn mấy chữ : *« Nếu anh thấy cần đi bệnh viện, tôi sẽ giúp*

đỡ ». Vừa đủ để Hồng Nhật đọc xong hàng chữ, Phan Thúc Định đã vờ tròn mảnh giấy chỉ còn bằng hạt gạo, cho vào miệng. Hồng Nhật nhớ đến những hàng chữ của « Sông Hương » đem qua gửi cho anh. Tuy không hiểu được mối liên hệ giữa những hàng chữ đó, nhưng Hồng Nhật cũng thăm dò :

— Những điều ông nói chứng tỏ ông chẳng hiểu gì về chủ nghĩa Cộng sản cả. Những người Cộng sản là những người thực sự yêu nước, yêu nhân dân mình hơn ai hết...

Phan Thúc Định chặn ngay :

— Chúng tôi không hiểu chủ nghĩa Cộng sản à? Chống lại chủ nghĩa Cộng sản mà chúng tôi không tìm hiểu, không nghiên cứu về chủ nghĩa Cộng sản thì chúng tôi chống lại làm sao được? Tôi đã đọc rất nhiều sách của Các Mác, của Lê-nin. Tôi sẵn sàng tranh luận với ông.

Hồng Nhật lắc đầu :

— Vô ích! Với những người như các ông, tranh luận cũng vô ích. Tôi thấy cũng mệt mỏi lắm rồi.

Phan Thúc Định đón ngay lấy lời Hồng Nhật :

— Nếu ông thấy mỏi mệt, cần đi nghỉ ngơi, an dưỡng ít ngày để suy nghĩ, chúng tôi cũng sẵn sàng chấp nhận để ông đi an dưỡng ít ngày. Ông sẽ thấy chính nghĩa quốc gia sáng ngời.

Hồng Nhật gật đầu :

— Tôi cũng thấy cần được chữa bệnh...



Ngày chiều hôm đó, Hồng Nhật được chuyển đi bệnh viện. Khi Phan Thúc Định trình bày lại cuộc nói chuyện đó với Ngô Đình Cần, nhắc lại ý muốn của Hồng Nhật muốn đi chữa bệnh thì Ngô Đình Cần ngâm nghĩ nói :

— Đây là dấu hiệu của sự nao núng hay kẻ hèn binh?

— Thưa cụ lớn, tôi nhận xét thấy hôm nay tôi đặt thẳng điều kiện với nó và dọa nhiều đến cái chết thì nó không gân cổ lên tranh luận với tôi nữa. Nó chống đỡ một cách gượng gạo. Chẳng lẽ nó lại chịu thua ngay. Ai mà chẳng thích sung sướng và sợ chết. Tôi cho là nó nao núng.

Ngô Đình Cẩn nhặt một khẩu trà trong tráp sơn mài đưa vào miệng. Nhai mấy miếng, hẳn nói :

— Thế thì ta phải tấn công nó liền tiếp. Phải cho nó đi khám bệnh và au dưỡng để biểu thị lòng nhân đạo của ta. Ông cần gặp ông bác sĩ giám đốc bệnh viện, nhân danh tui, báo cho ông ấy khám bệnh, săn sóc nó cẩn thận.

Phan Thúc Định băn khoăn hỏi :

— Nhưng còn việc canh gác nó thì cụ lớn định như thế nào? Hay là ta bảo bác sĩ đến khám bệnh cho nó tại nhà giam?

Ngô Đình Cẩn cười thâm hiểm :

— Không được! Như thế còn chi là chánh nghĩa quốc gia nữa! Ông lo xa như rứa là tốt nhưng tui đã có cách...

Theo lệnh của Cẩn, gã bác sĩ giám đốc bệnh viện Trung ương dẫn Hồng Nhật đến ở riêng một buồng khoảng mười sáu mét vuông, trên gác cao, có phòng vệ sinh ngay bên. Anh nhìn đồ đạc trong gian buồng : một cái giường cá nhân đệm lò xo có khăn trải giường và gối trắng tinh. Một cái bàn con đầu giường trên để lọ hoa có cắm mấy bông hồng, ngăn dưới để mấy cuốn vừa tiểu thuyết lãng mạn khiêu dâm, vừa tiểu thuyết chống Cộng. Một cái bàn thấp và hai chiếc ghế khung đũa-ra, đệm da, ở giữa nhà để tiếp khách. Trên bàn để một số họa báo và mấy tờ báo hàng ngày. Một cái tủ con ở góc buồng đựng các thứ lật vặt. Nói chung, gian buồng không có một chút gì gợi lên không khí bệnh viện mà chỉ gợi lên một cuộc sống tiện nghi, êm ấm hạnh phúc. Hồng Nhật cầm mấy tờ họa báo để trên bàn lên. Đó là mấy tờ họa báo vừa bằng tiếng Anh, vừa bằng tiếng Pháp, kích động những thú tính nhục dục thấp hèn, với những tấm ảnh trai gái khỏa thân trắng trợn : những 'Play-boy', 'Vivre d'abord'... Anh không mở ra xem những trang bên trong, đặt nguyên chúng ở chỗ cũ. Anh nhặt mấy quyển sách ở các bàn đầu giường thấy những nhan đề 'Mười năm tình hận', 'Em chỉ biết yêu', 'Vòng tay em'... và một quyển sách dịch đầy cộm của một tên phản bội nước ngoài do cơ quan thông tin Mỹ in, nhan đề 'Tôi chọn tự do'. Anh lại mỉm cười đặt nguyên chúng vào chỗ cũ. 'Những đồ rẻ tiền, thô bỉ của một âm mưu thô bỉ, sản phẩm của những đầu óc thô bỉ' — Anh nghĩ thầm như vậy.

Anh mở cửa buồng ra vào ngõ ra ngoài. Mắt anh đụng phải một tên mặc thường phục, sơ mi bỏ ra ngoài quần, sùm sụp cặp kính đen trên mặt, bắc một chiếc ghế ngồi khoanh tay dựa tường đối diện trước cửa buồng anh. Thấy anh mở cửa nhìn, hẳn giật tay ra hiệu cho anh đóng cửa lại. Anh ra phía cửa sổ nhìn : cửa sổ gác cao, không có một đường gờ cửa tường, không gần một đường ống máng hoặc giầy thu lôi. 'Đây cũng là một cái buồng giam hiện đại. Anh lại nghĩ thêm — Mặc xác chúng, ta hãy nằm nghỉ một chút đã. Lại bước vào một cuộc chiến đấu mới đây!'. Anh nằm dài trên chiếc giường nệm trắng.

Lúc sau, có tiếng gõ cửa, Hồng Nhật không buồn dậy, nói :

— Cứ vào!

Cánh cửa từ từ hé mở và Hồng Nhật vội vàng ngồi nhồm dậy : một cô gái mặc áo bờ-lu trắng bưng một khay trên có một cốc nước cam vắt xô-đa, một hộp thuốc lá 'ba số năm' bước vào. Cô gái khoảng hai mươi tư tuổi, người lẳn, ngực to, tóc cắt cao, mặt tròn, môi cũng tròn tỏ màu đậm, mặc chiếc áo bờ-lu mỏng và ngắn, trông rõ những đường nịt bên trong, mang theo vào buồng một mùi nước hoa thơm phức ngầy ngật, quỳnh rũ. Cô ta nhướn miệng cười :

— Chào anh.

Hồng Nhật hơi lúng túng :

— Không dám! Chào cô.

Cô ta đặt khay nước xuống bàn, tự giới thiệu :

— Em là Bạch Lan, y tá của bệnh viện, được bác sĩ giám đốc cử xuống đây săn sóc anh. Em mong rằng những ngày ở đây anh được hoàn toàn như ý? Mời anh xơi nước.

— Cảm ơn cô.

Mắt cô ta nhìn Hồng Nhật đăm đăm, kêu gọi, giọng cô ta nhỏ nhẹ :

— Trong ăn uống cũng như sinh hoạt, em chưa hiểu rõ được hết mọi sở thích của anh. Anh thích gì, anh cứ nói để em biết, em chiều... anh.

Hồng Nhật cảnh giác :

— Cảm ơn cô. Tôi thấy không cần gì cả. Tôi chỉ muốn được yên ổn, không ai quấy rầy.

Cô gái vẫn nhìn anh, nhướn miệng cười :

— Có gì mà quấy rầy. Đó là nhiệm vụ của em. Đối với em, làm cho người khác bằng lòng, sung sướng cũng là một điều hạnh phúc chứ !

Giọng Hồng Nhật lạnh lùng :

— Không phải thế, tôi muốn nói là tôi không muốn ai quấy rầy tôi cả.

Cô gái làm như không có gì xảy ra, nét mặt vẫn tươi tỉnh :

— À ra thế ! Em xin lỗi anh nhé ! Ở đầu giường anh nằm có một nút điện bấm. Bất cứ lúc nào anh cần đến em, dù là ngày hay đêm, anh chỉ bấm khẽ một cái là em xin có mặt hầu anh ngay. Chỉ một cái bấm nút nhẹ thôi mà...

— Tôi không cần gì cả, — Hồng Nhật nhìn thẳng vào mặt cô ta đáp.

Cô gái đưa tay vuốt mấy sợi tóc xòa xuống trán, ông ẹo bước lại phía đầu giường Hồng Nhật. Cô ta cúi xuống lọ hoa :

— Những bông hồng đẹp quá, anh nhỉ !

Khi cô ta cúi xuống, chiếc bờ-lu trắng phía sau chỉ thấy hờ có một giải vải, phanh ra, lộ cả tấm lưng trắng nuột của cô ta suốt từ cổ đến chiếc cặp quần thun mỏng trước mắt Hồng Nhật. Mùi nước hoa đất tiền càng ngày ngật, quyến rũ : Cô ta vẫn cúi như thế xuống mấy bông hồng, nói :

— Anh đừng xưng hô với em như vừa rồi ! Anh chưa hiểu em đây thôi, em rất yêu mến, kính phục những người yêu nước.

Hồng Nhật đứng lên, đi ra phía cửa sò, nói xẵng giọng :

— Nếu cô là người yêu nước thực sự, cô hãy tham gia vào các cuộc đấu tranh của đồng bào chống bọn cướp nước và bán nước. Những người yêu nước hiện nay không thiếu gì việc phải làm. Nhưng nếu tôi không lầm thì cô đóng vai y tá này có dụng ý ngược với những điều cô nói...

Cô gái quay phắt lại, mắt thoáng rục lên long lanh nhưng ánh mắt ấy lại dịu xuống ngay phối hợp với nụ cười giòn gao trên môi cô ta :

— Anh hiểu lầm em rồi ! Em có làm gì đâu mà anh hiểu lầm...

Giọng Hồng Nhật vẫn lạnh lùng :

— Nếu cô còn đôi chút lương tâm, còn phần nào tinh thần dân tộc và lòng tự trọng trong người, tôi kêu gọi cô thức tỉnh.

Cô gái hất mớ tóc xòa che nửa bên mặt của cô ta ra phía sau, giữ nguyên nụ cười diễn viên :

— Anh quá lời. Lúc khác em sẽ nói chuyện với anh. Em xin nhắc lại : bất cứ lúc nào anh cần đến em, anh cứ bấm nút điện, em có mặt ngay. Chốc nữa, em sẽ mang cơm lên cho anh. Thôi, anh ngủ nhé.

Cô ta ông ẹo bước ra. Mảng lưng trần thấp thoáng ẩn hiện sau hai mảnh áo bờ-lu trắng.

Cô ta khép cửa buồng Hồng Nhật lại. Gã đeo kính đen ngồi chiếc ghế ngoài hành lang hất hàm ra hiệu hỏi cô ta. Cô ta bĩu đôi môi tô đậm, nhún vai, lắc đầu.

XXXI

Buổi trưa.

Bệnh viện hoàn toàn im lặng.

Trước cửa buồng Hồng Nhật, gã đeo kính đen khoanh tay lim dim như một con mèo không biết là ngủ thật hay ngủ giả. Trong buồng, cô 'y tá' Bạch Lan đang ông ẹo với Hồng Nhật :

— Trưa nay đến phiên em trực. Em lên mượn anh mấy số họa báo xem.

Hồng Nhật bực mình :

— Cô có thể mang cả sách báo ở đây ra được. Tôi không bao giờ đọc đến những tờ lá cải rẻ tiền đó đâu.

Mắt cô ta tròn xoe nhìn Hồng Nhật :

— Ô hay ! Những tờ báo có ảnh đẹp như thế này mà anh không thích à ? Mỗi bức ảnh đều có thể 'xu-ve' để treo tường được.

Cô ta mở rộng trang báo có ảnh một cô gái đứng, hai tay chấp sau gáy, khỏa thân, rõ từng bộ phận trên cơ thể trắng nuột :

— Anh xem : những cái 'co' (1) có 'xéch-ơp-pin' (2) không ?

(1) « co » : thân hình, (2) « xéch-ơp-pin » : khâu gọt

Hồng Nhật cau mày, khó chịu :

— Đây là những con đĩ !

Cô gái gấp trang báo lại :

— Sao anh nặng lời thế ?

Hồng Nhật vẫn không thay đổi thái độ :

— Cô thấy không đúng ư ? Những cô gái tử tế, tự trọng có ai đứng trần truồng như thế để người ta chụp ảnh in lên báo không ?

Và anh tìm cách đuổi cô ta ra :

— Tôi đề nghị cô đề cho tôi nghỉ trưa một lúc.

Cô gái ngồi xuống ghế :

— Vâng, anh cứ nghỉ trưa, em có... động chạm gì đến anh đâu ? Em chỉ ngồi nhờ đây xem sách báo thôi. Ở dưới phòng trực buồn quá !

Cô ta ngả người vào ghế, vươn cao bộ ngực căng tròn lên, duỗi dài đôi chân ẩn hiện sau chiếc quần lụa mỏng ra, mở rộng tờ báo ảnh trước mặt. Hồng Nhật không cần giữ lịch sự nữa, nói thẳng :

— Cô nên đi ra thì hơn. Tôi không muốn có mặt một người con gái trong buồng tôi lúc buổi trưa này...

Giữa lúc đó, bên ngoài có tiếng giày bước lên cầu thang. Gã mật vụ gác cửa buồng đã như con mèo thấy động, đang thiu thiu, vênh ngay tai lên, mắt mở to sau cặp kính mát, tay đặt vào khẩu súng ngắn giấu sau chiếc áo bỏ ngoài quần. Đầu hành lang, xuất hiện một viên trung úy dẫn theo ba người lính quân cảnh, súng đầy đủ, bước tới. Gã mật vụ yên tâm, tuy mắt vẫn theo dõi bốn người bước lên nhưng tay đã buông rời khẩu súng ngắn, khoanh lại với nhau trước ngực, ngồi thẳng người.

Viên trung úy, quân cảnh đến trước mặt gã mật vụ hất hàm hỏi :

— Thằng Hồng Nhật ở trong buồng này phải không ?

Gã mật vụ đứng dậy, lúng túng :

— Thưa trung úy, tôi được lệnh của « cậu »...

Khẩu súng ngắn của viên trung úy đã chĩa ngay vào ngực gã :

— Đây là lệnh: Phải dẫn tên Hồng Nhật đi ngay...

Gã mật vụ chưa biết nên đối xử ra sao thì đã thấy ba người lính quân cảnh lực lưỡng cũng đặt tay vào bao súng của họ. Gã lưỡng cuống :

— Vâng, vâng... tôi xin đưa trung úy vào...

Một người lính quân cảnh đã sò ngay vào cạnh sườn gã, trước ngay khẩu súng ngắn.

Gã mật vụ đi về phía cửa buồng Hồng Nhật. Bốn người quân cảnh đi theo. Đằng sau cặp kính đen, đôi mắt gian xảo của gã đảo rất nhanh ra chung quanh. Vừa gõ cửa buồng, gã đã nhanh như cắt gặp người xuống, bằng một thế võ Nhật, hất ngã người lính quân cảnh đứng ngay cạnh và đoạt ngay được khẩu súng ngắn của anh ta. Nhưng, cũng ngay lúc ấy, viên trung úy đã đảo thế đứng, thẳng tay chạt một cái không thương tiếc trúng gáy gã mật vụ. Gã gục xuống như tàu lá chuối bị phát lia thân, không kịp kêu lên một tiếng. Hai người lính quân cảnh đã xóc nách gã, mở cửa buồng, ném gã vào bên trong.

Cả Hồng Nhật lẫn cô á Bạch Lan ở trong đều ngạc nhiên nhìn mấy người quân cảnh quang gã mật vụ vào trong buồng và đóng ngay cửa buồng lại. Cô « y tá » đang tròn mắt, tròn miệng nhìn không hiểu sự việc ra sao thì một người lính quân cảnh đã ấn chiếc khăn tay vào miệng cô, nhanh nhẹn trói chặt cổ vào chiếc ghế cô đang ngồi, nói :

— Xin lỗi cô nhé ! Thế này là không được lịch sự với phụ nữ, nhưng cô hiểu cho, chúng tôi không có cách nào khác. Chốc nữa sẽ có người đến cởi cho cô...

Qua phút ngạc nhiên đầu tiên, Hồng Nhật nhận ra viên trung úy quân cảnh, suýt reo lên « anh Trần Mai » nhưng anh chợt nhớ ra mình đang đứng ở đâu, nên kìm ngay được. Anh lao ra ôm chầm lấy Trần Mai, ôm lấy mấy người nguy trang trong bộ quần áo lính quân cảnh, kêu lên mấy tiếng thân thiết, xúc động :

— Các đồng chí !

Mấy người cùng mỉm cười. Trần Mai giục :

— Thôi, sẽ nói chuyện sau. Bây giờ chúng ta phải hành động hết sức nhanh.

Theo lệnh của Trần Mai, mấy người nhét khăn vào miệng gã mặt vụ đang nằm ngất dưới sàn, trói chặt chân tay gã. Họ kéo nhau ra, sau khi đóng chặt cửa buồng lại.

Từ trên gác bước xuống, ai gặp cũng không thề nghi ngờ được: viên trung úy quân cảnh đi đầu, Hồng Nhật đi giữa, ba người lính quân cảnh đi sau. Tránh đi là hay nhất, kéo lại để mua vạ vào mình. Những vụ bắt bớ, áp giải như thế thường xảy ra luôn, ở bất cứ chỗ nào, bất cứ lúc nào.

Họ ung dung đi qua phòng thường trực. Ở đó, một người lính quân cảnh nữa đang đứng đợi. Trước khi lên buồng Hồng Nhật, họ cũng phải dùng cả mưu lẫn sức trói một tên mặt vụ nữa lẳng vẳng ở dưới sân và người thường trực nhốt vào một góc phòng thường trực, cắt đường giầy điện thoại, để lại một người đứng gác ở đó.

Ngoài ven đường, trước cửa bệnh viện, một chiếc xe hơi du lịch nằm chờ. Sáu người lên xe. Trần Mai cầm tay lái. Chiếc xe rú máy, nhanh chóng nuốt đường, phóng về phía cầu An Cựu rồi biến mất.

★

Vũ Long tươi cười đón Trần Mai và Hồng Nhật. Anh nắm chặt tay từng người một:

— Mừng các đồng chí thắng lợi trở về.

Anh bá vai Hồng Nhật:

— Đồng chí Nhật có khỏe không?

Hồng Nhật vui đùa đáp:

— Báo cáo anh, được đi «an dưỡng» thì nhất định phải khỏe chứ ạ. Nếu không có ông «Trung úy quân cảnh» này thì phải nằm thêm ít lâu nữa.

Vũ Long mỉm cười:

— «Trung úy quân cảnh» sẽ được tuyên dương vì có công cứu Việt cộng.

Vũ Long đưa hai người vào phòng làm việc của mình: một căn phòng đơn giản, vách bằng nửa ghép chỉ có một cái bàn,

mấy cái ghế ngồi và một cái giường cá nhân. Trên đầu giường, treo một cái sắc-cốt dây côm. Cạnh giường, có một cái tủ con mộc mạc.

Anh mời hai người ngồi, pha ấm nước trà. Sau khi uống với nhau một chén trà nóng, giọng Vũ Long trở nên nghiêm trang:

— Trong thời gian bị địch bắt, đồng chí Hồng Nhật nghĩ gì?

Hồng Nhật đáp:

— Tôi nghĩ đến phong trào bên ngoài, nghĩ đến các cơ sở của chúng ta, nghĩ đến bà cụ bị bọn địch bắn chết, nghĩ đến tổ chức...

Vũ Long ngắt lời Hồng Nhật:

— Đồng chí không nghĩ đến nguyên nhân tại sao đồng chí bị địch bắt? Dù sao, chúng ta cũng phải rút kinh nghiệm với nhau về vấn đề đó.

Hồng Nhật im lặng. Một phút sau, anh nói với giọng hối hận:

— Nguyên nhân là do tôi chủ quan.

Vũ Long gật đầu:

— Đúng! Hầu hết những vụ địch bắt được cán bộ ta ở nội thành là đều do chủ quan. Ai cũng biết, vậy sao địch vẫn bắt được cán bộ ta? Mỗi trường hợp đều khác nhau. Riêng trong trường hợp của đồng chí, sự chủ quan biểu hiện cụ thể như thế nào?

Hồng Nhật cau mày suy nghĩ:

— Tôi đã đề cho địch phát hiện được tôi, theo dõi tôi. Tôi có một số điều còn phân vân, chưa kết luận được.

— Về vấn đề gì? — Vũ Long hỏi.

— Về những người tôi tiếp xúc, về những người cộng tác với tôi.

— Là ai?

— Tôi chưa dám khẳng định vì tôi chưa có đầy đủ bằng chứng.

Trần Mai mỉm cười trong khi Vũ Long đứng lên đi ra phía đầu giường cá nhân của mình, lấy chiếc sắc-cốt xuống. Anh mở sắc-cốt, lấy ra một cái báo cáo của X.30 gửi cho anh. Anh đặt

tờ báo cáo ấy trước mắt Hồng Nhật. Vừa đọc thấy tên một người trong đó, Hồng Nhật giật mình.

Tờ báo cáo viết về lai lịch Lý Ngọc Tú. Ông nội Tú trước đây làm quan võ dưới triều Nguyễn, có chạy theo Tôn Thất Thuyết phò vua Hàm Nghi một thời gian, sau phản bội, chạy về làm tay sai cho giặc Pháp. Bố Lý Ngọc Tú làm án sát ở Khánh Hòa, cực kỳ phản động, đã từng đàn áp các phong trào yêu nước ở Nam Trung bộ, có nhiều nợ máu với nhân dân. Tú được Ngô Đình Cẩn sử dụng làm mật vụ, chui vào tổ chức thanh niên, sinh viên yêu nước ở Huế. Hắn đã đóng vai trò hăng hái yêu nước, tích cực hoạt động để gây tin nhiệm. Nhờ tài biện thuyết giỏi và đóng kịch khéo léo, nhất là trò bị bắt và đấu tranh kiên quyết trong tù của hắn do Ngô Đình Cẩn đạo diễn, hắn đã lọt được vào hàng ngũ lãnh đạo phong trào nhằm thực hiện âm mưu phá ta từ trong nội bộ phá ra. Hắn nắm được một số cơ sở của ta và được gặp Hồng Nhật. Hắn đã điềm cho bọn công an mật vụ của Cầu bắt bớ một số cơ sở của ta mà hắn biết và bí mật dẫn chúng đến nơi trú ẩn của Hồng Nhật. Chỉ có mình Lý Ngọc Tú là thường đến gặp Hồng Nhật tại nhà bà cụ già ở thôn Vỹ Dạ, còn những người khác thì Hồng Nhật bố trí gặp gỡ ở những cơ sở khác. Vì vậy, khi xông đến bắt Hồng Nhật, chúng bắn chết ngay bà cụ để bịt đầu mối. Chúng sợ đề bà cụ sống thì ta sẽ điều tra ra việc Lý Ngọc Tú là nội gián.

Hồng Nhật mím chặt môi lại. Vừa hồi hận về sự thiếu cảnh giác của mình, vừa căm giận tên tay sai, anh không nói được lời nào.

Giọng của Vũ Long điềm đậm :

— Tôi đã cho thăm tra lại và những điều nói trong tờ báo cáo này là hoàn toàn đúng.

Hồng Nhật nhìn thẳng vào mặt Vũ Long :

— Tôi xin chịu trách nhiệm trước tổ chức về khuyết điểm của tôi. Tôi xin được đi xử thẳng khốn nạn này không để nó làm hại phong trào.

Vũ Long thu lại tờ báo cáo :

— Thăng chó săn này đã tự dẫn thân vào bẫy rồi...

Hồng Nhật ngạc nhiên không hiểu Vũ Long định nói gì. Trần Mai giải thích cho anh hiểu :

— Sau khi bắt được Hồng Nhật, bọn Ngô Đình Cẩn tung dư luận rằng Hồng Nhật đã khai báo hết cơ sở của ta trong thành phố. Hắn có dụng ý đánh một đòn cân não, gây tâm lý hoang mang trong hàng ngũ cán bộ và cơ sở của ta. Kết hợp với việc phao tin, do sự chỉ điềm của Lý Ngọc Tú, chúng bắt được mấy người nữa. Trước tình hình đó, không biết hư thực ra sao, một số cơ sở của ta ở trong thành phố, gồm các thanh niên, sinh viên trước đây hoạt động táo bạo, lộ diện đã trốn ra vùng giải phóng. Số này thoát ly được sự đồng ý của các cấp lãnh đạo trong thành. Yên trí rằng mình vẫn giữ được sự tin nhiệm của mọi người, mọi hành động âm mưu của mình không ai có thể biết được, Lý Ngọc Tú lợi dụng dịp này, trà trộn vào số những người thoát ly ra vùng giải phóng, định làm ăn lớn, chui sâu vào hàng ngũ ta, nắm được sự chỉ đạo của ta ở vùng giải phóng. Hắn không ngờ rằng X.30 đã kịp thời phát hiện ra hắn là mật vụ của Ngô Đình Cẩn. Vì thế, cơ quan an ninh của ta đã nắm vững về hắn. Hắn vừa bước chân ra đến vùng giải phóng thì bị tóm cổ ngay và đã thú nhận hết tội lỗi.

Vũ Long chăm chú nhìn Hồng Nhật, giọng nghiêm nghị :

— Đồng chí phải suy nghĩ, rút kinh nghiệm, kiểm điềm về khuyết điểm chủ quan, mất cảnh giác của đồng chí. Điều này thể hiện trên tư tưởng lẫn phương pháp làm việc. Khuyết điềm ấy đã làm đồng chí sa vào tay địch, đã làm một bà mẹ yêu nước của chúng ta phải hy sinh, đã làm cho phong trào bị ảnh hưởng và làm tổ chức phải bố trí lực lượng, tính toán cứu đồng chí ra bao nhiêu công sức. Chỉ một sơ xuất nhỏ của mỗi chúng ta sẽ dẫn đến bao nhiêu hậu quả tai hại. Chúng ta càng thấy rõ kẻ địch của chúng ta vô cùng nham hiểm. Chúng ta không thể để xảy ra bất cứ một sơ xuất nhỏ nào. Tôi sẽ tiếp tục nói chuyện với đồng chí về vấn đề này.

Anh ngừng lại một chút để Hồng Nhật suy nghĩ. Hồng Nhật cúi đầu im lặng. Vũ Long lại tiếp tục nói, giọng động viên :

— Nhưng kẻ địch cũng đã thất bại. Dù nham hiểm đến đâu, nhất định chúng cũng sẽ thất bại. Sau khi kiểm điềm xong,

đồng chí Hồng Nhật hãy chuẩn bị trở về vị trí công tác của mình, hãy tiếp tục nắm lấy cơ sở, tiếp tục tấn công kẻ địch.

Phải tấn công chúng liên tiếp. Phong trào thanh niên, sinh viên vẫn đang lên, đang làm rạn vỡ chỗ đứng trong thành phố của kẻ địch. Trên mặt trận ấy, kẻ địch không thể có chỗ đứng. Vì thanh niên, sinh viên chúng ta giàu lòng yêu nước, nhiệt tình sôi nổi, căm ghét bọn xâm lược. Đồng chí hãy chuẩn bị trở lại nội thành, tiếp tục chiến đấu. Bây giờ đồng chí Nhật có thể ra nghỉ được, đồng chí Mai ở lại làm việc với tôi...

Hồng Nhật đứng lên :

— Tôi rất thấm thía với lỗi lầm tôi đã phạm phải. Tôi xin kiểm điểm sâu sắc. Đồng thời, tôi cũng rất xúc động vì tổ chức vẫn tin nhiệm tôi, cho được tiếp tục chiến đấu. Tôi hứa không bao giờ phụ lòng tin nhiệm của các đồng chí.

Khi Hồng Nhật đã ra ngoài, Vũ Long mở sắc-cốt lấy mấy bức ảnh, mấy bản báo cáo khác ra trao đổi ý kiến với Trần Mai :

— Bọn địch đang ra sức triển khai kế hoạch ' *Gió đã xoay chiều* '. Chúng đang hoạt động khẩn trương và chúng ta cũng phải hoạt động khẩn trương hơn chúng. Chúng ta đã đánh bại chúng một bước trong kế hoạch của chúng định phá phong trào và cơ sở trong nội thành của ta... Cuộc đấu tranh giữa ta và địch còn gay go, quyết liệt. Nhiệm vụ của chúng ta là phải đập tan toàn bộ kế hoạch ' *Gió đã xoay chiều* ' của chúng.

Trần Mai cầm những bức ảnh lên xem. Nếu người ngoài cuộc nhìn vào những bức ảnh đó thì sẽ rất kinh ngạc, lạ lùng không hiểu tại sao Vũ Long lại có được những bức ảnh như thế. Có bức chụp những tên cố vấn Mỹ và viên chức cao cấp của nguy quyền Sài Gòn vừa ở trên máy bay bước xuống sân bay Phú Bài. Có bức chụp một cuộc họp kín giữa Ngô Đình Cần và Phan Thúc Định. Có bức chụp toàn cảnh nhà lao Thừa Phủ, đứng từ một góc cao nhìn xuống. Có bức chụp một trại huấn luyện lực lượng đặc biệt của bọn Mỹ. Có bức chụp một công văn mật của Ngô Đình Diệm gửi cho Ngô Đình Cần v.v... Trong các bản báo cáo, có bản báo cáo về phong trào, có bản báo cáo về một nhân vật nào đó.

· Vũ Long chậm rãi nói :

— Thăng Tô-ma lại từ Sài Gòn lên lút ra Huế, có đến thăm trại lực lượng đặc biệt Mỹ của thăng Smít. Thăng Cần vừa gọi thăng chỉ huy lực lượng đặc biệt nguy đến họp một buổi. Văn Anh vừa viết một bức thư cho gã Lê Mậu Thành. Một thăng nhà báo Mỹ mới xuất hiện... Chúng đang định làm gì đây ?

· KÝ VẬT CŨ CỦA NGƯỜI BAN

BÊN NÚI NGỰ BÌNH ·

Được tin Hồng Nhật đã thoát khỏi tay hãn, Ngô Đình Cần rất tức giận. Hãn không lỏng lẻo lên như Phan Thúc Định tưởng. Ngược lại, hãn ngồi lì ra trên sập. Mặt hãn danh lại. Hãn nhai trầu nhiều hơn. Đôi quai hàm hãn banh ra mỗi lúc hãn nhả trầu trông như hãn nghiền răng lại. Chỉ có đôi mắt trắng dã của hãn thỉnh thoảng long lên như không nén nổi căm tức, rồi lại dịu xuống cố lấy về bình thường. Hãn bảo tên giám đốc Nha cảnh sát và công an :

— Giám mấy thăng cảnh sát gác ở bệnh viện hôm đó lại. Đánh chết chúng nó đi xem chúng nó có lên hệ chỉ với bọn Việt cộng không.

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an khúm núm :

— Bầm 'cậu', những đứa này đều là những đứa tin cần, đã chọn lọc kỹ rồi ạ.

Ngô Đình Cần quát mắt :

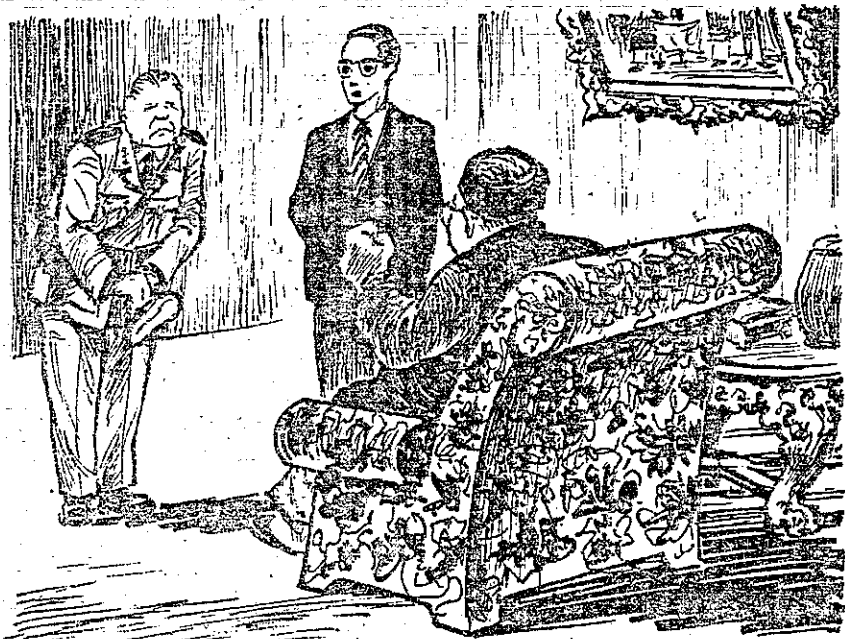
— Tui không tin đứa nào cả. Anh có nắm được ngoài giờ đi làm ra, chúng nó đi mô, gặp những ai không ? Anh có nắm được họ hàng xa gần của chúng nó có đứa mô là Cộng sản không ?

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an im thin thít. Phan Thúc Định nói với hãn :

— Cụ lớn đã dạy như thế, ông nên về điều tra lại ngay bọn chúng lại xem. Có thể có những đứa bên ngoài làm bộ sốt sắng để chúng ta tin cần ấy lại chính là những đứa bên trong tìm cách hại ta. Ông có biết rằng mất bao nhiêu công phu mới bắt được tên Việt cộng cơ ấy mà để nó trốn thoát được thì có hại cho công cuộc chống Cộng của quốc gia đến mức nào không ?

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an cố thanh minh :

— Thưa ông, bọn Việt cộng đến đánh tháo cho thằng Hồng Nhật lại mặc giả quân cảnh và đi xe hơi đến, nên không ai ngờ cả. Tôi đã bố trí rất cẩn mật, không những trước cửa buồng nó nằm, ngoài sân bệnh viện đều có người gác mà cả hai đầu phố dẫn đến bệnh viện tôi đều bố trí người đứng gác bí mật cả. Ấy là không kể một số nhân viên trong bệnh viện cũng là những người cộng tác bí mật với chúng tôi. Thực không ngờ...



Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an khúm núm...

Tiếng nói Ngô Đình Cẩn khàn đi:

— Đến lúc chúng nó vào cắt cổ tui và anh đi, đến lúc chúng nó cầm cờ đỏ và ngồi đây trong thành phố ni, lúc đó anh cũng không ngờ. Bọn cứu thằng Hồng Nhật chỉ ở quanh trong thành phố ni thôi, tui hạn cho anh trong mười ngày phải tìm ra manh mối chúng, nếu không thì trách nhiệm để thằng Hồng Nhật thoát là về anh.

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an đi về. Mười ngày nữa, hấn làm thế nào tìm ra manh mối vụ cứu thoát Hồng Nhật?

Buổi trưa hôm đó, ngay khi được tin có biến động ở bệnh viện Hồng Nhật nằm, hấn đã cuống cuồng đến ngay tại chỗ. Tên cảnh sát gác sân bệnh viện, tên mật vụ gác cửa buồng Hồng Nhật và cô « y tá » được cơ quan « chiến tranh tâm lý » cử đến « săn sóc » Hồng Nhật đã được cởi trói vẫn còn bàng hoàng. Một mặt hấn gọi giầy nói báo động cho bọn cảnh sát gác ở các đồn-bót quanh đó chặn tất cả thành phố hợp với bọn lính ở các đồn-bót quanh đó chặn tất cả các xe hơi của nhà binh cũng như của thường dân lại để kiểm soát. Một mặt, hấn quát tháo những sự với lũ tay chân ở bệnh viện.

Một tên chuyên viên Mỹ, do trường đại học Mi-si-găng cử sang làm cố vấn kỹ thuật cho ngành cảnh sát ở Trung phần được mời đến để nghiên cứu hiện trường. Tên này vác một chiếc máy ảnh tối tân do cơ quan tình báo Mỹ đặt sản xuất riêng đến. Theo lời giải thích của hấn thì dù chiếc xe hơi của đối phương đã chạy đi rồi nhưng vẫn còn để lại hình trong không gian chỗ nó đỗ. Chiếc máy ảnh của hấn có thể chụp chỗ khoảng không mà chiếc xe hơi đã đỗ, vẫn hiện lên rõ toàn bộ hình chiếc xe hơi nhưng với điều kiện là xe hơi chạy đi chưa quá năm phút vì sau năm phút hình chiếc xe hơi lưu lại trong vị trí đó sẽ tan mất. Chiếc máy ảnh tình báo tối tân của tên chuyên viên Mỹ đã không có tác dụng, vì khi hấn được mời đến thì chiếc xe hơi chở những người cứu Hồng Nhật đã cao bay xa chạy từ nửa tiếng trước. Tên chuyên viên Mỹ rắc bột lên nghiên cứu các vết giầy đối phương để lại.

Hấn cũng lắc đầu bất lực vì đây chỉ là loại giầy đế cao su do Mỹ sản xuất phát cho bọn lính quân cảnh. Hấn hỏi tí mĩ tên mật vụ gác cửa buồng Hồng Nhật và cô « y tá » Bạch Lan cũng không phát hiện được gì thêm. Hấn yêu cầu đưa mấy người đó về phòng kỹ thuật của hấn, hấn sẽ cho nhận điện một tập ảnh về điện mạo của các loại người, để qua đó hấn có thể dựng lên chân dung những người đã cứu Hồng Nhật. Nhưng việc dựng chân dung ấy cũng chỉ có kết quả với điều kiện là đối phương không hóa trang khác lúc bình thường. Tóm lại, nên khoa học hiện đại về tình báo của Hoa Kỳ vào đến thực tế Việt Nam cũng không phải là cái gì thần thánh như bộ máy tuyên truyền của đế quốc vẫn nói.

Các đồn, bất khắp các ngã ngoại thành điện về cho biết không có chiếc xe hơi nào chở mấy người lính quân cảnh như

được miêu tả chạy qua. Những xe hơi được kiểm soát đều không có gì khả nghi cả. Thậm chí suýt xảy ra một vụ xô xát giữa một xe lính dù bị giữ lại kiểm soát với bọn lính ở một bờ ngoài thành vì bọn lính dù không bằng lòng để ai dòm ngó vào xe của chúng.

(Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an cũng không ngờ rằng chiếc xe hơi của Trần Mai cứu Hồng Nhật không hề chạy ra phía ngoài thành. Tuy nó chạy về hướng An Cựu nhưng không qua cầu mà lại chạy đến nhà một ngoại kiều có thể lực ở ngay trong khu vực của những người Pháp kiều ở trước đây. Ngoại kiều đó là một người tiến bộ có liên hệ với tổ chức bí mật của ta ở nội thành. Các đồng chí của Trần Mai sau khi trút bỏ bộ quần áo quân cảnh nguy, mặc quần áo thường thì từng người một tản ra phố, trở về với cơ sở của mình. Còn Trần Mai và Hồng Nhật nghỉ lại ở nhà ngoại kiều đó mấy ngày một cách rất yên ổn, đợi người đường giầy riêng đến đón lên chiến khu gặp Vũ Long. Trong mấy ngày đó, hai người chỉ có một việc nhỏ phải làm là giúp người ngoại kiều sửa hình dáng và biển số chiếc xe hơi).

Bây giờ, tên giám đốc Nha cảnh sát và công an nghĩ đến cái hạn mười ngày mà Ngô Đình Cẩn đề ra. Hẳn làm được gì trong mười ngày ấy? Lỗi mấy tên cảnh sát gác hôm đó ra hành hạ cũng đến thế thôi, chỉ tổ phải nhìn mấy thằng khốn kiếp ấy lay lục, van xin, khóc lóc, bợ lộ những cái hèn mạt của chúng ra.

Nhưng rồi tên giám đốc đó tặc lưỡi: « Cùng tác biến »! Nếu cần, mình dựng lên mấy khâu cung giả, coi như đã bước đầu tìm ra manh mối rồi thì đã chết ai. Chỗ mình với « cậu » là họ hàng, « cậu » cũng chẳng nở làm gì mình, mà cũng chẳng dám đề cái chức này cho người ngoài...

Mấy hôm sau, Ngô Đình Cẩn lại được tin Lý Ngọc Tú bị bắt. Không nên nói nữa, trước mặt Phan Thúc Định, hấn đập tay đánh chát xuống sập. Đột nhiên, hấn quay hỏi Định:

— Ông có biết thằng Tú là người của tui không?

Thấy Phan Thúc Định ngờ ngác, hấn nhắc lại:

— Tui hỏi ông: ông có biết thằng Tú là người của tui đó không?

Không hiểu ý đồ của Cẩn ra sao, Định làm bộ ngạc nhiên:

— Sao nó lại là người của cụ lớn được? Cụ lớn đùa thế chứ! Nó là một trong những thằng đầu sỏ của đám thanh niên học sinh chống đối quốc gia, cần phải trị cần thận. Hình như nó đã bị ta bắt một lần...

Ngô Đình Cẩn gật đầu:

— Nó là người của tui đó!

Phan Thúc Định lộ vẻ thán phục:

— Thế thì cụ lớn tài quá! Chỗ nào cũng có tai mắt của cụ lớn. Tôi xin chịu cụ lớn.

Không đề ý gì đến lời thán phục của Định, Ngô Đình Cẩn lúc ấy mới nói:

— Đến ông cũng không biết thằng Tú là người của tui. Chỉ có tui và thằng giám đốc Nha cảnh sát và công an biết thôi. Thế mà tại rằng bọn Việt cộng lại biết được?

Phan Thúc Định đưa đà:

— Ông giám đốc Nha cảnh sát và công an thì còn lộ cho ai nữa. Biết đâu bọn Việt cộng chỉ bắt Tú vì tình nghi hay tạm giữ vì không một lý do gì đó.

Ngô Đình Cẩn lắc đầu:

— Bọn Việt cộng không bắt tình nghi mô. Mắt Lý Ngọc Tú là chúng ta mất một đầu mối đặc lực, một nguồn tin quý giá. Ông chưa biết đó thôi, thằng Tú khéo léo lắm!

Cẩn hậm hực thở dài. Nhìn cách hấn nhai trầu, nhìn con mắt hấn li lợm, Định biết lúc này cơn tức giận đang dấy vò hấn.

Hấn nói như nói với mình:

— Thế là mấy thằng cứng đầu, cứng cổ ở các trường đại học lại sắp nổi loạn, không làm thế nào mà nắm được chúng nó nữa.

Rồi như có chủ định, hấn quay ra bảo Phan Thúc Định:

— Trong một cuộc đấu, được thua là sự thường. Thua keo này, ta hãy keo khác. Kế hoạch « Gió đã xoay chiều » của chúng ta vẫn phải tiến hành. Tui sẽ bàn với ông...

Không hiểu vì sao, mấy hôm liền, Ngô Đình Cẩn trao đổi ý kiến với Phan Thúc Định tìm cách gặp rút liên lạc với

Lê Mậu Thành. Giám mục Ngô Đình Thục cũng từ Vinh Long bay ra mặt đàm với Cần. Chúng có vẻ nóng ruột chờ tin tức của tên họ Lê để âm mưu một việc gì đó mà Phan Thúc Định chưa nắm được. Theo ý chúng trao đổi với Định thì một trong những việc giao cho Lý Ngọc Tú là vào vùng Việt công kiểm soát tìm cách bắt mối với Thành, mặc dầu đối với Tú, chúng giấu kín tên tuổi Lê Mậu thành, chỉ dẫn đến một chỗ bí mật, với một mật hiệu như thế sẽ có người đến gặp; một phần, chúng đang chờ đợi ở Thành một điều rất cần thiết. Vì vậy, bằng bất cứ giá nào cũng phải liên lạc với Lê Mậu Thành ngay.

Phan Thúc Định nghĩ đến Vân Anh. Dưới danh nghĩa ra thăm người yêu như lần trước, Vân Anh có thể đi công khai, liên lạc được với Lê Mậu Thành một cách dễ dàng. Vân Anh cũng đã thuộc đường đi, lối lại. Phan Thúc Định đã đến gặp Vân Anh. Ngoài chuyện muốn nhờ Vân Anh ra gặp Thành, Định còn muốn thăm dò thái độ Vân Anh đối với anh. Anh vẫn chưa hiểu được Vân Anh đã nắm được những gì về anh. Vân Anh đã bím sát theo dò anh, đã chụp ảnh anh ở một số nơi. Những điều ấy làm Vân Anh biết được những gì. Thái độ khó hiểu của Vân Anh khi đón anh ở cửa hiệu sách, rủ anh ra vườn hoa Nguyễn Hoàng, trao lại cho anh những tấm ảnh đã chụp được ấy mang ý nghĩa gì? Tuy anh rất tin ở việc làm của anh, hành động và cuộc sống hàng ngày của anh nhưng anh vẫn phải tìm hiểu, thận trọng với những cặp mắt chung quanh nhìn vào anh và phải luôn luôn tự duyệt lại mình, duyệt lại hàng ngày, duyệt lại trong từng sự việc. Vân Anh là người như thế nào nhỉ? Nên xử trí với Vân Anh như thế nào?

Thấy Phan Thúc Định đến, Vân Anh có vẻ mừng rỡ. Cô tiếp Định ân cần như tiếp một người mình vẫn mong chờ, quý mến. Nhưng ngồi nói chuyện một lúc thì Phan Thúc Định nhận thấy bên cạnh vẻ mừng rỡ ân cần ấy, Vân Anh có cái gì đổi khác. Khác cô Vân Anh thông minh, buồn bã ở Pháp. Khác cả cô Vân Anh tinh quái, khó hiểu những ngày gần đây. Vân Anh đã có một cái gì thay đổi. Cô ta có vẻ mệt mỏi, chán chường, ít nói và những lời cô nói có màu sắc của sự suy nghĩ và nhận thức hơn trước. Đề thăm dò, Phan Thúc Định nói

lên cái nhận xét độ của mình với cô ta. Vân Anh se se gật đầu. Một nụ cười gương thoảng trên cặp môi cô ta (Phan Thúc Định nhớ đến cái cười rạng rỡ tinh nghịch lộ hàm răng đẹp trắng bóng của cô mà anh vẫn được nhìn):

— Anh nhận xét tinh nhỉ! Nhưng anh không thể hiểu hết em đâu. Về phía em, nói thực ra, mãi đến gần đây, mới hiểu anh được phần nào.

Định phá ra cười:

— Em nói gì mà quan trọng vậy? Đều anh, nhiều khi cũng không hiểu hết mình nữa là em.

Giọng nói Vân Anh không thay đổi (trước đây thì Vân Anh đã cười chung và cùng nói đùa với anh rồi).

— Anh đừng nói thế. Câu ấy phải để em nói: Chính em mới nhiều khi không hiểu nổi cả mình nữa. Em không nói đùa đâu. Còn anh, em biết rằng anh rất hiểu rõ anh, hiểu rõ cả từng việc anh làm. Tất cả hình như đều có một chủ định nhất định.

Phan Thúc Định giữ nguyên thái độ vui vẻ của mình:

— Vậy em hiểu anh như thế nào, em có thể cho anh biết được không?

— Em nói rằng anh hiểu rõ anh, hiểu rõ công việc anh làm chứ em có nói rằng em hiểu rõ anh, hiểu rõ công việc anh làm đâu. Em làm thế nào hiểu hết được. Em chỉ nói em hiểu được một phần nào thôi. Em chưa hiểu hết thì em đâu dám nói.

— Chẳng lẽ anh khó hiểu đến thế ư?

Vân Anh lảng sang chuyện khác:

— Ngay đối với em, nhiều khi em thấy anh rất tốt, rất thân mật, nhưng cũng nhiều khi em lại thấy anh thờ ơ, xa lạ thế nào ấy.

— Cảm giác đánh lừa em đấy thôi! Thực ra, anh đối với em lúc nào cũng vẫn thế.

Vân Anh lắc đầu buồn bã:

— Không phải! Em biết chứ! Hồi còn ở bên Pháp, anh đối với em khác. Từ ngày về nước, anh đối với em khác.

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào mặt Vân Anh với thái độ của một người đặt ngay quân bài xuống chiếu:

— Bởi vì từ ngày về nước em cũng khác với hồi em còn ở Pháp.

Đôi mi dài của Vân Anh khép lại. Cô hơi rùng mình. Những ngày còn ở bên Pháp ư? Đúng! Cô chỉ biết học, đi thư viện, nghĩ đến tương lai với những điều mơ mộng đẹp đẽ, nghĩ đến cuộc đời nhưng lựa đang chờ mình. Thế rồi... cô khác đi từ ngày nào nhỉ? Cô nghĩ đến những ngày ở Luân Đôn. Những buổi sương mù lạnh buốt. Nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương vời vợi. Những con người ở xứ sở này ít nói, lạnh lùng, kín đáo. Một gã giáo sư người Anh tỏ vẻ chăm sóc Vân Anh đặc biệt. Gã nhận đỡ đầu cho Vân Anh trong thời gian học tập ở Anh. Gã quan tâm thu xếp mọi tiện nghi trong đời sống, nơi ăn chốn ở của Vân Anh khiến cô rất vừa ý và thấy đỡ cô đơn. Gã luôn luôn tặng quà cho cô. Gã cho cô mượn rất nhiều sách. Thời kỳ đầu tiên, gã nói chuyện với cô về lịch sử, văn học, phong tục tập quán của nước Anh và hỏi cô về đất nước, con người Việt Nam. Dần dần, câu chuyện xoay theo một chiều hướng khác. Không hiểu sao, gã hiểu biết khá rõ về gia đình cô. Gã tỏ vẻ ngậm ngùi thông cảm với nỗi đau khổ của cô bị mất bố và từ việc bố cô chết ấy, gã khéo léo khích động mỗi hận thù trong người cô dậy. Trong số những sách đã đưa cô mượn xen lẫn vào những sách của những tên phản bội nói về chủ nghĩa Cộng sản, về những người cách mạng, những cuốn sách tăng bốc hạnh động, cuộc đời của những tên gián điệp quốc tế như những người anh hùng xả thân vì lý tưởng. Gã ca ngợi tài năng, trí thông minh của cô và nói rằng tài năng, trí thông minh ấy có thể phát huy cao độ, làm được những việc chấn động dư luận thế giới.

Gã hướng dẫn cô cách chụp ảnh (lúc đầu chỉ để chụp phong cảnh thôi), cách truyền tin (lúc đầu chỉ để giải trí trong những cuộc đi chơi, cắm trại) cách quan sát khi vào một đám đông (lúc đầu cũng chỉ đánh đố nhau về sự nhanh trí) v.v...

Dần dần, vừa vì trí tò mò bị kích thích, vì tính hiếu động thích làm những việc khác thường của tuổi trẻ, vừa vì hận thù gia đình, Vân Anh đã bị gã giáo sư người Anh lôi kéo vào những hoạt động tình báo. Thế rồi, có những cuộc gặp gỡ bí mật giữa Vân Anh với một vài "nhà trí thức", "nhà nghiên cứu ngôn ngữ học" người Mỹ do gã giáo sư Anh giới thiệu, có những đợt huấn luyện ngắn ngày dưới danh nghĩa đi thăm những

danh lam thắng cảnh mà học viên chỉ có một mình Vân Anh tham dự. Thế rồi, Vân Anh bí mật đi Mỹ trước khi về nước...

Từ đó, đầu óc Vân Anh không còn thanh thản, hồn nhiên như trước nữa. Cái nhìn cuộc đời và con người của Vân Anh không còn đẹp đẽ như trước nữa. Đầu óc Vân Anh luôn luôn căng thẳng, tính toán. Nhìn cuộc đời, con người, Vân Anh luôn luôn nghi ngờ. Cuộc sống của Vân Anh luôn luôn phải giả tạo. Tâm hồn, tình cảm thật của Vân Anh luôn luôn phải che giấu nó đi. Và, không hiểu sao, một mối lo sợ không căn cứ, không có tên gọi, không thành hình luôn luôn ám ảnh cô, muốn dứt nó ra mà không được, muốn quên nó đi cũng không xong.

Nhất là những ngày gần đây, ở nhà Cao Xuân Đẳng, nhìn thấy tất cả những thủ đoạn bỉ đĩ của chú mình trong việc lừa lọc Ngô Đình Cần để chạy chọt một chân tỉnh trưởng và làm giàu, nghe thấy lũ bạn bè thân tín của Đẳng bàn chuyện "áp phe" chính trị và buôn lậu, Vân Anh không còn thấy người chú ruột là đáng kính, đáng mến nữa. Cô tiếp xúc với thực tế của đất nước, với phong trào thanh niên, sinh viên, với đồng bào phật tử, với các giới... Cô cảm thấy tất cả cái khối lớn lao ấy đang đi theo một chiều, hừng hực, cuộn cuộn, mạnh mẽ như một làn sóng thủy triều cứ dâng lên, dâng lên mãnh liệt. Còn cô và một số người đi ngược lại cái khối lớn lao ấy, cô hết sức chơi vơi cản lại làn sóng thủy triều mãnh liệt đó. Một cảm giác cô đơn, lẻ loi thường hiện lên, bao vây lấy cô ngay cả lúc cô đứng giữa một đám đông. Nhưng cũng chẳng bao giờ cô có ý nghĩ hòa vào cái khối lớn lao đó, biến thành một giọt nước của làn sóng thủy triều mãnh liệt đó.

Trước đây, Vân Anh tưởng tình yêu là cao cả nhất, đẹp đẽ nhất, nhưng rồi cũng không phải như thế. Tình yêu trong người đàn ông khác trong người phụ nữ. Cuộc sống có nhiều cái thu hút, kéo người đàn ông đi hơn là tình yêu. Mấy năm xa cách, tìm lại Lê Mậu Thành, cô thấy Lê Mậu Thành cũng khác thời kỳ mới lớn lên cô gặp và ở xa cô tưởng tượng. Tâm hồn cô hướng về một người, một người mà có những kỷ niệm trong trắng, đẹp đẽ với cô trong dĩ vãng, một người mà cô vẫn thấy có cái gì đẹp đẽ khác thường, một người mà bất cứ lúc nào cũng chiếm được cảm tình đặc biệt trong cô. Hình ảnh người ấy thường hiện lên mỗi lúc cô cảm thấy cô đơn, lẻ loi, mỗi lúc

nửa đêm cô tỉnh dậy, mỗi lúc cô bắt gặp một cơn gió mùa lang thang từ xa thổi về, mỗi lúc cô đi giữa một đêm trăng bát ngát gọi nhớ lại đêm tuyết trắng xóa những năm nào... Người ấy, đối với cô, thật là thân mật, gần gũi mà cũng thật là xa vời. Càng tìm hiểu về người ấy, cô càng thấy không hiểu nổi. Cô chỉ thấy rằng hình như con đường người ấy đi không giống con đường cô đi. Người ấy đang ngồi trước mặt cô đây.

Đôi mi dài của Vân Anh ngược lên nhìn Phan Thúc Định. Có trả lời anh cũng bằng một giọng thảng thẩn như anh đã nói với cô :

— Đúng là như vậy, anh Định ạ. Từ ngày về nước, em có khác ở Pháp. Nhưng đối với riêng anh, em không bao giờ khác cả.

Rồi giọng Vân Anh thoáng xót xa :

— Sẽ có lúc em nói hết với anh. Nhưng chưa phải lúc này...

Phan Thúc Định thấy không nên đi sâu thêm vào câu chuyện theo hướng đó nữa. Anh chuyển sang chuyện Lê Mậu Thành và gợi ý đề Vân Anh đi thăm hẳn. Vân Anh đã từ chối.



Rời khỏi nhà Vân Anh, Phan Thúc Định có đôi chút bâng khuâng. Những điều gì đã đến với Vân Anh? Anh cũng không hiểu hết được. Cô gái xinh đẹp, thông minh ấy đang thương hay đáng giận? Nhưng anh nghĩ ngay đến những công việc trước mắt : cần một người ra liên lạc với Lê Mậu Thành. Một người mà Ngô Đình Cần cũng phải biết và đồng ý. Một người mà có thể ra phía bên kia đàng hoàng. Một người mà anh cũng phải tin cậy được phần nào. Một người mà đi về cả hai vùng đều có thể công khai. Anh không thể dùng những người mà Cần không hề biết. Cần sẽ không tin và đánh dấu hỏi vào ngay cả anh.

Tại sao anh lại biết những người ấy, và lại dùng những con người ấy? Tại sao những người ấy lại có thể đi về vùng kiểm soát của Việt cộng được? Anh cũng không thể dùng người

mà ra ngoài vùng kia không có lý do chính đáng. Thật khó quá, Vân Anh đã từ chối rồi.

Ồc Định chợt lóe lên một ánh sáng : Mai Lan, vợ Lý Lâm. Chị ta có người quen biết ở vùng bên kia, chị ta có thể ra thăm được chứ! Chị ta lại là vợ gã vệ sĩ tin cẩn, trung thành của Cần. Các con cái chị ta ở cả đây, ở cả trong tay kiểm soát của Cần. Chị ta có thể quen thuộc đường đi, lối về và các sinh hoạt ở vùng kia...

Phan Thúc Định quả quyết đến nhà Mai Lan.



Anh em dẫn đến gặp Vũ Long một người phụ nữ khoảng ba mươi tuổi. Chị ta xuất hiện ở vùng giải phóng huyện Hương Thủy, hỏi thăm cơ quan an ninh của ta. Đồng bào cảnh giác, nghi chị là gián điệp của địch tung ra, mật báo các đồng chí làm công tác an ninh trong khu vực. Các đồng chí đó đã khéo léo tìm cách đưa chị ta về cơ quan huyện. Chị đề nghị được gặp người phụ trách cao nhất của ngành an ninh ở vùng giải phóng để báo cáo một việc quan trọng.

...Bây giờ, chị đang ngồi trước mặt đồng chí Vũ Long — người chỉ huy Ban công tác đặc biệt của Khu ủy. Anh chăm chú quan sát chị phụ nữ này. Khuôn mặt chị phúc hậu nhưng đôi mắt chị sao thâm quầng, ngơ ngác, buồn bã? Búi tóc mượt đen, búi một cách trẻ trung chứng tỏ chị không chú ý gì đến nhan sắc của mình. Sau khi được nghe giới thiệu, nhìn mái tóc lốm đốm bạc, nhìn cặp mắt trầm lặng nhân ái của Vũ Long, chị có vẻ an tâm. Chị rụt rè nói :

— Tôi xin phép được nói chuyện một mình với... ‘ông’.

Chị lúng túng không biết xưng hô với Vũ Long như thế nào.

Vũ Long ra hiệu cho đồng chí đã đưa chị đến ra ngoài, mỉm cười hiền hậu :

— Tôi sẵn sàng nghe chị.

Chị vẫn rụt rè :

— Không hiểu các ông có tin tôi không?

Vũ Long nhìn thẳng vào mặt chị, nghiêm túc :

— Chị đã tìm đến chúng tôi nói chuyện như thế này, chúng tôi rất tin chị. Chị đừng e ngại gì cả. Chị hãy nói tất cả những điều gì chị muốn nói. Chúng tôi mong chị đừng giấu chúng tôi điều gì.

Chị ta hơi ngáp ngừng, mắt nhìn xuống mặt bàn :

— Tôi phải nói trước với ông như vậy, bởi vì tôi là vợ người vệ sĩ thân tín của... Ngô Đình Cần.

Cặp mắt chị ta ngược lên chờ đợi sự phản ứng của Vũ Long. Chị hơi ngạc nhiên khi thấy cái điều mà chị nói ra tưởng có thể làm cho người cán bộ phụ trách này phải giật mình sững sốt thì ngược lại chị vẫn thấy anh điềm đạm như không, thản nhiên chăm chú nghe chị. Chị không thể biết rằng người ngồi trước mặt chị đã nhận được báo cáo về chị từ trước khi chị ra vùng giải phóng. Và ngay từ những bước đầu tiên của chị ở vùng giải phóng, đã có những cặp mắt bí mật theo dõi chặt chẽ từng cử chỉ hành động của chị. Chị cũng không thể biết được rằng việc chị vừa ra đến vùng giải phóng đã hỏi thăm tìm đến cơ quan an ninh là ra ngoài dự kiến của Vũ Long. Anh nghĩ thầm : “Người mà X.30 báo trước là sẽ ra đây ! Chị ta chủ động tìm đến cơ quan an ninh ? Một đòn cao tay mà X.30 không tính toán đến ? Thế là thế nào ?”

Tuy bề ngoài Vũ Long điềm đạm, thản nhiên như vậy, nhưng bên trong óc anh đang suy nghĩ và đặt ra nhiều giả thuyết. Dù trong trường hợp nào, anh cũng vẫn là người chủ động. Thấy Mai Lan ngừng lại, Vũ Long nói bằng một giọng rất bình thường :

— Xin chị cứ nói tiếp đi. Tôi vẫn nghe chị. Chị cứ yên tâm không phải vì thế mà chúng tôi không tin chị đâu. Chúng tôi vẫn tin những điều mà chị sắp nói ra là thành thật...

Cặp mắt Mai Lan mới buồn bã làm sao ! Chị nói :

— Trước đây, tôi có bao giờ lại hỏi các ông tin tôi không ? Trước đây tôi cũng hoạt động cho kháng chiến, cũng là cán bộ, nhưng bây giờ thì khác rồi, bây giờ thì tôi phải hỏi các ông câu ấy... Ông hiểu cho nỗi đau xót của tôi.

Vũ Long thấy phải cần động viên chị. Giọng anh trầm xuống :

— Dù ở hoàn cảnh nào, nếu người ta muốn giúp ích cho đất nước, người ta vẫn giúp ích được. Chúng tôi hiểu chị.

Mai Lan cũng cảm thấy có thể nói hết được với người đang nói chuyện với chị. Không hiểu làm sao, tuy mới gặp người này lần đầu tiên nhưng chị đã có một ấn tượng rất tin, rất mến.

Chị nói dễ dàng hơn. Chị kể tóm tắt lại cho Vũ Long nghe cuộc đời riêng của chị. Niềm hạnh phúc khi ấy được người chồng cùng lý tưởng mà mình yêu. Những ngày công tác cho cách mạng dù có nhiều khó khăn nguy hiểm nhưng thật là sung sướng, say sưa. Những ngày sống khó khăn trở về Huế sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954. Gánh hàng vải ở chợ Đông Ba và cái nhìn của Lý Lâm. Nỗi kinh hoàng khủng khiếp làm cả tâm hồn, thể xác chị đổ sụp khi anh em họ Ngô giết chồng chị. Giông bão hành hạ tâm hồn chị trong những ngày nửa tỉnh, nửa mê nằm trên giường bệnh bên cạnh hai đứa con thân yêu và cái bóng lù lù, cảm lạnh của Lý Lâm. Nỗi đau khổ lớn lao như tự mình phải nhận lấy cho mình một bản án tử hình khi chị quyết định bằng bất cứ giá nào phải hy sinh thân mình để bảo vệ hai giọt máu của người chị yêu. Sự chịu đựng tưởng chừng không thể nào vượt qua nỗi khi phải sống bên cạnh Lý Lâm, trước những cặp mắt khinh bỉ của đồng bào.

Vũ Long im lặng nghe chị kể với một thái độ tôn trọng, mặc dầu những chuyện ấy, chị không nói ra, anh cũng đã biết rồi. Thái độ của Vũ Long như động viên chị nói hết. Chị kể cho Vũ Long lần đưa con đi cấp cứu gặp Phan Thúc Định. Phan Thúc Định thường đi lại giúp đỡ chị. Cả chị và Lý Lâm đều mang ơn anh ta.

Gần đây, Phan Thúc Định có nhờ chị ra gặp một người bạn quen biết cũ ở vùng giải phóng.

— Ông Định nói rằng ông chỉ tin có tôi và nhờ tôi — Mai Lan kể — Tôi vừa quen biết đường lối, vừa có người nhà ở ngoài này (thực tế tôi không còn có ai là người nhà ở ngoài này nữa) nên thuận lợi hơn những người khác. Ông Định rất tốt với tôi, là ân nhân của tôi nên tôi đã nhận lời. Nhưng sau đó, tôi có suy nghĩ : Ông Định tốt với tôi và các con tôi nhưng dù sao ông ta vẫn là cố vấn của Ngô Đình Cần. Ông cố vấn thân cận của Ngô Đình Cần sao lại quen biết một người cán bộ của

ta và nhờ tôi ra hỏi thăm đề làm gì? Tôi là người cũng đã cùng chồng tôi hoạt động bí mật (Vũ Long thấy chị chỉ dùng danh từ «chồng tôi» để gọi người chồng cũ của chị, còn chị không dùng từ ấy để gọi Lý Lâm). Tôi thấy cách ông Định dặn dò tôi ra hỏi thăm người bạn của ông ấy ở ngoài này có những điều kỳ lạ như những mặt hiệu, những cuộc gặp gỡ hỏi thăm không bình thường, không đang hoàng. Tôi đã suy nghĩ rất nhiều. Ông Định tốt với tôi thật, nhưng tôi còn vong linh của chồng tôi, còn hai đứa con của anh ấy như những người chứng giám cho tấm lòng của tôi, phân xét về cuộc đời của tôi và sau này tôi còn gặp các ông nữa chứ! Còn gặp chị gặp em, gặp bạn bè của anh ấy nữa chứ! Cho nên tôi đã tìm đến các ông, tôi muốn trình bày tất cả mọi việc, tôi muốn xin ý kiến các ông... như trước kia...

Vũ Long thấy rất rõ tất cả nỗi đau khổ, chân tình trong lời nói, trong tình cảm của Mai Lan. Ôi, tâm hồn con người Việt Nam! Tâm hồn con người Việt Nam thật kỳ lạ! Người phụ nữ Việt Nam này có thể chịu tất cả nỗi tủi nhục, đau đớn cho bản thân nhưng không bao giờ muốn để cho chồng con phải tủi nhục, đau đớn vì mình, có thể chịu bao nhiêu lời dè bỉu, khinh bỉ cho bản thân nhưng không bao giờ chịu để mang tiếng là phản lại cách mạng, phản lại đất nước. Chị vẫn chờ ngày phân xét, mặc dầu hàng ngày chị luôn luôn quặn quại trước sự phân xét của chính lương tâm mình. Chị vẫn mong mỗi ngày ấy, trước mặt con cái mình, bạn bè của chồng mình, chị em cùng hoạt động cũ với mình, mình được vô tội. Chị khao khát được trở về làm một người bình thường trong hàng ngũ của ta. «... Tôi muốn trình bày tất cả mọi việc, tôi muốn xin ý kiến các ông... như trước kia». Giọng nói tha thiết, đau xót ấy của Mai Lan, vẻ mặt rạng rỡ của chị kết hợp với những báo cáo về chị mà Vũ Long đã đọc, làm tan những nỗi nghi ngờ còn lại của anh về chị. Anh nhìn thẳng vào chị, nói những lời chân tình:

— Nếu chị muốn chúng tôi coi «chị như trước kia», như hỏi «anh ấy» còn sống, tôi đề nghị chị đừng gọi chúng tôi là «các ông». Chúng tôi có biết anh ấy, có biết khá rõ về chị... Chúng tôi cũng là những người bạn của anh ấy...

Cặp mắt buồn bã của Mai Lan ngược lên nhìn Vũ Long, ngáy ra một phút. Ở đầu khóe mắt của chị, một giọt nước mắt

ứa ra, to dần và chảy dài xuống gò má. Thế rồi vẻ buồn bã biến mất trên cặp mắt ấy. Chúng anh lên một chút rạng rỡ. Ấy là niềm vui sướng lớn lao của một người đã lấy lại được lòng tin của tập thể đối với mình. Chị xúc động nói với Vũ Long:

— Cảm ơn... các anh.

Không khí e dè, ngưng ngấp mắt đi. Chị bắt đầu nói chuyện thoải mái, tự nhiên. Chị kể cho Vũ Long nghe Phan Thúc Định nhờ mình gặp ai, cách gặp như thế nào, nói năng ra sao. Đôi lúc, môi chị đã thoáng một nụ cười hiếm hoi và đáng quý. Lúc này, chị quên cả Lý Lâm, quên cả hoàn cảnh cay đắng của chị.

Vũ Long nghe, thấy việc của mình dễ đi rất nhiều. Một vài chỗ, anh lấy sổ tay ra ghi. Anh hỏi thêm Mai Lan một số chi tiết. Anh trao đổi ý kiến với Mai Lan nên làm như thế nào.



Ở giữa ngã ba đường đất mòn ven rừng, gần một xóm đồng bào ở vùng dưới tản cư lên, có gian hàng vừa cất tóc vừa bán quà bánh và nước lá chè xanh, dựng bằng tre, lợp lá, bề ngoài lụp xụp như bất cứ một gian hàng bán nước nào ta gặp trên các nẻo đường nông thôn Việt Nam. Chủ nhà đã đứng tuổi, khoảng ngoài năm mươi, lúc nào cũng đeo cặp kính lão, mặt vuông, môi mỏng, tóc húi cao. Vóc người gầy to cao, có vẻ chậm chạp, lù đù, lúc nào cũng mặc bộ quần áo bà ba đen, có vẻ không chú ý đến việc gì khác ngoài cái tông-đơ, cái kéo của gã. Tuy vậy, nếu ai là người tinh ý thì thấy gã tuy đang cặm cụi như có vẻ tập trung vào công việc của mình đang làm, nhưng tất cả những câu chuyện của khách hàng ngồi bên ghế hàng nước của vợ gã đều không lọt khỏi tai gã. Ngược lại với vóc người to lớn của chồng, vợ gã thì lại bé nhỏ, gầy yếu như người có bệnh lao. Mụ cũng ít nói, chỉ lặng lẽ rót nước, bày mấy cái kẹo, bao thuốc lá ra mời khách. Hai vợ chồng gã không con, ai hỏi thì đáp là có đã mấy lần nhưng đều không nuôi được cả. Gian hàng ấy, hai vợ chồng gã dựng đã lâu, từ ngày xóm này có nhiều đồng bào nơi khác tản cư đến. Hai vợ chồng ít tiếp xúc, chẳng hay đi đâu, tối đến đóng chặt cửa nên cũng chẳng ai để ý đến họ. Người ta gọi gã là «ông Sinh cắt tóc». Ngoài cửa

hàng gà có treo cái biển nhỏ, với mấy chữ « Cắt tóc » bằng sơn đỏ. Đờ đặc trong nhà cũng chỉ có cái giường, cái chõng tre, một cái tủ bằng ván thường lúc nào cũng khóa chặt, mấy cái quần áo luộm thuộm.

Mai Lan tìm đến cửa hàng của « ông Sinh cắt tóc » đó. Chị đứng nhìn cái biển treo ở cửa, nhận ra dấu hiệu người ta dặn chị. Chị nhớ lại sau khi nhận lời với Phan Thúc Định ra vùng giải phóng thì một buổi tối, Phan Thúc Định lái xe đến đón chị. Anh ta đưa chị đến một căn nhà riêng ở đó có một người khoảng sáu mươi tuổi, mặc áo thầy tu, bệ vệ ngồi chờ. Chị nhìn khuôn mặt bì bì, lông mày rậm, quai hàm bạnh, cặp môi dày của người mặc áo thầy tu thấy hao hao giống khuôn mặt Ngô Đình Diệm mà nhà nào ở trong thành phố cũng phải treo ảnh. Người đó chăm chú nhìn chị, cái nhìn làm chị không giữ nổi sự e thẹn của giới tính. Lão hỏi chị về gia đình. Được sự dặn trước của Phan Thúc Định, chị nói về Lý Lâm và mấy đứa con. Lão hỏi chị về đường đi lối lại ra vùng giải phóng. Lão hỏi chị về những người quen của chị trước kia ở ngoài đó. Lão đặt ra một số câu hỏi có tính chất giả thuyết yêu cầu chị trả lời : nếu Việt Cộng hỏi giấy và lý do ra ngoài đó thì nói thế nào ? Nếu Việt Cộng nghi ngờ giữ lại thì sẽ đối xử ra sao ? Nếu không tìm thấy những người định liên lạc thì sẽ làm gì ? Nếu tìm thấy rồi, nhân các thứ của người ta trao cho mà lỡ bị bắt thì sẽ xử trí như thế nào ? Nếu có người theo dõi thì đối phó như thế nào ?

Sau khi thấy những câu trả lời của Mai Lan vừa ý mình, người mặc áo thầy tu có vẻ bằng lòng. Lão nói với chị :

— Con thấy việc làm này có khó khăn gì với con không ? Con có ngần ngại gì không ? Nếu có ngần ngại gì thì cha không ép. Không à ? Tốt lắm ! Chúa sẽ phù hộ cho con ! Con hoàn thành được việc này về thì con sẽ được thưởng rất nhiều tiền, con muốn hàng chục vạn đồng cũng được. Cha sẽ can thiệp để con có thể chung vốn buôn bán với mấy cửa hàng vải lớn.

Lão dặn chị từ khi ra vùng giải phóng thì đến đâu, cách nhận xét những dấu hiệu để liên lạc như thế nào... Cuối cùng lão đưa chị một tập giấy bạc và một viên thuốc tròn như viên đầu cá, nói :

— Con cầm lấy trước ít tiền mà mua sắm cho con cái.

Đây mới chỉ là một phần nhỏ cha tặng riêng con trước, sau này, con sẽ nhận những phần lớn hơn. Còn viên thuốc này, con cầm lấy, cất cẩn thận, đề phòng lúc nào bị Việt Cộng bắt, con hãy ngậm vào miệng và cắn dập nó ra. Ấy là cha nói phòng xa thế thôi. Con cứ yên trí, các con con đã có « cậu » (1) và ông Định đây lo lắng chu tất.

Rồi lão dặn một lời cuối cùng :

— Con cũng nên nhớ rằng những kẻ phản bội sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Thôi, con có thể về được. Cậu Chúa phù hộ cho con !

Mai Lan im lặng. Cầm số tiền và viên thuốc theo Phan Thúc Định đi ra. Ngồi trên xe hơi đưa chị về nhà, Phan Thúc Định hỏi chị :

— Chị nhớ tất cả những điều Đức cha dặn chớ ?

— Dạ, có !

— Chị làm ơn nhắc lại những lời Ngài dặn tôi nghe xem nào : đến đâu, gặp người như thế nào, nói những gì ?

Mai Lan nhắc lại không sai một lời. Sau đó, chị nói :

— Tôi nghe lời ông dặn nên vừa rồi Đức cha nói gì, tôi im nghe. Bây giờ, tôi xin gửi lại ông số tiền này. Tôi ra đi tìm giúp ông người bạn cũ của ông là để tạ cái ơn ông đã nhiều lần giúp gia đình chúng tôi chứ không phải vì những đồng tiền này.

Phan Thúc Định gạt đi :

— Tôi hiểu tấm lòng tốt của chị và tôi cảm ơn chị đã giúp tôi. Tôi hoàn toàn không bao giờ dám đánh giá thấp chị, có ý nghĩ xấu là chị giúp tôi vì thế này, thế nọ. Nhưng đây không phải là tiền của tôi. Đức cha cũng muốn giúp tôi, tạo điều kiện cho tôi tìm được người bạn cũ của tôi thôi. Chị cứ cầm lấy, nếu cần tiêu gì, chị cứ tiêu; nếu chị không muốn tiêu, chị cứ để đấy, biết đâu chẳng có lúc cần đến. Chị chỉ cho tôi xin lại cái viên thuốc vừa rồi và chị đừng cho ai biết, chị đã đưa nó cho tôi.



Mai Lan đã tìm đến cái cửa hàng nữa cắt tóc, nữa bán hàng nước này. Chị nhận ra cái biển cắt tóc sơn đỏ, nhìn kỹ

(1) Chỉ Ngô Đình Cẩn.

người chủ nhà đeo kính lão, tóc húi cao. Lúc ấy, bên hàng cắt tóc vắng không có ai và bên hàng nước cũng không có khách. Chị lại gần gã chủ đang mài chiếc dao cạo trên một viên đá mài. Chị nói nhỏ vừa đủ lão nghe thấy :

— Chào ông, tôi có ít thuốc trụ sinh (1) của Nhật Bản muốn bán, ông có mua không ?

Nói xong, chị cố tình quay chiếc làn xách tay có buộc ở tay một miếng kim loại trắng có hình nửa chữ *thọ* cho gã nom thấy. Nghe chị hỏi, lão giật mình, quay lại. Cặp kính trắng trệ xuống sống mũi, gã ngược mắt nhìn chị từ đầu xuống đến chân. Gã lắc đầu :

— Ở đây, tôi chỉ cắt tóc thôi, không mua bán gì cả.

Nói xong, gã lại cúi xuống tiếp tục mài con dao cạo vào viên đá mài. Mai Lan ngạc nhiên. Sự việc diễn ra không đúng như lời người mặc áo thầy tu dặn chị. Hay là chị nhầm ? Chị thấy lại lần nữa, và vẫn giờ chỗ quai làn có buộc miếng kim loại ra phía trước, nói :

— Tôi có thuốc trụ sinh của Nhật Bản muốn bán. Có người mách bảo ông cần mua.

Gã chủ nhà lần này không ngần đầu lên, giọng có vẻ hơi bực như bị làm phiền :

— Tôi đã nói với chị là tôi không mua bán gì cả.

Mai Lan thất vọng. Chị đứng tần ngần, không biết nên xử trí ra sao. Có lẽ phải về không chẳng ? Không biết làm gì hơn, chị quay gót.

Chị vừa quay ra thì gã thợ cạo đứng dậy, bỏ dao vào ngăn kéo, rửa tay. Gã ra cửa nhìn theo chị. Gã thấy Mai Lan đi vờ vẫn như người mất phương hướng. Quảng đường vắng ngắt không có một bóng người.

Vùng này, đồng bào ở dưới đồng bằng tản cư lên làm nhà ở rải rác, cái này cách cái kia hằng trăm mét vì sợ địch thả bom, bắn phá. Chị ta chẳng rẽ vào nhà ai. Rõ ràng đây là một người từ nơi khác đến. Cách ăn mặc, điệu bộ đi đứng đó phải là con người thành phố. Gã thợ cạo nhìn quanh một lượt. Vẫn không

(1) Tức là thuốc kháng sinh.

có một bóng người. Lúc này, Mai Lan đã đi đến một cánh đồng thông...

Lão chủ quán bước ra khỏi nhà, đuổi nhanh theo chị. Lão không theo con đường chị đang đi mà đi tắt theo một lối khác. Mai Lan đang đi trên đồng thông, có tiếng gọi đằng sau :

— Này chị bán thuốc!

Chị giật mình quay lại. Gã thợ cạo đang rảo bước để kịp chị. Đến gần chị, gã nói nhỏ :

— Tôi mua thuốc trụ sinh của chị. Chị đưa tôi xem nào.

Tim Mai Lan đập rộn lên. Chị tháo mảnh kim loại thuốc ở quai làn ra đưa cho gã. Gã cầm lấy và lấy trong túi áo của gã ra một mảnh kim loại khác. Gã chấp hai mảnh vào nhau thấy vừa khít, nét hai nửa chữ *thọ* khớp vào nhau làm một. Gã đưa trả lại chị mảnh kim loại, thái độ khác hẳn :

— Xin lỗi chị. Chị biết rằng nghề của chúng ta cần thận không phải là thừa. Bọn chúng nó tinh quái lắm ! Chị theo tôi.

Mai Lan đi theo gã. Gã dặn chị :

— Ai hỏi, chị bảo là cháu gọi tôi bằng chú. Gọi ngay từ bây giờ cho quen đi, tuyệt đối không được lãn. Tìm đến chú để hỏi thăm chông là bộ đội kháng chiến tập kết ra Bắc, đã bốn, năm năm nay không có tin tức...

— Dạ, Đức cha cũng dặn như thế.

— Chị vừa mới lên đến đây ?

— Dạ, «Cháu» vừa mới đến đây và tìm đến ngay nhà «chú».

— Đức cha dặn chị đi có việc gì?

— Ngài dặn ra gặp «chú» để «chú» đưa đi gặp «người bạn cũ bên núi Ngự bình».

Gã thợ cạo ờ ờ mấy tiếng trong cổ. Mai Lan vẫn nói tiếp :

— «Chú» cứ nói với người đó là «cháu» đã ra và «người bạn cũ» của ông ta muốn xin lại ông ta «những kỷ vật cũ».

Gã thợ cạo lại ờ ờ mấy tiếng trong cổ họng.

Gã đưa Mai Lan quay trở về cửa hàng, bảo mục vụ :

— Mục này, «cháu» nó đến thăm.

Và gã quay sang bảo Mai Lan :

— Cháu chào «thím» đi. Nghỉ ngơi rồi ở đây ăn cơm với «chú thím».

Mụ vợ gặt đầu đáp lại lời chào của Mai Lan. Hình như mụ đã có thói quen không bao giờ hỏi lại chồng điều gì. Mụ cứ ngồi lẳng lẳng, bé nhỏ sau cái chõng hàng nước. Gã chồng chỉ chỗ cho Mai Lan để làn, đưa chị vào sân chỉ cho chị bề nước chỗ bếp thổi cơm. Gã nói:

— «Chú» lấy gạo, «cháu» thổi cơm ăn. Tối hôm nay «cháu» ngủ lại đây với «thím». «Chú» đi vắng này một lúc.

Gã lấy củi, lấy gạo, lấy nồi cho Mai Lan thổi cơm, ra dặn mụ vợ mấy câu gì đó rồi đi.

Mai Lan đi thổi cơm. Mụ chủ nhà ngồi ngoài nhà trông nhà.

Cơm chín một lúc mới thấy gã thợ cạo về. Gã nói nhỏ với Mai Lan: «xong rồi» và giục mọi người đi ăn cơm.

Ăn xong, gã hỏi Mai Lan:

— Đức cha đạo này có khỏe không?

— Ngài khỏe lắm. — Mai Lan đáp.

— Đức cha có dặn gì riêng tôi không?

— Ngài dặn rằng ngài rất bằng lòng và tin tưởng «chú».

Gã có vẻ không chú ý gì đến điều đó, sau cặp kính lão, đôi mắt gã ngược lên thăm dò:

— Chỉ có thể thôi à?

— «Cháu» đã nói hết đâu... Ngài nói rằng số tiền của «chú» hàng tháng ngài vẫn để riêng ra. Nếu chú muốn gửi ngân hàng lấy lãi hoặc muốn góp vốn với công ty kinh doanh nào thì ngài sẽ giúp.

— Còn các con tôi?

Mai Lan nhắc lại những lời lão thầy tu dặn:

— Cậu lớn sắp được đi tu nghiệp ở trường võ bị bên Hoa Kỳ. Cậu thứ hai cũng sắp tốt nghiệp trường Đa Lạt.

Sau cặp kính lão, đôi mắt gã lấp lánh.

Từ lúc đó cho đến tối, gã không hỏi gì thêm Mai Lan nữa. Đến tối, gã đóng cửa, để Mai Lan nằm ngủ với mụ vợ gã trên giường, gã bắc chiếc chõng tre nằm ngay sát cửa. Mai Lan lạ

nhà, nóng ruột, nghĩ ngợi mông lung không sao ngủ được. Cảnh chị, mụ chủ nhà, còm nhom, co quắp ngày.

Mai Lan ở lại đã ba hôm vẫn chưa được gặp «người bạn cũ bên núi Ngự Bình». Hàng ngày, lão Sinh vẫn ở nhà, thấy ai là cán bộ vào quán, gã đều hỏi thăm tin tức của người cháu rể «tập kết ra Bắc». Rồi chỉ vào Mai Lan, gã giới thiệu:

— Vợ nó đó... Tội nghiệp! Không rõ chồng nó ở nơi mô mà hỏi không ai biết đến.

Đêm ấy, vào lúc 12 giờ, Mai Lan đang thao thức thì bỗng nghe có tiếng gõ cửa se se. Gã chủ nhà bật ngay dậy, nghe từng tiếng một. Sau khi nhận đúng ám hiệu, gã không châm đèn, nhè nhẹ rút then cửa. Một bóng người dong dỏng cao lách vào. Cảnh cửa dằng sau cái bóng khép nhanh lại. Một ánh đèn pin nhỏ bằng hạt đỗ, ở một chiếc đèn đã được bịt cẩn thận, soi đường. Gã chủ nhà sẽ lay Mai Lan. Mai Lan vẫn để ý tất cả mọi việc xảy ra nhưng giả vờ như lúc ấy mới choàng tỉnh dậy. Tiếng gã thì thào:

— Mang hàng mẫu đi theo tôi!

Vãn ánh đèn pin nhỏ như hạt đỗ soi đường, ba bóng người đi xuống bếp. Đêm tối làm Mai Lan không nhìn rõ mặt người mới đến. Người mới đến hỏi chị:

— Nghe nói chị có thuốc trụ sinh của Nhật Bản muốn bán. Chị làm ơn cho tôi xem.

Tiếng nói từ tốn thanh nhã chứng tỏ của một người có học. Mai Lan đưa mảnh kim loại ra. Người lạ mặt đó lấy và cũng so vào miếng kim loại gã cầm ở tay. Ánh đèn pin soi vào. Chữ thợ khép làm một. Ánh đèn pin tắt đi và người lạ mặt đưa trả mảnh kim loại cho Mai Lan. Gã quay về phía chủ nhà:

— Anh ra gác ngoài cửa cho tôi.

Gã chủ nhà lẳng lẳng vâng lệnh, đứng lên.

Còn lại hai người, người lạ mặt hỏi Mai Lan:

— Chị cho biết chị cần gì?

Mai Lan đồng dạc nói:

— «Người bạn cũ bên núi Ngự Bình» hỏi thăm ông và muốn «xin ông những kỷ vật cũ».

Người ấy có vẻ xúc động. Gã ngồi im một chút rồi nói :

— Tôi vẫn mong tin ! Tôi mong tin quá !

Gã lại hỏi :

— Bạn tôi có nhắn gì tới nữa không ?

— Có ! Nhắn với ông là sắp đón ông về. Ông chuẩn bị về.

Người lạ mặt thở mạnh. Gã móc từ túi áo trong ra một ống sắt nhỏ dài, giống như bất cứ một ống đựng hai mươi viên thuốc tán được nào, đưa cho Mai Lan :

— Chị đưa hộ tôi « kỹ vật » này cho bạn tôi. Chị phải giữ hết sức cẩn thận, đây là tính mệnh của chị, của tôi đây. Chúng ta có thể chết chứ không để « kỹ vật » này lọt vào tay người khác.

Người lạ mặt đứng dậy, nói rất nhỏ :

— Chị cất kỹ đi. Đừng cho lão chủ nhà biết. Không phải sợ lão phản đâu, nhưng nguyên tắc là người nào biết việc của người ấy. Đêm nay chị không ngủ thì càng tốt. Sáng mai, chị nên lên đường về sớm. Tôi xin nhắc lại : hết sức cẩn thận nhé ! Đó là tính mệnh của chị đây ! Còn tôi... việc xong rồi, tôi sẽ xóa hộp thư sống này... Chị báo cáo với anh bạn của tôi như vậy.

Mai Lan không hiểu gã định nói gì ở câu cuối « sẽ xóa hộp thư sống này », định hỏi lại thì gã đã chìa tay ra :

— Thôi, chào chị. Hẹn tái ngộ ngày tháng lợi.

Người lạ mặt quay ra. Cái bóng dong dỏng cao của gã nhòa lẫn với bóng tối. Gã đứng lại dặn chủ nhà mấy câu gì đó. Tiếng mở cửa nhẹ nhẹ. Bóng đêm tối đen nuốt lấy gã.

Sáng hôm sau, Mai Lan dậy từ sớm, lên đường trở về nhà.

XXXIX

Ngô Đình Thục thận trọng mở cái ống sắt nhỏ như ống thuốc viên tán được ấy ra. Trước cặp mắt chăm chú của Ngô Đình Cẩn, lão moi ra một cuộn phim nhỏ xiu mà bề ngang chỉ bằng 8m/m. Sau khi dùng một chiếc kính lúp đặc biệt soi vào cuộn phim ấy qua ánh đèn, lão không giấu nổi vẻ vui mừng :

— Tốt lắm ! Tốt lắm ! Lạy Chúa !

Lão nói tiếp :

— Phải đưa phòng chuyên môn phóng to ngay ra !

Lão móc tiếp trong ống ra một tờ giấy to, mỏng, gấp rất cẩn thận. Lão trải tờ giấy ấy ra bàn. Tờ giấy trắng ghi những con số, những chữ mà người khác nhìn vào thấy rất lộn xộn, vô nghĩa : ...57 Sa Đéc, Trường Sơn, tín hiệu 448, núi Vọng Phu, Sài Gòn trời nắng, Pleiku, Ngô Tông Chu, Nguyễn Ánh, 721 Cửu Long...

Ngô Đình Thục móc từ túi ngực bên trong áo thụng đen ra một quyển sổ tay bìa da rất đẹp. Lão đọc từng chữ trên tờ giấy và tra trong quyển sổ tay như tra từ điển. Mỗi một chữ hiện ra làm nét mặt lão rạng rỡ thêm một chút. Lão đọc hết một lần, đọc lại một lần nữa và giảng giải cho Ngô Đình Cẩn nghe. Niềm vui sướng của lão thấy tu truyền cho gã em. Ngô Đình Thục nhấn mạnh :

— Lạy Chúa ! Phải hành động ngay rồi ! Kế hoạch « Gió đã xoay chiều » của chúng ta vẫn chưa hoàn toàn thất vọng. Trên mặt trận quân sự, chúng ta sẽ thử sức quyết định với bọn Việt cộng. Chúng đợi đấy !

Rồi lão gạt đầu, tay vuốt ve chiếc thánh giá lủng lẳng trước ngực :

— Thế mới biết chú Diệm nghĩ xa thật ! Giáo sư Lê tuy không tổ chức được một hệ thống người của ta như điều mong muốn nhưng đã làm được việc lớn này : cung cấp cho chúng ta những tin tức, sự hoạt động, tổ chức và địa điểm, vị trí một số cơ quan của Việt cộng. Đề nghị của giáo sư tấn công vào căn cứ địa của Việt cộng cũng phù hợp với kế hoạch « Gió đã xoay chiều » của chúng ta. Đó là cái nút của kế hoạch. Cuộc tiến công tiêu diệt bộ não của Việt cộng này mà thành công thì bọn Việt cộng sẽ bị tê liệt, thì tất cả những thất bại của ta trong việc thực hiện kế hoạch « Gió đã xoay chiều » từ trước đến nay đều vô nghĩa lý. Đánh một đòn bất ngờ bề đầu chúng nó ra thì bọn tay chân chúng ở trong vùng ta kiểm soát chỉ có cưỡng quít chui vào rọ của chúng ta thôi ! Chúng ta phải ghi công cho giáo sư Lê, một người quốc gia chân chính, một người đã quên thân mình cho sự nghiệp chống Cộng cao cả.

KẾ HOẠCH : « GIÓ ĐÁ XOAY CHIỀU »

Một hội nghị đặc biệt được triệu tập cấp tốc. Tham gia hội nghị có năm người : Ngô Đình Cẩn chủ tọa, giám mục Ngô Đình Thục, cố vấn Phan Thúc Định, đại tá Lê Quang Tung, trung tá Phan Quang Đông, trưởng phòng 2 của Trung phần. Một cuộc hội nghị bàn việc thực hiện nốt điềm quan trọng của kế hoạch « Gió đá xoay chiều » hòng gỡ lại toàn bộ việc thất bại của kế hoạch đó. Kế hoạch đó đã thất bại trong việc tiêu diệt các cơ sở của cách mạng và phong trào đấu tranh của thanh niên, sinh viên trong nội thành, thất bại trong việc ngăn chặn ảnh hưởng sự phát triển của cách mạng ở các vùng giáp ranh. Anh em họ Ngô định cứ tiếp tục kế hoạch hy vọng điềm chốt này sẽ « xoay chiều » lại có lợi cho chúng.

Mở đầu buổi họp, Phan Quang Đông báo cáo một tin « mật » làm anh em họ Ngô phải cau mày suy nghĩ :

— Kính thưa Đức cha, kính thưa Cậu, con mới được tin thiếu tá Xmit, chỉ huy lực lượng đặc biệt của nước bạn đồng minh Hoa Kỳ, định tập kích vùng chiến khu Đông Chuối, vùng mà tin tức tình báo cho biết có một số cơ quan đầu não của Việt cộng đóng... Ông ta sẽ hành quân tối mai, kế hoạch hành quân là sẽ cho máy bay lên thẳng chở một đơn vị lực lượng đặc biệt của ông ta chỉ huy, bí mật đổ xuống một khu vực, từ đó đột nhập vào các nơi nghi có cơ quan của Việt Cộng.

Ngô Đình Thục làm bầm :

— Tại sao hẳn lại tự nhiên định mở cuộc hành quân thế hử? Tin chắc chắn chưa?

Phan Quang Đông khẳng định :

— Thưa Đức cha, tin chắc chắn ạ. Con có người nắm ngay trong lực lượng đặc biệt của Xmit, cho nên mọi hoạt động của đơn vị ấy, chúng con nắm được.

Ngô Đình Cẩn bực bội :

— Không thể cho bọn Xmit làm như rứa được. Chúng định hót tay trên của chúng ta, muốn gây ảnh hưởng, muốn giành lấy tiếng tăm cho riêng chúng. Gần đây, chúng đã tìm cách nói xấu lực lượng đặc biệt do tổng thống đặt ra. Chúng ta phải cho chúng biết tay...

Phan Thúc Định im lặng nhìn về bực bội của Ngô Đình Cẩn, suy nghĩ. Từ lâu, anh đã biết sự mâu thuẫn giữa anh em họ Ngô với bọn C.I.A. trong việc chỉ huy lực lượng đặc biệt. Nội dung của sự mâu thuẫn bắt nguồn từ việc muốn nắm độc quyền ăn cắp viện trợ.

... Khi Ngô Đình Diệm được Mỹ đưa về nắm chính quyền bù nhìn thì cái « quân đội Cộng hòa » là do Pháp tổ chức, nắm trong lực lượng Liên hiệp Pháp. Mặc dù Pháp đã phải cuốn gói và họ Ngô nhiều lần chấn chỉnh, cái tổ chức lai căng quân đội ấy vẫn gồm những sĩ quan và hạ sĩ quan cũ do Pháp đào tạo, cất nhắc, nuôi dưỡng. Dùng bọn này mà họ Ngô vẫn không tin, không an tâm. Kinh nghiệm những năm 1955 — 1956 đã cho họ Ngô thấy rõ điều đó.

Trong bọn này, có những tên vẫn bí mật liên lạc với Phòng nhì bộ Quốc phòng Pháp, có những tên không phục tùng họ Ngô và mang nhiều tham vọng cá nhân, có những tên lại chuyên mình nhanh, đã bán mình và làm gián điệp ngay cho C.I.A và D.I.A. Lật đồ Ngô Đình Diệm thì lúc này chúng chưa dám làm, nhưng chúng luôn luôn chờ cơ hội, luôn luôn có thể trở mặt làm bất cứ cái gì, kể cả nổ súng vào đầu anh em họ Ngô bất cứ lúc nào chủ chúng bật đèn xanh cho chúng, trong khi miệng chúng vẫn hát bài « Suy tôn Ngô tông thống ». Vì vậy, Ngô Đình Diệm muốn lập lên một lực lượng quân sự riêng do tay chân thực sự của hắn nắm, vừa là để bảo vệ cho hắn, vừa có thể khai lấy thêm tiền viện trợ Mỹ. Ngô Đình Diệm quyết định thành lập « lực lượng đặc biệt » riêng của hắn, không nằm dưới sự chỉ huy của « Bộ Tổng tham mưu quân lực Cộng hòa », mà có bộ chỉ huy riêng do Lê Quang Tung cầm đầu, đóng ở Sài Gòn. « Lực lượng đặc biệt » này gồm toàn lính bản xứ do Mỹ trang bị và huấn luyện. Năm lực lượng đó, mỗi năm, anh em họ Ngô nắm thêm được hàng trăm triệu đô-la Mỹ.

Mặt khác, C.I.A. cũng đưa vào miền Nam « lực lượng đặc biệt Mỹ » gồm toàn lính Mỹ đã được huấn luyện tại trại Pho Borac (1) về cách chống du kích, cách đánh ở vùng rừng núi và đồng lầy.

(1) Fort Bragg.

Bọn này được tuyển chọn toàn những đứa giết người không chùn tay, những đứa lưu manh, có án tích, những đứa muốn được tự do cướp của, hiếp dâm các dân tộc khác, như cha ông chúng đối với người da đỏ. Ngô Đình Diệm biết rằng bọn mũ nồi xanh Mỹ này vào miền Nam sẽ rất có lợi cho hắn, giúp hắn đàn áp phong trào du kích ở miền Nam, nhưng cũng có điều không lợi cho hắn là bọn chúng chính lại là một công cụ của C.I.A. kiểm soát lại anh em họ Ngô, san sẻ mất một phần đô-la viện trợ và thọc tay vào đường lối của anh em họ Ngô ở miền Nam, trong khi anh em họ Ngô muốn hoàn toàn giữ độc quyền ăn cắp viện trợ, độc quyền giăng vây cánh của mình ra khắp miền Nam.

Do đó, ở miền Nam có hai thứ 'lực lượng đặc biệt'. Hai thứ 'lực lượng đặc biệt' cùng giống nhau là đặc biệt hung hãn, tàn ác, đặc biệt được trả lương cao và dung túng cho tha hồ làm bậy với dân, nhưng lại luôn luôn dòm ngó nhau, chửi bới khinh miệt nhau, tranh ăn với nhau. Bọn 'lực lượng đặc biệt' chính cống Hoa kỳ, thì coi thường bọn 'lực lượng đặc biệt' bản xứ là nhút nhát, là chỉ biết ngửa tay xin tiền, xin đạn.

Bọn 'lực lượng đặc biệt' bản xứ thì chửi bọn 'lực lượng đặc biệt' chính cống Hoa kỳ là chỉ giỏi đi ăn cướp và đốt phá, giết chóc bậy bạ vì có những lần chúng cướp của, giết người và đốt cả nhà những gia đình có người đi lính nguy. Bọn C.I.A. giám sát mọi hoạt động của 'lực lượng đặc biệt' bản xứ. Anh em họ Ngô cũng không kém, chỉ thị cho tay chân cài người vào trong đám thông dịch viên, phục vụ viên của các sĩ quan, hạ sĩ quan lực lượng đặc biệt Mỹ để dò xét, theo dõi các 'chiến hữu đồng minh'...

Ngô Đình Thục trầm tĩnh hơn Ngô Đình Cần. Lão không để lộ vẻ bức bối ra ngoài như gã em. Đôi lông mày lão cau lại. Trông vẻ mặt lão như luôn luôn có một âm mưu gì đang hình thành, đang được nghiền ngẫm, suy tính. Đúng như vậy, lão quyết định ngay:

— Tất nhiên chúng ta không thể để họ vượt mặt chúng ta như thế được. Hôm nay, mời các ông đến đây họp cũng chính là để bàn một cuộc hành quân quyết định vào chiến khu Việt cộng. Đáng lẽ chúng ta bàn cả vấn đề ấn định nên mở cuộc hành quân vào một ngày nào thuận lợi, nhưng bây giờ thì không phải bàn nữa, chúng ta không thể hành quân sau Xmit được

rồi. Chúng ta cũng sẽ mở cuộc tấn công ngay tối mai. Ông Đông! Ông có nắm được Xmit sẽ hành quân vào lúc mấy giờ không?

Phan Quang Đông đáp:

— Thưa Đức cha, nếu không có gì thay đổi thì thiếu tá Xmit định 0 giờ 30 đêm mai rạng sáng ngày kia máy bay cất cánh. 1 giờ, máy bay sẽ hạ xuống địa điểm qui định.

Ngô Đình Thục quay sang như dặn dò Cần:

— Nếu không có gì thay đổi thì chúng ta sẽ cho hành quân trước Xmit một tiếng đồng hồ. Chúng ta hãy làm trước ông hạn đó và để quân của ông hạn xuống thì mọi việc đã xong rồi.

Và lão nhìn mọi người:

— Các ông thấy thế nào?

Mọi người đáp lại:

— Đức cha thật là cao kiến!

— Đức cha dạy đúng quá. Như vậy, chúng ta vừa đánh một đòn bất ngờ vào chiến khu Việt cộng, vừa cho người Hoa Kỳ một bài học không được coi thường chúng ta. 'Nhất cử lưỡng tiện'.

Mặt Ngô Đình Cần rạng rỡ:

— Chúng ta đặt tên cho cuộc hành quân này là cuộc hành quân 'Một quả dấm hạ hai quân thù'. Được chứ, các ông?

Không đợi mọi người bày tỏ ý kiến, hắn như nắm chắc phần thắng lợi trong tay, phân công:

— Đại tá Tung chịu trách nhiệm hoạch định kế hoạch hành quân từ lúc bắt đầu cho đến lúc kết thúc và sau đó sẽ về báo cáo kết quả với Ngô tổng thống. Trung tá Đông chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ mọi tin tức tình báo cho đại tá Tung giúp đại tá hoạch định kế hoạch hành quân đảm bảo trăm phần thắng. Còn ông Định, ông chuẩn bị sáng ngày kia, sau khi nhận được những tin thắng lợi đầu tiên của cuộc hành quân gửi về, mở cuộc họp báo, công bố chiến thắng ngay để gây tác động tinh thần trong dân chúng.

Ngô Đình Thục thêm:

— Đồng thời, ông phải làm ngay một báo cáo gửi trực tiếp cho ngài A-len Đa-lét với những nhận định, kết luận sao



Ngô Đình Thục thêm :
— Đồng thời, ông phải làm ngay một báo cáo
gửi trực tiếp cho ngài Alen Đa-lét...

cho ngài phải coi đó là những kinh nghiệm quý báu cho công cuộc chống Cộng ở châu Á và thế giới.

Không khí cuộc họp nhộn nhịp hẳn lên, Ngô Đình Thục công bố những tài liệu vừa nhận được « từ chiến khu Việt cộng gửi về ». Phan Quang Đông đi lấy chiếc bản đồ quân sự — một chiếc bản đồ rất chi tiết, tỉ mỉ, từng khu vực địa hình Quảng Trị — Thừa Thiên do Bộ Quốc phòng Mỹ in ra — Mấy người xúm quanh chiếc bản đồ. Rừng núi chập chùng, những con đường mòn ngang dọc, những ngôi suối quanh co hiện ra... Nhưng dưới những màu xanh lá cây chỗ đậm, chỗ nhạt của rừng núi Việt Nam mệnh mông kia có những gì thì bản đồ không thể ghi được.

Những ngón tay chỉ trở trên tấm bản đồ. Những cặp mắt nhìn chăm chú từng ký hiệu. Mấy câu hỏi nêu ra vắn tắt. Cuối cùng, năm ngón tay chùng chục, béo mồm của Ngô Đình Thục úp lấy một khoảng rừng xanh xanh.

★

Chiều hôm đó, Phan Thúc Định đến nhà riêng Xmit ở đại lộ Khải Định. Hai người đã biết nhau trong những cuộc tiếp tân của Ngô Đình Cần và trong những cuộc họp riêng giữa Cần với bọn cố vấn Mỹ.

Xmit rót một cốc ứt-ky và nheo mắt mèo nhìn anh.

Cái mũi to và đỏ như quả cà chua của hắn phập phồng đánh hơi :

— Ông Định thân mến ! Chỉ nhìn cặp mắt ông, tôi cũng có thể biết ông đến đây chắc là có việc. Nhưng xin ông hãy uống cùng tôi một cốc ứt-ky đã. Xin mời ông !

Phan Thúc Định đỡ lấy cốc rượu, chưa uống ngay, nói :

— Vâng, tôi đến để từ giả ông đây.

— Ông đi Mỹ chăng ?

— Không ! Tôi lên chiến khu Việt-Cộng.

— A ha ! Hay lắm ! Bao giờ ông đi và ông đi bằng gì ?

Ông không sợ Việt Cộng cắt cổ ông à ?

Phan Thúc Định mỉm cười :

— Nếu sợ thì tôi đã không đi, ông Xmit ạ. Tối mai, đúng 23 giờ, chúng tôi sẽ cất cánh, 23 giờ 30, chúng tôi sẽ xuống địa điểm X và chúng tôi sẽ đợi ông ở đấy. Nếu mọi chuyện diễn biến theo đúng kế hoạch của chúng tôi, thì chúng tôi sẽ cùng ông chạm cốc tại chiến khu C của Việt Cộng. Sáng ngày kia, chúng tôi sẽ vừa họp báo công khai tuyên bố về chiến thắng rực rỡ của quân lực cộng hòa Việt Nam vừa có thể gửi một bản báo cáo ghi công cho quân lực cộng hòa Việt Nam tới Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ và ngài Đa-lét.

Xmit đặt vội cốc rượu xuống bàn, không để ý đến rượu sắp tràn cả ra ngoài, mở to đôi mắt xanh lét nhìn Phan Thúc Định không chớp mắt, cái mũi to của hắn cũng ngừng phập phồng như nín thở :

— Sao ? Ông lên chiến khu với ai ? — Xmit ngạc nhiên hỏi.

— Với lực lượng đặc biệt của ông Cần — Phan Thúc Định ung dung trả lời rồi anh nhấn mạnh thêm — Và chúng tôi sẽ đoạt được chiến công đáng lẽ ở trong tay ông.

— Sao các ông lại biết tối mai lực lượng đặc biệt do tôi chỉ huy đó đột kích vào chiến khu C của Việt Cộng ?

Phan Thúc Định mỉm cười, nửa kín, nửa hở :

— Chính tình báo của ông đã tiết lộ cho ông Cần biết. Cuộc đời thiếu gì những kẻ hai mặt. Nhưng thôi, tôi không thể cho ông biết cụ thể là ai được. Ông chỉ cần biết rằng : ông Cần sẽ cho ông biết lực lượng đặc biệt Việt Nam của ông ta không phải là «chấy rận» như các ông thường bảo !

Đôi mắt mèo của Xmit ánh lên một tia lửa phần nộ cực kỳ nham hiểm. Hắn ngửa cổ, nốc một hơi cạn cốc Úýt-ky, đưa lòng bàn tay quạt ngang môi, chép miệng mấy cái. Đặt mạnh chiếc cốc không xuống bàn, hắn chấp tay sau lưng đi lại những bước dài trong căn phòng như một con thú dữ bị nhốt trong chuồng. Đột nhiên, hắn đứng lại, hạ giọng nói với Phan Thúc Định :

— Ông Định, cảm ơn ông đã cho tôi biết những điều đó. Tôi rất hiểu ông và ông chắc cũng hiểu chúng tôi. Ông được ông Ngô Đình Diệm quý mến nhưng ông Nhu không ưa ông về chuyện bà ấy nên mới đưa ông ra đây. Ông được ông Diệm bảo trợ nhưng bọn Phi-sin, Lén-xđen có ý nghi ông. Ở miền Trung này,

liệu ông đã biết được thực bụng ông Cần đối với ông như thế nào chưa ?...

Phan Thúc Định ngắt lời hắn :

— Xin lỗi ông, Ngô Tổng thống, ngài cố vấn đặc biệt và ngài đại diện đặc biệt ở Trung phần này rất quý mến và hoàn toàn tin cậy tôi. Tôi không hiểu ông nói điều ấy với ý định gì ? Nếu ông hy vọng tìm thấy ở giữa chúng tôi có điều gì thì ông sẽ thất vọng vì làm lẫn.

Xmit không thay đổi thái độ :

— Không ! Ông hãy để cho tôi nói hết đã ! Người Hoa Kỳ chúng tôi vốn là những người thực dụng. Tôi chỉ muốn «đặt những quân bài trên mặt bàn» với ông. Bởi vì tôi cũng không ưa gì bọn Phi-sin, Lén-xđen, chính bọn này đang tìm cách trừ tôi. Đáng lẽ tôi phải lên trung tá từ lâu rồi. Thăng Tô-ma còn kém sau tôi nhưng nó cùng cánh với thằng Lén-xđen nên nó lên vùn vụt. Chúng nó cứ nay Sài Gòn mai Oa-sinh-ton, kéo bè kéo cánh với nhau xén vào hết quỹ này lại quỹ khác, nay đi nghỉ ở Tô-ki-ô mai đi tìm gái lạ ở Phi-líp-pin, còn tôi thì vẫn là thiếu tá quèn nằm rìng năm rú, không có khoản nào gửi «băng» cả. Bọn đều !

Hắn nắm tay lại đập xuống bàn làm chiếc cốc này lên. Phan Thúc Định đặt cốc rượu mình đang cầm trên tay xuống, hỏi :

— Tôi có thể giúp ông được gì ?

— Có chứ ! Xin ông cho biết lực lượng đặc biệt của ông Cần xuống chiến khu C tối mai vào lúc mấy giờ ? Ở tọa độ nào và dấu hiệu ở dưới đất như thế nào ?

Phan Thúc Định cười lớn :

— Ông Xmit, ông xem tôi là con nít sao ? Ông không muốn cho tôi sống trên trái đất này hay sao ?

— Không ! Tôi không có ý gì muốn hại ông cả. Nhưng ông hiểu cho tôi, nếu bọn ông Cần thành công trong vụ này thì bọn Phi-sin, Lén-xđen không để cho tôi yên. Kỳ tháng thưởng tới, chúng nó lại gạt tôi ra.

Phan Thúc Định không cười nữa, nghiêm túc :

— Chúng ta có thể giao ước với nhau được. Tôi cũng xin «đặt quân bài trên bàn» với ông. Tôi sẽ nói cho ông những điều

ông muốn biết. Nhưng ông biết đấy, các ông Phi-sin, Lên-xđen cũng không tra gì tôi, các ông ấy đặt những tai mắt để theo dõi tôi. Ông cũng là người của C.I.A., ông có thể cho tôi biết những 'tai mắt' ấy là ai không? Và ý đồ của các ông Phi-sin, Lên-xđen đối với tôi?

Đến lượt Xmit mỉm cười, gật gù:

— 'Mai đi' Định! Ông khá lắm! Ông biết mua những thứ gì cần mua đấy!

Hắn chìa bàn tay lông lá ra phía Định:

— Chúng ta có thể làm ăn với nhau lâu dài. Đồng ý không? Ông có những cái ông biết mà tôi cần, tôi có những cái tôi biết mà ông cần. Trong việc trao đổi này, cả hai bên đều không sợ thiệt, đều có lợi, phải không ông Định? (Định nắm lấy bàn tay của hắn). Vậy, tôi xin báo cho ông biết: Phạm Xuân Phòng thì chết rồi... Bọn Phi-sin, Lên-xđen đang đặt Văn Anh theo dõi ông và ý đồ của chúng là nếu phát hiện được ông có vấn đề gì thì thủ tiêu ông ngay lập tức.

— Bọn các ông ấy nghĩ về tôi như thế nào?

— Qua thăng Tô-ma hé ra thì bọn Phi-sin, Lên-xđen cho rằng ông là một anh quốc gia cực đoan, ông chỉ trung thành với ông Diệm và đất nước Việt Nam của ông thôi, chứ không có thiện cảm với Hoa Kỳ. Ông lại là người của Pháp đào tạo.

Phan Thúc Định bật cười:

— Những điều ông cho tôi biết chẳng có gì mới lạ đối với tôi cả. Tôi chờ đợi ở ông những tin tức khác cơ. Nhưng thôi được, vì mối quan hệ lâu dài với ông sau này nên tôi xin trả lời ông những điều ông muốn biết mặc dù điều ông trao lại cho tôi chưa xứng đáng. Đây: đêm mai, đúng 22 giờ, máy bay chúng tôi cánh chừ không phải 23 giờ như tôi đã nói. Đúng 22 giờ 30, máy bay chúng tôi sẽ hạ cánh xuống tọa độ 75, giữa ba đồng lúa, trên một vùng đất bằng rộng khoảng 500 mét vuông.

Xmit móc trong túi áo ra một cái tàu thuốc có hình đầu lâu người ra, nhét thuốc vào tàu, bật lửa châm. Hắn rít một hơi dài, thông thả nhả khói như có chiều suy nghĩ. Phan Thúc Định hỏi:

— Ông Xmit, ông định như thế nào? Tôi sẽ góp ý kiến với ông.

Xmit lại rít hơi thuốc nữa. Mắt hắn long lên:

— Phải bảo vệ uy tín của lực lượng đặc biệt Mỹ, ông Định ạ. Có lẽ anh em Ngô Đình Diệm quên rằng những sĩ quan 'lực lượng đặc biệt' tốt nghiệp ở trường Pho Bơ-rắc ra, không chịu thua ai cả. Đúng 22 giờ, chúng tôi sẽ hạ cánh xuống tọa độ 75. Chiều mai tôi sẽ cho máy bay trinh sát đi chụp hình địa điểm và rải xuống trước ba đồng lúa tinh làm hiệu. 22 giờ 30 lực lượng đặc biệt của Cần nhảy xuống, tôi sẽ diệt luôn, trước khi diệt bọn Việt cộng.

Phan Thúc Định mỉm cười:

— Và diệt cả tôi nữa chứ?

— Không, ông Định thân mến! Ông chưa cần chết vội, vì tôi đang cần sự có mặt của ông bên cạnh ông Ngô Đình Cần. Tôi sẽ xin trao đổi với ông một cách xứng đáng. Người Hoa kỳ chúng tôi vốn sòng phẳng trong những chuyện đó. (Xmit nheo một bên mắt mèo lại, nháy làm hiệu một cách tinh quái). Và lại, bà Lê Xuân cũng không muốn ông hy sinh một cách vô ích như vậy đâu!

Hắn rót đầy cốc rượu nâng lên trước mặt Phan Thúc Định. Định cũng nâng cốc mình, chạm cốc hắn:

— Nói vậy thôi, tôi không dại gì đi theo lực lượng đặc biệt của ông Cần đâu! Tôi đã nói tôi còn quan hệ với ông lâu dài cơ mà.



Ở nhà Xmit ra, Phan Thúc Định nhìn đồng hồ đeo tay: còn năm phút nữa thì đúng 17 giờ. Anh ghi những hàng chữ gì đó vào một mảnh giấy nhỏ rồi phóng xe nhanh ra phía bờ sông Hương. Ở một quãng đường vắng vẻ, có một người đàn ông đứng tuổi, đội mũ sụp xuống trán, đeo cặp kính cận, đang chấp tay đằng sau lưng đi bách bộ. Phan Thúc Định nhìn con đường phía sau xe mình không có gì đáng chú ý, đậu xe lại dưới gốc cây phượng đỏ ven đường. Người đàn ông đeo cặp kính cận mát đi sát anh. Chỉ trong nháy mắt, mảnh giấy Phan Thúc Định vừa ghi đã được trao cho người đó. Người đàn ông đó chẳng phải ai xa lạ: chính là ông chủ quán sách, người ngoài khó

nhận ra được ngay chỉ vì chiếc mũ đội sụp xuống trán và cặp kính trắng được thay bằng cặp kính mát.

Phan Thúc Định mở cửa xe, đi bộ ra đứng ở bờ sông. Hương như một người rỗi rãi nhàn tản. Anh khoanh tay đứng nhìn những tia nắng chiếu lấp loáng trên dòng sông thơ mộng.

XXXV

Trong đêm tối, máy đồng hỏa lân / tinh sáng một màu xanh lét, ma quái. Cả khu rừng bất chợt nao động vì tiếng máy bay. Những chiếc máy bay lên thẳng sà xuống một bãi cỏ rộng. Cánh quạt máy bay quạt ngả nghiêng cây cỏ. Bánh xe của chúng chưa chạm đất thì từ bụng chúng, những tên lính mũ nồi xanh Mỹ, nối đuôi nhau ào ào nhảy xuống. Bọn lính được trang bị rất đầy đủ, gọn nhẹ rất phù hợp với cuộc chiến đấu trong rừng: tiểu liên cực nhanh, súng trường tự động, súng cối cá nhân, dao găm, lựu đạn... Những bộ quần áo loang lổ lom khom chạy một quãng dài, tay nắm chặt súng, ngón tay bấm lấy cò. Chúng sẵn sàng phóng ra tất cả hỏa lực chúng mang theo, nhưng tim chúng đập rất mạnh. Mặc dầu là những đứa hung hăng, táo tợn nhất, có những đứa đã mang vài ba cái án giết người, cướp của ở Hoa Kỳ, mặc dầu đã được huấn luyện kỹ về cách đánh rừng, đánh đêm nhưng rừng núi và đêm tối ở xứ sở nhiệt đới này vẫn là điều đầy đe dọa khủng khiếp, đối với chúng. Không ít thằng trong bọn chúng đã bị rừng núi, đêm tối nơi đây nuốt mất xác.

Những tiếng hô, tiếng gọi ngẩn vang lên rồi tắt đi rất nhanh. Tiếng vũ khí va chạm lách cách. Tiếng thở phì phò. Tiếng cò, tiếng lá lao xao. Tất cả những âm thanh đó hỗn độn chen vào nhau chìm đi trong từng đợt tiếng máy bay.

Chiếc máy bay đồ quân cuối cùng đã quay trở về căn cứ. Trên bầu trời đêm, chỉ còn một chiếc máy bay do thám lượn lơ, nghiêng cánh nghe ngóng. Bọn lính mũ nồi xanh Mỹ đã bám được mặt đất và bố trí xong. Liên lạc vô tuyến giữa chúng với chỉ huy sở của chúng đã thông suốt. Tim chúng đỡ đập hơn vì bước đầu kế hoạch hành quân diễn ra đúng như chúng đã định. Chúng dọn ngay mấy đồng lúa lân tinh nhanh chóng đi tản và

trụ lại, nấu mình trong bóng tối chờ đợi. Giờ đây, chúng đã lẩn mình vào cây cỏ, bóng đêm.

Nhưng đêm tối và núi rừng ở xứ sở này vẫn là hoàn toàn bí mật đối với chúng. Ngay từ lúc chúng ở bụng máy bay chui ra đã có những cặp mắt theo dõi chúng, những chiếc mũ tai bèo kín đáo chuyển động, những mũi súng lăm lăm chĩa về phía chúng. Núi rừng vẫn im lặng. Không phải chỉ riêng có bọn lực lượng đặc biệt Mỹ kia chờ đợi.

Khoảng gần một tiếng đồng hồ sau, giữa cái im lặng của núi rừng lại vang lên tiếng máy bay, trước nhỏ sau to. Những chấm đèn máy bay xuất hiện giữa trời đêm tiến lại gần. Một người dong dỏng cao như rút từ trong bóng tối dầy đặc ra, nhanh nhẹn như một con mèo đêm, chạy ra phía bãi cỏ rộng. Bóng đen lom khom cúi xuống. Một ánh lửa loé lên. Cứ thế, trên bãi cỏ đã bốc lên ba đồng lúa. Vừa kịp mấy chiếc máy bay lên thẳng đến nơi. Bóng đen nằm xuống để tránh cơn gió lốc của



Mấy chiếc máy bay lên thẳng đồ xong quân, nhanh chóng nhấc bánh khỏi mặt đất.

những chiếc cánh quay. Máy chiếc máy bay hạ xuống giữa ba đồng lúa. Cỗ giấy giữa hạ mình xuống. Từ ngang bụng máy bay, những tên lính lực lượng đặc biệt của Ngô Đình Cẩn hàng một chui ra. Máy chiếc máy bay lên thẳng đồ xong quân, nhanh chóng nhắc bánh khỏi mặt đất.

Bọn lính lực lượng đặc biệt nguy chưa kịp tập hợp xong đội hình thì bọn lính đặc biệt Mỹ nổ súng. Chúng bắn dữ dội, bắn không tiếc đạn. Bọn lính nguy hỗn loạn vì bất ngờ. Chúng như bị cả một lưới đạn up lên đầu, thi nhau ngã gục. Những tiếng thét khủng khiếp. Những cánh tay cầm súng giơ lên chói với. Tất cả đều bị đạn dim xuống.

Giữa lúc đó, một ánh pháo hiệu xanh từ trong rừng sâu rạch bóng đêm bay vút lên cao. Đạn từ những ngả nào mà bọn Mỹ không biết được dội vào đầu chúng. Đến lượt bọn Mỹ hỗn loạn. Chúng chạy nháo nhào. Những viên đạn rất trúng đích. Những bóng người cao lớn liên tiếp ngã vật xuống. Những chiếc mũ tai bèo xuất hiện thấp thoáng sau những gốc cây. Nhiều thằng Mỹ nhảy bổ vào giữa đám lính nguy mà chúng vừa xả súng tiêu diệt. Đạn đuổi theo chúng không rời. Đạn vạch ra những tia đỏ lừ vun vút đan vào nhau trong đêm tối. Có thằng giơ vôi hai tay lên trời. Có thằng đầu gối khuỵu xuống. Có thằng nằm chết dí dưới đất không dám nhúc nhích.

Kế hoạch hành quân. Một quả đấm hạ hai quân thù. Kết thúc. Chỉ còn những tiếng hô danh, gọn của các chiến sĩ giải phóng.



Sáng hôm sau, hơn bốn chục nhà báo trong nước và ngoài nước đến Nha Thông tin Trung phần theo giấy mời khẩn vừa gửi cho họ tối hôm trước. Họ mang đầy đủ máy ảnh, máy ghi âm, máy quay phim... Trong giấy mời, họ thấy ghi sẽ loan báo một tin quan trọng. Tin quan trọng gì vậy? Người nọ hỏi người kia.

Hoa Kỳ tăng thêm viện trợ? Cải tổ nội các của Ngô Đình Diệm chăng? Ngô Đình Diệm đưa thêm những đạo luật mới? Hay Ngô Đình Diệm vừa dập xong một cuộc đảo chính của các phe phái chống đối? Hay cập Ngô Đình Nhu — Trần Lệ

Xuân sắp tung ra một trò gì mới? v.v... Mọi người phỏng đoán nhưng không ai biết được là việc gì?

Những nhà báo nước ngoài hỏi những nhà báo trong nước, tưởng những nhà báo trong nước sẵn tin giỏi hơn. Nhưng nhà báo trong nước hỏi những nhà báo nước ngoài vì tưởng những nhà báo nước ngoài nắm được nhiều bí mật hơn.

Lần trong các nhà báo đến họp, Vân Anh gọn ghẽ và lộng lẫy trong một bộ quần áo đúng thời trang. Chiếc máy ảnh Đức đắt tiền đeo qua vai, vẻ đẹp kiêu diễm quý phái của cô làm mọi người chú ý. Nhưng đôi mắt có hàng lông mi dài dưới vầng trán rạng rỡ thông minh của cô hình như không nhìn ai cả.

Cô đi qua những cặp mắt chiêm ngưỡng cô với một vẻ lạnh lùng, thờ ơ. Vẻ lạnh lùng thờ ơ đó của cô càng làm tôn cô lên, càng làm này thêm những cặp mắt chiêm ngưỡng.

Đến giờ rồi mà buổi họp báo vẫn chưa khai mạc.

Năm phút qua, mười phút qua... Mười lăm phút qua... Các nhà báo xôn xao hỏi các công chức của Nha Thông tin. Các công chức của Nha Thông tin cũng không hiểu lý do, chạy bởi giám đốc. Giám đốc Nha Thông tin ra mắt các nhà báo nhưng là để xin lỗi;

— Đề nghị quý vị ráng cho mười phút nữa. Bởi vì cuộc họp báo hôm nay không phải do Nha Thông tin chúng tôi triệu tập. Chúng tôi chỉ thừa lệnh Cụ lớn đại diện Chính phủ trung ương ở Trung phần, triệu tập các vị để báo một tin quan trọng khẩn cấp. Tin đó là tin gì, chúng tôi cũng không được rõ. Sẽ có người của Cụ lớn đại diện sang chủ trì cuộc họp, thông báo với các vị. Xin các vị ráng đợi mười phút nữa.

Gã nấn lại cà-vạt, cúi đầu một cách rất trịnh trọng như anh kếp ra giới thiệu tuồng hát. Chính gã cũng sốt ruột. Tin gì vậy? Chính gã cũng muốn biết. Gã gọi điện thoại sang Tòa Đại diện.

Gã có biết đâu lúc đó, sóng gió đang nổi lên trong phòng riêng của Ngô Đình Cẩn. Thế là một lần nữa lại sa vào bẫy của Việt Cộng. Tối hôm trước, sau khi ban hành lệnh hành quân cho lực lượng đặc biệt, Ngô Đình Thục và Ngô Đình Cẩn xoa tay đi ngủ. Chúng yên trí giao cho tên Lê Quang Tung trực tiếp

điều khiển cuộc hành quân và chắc hẳn sáng mai Lê Quang Tung sẽ đến sớm để báo cáo kết quả đã diệt được cả hai đối thủ. Cuộc họp báo cáo tin chiến thắng sẽ mở một chiến dịch tâm lý chiến vang dội. Ngô Đình Diệm sẽ điện ra khen ngợi. Bọn Phi-sin, Lén-xê-n sẽ không còn coi thường tài lãnh đạo miền Trung của Ngô Đình Cần nữa. Quý viện trợ sẽ được duyệt dễ dàng. Bọn Việt cộng bị một vố bất ngờ, bị diệt tận hang ổ. Bọn hoạt động trong thành phố sẽ mất hết chỗ tựa hoặc sẽ ra hàng, hoặc sẽ lần lượt sa vào lưới của Cần. Kế hoạch "Gió đã xoay chiều" kết thúc thắng lợi...

Mặt khác, Cần trả được mỗi thù âm ức bao lâu nay với bọn lực lượng đặc biệt Mỹ.

Ai ngờ, nửa đêm, điện réo vang phòng ngủ của Ngô Đình Cần. Bọn Lê Quang Tung, Phan Quang Đông xin gặp ngay để báo cáo tình hình khẩn cấp. Ngô Đình Cần chồm dậy, biết là có việc chẳng lành. Ngô Đình Thục ngủ tại một gian buồng riêng trong Tòa Đại diện cũng được đánh thức dậy. Cả Tòa Đại diện nhốn nháo. Điện gọi Phan Thúc Định đến làm việc gấp.

Khi Phan Thúc Định đến thì Lê Quang Tung và Phan Quang Đông đang báo cáo với hai anh em họ Ngô. Tin tức thật bị đát: đúng giờ đã định, máy bay chở bọn lực lượng đặc biệt của Cần đến địa điểm đổ quân. Tín hiệu của mặt vụ dưới đất đúng như đã giao ước. Không có gì đáng nghi cả. Cuộc hành quân, được liên lạc chặt chẽ với chỉ huy sở lực lượng đặc biệt. Địch thân Lê Quang Tung ngồi bên cạnh đài vô tuyến liên lạc với tên đại úy đại đội trưởng cánh quân đổ bộ. Khi máy bay bảo vệ đã thấy tín hiệu dưới đất, Lê Quang Tung hạ lệnh cho đổ quân. Vừa nghe tên đại úy báo cáo đổ quân xong thì Lê Quang Tung đã giật nảy mình thấy tiếng hấn thốt thanh trong máy vô tuyến: "Đại bàng: Đại bàng!... Quạ đen đây! Quạ đen đây! Báo cáo Đại bàng: Quạ đen bị bắn dữ dội. Không biết tại sao? Có lẽ bị rơi vào bẫy. Chung quanh tôi ngã hết! Bị tiêu diệt mất! Đề nghị cho ứng cứu gấp!... Thế rồi tiếng máy tắt. Lê Quang Tung gào vào trong máy: "Quạ đen! Quạ đen! Đại bàng đây! Đại bàng đây!... Quạ đen! Quạ đen!...". Nhưng vô ích, hoàn toàn vô ích. Lê Quang Tung dẫn mạnh chiếc ống nghe xuống. Hấn hạ lệnh nối đường giây liên lạc với bọn không quân. Bọn lái máy bay lên thẳng báo cáo về nghe thấy rất nhiều tiếng

nổ loạn xạ dưới mặt đất, không hiểu tình hình ra sao cả. Súng bắn cả lên máy bay nên chúng cũng hoảng hốt tháo lui cho nhanh.

Mặt Lê Quang Tung long lên. Làm thế nào bây giờ? Ứng cứu ư? Làm sao ứng cứu được trong đêm tối như thế này trong khi không nắm được một chút tin tức gì ở nơi đó cả. Ném hêm quân xuống thì chẳng khác gì nhắm mắt đem nướng quân. Mà bọn ở dưới thì xem chừng đã bị tiêu diệt hết rồi? Lực lượng Việt cộng ở nơi đó ra sao? Tại sao Việt cộng biết và giăng bẫy được? Chuyện này ăn nói với cậu, với tổng thống ra sao?

Hấn cho gọi Phan Quang Đông đến. Phan Quang Đông cũng không hiểu được những gì đã xảy ra. Bên sở chỉ huy lực lượng đặc biệt Mỹ cũng có vẻ nhốn nháo, hốt hoảng. Lê Quang Tung và Phan Quang Đông chỉ còn biết đến báo cáo ngay tình hình với Ngô Đình Cần.

Cả đêm, điện thoại gọi đi, gọi về tấp nập.

Máy bay trinh sát được lệnh cất cánh.

Phòng Hai, Phòng Sáu vùng chiến thuật l sôi động.

Đến sáng thì tin tức đã rõ ràng: Cả đội quân Mỹ và đội quân ngụy thả xuống vùng chiến khu Việt cộng đều bị tiêu diệt hoàn toàn.

Ngô Đình Cần và Ngô Đình Thục ngồi lặng đi. Thế là cuộc hành quân "Một quả đấm hạ hai quân thù" mà chúng đặt vào bao nhiêu tin tưởng đã có kết quả ngược lại, với đầy đủ ý nghĩa của cái tên đó. Thế là bước dứt điểm của kế hoạch "Gió đã xoay chiều" thất bại sâu cay, kéo theo sự thất bại hoàn toàn của toàn bộ kế hoạch đó. Gần ba trăm tên lính mũ xanh Mỹ lẫn "quốc gia" bị tiêu diệt. Toàn bộ vũ khí, trang bị rơi vào tay Việt cộng. Ai biết được số súng đó rơi vào tay Việt cộng rồi sẽ đẻ ra bao nhiêu khẩu súng khác nữa? Vùng căn cứ Việt cộng vẫn vững vàng. Bọn Việt cộng nằm vùng trong thành chuyển này lại được thế trời dậy, làm mưa, làm gió. Gió đã xoay chiều thực rồi...

Quai hàm Ngô Đình Thục bạnh ra. Tay đức giám mục nắm chắc lại. Thế là thế nào? Tại sao bọn Việt cộng quái quỷ như biết được tất cả những dự định của mình? Tại sao? Hay tên

giáo sư kia đã ăn ở hai lòng? Không có lẽ nào! Hay có đũa nào của ta đã hớ hênh lộ bí mật? Hay Việt cộng đã chui được vào các cơ quan của ta?... Những câu hỏi ấy cần được giải đáp, cần làm cho ra lẽ. Mấy trăm thằng lính chết không nghĩa lý gì, sẽ mộ ngay những thằng khác, nhưng nếu cứ đà này thì mình thất bại mất... Tất cả những việc ấy ta sẽ làm sau. Việc trước mắt là... Lão bảo Ngô Đình Cần:

— Cho không quân ném bom xuống xóa sạch trận địa đi!

Phan Thúc Định hỏi:

— Thưa Đức cha, nhờ còn những binh lính Hoa Kỳ và của ta bị thương hoặc sống sót ở đó?

Nét mặt Ngô Đình Thụy không thay đổi:

— Không sao! Đẳng nào chúng cũng rơi vào tay bọn Việt cộng rồi. Việc cần làm ta cứ phải làm!

Tiếng chuông điện thoại reo. Ngô Đình Cần cầm lấy ống nghe. Tiếng gã giám đốc Nha Thông tin ở đầu kia rụt rè, lắp bắp nói về cuộc họp báo. Ngô Đình Cần quay sang phía Phan Thúc Định:

— Ông tới giải quyết cho tôi cuộc họp các ký giả.

Phan Thúc Định hỏi:

— Thưa cụ lớn, giải tán họ được không ạ?

Ngô Đình Cần lắc đầu:

— Không nên! Bởi vì đã mời các ký giả ngoại quốc đến. Nếu giải tán, họ sẽ sục sạo ra chuyện và sẽ đưa những tin không có lợi cho mình.

— Thưa cụ lớn, xin cụ lớn cho hướng nói chuyện với họ?

— Ông cứ nói về cuộc hành quân và công bố ta hoàn toàn chiến thắng. Ngoài chúng ta ra, ai biết được. Họ có lên đó mô mà họ biết.

Lúc Phan Thúc Định đứng lên thì điện thoại từ Sài Gòn gọi trực tiếp cho Ngô Đình Cần. Tụi Mỹ ở Huế đã báo tin cho Lận-xđen và Phi-Sin biết. Ngô Đình Diệm hỏi tình hình. Lận-xđen và Phi-Sin muốn biết rõ sự thực vì phải báo cáo ngay cho tòa đại sứ Mỹ biết tình hình nghiêm trọng này để kịp thời báo

cáo ngay về Hoa Thịnh Đốn. Chúng nói: "Chúng tôi sẽ cử người ra Huế ngay để tìm hiểu tình hình tại chỗ".



Phan Thúc Định bước vào phòng họp báo. Anh nhìn thấy ngay Vân Anh. Anh gật đầu chào cô. Cặp mắt Vân Anh nhìn lại anh mới buồn làm sao! Như muốn nói điều gì mà không nói ra được. Như trừu mẩn. Như hờn tủi. Định nghĩ thầm: Gần đây, Vân Anh có điều gì thay đổi khác thường? Tại sao cô ta nhìn mình như vậy nhỉ? Nhưng anh không có thì giờ nói chuyện với cô vì gã giám đốc Nha Thông tin đã giới thiệu anh với các nhà báo. Tiếng xôn xao trong phòng họp im bật. Anh mời mỗi người ngồi vì có mấy người vẫn còn đứng. Anh nói:

— Hôm nay, thay mặt Tòa Đại diện Chánh phủ tại Trung phần, chúng tôi kính mời quý vị đến đây để báo với quý vị một thắng lợi lớn lao, rực rỡ của quốc gia: lực lượng đặc biệt của tổng thống đem qua vừa mở một trận tập kích cực kỳ oanh liệt, cực kỳ dũng cảm vào tận sào huyệt Việt cộng. Việt cộng đã bị một đòn hoàn toàn bất ngờ. Đội quân thiện chiến của tổng thống đập tan căn cứ của Việt cộng, tiêu diệt gần ba trăm tên địch. Chiến công rực rỡ này đã làm thay đổi hẳn tình thế miền Trung. Từ nay, Việt cộng sẽ không còn chỗ đứng trên miền Trung này nữa.

Một công chức Nha Thông tin treo lên trường chiếu bản đồ Quảng Trị — Thừa Thiên. Phan Thúc Định cầm chiếc gậy dài trường thuật lại cuộc hành quân theo trường tượng. Nhìn xuống, anh thoáng thấy cặp mắt Vân Anh cau lại, lộ rõ vẻ hoài nghi. Tăng lờ như không biết, Phan Thúc Định cứ nói. Một chỗ anh áp úng. Một đôi chỗ người tình ý thấy trong lời anh nói có những tình tiết mâu thuẫn.

Như thường lệ, anh kết thúc:

— Bây giờ, chúng tôi sẵn sàng trả lời các câu hỏi của quý vị.

Một nhà báo Pháp hỏi:

— Xin ngài cố vấn cho biết: về phía các ngài, các ngài đã tung vào trận tập kích này bao nhiêu quân?

Phan Thúc Định trả lời :

— Chúng tôi đưa vào trận đánh đơn vị đặc nhiệm của chúng tôi. Lực lượng này vào cỡ tiểu đoàn.

Nhà báo Pháp mỉm cười :

— Một lực lượng như vậy mà tiêu diệt được gần ba trăm người của đối phương. Thật là một con số kỷ lục ! Hơn nữa, tiêu diệt trong đêm tối mà theo chỗ tôi biết thì đối phương lại ở rải rác...

Một nhà báo Nhật :

— Thưa ông cố vấn, ngài vừa nói : sau chiến thắng này, Việt cộng không còn chỗ đứng trên miền Trung này nữa vì các ngài đã phá tan căn cứ của họ. Nói một cách khác là các ngài đã hoàn toàn kiểm soát toàn bộ đất đai miền Trung. Vậy, tôi xin hỏi : các ngài có thể bảo đảm an toàn cho chúng tôi và cho phép chúng tôi đi thăm trận địa, những vùng các ngài vừa kiểm soát được, để chúng tôi được chứng kiến sự thất bại của đối phương tại chỗ ?

Phan Thúc Định đáp :

— Chúng tôi không thể chiều ý ngài được.

Nhà báo Nhật hỏi tiếp :

— Hay nếu có thể, các ngài cho chúng tôi được phỏng vấn những người lính đã chiến thắng ?

Phan Thúc Định mỉm cười, nhả nhẹn :

— Hiện nay, chúng tôi không thể chiều ý ngài được...

Nhà báo Nhật nhún vai.

Mấy nhà báo đặt một số câu hỏi khác và đều nhận được những câu trả lời mập mờ của Phan Thúc Định.

Cuộc họp báo kết thúc với lời cảm ơn của Phan Thúc Định. Mọi người lục tục ra về. Vân Anh nán lại gặp Định :

— Anh đưa em về.

Ngồi trên xe, Vân Anh hỏi Định :

— Hôm nay, anh có rỗi không ?

Định đáp :

— Hôm nay, anh bận. Đức cha Thục và ông Cần đang đợi anh về làm việc. Em có gì cần đến anh không ?

— Không ! Cũng chẳng có việc gì cần cả. Em muốn đi dạo và nói chuyện với anh một chút. Nhưng thôi, để hôm khác vậy.

Và hát ngờ, cô hỏi Phan Thúc Định :

— Anh cho em biết : sự thật về cuộc hành quân đêm qua như thế nào ?

Phan Thúc Định nhìn vào cặp mắt buồn của Vân Anh đang ngược lên nhìn anh, thẳng thắn :

— Tất cả một đại đội lực lượng đặc biệt Mỹ và một đại đội lực lượng đặc biệt Việt Nam đều bị tiêu diệt hết. Sáng nay, Đức cha Thục và ông Cần hạ lệnh cho bên không quân ném bom xuống ngay trận địa để xóa vết tích.

Vân Anh im lặng. Rồi cô thở dài :

— Cảm ơn anh đã cho em biết sự thật.

Chiếc xe lướt trên đường nhựa, dừng lại trước cửa nhà Cao Xuân Đăng. Phan Thúc Định mở cửa để Vân Anh bước xuống :

— Trong tuần này, anh sẽ đến thăm em.

Vân Anh còn đứng lại tần ngần. Có vẻ như muốn nói điều gì mà không nói ra được. Định chìa tay :

— Tạm biệt em !

Lúc Phan Thúc Định lên xe, mắt Vân Anh nhìn anh chớp mau.

Cô ngập ngừng gọi :

— Anh...

Định đã lên xe và cửa xe đóng lại.

Phan Thúc Định vội đi hay tiếng cô gọi nhỏ quá anh không nghe thấy ?

LÁ THƯ TUYỆT MỆNH CỦA VÂN ANH

ANH.

Khi anh nhận được bức thư này của em thì em không còn trên cõi đời này nữa. Xin anh đừng hốt hoảng. Anh đừng tìm cách chạy đến em, ngăn cản em làm gì. Bởi vì muộn rồi. Tất cả đã xong xuôi rồi. Nếu em còn sống thì lá thư này đã không đến tay anh.

Viên thuốc 'người ta' trao cho em để dành khi cùng đường, đang ở trước mắt em đây. Viên thuốc nhỏ, xinh xinh. do một xí nghiệp dược phẩm đặc biệt ở Hoa Kỳ chế tạo theo sự đặt hàng bí mật của cơ quan tình báo Hoa Kỳ ấy, chỉ cần đưa lên miệng, cắn vỡ ra là chỉ trong mấy giây, hồn em lìa khỏi xác. Hết vui, hết buồn, hết lo nghĩ, hết hận thù, hết yêu đương... hết tất cả. Chẳng còn cả đến những hôm qua và những ngày mai! Mà những ngày gần đây, những tình cảm ấy có khi cùng một lúc đến với em, mâu thuẫn, giằng xé, gây giông bão trong tâm hồn, nhiều lúc em đã không thể chịu nổi. Em có thể vui được không? Tại sao em buồn? Niềm hận thù của em có còn tồn tại không? Tình yêu của em có đúng không?... Em không thể tự trả lời được nữa...

Đáng lẽ em im lặng. Chẳng cần cho ai biết về cái chết của em cả. Ngày mai, các báo sẽ đưa tin một thiếu nữ tự tử. Mọi người sẽ phỏng đoán nguyên nhân. Vài ba ngày ồn ào qua đi rồi người ta cũng sẽ không nhắc đến nữa. Thế giới, trong

nước còn bao nhiêu chuyện quan trọng khác lời cuốn sự chú ý của người ta hơn là việc một người con gái tự tử. Người ta có biết đâu rằng mỗi một con người trong thời đại này nay đều mang trong mình tất cả bi kịch của thời đại. Nhưng em cũng chẳng cần ai hiểu em. Em không muốn cho ai hiểu cả. Riêng đối với anh, niềm tin yêu đẹp đẽ đầu tiên và cũng là cuối cùng của em, em không muốn anh hiểu lắm em, không muốn anh coi khinh em. Tất cả mọi người có thể hiểu lắm em được nhưng riêng anh...

Cho nên em muốn nói hết với anh trước khi em chết, không phải để cầu mong ở anh một tấm lòng thương xót, cũng không phải để thanh minh, mà chỉ muốn để anh hiểu em, hiểu em một cách đầy đủ hơn.

Anh yêu quý! Anh cho phép em gọi anh như vậy. Anh có nhớ những ngày chúng ta ở Pháp không? Ôi, những ngày thật vô cùng đẹp đẽ đối với em, chẳng bao giờ em quên được. Trước khi gặp anh, em chỉ là một cô gái mồ côi, ba mẹ chết cả, anh chị em không có ai, bạn bè thân thiết cũng không có. Em chỉ có một người chú mà tình cảm đối với em có mực độ, có một người yêu mà em yêu theo cảm tính của một thiếu nữ mới lớn thiếu thốn tình cảm, người yêu ấy tự nhiên bỏ em đi (người mà sau này càng có ý thức hơn về cuộc sống, em càng thấy xa). Em sống gần như cô đơn, xa lánh mọi người, với nỗi buồn u uất về gia đình mình, về mối tình lãng mạn của mình. Em đắm mình vào sách vở, vào những nỗi niềm riêng tư. Cho đến ngày em gặp anh.

Hầu hết những người đàn ông khi tiếp xúc với phụ nữ đều có ý đồ riêng. Điều đó làm cho em thường cảnh giác khi tiếp xúc với nam giới. Nhưng anh đến với em tự nhiên như người trong gia đình, thân thiết và đáng mến như một người anh ruột. Anh đến với em, em không thấy toát ra một động cơ, một ý đồ gì. Em hoàn toàn tin cậy ở anh. Anh đưa em đi thăm các viện bảo tàng, là những kho tàng chứa đựng bao nhiêu kỷ vật vô giá của nhân loại, những thư viện sách dựng tầng tầng lớp lớp nói lên kiến thức mênh mông vô biên của con người từ bao thời đại này, những di tích lịch sử của Pa-ri mà người ta trân trọng từ khẩu đại bác bắn vào ngục Ba-xi

đến ngôi nhà của Vic-to Huy-gô đã ở... Anh đã đưa em đi thăm điện Véc-xây lộng lẫy vàng son, rừng Bu-lô-nơ trầm tĩnh nên thơ, tháp Ép-pheu hùng vĩ vút cao, điện Păng-lê-ông trang nghiêm cổ kính... Những ngày ấy anh đã chấp cánh cho kiến thức của em, cho tâm hồn của em. Từng ấy ngày gần nhau, lúc nào em cũng thấy quan hệ giữa anh và em hoàn toàn trong sáng, hoàn toàn hồn nhiên. Em tìm thấy ở anh một người anh, một người bạn. Em đã quên nỗi cô đơn, buồn tủi vì phải xa nhà, xa quê. Anh đã khôi phục lại ở em lòng tin vào con người, lòng tin vào những tình cảm chân chính, trong sáng. Những điều ấy cứ lắng đọng mãi trong em (vì càng về sau này, càng sống, em càng thấy không thể nào tìm được những tình cảm ấy).

Anh yêu quý! Những thời kỳ ấy, em chưa hiểu hết được anh. Ở hoàn cảnh em, lứa tuổi em, làm sao mà hiểu được anh khi anh làm như vô tình kẻ cho em một vài người anh hùng dân tộc, khi thấy em trầm trở thán phục một cách quá đáng cái gì của châu Âu thì anh khẽ nói như nhắc em: "Nhưng đây là của người ta! Không phải của Việt Nam..." (Chao ôi! Giá mà em hiểu được anh như bây giờ em đã hiểu).

Những ngày đẹp đẽ ấy không được lâu. Chú em giục em sang Anh học. Em không biết đây là một sự bố trí bí mật, vắng theo một quyền uy bí mật nào đó đã liên lạc với chú em. Chú em khuyên em sang Anh học, vừa hiểu biết thêm một nước "hùng cường" mở rộng thêm tầm con mắt, vừa thông thạo một ngoại ngữ, thêm một bằng cấp giá trị nữa, sau này có lợi cho việc vào cuộc đời. Em thấy lời khuyên của chú em có lý, vả lại, ba mẹ em đã chết, chú em là người đỡ đầu, gây dựng cho em, em phải sống phụ thuộc vào chú em, thì em phải nghe lời chú em. Em đã sang xứ sở của Dickens, đồng thời cũng là của Intelligence service.

Em đã học khoa ngôn ngữ học ở trường Cambridge. Vị giáo sư mà chú em gửi gắm, nhận đỡ đầu cho em, là một người làm việc cho C.I.A. Chính ở cái trường đại học đó, và cũng chính với sự đào tạo của vị giáo sư đó mà em — xin anh đừng giận, em biết rằng anh cũng đã biết rồi, chẳng ngạc nhiên gì — em trở thành một điệp viên của C.I.A. Anh yêu quý! Anh hãy tha thứ cho em, vì nếu "người ta" nói thực những ý đồ của "người ta" khi dùng em, nếu em hiểu được mục đích thực của C.I.A, thì chắc

chán em đã không làm việc cho họ. Nhưng "người ta" nói với em những là về cái "quốc gia Việt Nam" không Cộng sản với sự giúp đỡ của các nước hùng cường Mỹ, Anh... sẽ sánh vai cùng các cường quốc trên thế giới, nhưng là về cái "tự do" bất khả xâm phạm của mỗi con người, những là về cái "hân thù" gia đình mà bất cứ người con có hiếu nào cũng phải nghĩ đến v.v... Mỗi ngày em nghe một chút và "người ta" đã thành công biến em từ một nữ sinh viên ít lịch làm thành một công cụ của họ.

Từ đó, em hết vô tư và hồn nhiên, đầu óc em luôn luôn phải suy nghĩ, đối phó, tính toán. Từ đó, em luôn luôn phải sống hai mặt: bên ngoài như một diễn viên đóng kịch, nói năng, hành động tùy theo vai trò mình đóng; bên trong, mình sống một cuộc sống nội tâm riêng khác hẳn. Và cũng từ đó, em nhìn quan hệ giữa người và người không còn còn đẹp đẽ nữa, với bất cứ ai cũng chỉ là đối tượng để em nghiên cứu, phân tích, nghi ngờ. Em vừa là một con thú chuyện đi rình mò, săn đuổi một con mồi nào đó; lại vừa mang nỗi lo sợ của một con mồi bị con thú khác săn đuổi.

... Anh yêu quý! Lúc anh đọc những dòng chữ này thì em không còn sống nữa. Em đã chấm dứt được cuộc sống hai mặt đó. Những kẻ tưởng đã nắm được em thực ra không lúc nào hoàn toàn nắm được em cả. Họ cũng không thể hiểu được tâm trạng của em và tại sao em chết. Chỉ có anh, người mà suốt đời em kính trọng. Anh thấy đây, tâm hồn, tình cảm em chỉ trong sáng trong thời gian gặp anh. Từ ngày xa anh, từ ngày có quan hệ với C.I.A., tâm hồn, tình cảm em trở thành tăm tối, tăm tối hẳn đi, không thấy có một chút nào được trở lại sự trong sáng đó, sự trong sáng mà đến bây giờ, đến lúc viết những dòng chữ này, em vẫn khao khát.

Em đã về nước và gặp Lê Mậu Thành. Em đã thất vọng. Người yêu của em không giống như thuở thiếu thời em nghĩ, em yêu, không giống như những ngày ở xa em tưởng tượng. Anh ấy không yêu em như em đã yêu anh ấy. Anh ấy có nhiều mưu đồ cá nhân lớn hơn là tình yêu. Anh ấy có những điều lúng túng và không thật. Lúng túng và không thật đối với cả em. Tim em thất lại.

Em đã gặp lại chú em, người chú thay cha mẹ em đỡ đầu, săn sóc em. Lại một lần nữa, em thất vọng. Trước đây, còn nhỏ

tuổi đi học, em không đề ý đến chuyện gì khác, em chỉ thấy chú em trang nghiêm, đạo mạo. Bây giờ, hiểu biết mọi việc, em thấy chú em chỉ tìm hết cách, kể cả những cách nói ra thật đau lòng, để được lên lương, lên chức. Tất cả những điều chú em và những bạn bè của chú em — giữ một số chức vụ quan trọng trong chính quyền quốc gia này — thường nói ở miệng ‘cải cách quốc gia’, ‘xã hội đồng tiến’, ‘thăng tiến cần lao’ v.v... thực ra là để che đậy những tính toán vị kỷ, những mưu lợi cá nhân rất nhỏ nhen tiện mà em được biết qua những buổi họ trao đổi ý kiến, bàn bạc mưu kế với nhau ở nhà chú em.

Em đã tiếp xúc với các bạn bè cùng học cũ của em. Em thấy họ bưng bưng khí thế, sôi nổi, lúc nào cũng sẵn sàng trở dậy. Họ chống lại sự xâm nhập của người Mỹ, chống lại anh em Ngô Đình Diệm, chống lại chính quyền quốc gia mà họ gọi là làm theo lệnh của ngoại bang, chống lại nền độc tài... (thanh ôi đó lại là những cái mà ‘người ta’ bảo em phải bảo vệ). Họ ca ngợi cuộc kháng chiến chống Pháp, ca ngợi Điện Biên Phủ, ca ngợi Việt minh mà họ coi là những người chiến đấu cho độc lập, tự do của đất nước (thanh ôi đó lại là những con người mà ‘người ta’ bảo em phải chống lại). Em tiếp xúc rộng ra, thì trừ một số người trong chính quyền quốc gia ra, còn tất cả những người khác cũng đều có thái độ như vậy. Thế là thế nào? Trong người em bắt đầu có sự rạn vỡ. Em cảm thấy như bạn bè em, những người chung quanh em đi một con đường khác mà em đi một con đường khác ngược lại. Con đường nào đúng?

Thế rồi, em nhìn thấy những cuộc hành quân của quân lực cộng hòa, những xóm làng bốc cháy, những cuộc dồn dân, những ấp chiến lược như những trại giam lớn, những nhà tù chật ních người trong đó, em biết có những người hoàn toàn không dính dáng gì đến Việt cộng. Em nhìn thấy những cuộc xuống đường sôi sục của thanh niên, học sinh, của những người lao động, của Phật giáo, trong đó có những người em biết cũng hoàn toàn không dính dáng gì đến Việt cộng. Em phải lặn vào những cuộc xuống đường ấy để tìm hiểu, để thăm dò. Nhưng những cuộc tìm hiểu, thăm dò ấy càng làm em hoang mang. Những người xuống đường kia đúng hay em đúng?

(Con đường nào đúng? Anh yêu quý ơi! Tại sao lúc ấy em không hỏi anh được. Bởi vì...)

Thế rồi, em được lệnh theo dõi anh. Em ngạc nhiên vô cùng. Tại sao phải theo dõi anh? Để làm gì? Không ai được hỏi lại lệnh. Nhưng không ai cấm được ý nghĩ của em. Tại sao lại phải theo dõi anh nhỉ? Họ giải thích với em: ‘Đối với một người khôn khéo như Phan Thúc Định thì phải một người thông minh như cô mới có thể làm tròn được việc này. Đây không phải là một đối tượng tầm thường. Đây là một đối tượng có học, giữ một chức vụ quan trọng, không phải ai cũng có thể nói chuyện được với anh ta. Chỉ có cô. Vì chúng tôi biết, cô và anh ta đã từng quen biết nhau ở Pháp. Điều đó rất thuận lợi để cô gần gũi, tìm hiểu Định, để Định có thể tâm sự với cô. Cô là một phụ nữ đẹp. Điều đó càng thuận lợi cho công việc của cô. Hãy tìm hiểu xem Định quan hệ, tiếp xúc với những ai? Ngoài những việc làm công khai, anh ta có những việc làm bí mật gì? Quan điểm, ý nghĩ của anh ta đối với người Hoa Kỳ nói riêng, đối với thế giới tự do nói chung; đối với Việt cộng nói riêng, đối với Việt Nam nói chung như thế nào?... Tóm lại, cô phải nắm được ý nghĩ và hành động của anh ta... Nhưng cô phải coi chừng, cô đừng để tình thân thiết làm cho cô mất tỉnh táo. Không phải chỉ có mình cô theo dõi Định và chúng tôi cũng nắm rất vững những việc cô làm’.

Anh yêu quý! Em đã theo dõi anh cả bằng con đường bí mật lẫn con đường công khai. Hầu như tất cả những người anh tiếp xúc, những việc anh làm thường ngày, em đều nắm được. Chỉ duy anh có một điều em không nắm được mà thôi: ý nghĩ của anh. Nhưng anh yên tâm. Không phải bất cứ việc gì của anh mà em biết, em cũng đều báo cáo cho họ biết. Nếu thế, em đã không dám ngàng mặt nhìn anh, không dám viết những dòng chữ này cho anh. Tất nhiên là em phải thường xuyên báo cáo cho họ. Nhưng em biết việc gì nên và việc gì không nên chứ. Bởi vì đối tượng ở đây lại là anh, anh yêu quý! Em xin anh hãy tin những điều em đang nói và sắp nói đây. Trước mặt Tử thần, không ai lại nói dối. Đây là những lời nói của một người đã chết, mà một người đã chết tức là đã thoát khỏi mọi sự ràng buộc của bất cứ một quyền uy nào cả về vật chất lẫn tinh thần thì việc gì còn phải nói dối nữa.

Sự thông minh của em mà họ định dùng để theo dõi, phát hiện về anh, họ không có thể ngờ được là dần dần đã dùng

ngược lại, để tìm cách báo cáo sao cho họ phải hiểu thực về anh, để bảo vệ anh.

Bởi vì, từ chỗ chưa hiểu rõ về anh, dần dần qua những sự việc em nắm được, em có thể kết luận: anh là... Việt cộng. Một điều thật là kinh hoàng đối với em. Có thể thế được chăng? Em có thể tin vào những điều em đã phát hiện ra không? Người ta vẫn thường nói với em: Việt cộng là bọn người tàn bạo, vô học, là bọn người không có tình cảm, không có gia đình, là bọn người giết cả đàn bà trẻ con v.v... Tóm lại tất cả những gì tàn ác nhất, dã man nhất tức là Việt cộng. Trước đây, thời kỳ kháng chiến chống Pháp, khi em ra tìm Lê Mậu Thành, em có tiếp xúc với một số cán bộ kháng chiến. Người ta bảo em rằng: trong hàng ngũ kháng chiến chống Pháp có rất nhiều những người quốc gia và những người đó đã về phụng sự chính nghĩa quốc gia rồi, còn toàn bọn Cộng sản khát máu mới chống lại chính nghĩa quốc gia. Nhưng bây giờ Việt cộng lại là... anh, người mà em chỉ thấy người lên sự tốt đẹp và trong sáng, người đã từng chấp cánh cho tâm hồn và kiến thức của em, người mà bất cứ ai được gần gũi cũng thấy yêu mến về cách đối xử, kính trọng về sự hiểu biết. Việt cộng là anh. Đó là một sự thực. Nếu anh là Việt cộng thì Việt cộng là thế nào? Là những người như thế nào? Những người như anh mà lại là kẻ thù của em ư? Tất cả những điều người ta nói với em về Việt cộng đều sụp.

Em giấu kín sự phát hiện và những nỗi suy nghĩ riêng tư của em ở trong lòng. Chính những điều ấy dần vặt em, gây giống bão trong tâm hồn em.

Em biết anh có quan hệ với Thúy Hằng, cô gái nhảy ở tiệm Liberty, Sài Gòn. Em có tìm hiểu cô ấy cũng như gặp cô ấy mà không cho anh biết. Cô gái thật đáng yêu như một bông sen mọc giữa bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Anh có biết không: khi anh rời Sài Gòn rồi, em biết, vâng, chỉ mình em biết thôi, cô ấy cũng trở thành một cơ sở bí mật của Việt cộng. Cô gái nhảy đáng yêu ấy cũng là Việt cộng ư? Đầu óc em lại xoay tròn bao nhiêu câu hỏi.

Em biết anh tiếp xúc với Rơ-nê. Em biết anh có trong tay bản danh sách Việt cộng Sài Gòn — Chợ Lớn năm vùng. Em đã im lặng.

Có một lần em hối hận, hối hận cho đến bây giờ. Đó là cái lần C.I.A. bố trí bắt em đón anh ở cửa tiệm Liberty để đưa anh vào một cái bẫy: Giả làm các đồng chí của anh, truy bức anh. Em không thể không thực hiện lệnh của họ được, vì em đã từng hiểu là đối với C.I.A., chỉ khác ý một chút, là họ có thể thủ tiêu em ngay. Nhưng thì hành lệnh ấy như thế nào? Tuy phải thì hành lệnh ấy nhưng, anh có nhớ không nhỉ, suốt từ lúc gặp anh ở cửa tiệm Liberty, lúc nào em cũng đi sát anh. Vì ngay từ lúc ấy đã có C.I.A. theo dõi chúng ta. Em sẵn sàng dùng tất cả thân yếu đuối của em để che cho anh ngay nếu chúng định ám hại anh. Nếu anh để ý tình thì thấy ngay trong câu chuyện trap door, em đã để lộ cho anh biết rằng em muốn dò hỏi anh để anh để phòng. Và anh có nhớ không nhỉ, khi bọn chúng bắt anh rời chiếc xe để vào căn nhà đó, em đã nắm chặt tay anh không muốn rời, em muốn báo cho anh, muốn ra hiệu cho anh, anh đã gỡ tay em ra... Sau đó, em hối hận mãi, hối hận về nỗi bất lực của em, hối hận về sự yếu hèn của em, hối hận vì nhớ xảy ra chuyện gì không hay cho anh thì lương tâm em bao giờ có thể tha thứ cho em được!

Em theo anh ra Huế. Em biết anh thường vào hiệu sách không phải để mua sách báo. Em biết anh gặp Tố Loan và sau đó, Tố Loan đổi khác. Em cũng biết về mối quan hệ của anh với Mai Lan, và hoàn cảnh đáng thương tâm của chị ấy... Em biết và em đã im lặng. Không những im lặng, em lại còn trao cho anh những tấm ảnh và giữ kín những tấm ảnh khác mà đáng lẽ em phải nộp cho C. I. A. Riêng việc ấy cũng đã đủ làm cho tính mạng em bị đe dọa. Riêng việc ấy cũng đã đủ để nói lên tấm lòng của em đối với anh.

Anh yêu quý! Ở Huế này, cũng như ở Sài Gòn, em đã tiếp xúc với nhiều hạng người, đã lăn vào phong trào thanh niên sinh viên, đã gặp gỡ các giới trí thức, đã nói chuyện với các tín đồ Phật giáo. Ở đâu, em cũng thấy mọi người bất mãn, không công nhận chính quyền quốc gia. Ở đâu, em cũng thấy người ta nói đến truyền thống anh hùng, yêu nước của dân tộc, người ta cũng ca ngợi những người kháng chiến, ca ngợi cụ Hồ... Ở đâu, người ta cũng nói đến chuyện đấu tranh cho độc lập, tự do, cho một xã hội công bằng và hạnh phúc... Càng tiếp xúc, em càng thấy em lạc lõng, em càng thấy ru sợ. Mọi người như

một làn sóng vĩ đại, đang dâng lên, mạnh mẽ, to lớn, có thể cuốn phăng đi, nhận chìm hết tất cả những trở ngại. Em cảm thấy em bé bỏng quá, yếu ớt quá, chống lại làm sao được cả một sức mạnh phi thường của làn sóng vĩ đại đó.

Chỉ lộ hình tích ra một chút, em cũng sẽ bị cuốn phăng đi, nhận chìm đi ngay lập tức.

Em thường xuyên phải tiếp xúc với bọn Mỹ, bọn C.I.A. Chúng chỉ bàn với em những chuyện dò xét, thủ tiêu, giăng bẫy. Chúng chỉ nói đến chuyện tiền bạc, địa vị, lối sống Mỹ đề như em, chuyện chết chóc đe dọa em. Em tiếp xúc với những người trong chính quyền quốc gia. Họ cũng đều như chú em, chỉ bàn chuyện mua nhà, sắm ô-tô, gửi vốn ra nước ngoài, giữ ghê này tranh ghê nọ.

Thì ra tất cả những điều bọn Mỹ nói với em về một 'quốc gia hùng cường, tự do', 'một chính quyền chống Cộng sản hữu hiệu' là như thế, những điều họ nói với em về làm việc cho thể giới tự do, cho 'tương lai của nước Việt Nam tự do'... thực ra chỉ làm chỉ điểm cho họ, giúp họ thực hiện những âm mưu đen tối của họ. Càng ngày em càng hiểu rõ điều đó. Càng hiểu rõ điều đó, em càng thấy những việc em làm thực là vô nghĩa lý, là xấu xa. Cả tuổi trẻ đẹp đẽ của em, bao nhiêu công sức ăn học của em không phải để làm những việc như vậy. Càng ngày, em càng ghê sợ những việc em làm.

Anh yêu quý! Bao nhiêu lần em nghĩ đến anh, anh có biết không? Giữa một cái xã hội rối ren này, lúc nào em cũng thấy anh trong sáng. Anh không màng đến địa vị, không bị quyến rũ bởi giàu sang, không sợ hiểm nghèo. Không như em, anh đã hiểu rõ con đường anh đi, hay nói một cách khác, anh đã có một lý tưởng để anh theo. Và em cảm thấy con đường anh đi, lý tưởng anh theo ấy là đúng. Bởi vì em thấy tất cả nhân dân đi theo con đường ấy, lý tưởng ấy đã làm chuyển biến cả những người như Thủy Hằng, Tố Loan. Bởi vì em tin anh, anh yêu quý, em tin anh không bao giờ làm điều gì xấu xa, không bao giờ nhậm lẫn trong việc chọn đường đi. Em tin anh như tin ở điều lành, tin ở lương tâm.

Không phải chỉ tin anh. Dần dần, em thấy ngoài anh ra, em không còn nghĩ đến ai nữa. Em đã yêu anh. Vâng em đã yêu

anh, một tình yêu tuyệt vọng vì em biết rằng không bao giờ anh yêu em cả, một tình yêu đầy mâu thuẫn, vì anh và em ở hai trận tuyến khác nhau, đối lập nhau.

Anh yêu quý! Bây giờ thì anh hiểu em rồi chứ! Anh đã hiểu nỗi đau khổ của em rồi chứ! Em như đứng giữa một cơn lốc cuồng bạo, dữ dội mà không tìm thấy đường ra. Tất cả những gì đẹp đẽ của thuở thiếu thời của em đều tan vỡ. Tất cả những gì em nhận thức ra được thì sức em không thể theo được. Em không thể thoát khỏi sự khống chế chặt chẽ của C.I.A. được vì em biết chúng rất tàn nhẫn, chúng sẽ khử em một cách nhanh chóng, không thương tiếc. Em cũng không thể đi theo cách mạng được vì em biết do hoàn cảnh gia đình, do quá trình sinh trưởng của em, do lối sống và những việc làm của em. Em chỉ còn có anh nhưng anh thật là xa vời với em, em biết sẽ chẳng bao giờ anh yêu em cả. Anh yêu quý, em có còn gì nữa đâu? Tất cả thế là hết!

Viên thuốc nhỏ xinh xinh em đang cầm ở tay đây sẽ giải quyết tất cả nỗi bế tắc của em. Ngay cả trong lúc này, em cũng chỉ hoàn toàn nghĩ đến anh. Em muốn làm một việc gì để sửa lại một phần lỗi lầm của em để cho cái chết của em được phần nào thanh thản. Em xin gửi theo đây toàn bộ những cuốn phim, những tài liệu em đã nắm được về anh. Những cuộn phim, những tài liệu ấy chỉ do mình em thu thập, mình em giữ, không hề một người thứ hai nào có hoặc biết được. Gửi cho anh để làm gì, chắc anh biết cho tấm lòng em.

Chỉ có một điều em muốn nói thêm với anh nữa, xin anh hãy tin em, hãy tin ở lời trời trăng của một người chết: bọn C.I.A. đã 'đánh hơi' thấy ở anh một vấn đề gì. Chúng sắp cử Phu-lít-xton ra. Em xin anh hãy giữ mình, xin anh hãy thận trọng. Em chẳng biết nói gì hơn nữa.

Anh yêu quý! 'Người ta' trao cho em một khẩu súng lục nhỏ nhắn bắn không có tiếng nổ và một viên thuốc. Khi trao cho em việc theo dõi anh, 'người ta' bảo với em khẩu súng ấy không những dùng để tự vệ mà lúc cần, phát hiện thấy ở anh có vấn đề gì nguy hiểm cho người Mỹ, cho 'chính quyền quốc gia' thì cứ khử đi. Em chưa dùng đến khẩu súng ấy một lần nào. Thay bằng viên đạn của súng ấy gửi đến anh, em đã gửi bức thư này. Còn em, phần của em là viên thuốc. Kể cũng đúng thôi!

Anh yêu quý! Em mong anh có nghĩ đến em, hãy nghĩ đến hình ảnh cô em gái nhỏ, cô bạn sinh viên hồn nhiên từng sống với anh những ngày đẹp đẽ thuở nào. Một lần nữa xin anh hãy giữ mình, xin anh hãy thận trọng. Vĩnh biệt anh! Vĩnh biệt anh yêu quý!

VĂN ANH

XXXVII

TẤN BỊ KỊCH Ở SỐ KI-LÔ-MÉT 13 + 500

Lên-xên đứng dựa lan can, mắt đắm đắm nhìn về phía công, nóng ruột, làm bầm một mình: « Quái lạ! Quá nửa giờ rồi mà hân vẫn chưa vác mặt đến. Lại bị đệ nhất phu nhân níu áo lại rồi chẳng? ». Hân trở vào phòng, đi đi lại lại như đếm từng viên gạch. Tiếng gót giày lộp cộp vang lên. Dăm phút sau, hân lững thững đến tủ sách, ngắm nhìn dãy bìa sách bọc da, bọc simili, gáy chữ vàng óng ánh: toàn một loại truyện trinh thám, tình báo, án mạng... nhiều nhất của các tác giả Mỹ, Anh trong đó nhiều kẻ là người của F.B.I, của C.I.A., của D.I.A., của Intelligence service. Có cả những tác phẩm mà « tác giả » là những tù nhân can tội hiếp dâm, giết người, đang ngồi trong nhà lao viết hồi ký về đời mình. Xen vào đó, có một số tiểu thuyết phiêu lưu, mạo hiểm, một số tiểu thuyết về dục tính. Đọc lướt những tên sách « Vụ bắt cóc Ai-sơ-man », « Tôi giết bốn mươi bảy người », « Tên trộm cướp đáng yêu », « Người đàn bà dâm dăng » v.v... Lên-xên không thấy hấp dẫn như mọi khi nữa. Hân quay phắt lại, đến một chiếc ghế bên cạnh cửa sổ, ngồi phịch xuống, dở một cuốn an-bom, dán mắt vào những tấm ảnh phụ nữ khỏa thân đủ các kiểu.

Bỗng có tiếng gõ cửa:

— Xin mời vào — Lên-xên gặp vội cuốn an-bom lại, nói.

Cửa phòng mở. Một tên Mỹ mập, cao, vội vã bước vào như bị ma đuổi.

— A, giáo sư Phi-sin! Chào ông bạn quý mến! Tôi đợi ông lâu bằng một thế kỷ đã qua. Xin mời ông bạn ngồi.

— Chào thiếu tướng. Xin thứ lỗi về sự chậm trễ của tôi. Sắp ra xe hơi thì bà cố vẫn Nhu lại cho mời đến gặp hỏi ý kiến

về một số vấn đề khẩn cấp — Phi-sin buông rơi tâm thần nặng nề xuống chiếc ghế bành, duỗi dài hai chân ra một cách mệt mỏi.

Lên-xên cười nhếch nửa miệng:

— Rồi rút ra không được nữa phải không? Như thế tuy tốt nhưng mà ông bạn thực hiện quốc sách của ta quá chậm đấy. Đáng lẽ ngay từ những ngày đầu tiên mới đến dinh Gia Long, ông bạn đã phải được « mời đến gặp để hỏi ý kiến riêng về một số vấn đề khẩn cấp » luôn rồi mới phải.

Phi-sin nhún vai:

— Không phải tại tôi. Tại hoàn cảnh có khó khăn. Thiếu tướng còn lạ gì nữa. Thằng chó chết Phan Thúc Định lúc ấy ở đây. Thằng ấy đẹp trai làm cho con đàn bà ấy mê tít.

Lên-xên mở hộp xì gà, giơ ra mời Phi-sin rồi khề khà:

— Dù sao giáo sư cũng bơi kém đấy! Kém bọn Pháp, kém những thằng Cô-nhi, Sa-lan... Trước đây mấy thằng ấy có « ảnh hưởng » rất lớn trong cái đám quý phu nhân ở nước này lắm đấy...

Rồi hân nói với vẻ ngẫm nghĩ, suy tư:

— Từ chuyện đó, tôi liên hệ sang chuyện khác. Bọn Pháp tuy phải rút lui nhưng nền văn hóa của chúng vẫn còn ảnh hưởng khá sâu sắc trong đám trí thức ở cái xứ sở này. Muốn nắm chắc được bọn bản xứ, chúng ta phải du nhập lối sống Mỹ vào để đánh bật cả ảnh hưởng của nền văn hóa Pháp, cả những nền nếp, thói tục cổ truyền của bọn bản xứ đi.

Phi-sin bỏ điếu xì gà xuống bàn, nói:

— Thiếu tướng cho rằng công việc Mỹ hóa ở đây, chưa có kết quả chẳng? Ông còn nhớ đấy, mỗi năm chúng ta đã du nhập vào miền Nam bé nhỏ này hàng trăm tấn sách báo, tạp chí, phim ảnh Mỹ... Ngoài ra sách báo phim ảnh của các nước đồng minh như Tây Đức, Trung Hoa dân quốc, Nhật Bản... Chúng ta đã đổ đầu cho hàng vạn đứa sang Hoa kỳ học. Chúng ta đã đưa sang hàng chục đội kịch động nhạc, thoát y vũ... từ Hoa Kỳ sang đây biểu diễn. Chỉ mới dăm năm thôi, thiếu tướng nhìn đường phố Sài Gòn này ngập màu ka-ki và mũ cát-két Mỹ, các cửa hàng giải khát, tiệm nhảy ngập nhạc Mỹ, rượu Mỹ,



... công việc Mỹ hóa ở đây,
chưa có kết quả chăng?

nước cô-ca cô-la, các rạp chiếu bóng chiếu toàn phim Mỹ. Trí thức bản xứ thì thích nói tiếng Anh, uống rượu ỳt-ky. Thanh niên thì thích vào hộp đêm, thích đi Mỹ... Thiếu tướng nghĩ xem, chúng ta có chạy nhanh hơn bọn Pháp trước kia không?

Nghe. Phi-sin liên hệ một hồi. Lên-xđen có vẻ khoái chí:

— Đúng! Đúng! Giáo sư nói rất đúng! Tôi nói trên kia có phải để chê trách giáo sư đâu! Trái lại, mọi người Hoa Kỳ, kể cả tổng thống lẫn ngài giám đốc Cục Tình báo trung ương đều công nhận công lớn của giáo sư trong việc này. Nhưng chúng ta phải làm mạnh, làm nhanh hơn nữa.

Lên-xđen đứng lên, bước đến gần Phi-sin, thân mật vỗ vai Phi-sin, nói tiếp:

— Thôi, hãy xếp chuyện đó lại. Xin bàn công việc chính của chúng ta hôm nay: việc Phan Thúc Định.

Hắn trở về chỗ ngồi, nốc một hơi cạn cốc ỳt-ky, khà một tiếng, lau mép. Nhìn tập hồ sơ trước mặt, hắn nói:

— Thăng Phan Thúc Định là người như thế nào? Tại sao cả Diệm, Nhu, Cần đều tin hắn? Trong lúc ấy, hắn vẫn là đối trọng nghi ngờ của ta. Bất cứ ai mà ta không nắm được, ta cũng phải đề phòng hết. Đối với tôi, cái dấu hỏi về thăng Phan Thúc Định bây giờ lại càng rõ rệt. Tôi nghĩ thực ra nó không phải là người của Pháp, như ta vẫn nghĩ...

Lên-xđen ngừng lại. Phi-sin bị trí tò mò kích thích, giương mắt nhìn Lên-xđen, hỏi:

— Thế hắn là người của ai?

Lên-xđen thủng thủng:

— Dựa trên những sự việc đã xảy ra, theo sự phán đoán của tôi, có thể hắn là... Việt cộng.

Phi-sin kinh hoàng như trước mắt hắn không phải là Lên-xđen mà là một Việt cộng thực sự bất thần hiện ra. Hắn ồ ồ mấy tiếng ở cổ họng và phải tựa lưng vào ghế, mắt trần trần nhìn Lên-xđen. Lên-xđen vẫn thủng thủng:

— Tự nhiên Văn Anh tự tử. Tôi xem lại những báo cáo của Văn Anh về thăng Định thì thấy nhiều cái rất chung chung. Cái chết của Văn Anh có nhiều điều bí mật mà chúng ta chưa hiểu rõ hết. Lọc soát trên người Văn Anh và toàn bộ chỗ ở, đồ đạc của Văn Anh không thấy một tài liệu gì liên quan đến thăng Định cả. Thế là thế nào? Cái chết của Văn Anh có liên quan đến thăng Định, bởi vì một trong những việc chính chúng ta giao cho Văn Anh là theo dõi Phan Thúc Định. Tại sao Văn Anh chết? Xét kỹ thì đúng là chết vì viên thuốc độc đặc biệt của chúng ta. Nhưng tại sao có ta chết? Có ta chết làm chúng ta mất một đầu mối tài liệu về thăng Định. Tôi tiếp tục cho thẩm tra các đường dây, các việc khác về hắn. Kế hoạch 'Gió đã xoay chiều' ngoài người của chúng ta, ngoài Ngô Đình Cần ra thì chỉ có hắn biết. Thế mà lúc thực hiện kế hoạch đó, tại sao chúng ta bị vấp hết thất bại này đến thất bại khác, cứ y như là bọn Việt cộng nắm hoàn toàn được kế hoạch đó và biết trước từng bước đi của ta để mà đánh lại. Chẳng lẽ anh em Ngô Đình Thục, Ngô Đình Cần lộ ra? Chẳng lẽ Tô-ma và Trần Kim Tuyến lộ ra? Vậy thì ai lộ ra?

Phi-sin nghe như ửng từng lời của Lên-xđen. Hắn chớp chớp mắt như chớp khám phá ra một điều gì nhưng vẫn ngồi im nghe Lên-xđen nói. Lên-xđen rót một cốc ỳt-ky nữa, tợp một hơi, rồi tiếp:

— Ngược lên nữa, mấy năm trước đây, bản danh sách Việt cộng Sài Gòn, Chợ Lớn nằm vùng, ngoài chúng ta có thì Phan Thúc Định cũng có. Tại sao bọn Việt cộng nằm vùng đó chạy thoát được hết? Chẳng lẽ tôi — Lên-xđen — hay giáo sư Phi-sin báo tin cho Việt cộng? Chẳng lẽ Ngô Đình Diệm hay ông cố vấn Ngô Đình Nhu báo tin cho Việt cộng? Vậy ai báo tin cho Việt cộng thoát?

Phi-sin đứng bật dậy :

— Thế thì đúng thằng Định là Việt cộng rồi !

Lên-xiền giơ tay ra hiệu cho Phi-sin ngồi xuống.

— Xin giáo sư cứ bình tĩnh. Lúc này tôi nói có thể hấn là Việt cộng, bởi vì tôi còn bản khoản ở mấy điếm này : Ông Ngô Đình Diệm cứ cam đoan hấn là ân nhân, đã cứu ông ta thoát khỏi bàn tay của bọn Cộng sản hồi năm 1946. Gia đình hấn ông Diệm biết rất rõ là một gia đình chống Cộng sản từ gốc và bị Cộng sản sát hại ; trong một cuộc thử thách, thấy hấn tỏ ra trung thành với ông Diệm và bọn chống Cộng ở xứ này. Vì vậy, gia đình họ Ngô tin nhiệm, bảo vệ hấn.

Phi-sin đã ngồi xuống nhưng vẫn cựa quậy ở trong chiếc ghế bành như cảm thấy không yên ổn.

— Theo ý tôi, cứ chờ bắt hấn nhốt vào một chỗ hoặc đánh cho một trận, hoặc cho một liều 'Xô-đi-ôm Pen-ta-hôn' rồi đem thử bằng 'máy nói sự thật' thì ra hết. Việc gì mà thiếu tướng phải quan tâm nhiều đến hấn thế.

Lên-xiền lắc đầu, không tán thành ý kiến của Phi-sin :

— Không được ! Bắt nó, tra tấn nó, không phải là điều khó khăn đối với chúng ta. Nhưng bắt nó để mọi người biết, là một điều thất sách vì tai tiếng sẽ ầm lên, báo chí sẽ rêu rao là ta bị lừa, là ta để Việt cộng lọt vào những chức vụ cao cấp mà không biết. Những tin giật gân như vậy loan đi nhanh lắm. Như thế chẳng khác nào ta công khai tuyên truyền cho sự hoạt động của Việt cộng, công khai thừa nhận sự thất bại của ta. Ngài Đa-lét sẽ khiển trách chúng ta. Nguyên tắc của C.I.A. chúng ta là chỗ nào chúng ta cũng phải nhúng tay vào nhưng không chỗ nào chúng ta được để lộ bàn tay chúng ta ra. Vả lại, ông bạn thân mến ạ, Phan Thúc Định đúng là người của Việt cộng thì dù có trời đánh, hấn cũng không phun ra điều gì đâu. Bất cóc tra tấn cũng vô ích mà thôi...

Phi-sin gật đầu, tán thành ý kiến của Lên-xiền :

— Thiếu tướng nói rất đúng ! Làm như vậy là mình thụ động. Hay nhất là 'khử' hấn đi. Đối với chúng ta, tất cả những kẻ nào nghi vấn, chúng ta điều 'khử' đi hết. Dùng xong rồi cũng khử đi ! Vương đến công việc của chúng ta, cũng 'khử' đi !

Chốt lộ ra, cũng 'khử' đi ! Đối với thằng Phan Thúc Định 'khử' đi là xong chuyện, khỏi phải bận tâm, đỡ hậu hoạn. Nhưng một mũi tên không nên chỉ hạ một con mồi, tôi nghĩ có một cách như thế này...

Phi-sin ngừng lại, thông thả hít một hơi xì gà như để nhắm nháp, tự thưởng thức cái ý kiến hay ho của mình trước khi nói ra. Lên-xiền vội xua tay nói rất nhanh :

— Khoan ! Khoan ! Ông bạn thân mến ! Đừng nói cái kế ấy ra vội. Tôi cũng vừa có một ý kiến này ra trong đầu. Chúng ta hãy viết những ý nghĩ của mình ra một mảnh giấy riêng xem có giống nhau không.

— Ô kê !

Phi-sin reo lên như chấp nhận một trò chơi lý thú. Lên-xiền đưa cho Phi-sin một mảnh giấy trắng. Hai tên cùng rút bút nguyên tử ra, cúi xuống hí hoáy viết. Sau vài phút, hai tên trao đổi mảnh giấy viết với nhau. Đọc xong, cả hai cùng phá ra cười.

Phi-sin tợp một lúc hai cốc ực-ky, quăng qua cửa sổ điếu xì gà hút gần hết, vội vã bắt tay Lên-xiền :

— Đúng như châm ngôn 'những tư tưởng lớn thường gặp nhau'. Thôi, cứ thế nhé... Bây giờ, tôi xin phép rút lui, vì... vì...

Khẩn nháy một bên mắt :

— 'Đệ nhất phu nhân'... còn hẹn gặp để bàn nốt công việc.

Lên-xiền đưa hấn đến cửa, chìa tay ra :

— Chúc ông bạn thân mến gặp nhiều may mắn !

— Rất cảm ơn thiếu tướng ! Tôi chỉ là người thực hiện quốc sách...



Phòng họp của chỉ huy sở 'lực lượng đặc biệt Mỹ' ở Huế hôm nay được trang hoàng lộng lẫy hơn mọi ngày. Hơn bốn chục nhà báo đủ các màu da được mời đến. Đồng nhất và nhộn nhát vẫn là các ký giả phương Tây. Người thì đứng ngắm chân dung Tổng thống Ken-nơ-đi được lồng trong chiếc khung gỗ chạm trổ, sơn sơn thép vàng kiểu Á Đông. Người thì ngồi bắt chân chữ ngũ trên chiếc ghế bành ở góc phòng, miệng phì phèo điếu xì gà, rồi ngửa cổ thả khói lên trần, trầm tư mặc tưởng. Người thì

đang tán mảy cô chiêu đãi viên mặc áo dài ni-lông trắng toát, đang đi lại mời nước giải khát. Có những người tưởng chừng lâu năm mới gặp nhau, đứng túm tụm lại, cười nói vui vẻ. Ngoài hành lang, một tốp người khác đứng ngắm cảnh sông Hương, nước trong xanh đang lững lờ trôi.

Chủ trì cuộc họp là Xmit. Xmit hơn hở trong bộ quần áo là phẳng nếp, bông hoa mai vàng chóc trên cổ, đi lạng xăng từ góc này sang góc khác, bắt tay từng người khách.

Chiếc đồng hồ lớn treo trên tường thông thả điem 9 tiếng lanh lảnh. Các nhà báo lục tục vào chỗ ngồi. Một trung úy Mỹ tiến lên chiếc mi-crô, đặt trước một chiếc bản đồ lớn treo choán hết cả bức tường, cúi đầu chào các nhà báo, lấy giọng trịnh trọng nói:

— Thưa quý vị thân mến! Chiêu qua nhiều tiếng nổ đã làm chấn động thành phố Huế cổ kính này. Trước đây, mấy phút trước, nhiều vị có mặt trong phòng này cũng bàn tán và còn thắc mắc về những tiếng nổ đó. Xin tiết lộ với quý vị thân mến điều bí mật: những tiếng nổ đó lúc đầu là của bọn Việt cộng và lúc sau là của lực lượng đặc biệt chúng tôi. Việt cộng đã hoạt động như thế nào? Nhằm mục đích gì? Chúng tôi đã hoạt động như thế nào? Nhằm mục đích gì? Chúng tôi đã trừng trị bọn chúng ra sao? Quý vị nắm giữ các cơ quan ngôn luận, có nhiệm vụ thông tin cho dân chúng rõ, nên chúng tôi rất hân hạnh được mời quý vị đến đây để trình bày với quý vị chi tiết của sự việc. Xin trân trọng giới thiệu với quý vị: Thiếu tá Xmit của chúng tôi lên nói chuyện với quý vị về một chiến thắng thần kỳ của chúng tôi. Đó là lý do chúng tôi mời quý vị đến đây ngày hôm nay.

Hắn mỉm cười, nghiêng đầu. Một tràng pháo tay let đet. Thiếu tá Xmit đã đứng sấp phía sau, tiến lên, ngực rơn ra để mọi người nhìn thấy hai hàng cuống mẽ đay sặc sỡ màu sắc trên nắp túi áo ka-ki bên trái. Hắn cúi đầu chào mọi người. Mấy tiếng vỗ tay rời rạc, let đet. Xmit cố lấy giọng êm dịu, hấp dẫn:

— Thưa quý vị thân mến! Để quý vị khỏi nóng lòng chờ đợi, tôi xin phép quý vị cho đi thẳng vào câu chuyện... Xin trình bày với quý vị về trận chiến thắng của lực lượng đặc biệt Mỹ chiêu qua, đã đánh tan một trận phục kích của Việt cộng và tiêu diệt hoàn toàn hai tiền đội du kích của Việt cộng.

Xmit tiến tới bên tường có treo chiếc bản đồ lớn. Tiếng gót giày lảnh lảnh trong phòng họp hoàn toàn im lặng. Mọi người như nín thở theo dõi. Xmit cầm lấy chiếc gậy chỉ bản đồ:

— Thưa quý vị, đây là bản đồ vùng chiến thuật I (Xmit đưa gậy khoanh tròn chiếc bản đồ và chỉ vào một điem) và đây là địa điem đã xảy ra cuộc phục kích của Việt cộng chiêu hôm qua: ki-lô-mét 13+500 đường hàng tỉnh tây bắc thành phố Huế. Để quý vị biết được tường tận hơn, xin mời quý vị xem tấm bản đồ này...

Tên trung úy Mỹ lúc này khiêng ra một tấm bản đồ nhựa đặt trên chiếc giá ba chân. Trên bản đồ có vẽ phần màu ngang dọc. Chiếc gậy thuyết minh của Xmit chỉ vào tấm bản đồ:

— Trong bản đồ treo tường, chỗ ki-lô-mét 13+500 quá bé nhỏ. Chúng tôi cho phóng đại một trăm phần lớn hơn trên tấm bản đồ này. Trên đường hàng tỉnh này, đến đây có mấy chỗ ngoặt, có cây cối xum xuê, rậm rạp. Đó là một địa điem thuận lợi cho bọn du kích Việt cộng phục kích. Lần này, chúng chủ mưu giết hại một nhân vật trọng yếu của chính quyền quốc gia, một người đã có công lớn với Ngô tổng thống và rất có uy tín trong giới trí thức...

Xmit ngừng lại một chút bắt mọi người chờ đợi để câu chuyện của mình thêm hấp dẫn. Quả nhiên, có mấy tiếng xì xào: "Ai? Ai vậy?". Xmit nói tiếp:

— Chắc quý vị có mặt ở đây không ai là không biết ông... Phan Thúc Định (trong hàng ngũ kỹ giả có tiếng "đ", có tiếng hỏi lại kinh ngạc "Phan Thúc Định?"). Vâng, ông Phan Thúc Định là một nhà trí thức yêu nước, cố vấn thân cận của tổng thống Ngô Đình Diệm, đã từng theo tổng thống từ những ngày tổng thống còn phải sống lưu vong ở Hoa Kỳ, đã từng có nhiều công hiến lớn lao đối với tổng thống, từ những ngày đầu tiên khi tổng thống mới về nước, người được tổng thống cử ra đây giúp việc lớn của ngài Ngô Đình Cần. (Cả phòng họp lắng đi, càng thêm im lặng theo dõi từng lời của Xmit). Qua những tin tức tình báo của chúng tôi và qua việc nghiên cứu hiện trường sau khi cuộc đo sủng kết thúc, chúng tôi có thể trình bày với quý vị diễn biến cụ thể như sau: Cố vấn Phan Thúc

Định có thói quen cứ chiều thứ bảy đi dạo chơi ụch-ken (1) trên phía Kim Long. Vào khoảng 18, 19 giờ, lúc xâm tối, ông lại trở về nội thành. Năm được qui luật đó, bọn Việt cộng tìm cách hại ông. Cũng như gần đây, chúng đã giết nhà trí thức quốc gia yêu nước đi theo chúng từ ngày kháng chiến là giáo sư Lê Mậu Thành, bây giờ đến việc ám hại ông Phan Thúc Định, một nhân vật trọng yếu của chính quyền quốc gia, bọn Việt cộng định khùng bỏ những trí thức yêu nước, đe dọa những người trung thành với quốc gia và hoạt động cho tình thân hữu Việt - Mỹ. Chúng định đánh một đòn vào chính phủ Việt Nam cộng hòa do tổng thống Ngô Đình Diệm lãnh đạo, kích động những kẻ chống đối lại chính phủ của ngài tổng thống Ngô Đình Diệm, tạo nên một tiếng vang về chiến công của chúng trong đám dân chúng dễ tin, dễ bị lừa gạt. Chúng định đánh một đòn quân sự nhưng có ý nghĩa chính trị lớn.

Chúng bố trí hai tiểu đội du kích, phục kích ở quãng đường ki-lô-mét 13+500 này. Đúng như chúng đã dò biết, chiều qua ông Phan Thúc Định lại theo thường lệ, sang chơi bên phía Kim Long. Lúc 18 giờ 30, ông Phan Thúc Định lái chiếc Méc-xê-đét trở về thì sa vào cạm bẫy của chúng và bị chúng hạ sát. (Giọng Xmit rầu rĩ). Chiếc xe Méc-xê-đét của ông Định bị bắn cháy và ông đã bị thiêu chết trong xe. Gây xong tội ác ghê gớm đó, bọn Việt Cộng tìm cách rút lui... (Xmit lại ngừng lại một phút trước khi đổi giọng). Tuy nhiên, chúng không thoát được sự trừng phạt. Chúng tôi có được tin mật báo về cuộc phục kích của bọn Việt cộng. Lực lượng đặc biệt chúng-tôi đã lập tức kịp thời triển khai hai đại đội, theo hai ngõ đường, khép vòng cung đến tìm cách cứu ông Định và tiêu diệt bọn Việt cộng. Nhưng đáng tiếc là chúng tôi được tin mật báo hơi chậm. Chúng tôi hành quân đến nơi thì chúng đã giết mất ông Định rồi. Lực lượng đặc biệt của chúng tôi lập tức bao vây bọn sát nhân. Bị bao vây bất ngờ, rút lui không kịp, mấy ngã đường đều bị chặn, toàn thể tiểu đội du kích Việt cộng bị chúng tôi tiêu diệt hết.

Tên trung úy Mỹ lúc này lại xuất hiện, đưa cho Xmit mấy tấm ảnh chụp phóng to. Xmit giờ từng chiếc ảnh một lên trước mắt các nhà báo :

(1) « ụch-ken » (week-end) : Cuộc giải trí nghỉ ngơi cuối tuần.

— Đây là cổ vấn Phan Thúc Định với chiếc Méc-xê-đét màu nâu của ông... Đây là bức ảnh chụp chiếc xe đó sau khi bị du kích Việt cộng bắn cháy... Đây là ảnh xác các du kích Việt cộng nằm ngổn ngang ngay trên địa điểm chúng gây ra tội ác... Và đây, không phải chỉ là những tấm ảnh, mà là những tang chứng cụ thể...

Xmit quay vào phía trong hắt hăm. Đã được chuẩn bị sẵn mấy tên lính Mỹ khệ nệ khiêng ra mấy khẩu tiểu liên, trung liên, một số lựu đạn. Xmit chỉ những thứ đó, nói :

— Những vũ khí đạn dược của bọn Việt cộng mà chúng tôi bắt được tại trận, đều mang nhãn hiệu Nga Sô và Trung Cộng.

Xmit cao giọng hành diện như một diễn viên thấy vai trò mình đóng đã thành công. Một số nhà báo vỗ tay. Những chiếc máy ảnh, máy quay phim giờ lên. Ánh đèn nháy lóa mắt. Tiếng máy quay phim sè sè.

Xmit đợi cho căn phòng trở lại im lặng rồi mới nói tiếp giọng bùi ngùi :

— Cổ vấn Phan Thúc Định cũng là người bạn thân thiết của cá nhân tôi. Tôi hiểu rõ ông ấy. Đây là một người tài giỏi, thông minh, chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa phương Tây, người có tinh thần quốc gia và có lý tưởng chống Cộng cao quý. Ông mất đi là một thiệt thòi lớn cho chính phủ Việt Nam cộng hòa, cho thế giới tự do. Xin quý vị và chúng tôi để một phút mặc niệm tưởng nhớ đến ông, người bạn thân mến của chúng ta, của thế giới tự do, người đã suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp chống Cộng cao cả...

Mấy chục cái đầu cúi xuống.

Những cái đầu ngừng lên thì cả phòng lại nhộn nhịp với những tên lính Mỹ quân phục chỉnh tề, những nữ chiến đái viên Việt Nam ăn mặc diêm dúa thuê của những khách sạn bên ngoài, lẳng xăng đi rót rượu từng bàn. Xmit mời mọi người chúc mừng trận chiến thắng vang dội của lực lượng đặc biệt Mỹ.

Cuộc họp báo kết thúc. Một nhà báo bắt tay Xmit, nói :

— Xin chúc mừng thắng lợi của thiếu tá. Mong mỗi trong cuộc họp sau, tôi sẽ có hân hạnh được bắt tay ngài trung tá Xmit...



Buổi họp báo của Xmit được báo chí, vô tuyến truyền hình truyền đi rất nhanh với những đầu đề giật gân kiểu Mỹ « Một tội ác của Việt cộng bị trừng trị », « Cuộc phản công phục kích trên đường 13 + 500 Huế », « Một nhân tài bị giết » v.v... Ngay trong ngày hôm đó, tin Phan Thúc Định bị giết chết cùng một lúc được tiếp nhận ở mỗi nơi một khác.

... Ở dinh Gia Long, Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu đang họp với Trần Kim Tuyền thì cửa phòng bị đột ngột mở tung, không có tiếng gõ báo trước. Ba người giật mình. Trần Kim Tuyền sờ nhanh vào khẩu súng ngắn để trong cặp. Giữa khung cửa mở rộng, hiện ra trước mắt họ là Trần Lệ Xuân mặt mày hốt hải. Ngô Đình Nhu đứng bật dậy:

— Cái gì thế?



...hiện ra trước mắt họ là Trần Lệ Xuân
mặt mày hốt hải.

— Các anh chưa được tin gì à?

— Sao? — Máy người cùng lo lắng hỏi lại, óc nghĩ đến một cuộc đảo chính, một cuộc nổi dậy nào đó hoặc một tin tức về người Mỹ thay đổi thái độ với anh em họ Ngô.

Trần Lệ Xuân đưa một tay lên giữ ngực:

- Phan Thúc Định bị chết rồi!
- Ngô Đình Diệm sững sốt:
- Làm sao chết?
- Việt cộng giết.
- Sao thím biết?
- Tivi vừa truyền tin tại chỗ cuộc họp báo của lực lượng đặc biệt Mỹ ở Huế báo tin ấy xong.

Không khí im lặng nặng nề. Trần Kim Tuyền cố giấu vẻ thần nhiên, tò mò nhìn hai anh em họ Ngô. Ngô Đình Diệm chống tay một bên má, ngồi im. Vẻ buồn bã, choáng váng hiện trên khuôn mặt bở bự của hắn. Ngô Đình Nhu rít một hơi thuốc lá dài. Hắn từ từ nhả khói ra cả đằng mũi lẫn đằng miệng. Mất hẳn lò dò. Nhìn hắn, người ta không biết hắn vui hay buồn khi nhận được tin đó nữa.

Trần Lệ Xuân có ý trách móc:

— Định cứ ở trong này với chúng ta thì đâu đến nỗi!

Ngô Đình Nhu gạt đi:

— Việc cần thiết thì mới để anh ta ra ngoài ấy chứ. Cái anh này cũng hay sơ xuất lắm...

Trần Lệ Xuân nhìn chổng:

— Em ra Huế đưa ma Định nhé! Dù sao anh ta cũng chẳng còn ai thân thích ở đây, chỉ có chúng ta là người nhà.

Ngô Đình Nhu không trả lời thẳng vào lời của vợ:

— Đợi một chút nghe tôi dặn đã.

Trần Lệ Xuân quay ra, khép cửa lại. Ngô Đình Diệm thở dài:

— Cha bị Việt minh giết, bây giờ đến con bị Việt cộng giết. Chú Cần làm ăn thế nào lại để cho chúng nó hỗn thế! Tụi cảnh sát, tụi mật vụ Trung phần toàn là đồ ăn hại cả sao? Tôi là bạn của thầy anh ấy. Thầy anh ấy đã gửi tôi, tôi để anh ấy chết thế này là tôi có lỗi. Chú Nhu điện ra hỏi trực tiếp chú Cần xem tình hình ra sao. Ông Tuyền! (Trần Kim Tuyền Dạ) Ông hạ lệnh ngay cho bọn cảnh sát Trung phần phải báo cáo đầy đủ về cái chết của Định cho tôi rõ, đưa nào không làm tròn trách nhiệm, ông rống cò nó đi. Bắt được thằng nào dính lư đến vụ đón đường phục kích này thì cho xử bắn ngay.

không cần xét xử gì cả. Không mạnh tay thì một ngày kia chúng nó sẽ lọt cả vào đây bắt cả chúng ta.

Đôi mắt trắng dã của Ngô Đình Diệm lờng lên dưới hàng lông mày rậm cau lại. Giọng hần quả quyết :

— Đồng thời tỏ rõ cho mọi người biết ta rất ưu ái với những người có công với quốc gia: sẽ tổ chức tang lễ thật to cho Định và truy tặng anh ta đệ nhất đẳng Bảo quốc bội tinh.

... Ở Tòa đại diện chính phủ tại Trung phần, Ngô Đình Cần nói chuyện trực tiếp bằng giấy với Xmit. Ở cửa ra vào phòng làm việc của Cần, Lý Lâm đứng khoanh tay, sừng sừng. Gã lúc nào cũng như một con mèo lừ lừ, tất cả sự nhanh nhẹn thu giấu vào bên trong để bắt thần có thể tung ra, vươn tới, vật đồ một cái gì đó. Gã đứng đấy, nét mặt hầu như bất động, toàn bộ giác quan của gã hướng ra bên ngoài như một con chó trung thành với chủ, luôn luôn đi bên chủ, cảnh giác hướng tất cả thị giác, thính giác, khứu giác ra chung quanh. Những tiếng nói của Ngô Đình Cần ở trong buồng, do gã không chú ý đến, nên vào tai gã câu được, câu chăng. Nhưng bỗng nhiên, gã tập trung sự chú ý vào những lời nói của Ngô Đình Cần trong khi mắt gã vẫn nhìn ra bên ngoài và mặt gã vẫn không hề thay đổi. Bởi vì, gã nghe thấy những lời bất thường của Cần nhắc đến Phan Thúc Định vào đây nói :

— Các ông phải cho chúng tôi biết đầy đủ chi tiết cụ thể... Xác ông Phan Thúc Định, các ông để đâu?... Không, chúng tôi không thể đợi một sự trả lời đầy đủ của ông Lén-xđen được, chúng tôi muốn biết ngay bây giờ. Chúng tôi phản kháng các ông vì những hành động đơn phương của các ông, không có sự phối hợp của chúng tôi. Tại sao ngay chiều qua các ông không báo cho chúng tôi biết để chúng tôi cùng phối hợp với các ông? Chúng tôi sẽ phản kháng... về tòa đại sứ Hoa Kỳ ở Sài Gòn, sẽ phản kháng với các ông bộ trưởng ngoại giao, quốc phòng Hoa Kỳ.

Các ông phải chịu một phần trách nhiệm về cái chết của một cố vấn đặc biệt tài năng của chúng tôi... Sao? Ông bảo gì?...

Thấy giọng thất thanh của Ngô Đình Cần, Lý Lâm liếc nhanh mắt nhìn chủ. Gã thấy chủ gã như suýt buông rơi ống nghe. Ngô Đình Cần sừng sừng, để ống nghe xuống ngược như

không dám nghe tiếp nữa. Mắt hần tròn xoe. Mắt hần ngáy ra. Cái gì ở bên kia ống nghe đã làm hần choáng váng đến thế? Như định thần lại, Ngô Đình Cần lại vội vã áp máy nghe vào tai thật chặt để nghe cho rõ hơn. Hần hỏi dồn :

— ...là Việt cộng à? Xin lỗi, ông nhắc lại cho. Sao lại có thể thế được? Ông phải chịu trách nhiệm về lời nói của ông. Ông đừng nên quên rằng đây là người của tổng thống gửi ra, người mà tổng thống hiểu rõ từ gia đình đến bản thân, người đã từng có ơn cứu tổng thống! Sao! Ông Lén-xđen có đầy đủ tài liệu à? Không lẽ nào! Tôi không tin được điều đó. Tôi không tin! Các ông phải trực tiếp trình bày với tổng thống...

Ngô Đình Cần buông rơi chiếc ống nghe. Hần bấm chuông. Một tên thư ký riêng hiện ra trước cửa buồng. Cần nói hấp tấp — một giọng nói khác với thường lệ của hần — :

— Gọi cho tôi giám đốc nha cảnh sát đến đây ngay lập tức. Tên thư ký cúi đầu « Dạ! » một tiếng, vừa quay ra thì Cần đã gọi giật lại :

— Này! Thôi... Có lẽ không nên cho ai biết vội... Cho anh lui...

Tên thư ký ngạc nhiên, cúi đầu quay gót. Bỗng nhiên Cần mở ngăn bàn, nhìn vội các giấy má bên trong. Hần lật từng tờ một xem. Hần lại vội vã mở cái tủ sắt gắn chìm vào trong tường — cái tủ đựng công văn tài liệu mật riêng của hần, có hai lần cửa sắt và khóa riêng do hần giữ — hần lục lọi bên trong, mở từng cái cặp các tông, từng cái phong bì đựng giấy má ra xem. Hần hốt hoảng khóa tủ lại, đi vội như chạy về phòng ngủ của hần. Lý Lâm im lặng, rảo bước theo sau. Hần chạy đến chiếc két sắt, cũng được gắn chìm vào trong tường phòng ngủ, cạnh đầu giường. Hần mở két. Tay hần run run trên những chữ số. Lý Lâm đứng lại ở cửa phòng. Cần cấm tuyệt đối không ai được vào phòng ngủ của hần. Lý Lâm không biết được Cần làm gì trong phòng.

Cánh cửa két sắt mở ra. Cái két kiên cố có ba ngăn: ngăn dưới cùng xếp đầy vàng lá, ngăn thứ hai óng ánh kim cương và ngọc đủ màu, ngăn thứ ba xếp giấy má, thư từ riêng. Mắt Cần nhìn ngăn vàng và kim cương. Xưa nay, hần cũng không

đếm, cũng không biết hẳn có bao nhiêu vàng và kim cương nữa nhưng hẳn thấy đồng vàng và kim cương ấy không suy suyền. Hẳn có vẻ hơi yên tâm. Hẳn rút những tập giấy ở ngăn trên cùng ra. Hẳn nhìn qua một lượt và bàng hoàng... Hẳn đóng sập cánh cửa kết sắt lại. Mồ hôi lấm tấm trên trán, hẳn lầm bầm : « Cái kế hoạch... cái kế hoạch... ».

Hắn lật dật chạy ra ngoài hành lang. Hẳn bảo Lý Lâm :

— Truyền lấy xe đi ngay. Gọi thêm mấy thằng ở đội vệ sĩ đặc biệt nữa theo tao.

Lý Lâm bật đi như một cái máy được ấn nút. Chiếc xe hơi đen riêng của Cần có kính chống đạn ám sát chạy ngay ra giữa sân. Đằng trước và đằng sau nó là hai chiếc Uy-lít chở đầy bọn vệ sĩ. Lý Lâm mở cửa sau chiếc xe đen. Ngô Đình Cần bước lên. Lý Lâm đóng sập cửa, mở cửa trước lên ngồi cạnh người lái xe. Ngô Đình Cần hạ lệnh :

— Đến nhà Phan Thúc Định.

Ba chiếc xe lao vút ra công Tòa đại diện. Nghe tiếng còi xe, trông thấy ba chiếc này, các xe hơi khác, các xe gắn máy, xe đạp, người bộ hành, đều tránh rạt sang một bên.

Đến nhà Phan Thúc Định, bọn vệ sĩ ào ào nhảy xuống, đưa đứng gác ở cổng, đưa đứng gác ở sân. Lý Lâm đưa mắt nhìn quanh rồi mở cửa xe đón Ngô Đình Cần bước xuống.

Ngô Đình Cần hạ lệnh gọi tên vệ sĩ của Phan Thúc Định. Đám gia nhân nhà Định trả lời tên vệ sĩ đó đã đi cùng Định từ chiều hôm trước. Ngô Đình Cần vẫy mấy tên vệ sĩ cùng Lý Lâm đi theo mình vào nhà. Hẳn hạ lệnh lục soát. Hẳn trực tiếp đứng quan sát, bắt mở từng cánh tủ, lật từng tấm thảm trải, dỡ từng cái mặt ghế, giữ từng trang sách. Cửa tủ nào khóa thì hẳn bắt phá ngay không thương tiếc. Hẳn gõ từng góc tường chú ý từng khe nứt của gạch, cứ lờng lờn như một con thú bị thương.

THOÁT HIỂM

... Buổi trưa đó, ở nhà Lý Lâm. Lý Lâm lừ lừ đi vào nhà. Thấy Lý Lâm về, Mai Lan vẫy gọi bọn trẻ con ăn cơm. Hai người cùng bọn trẻ ngồi vào bàn ăn. Chỉ có bọn trẻ con nói

chuyện vài ba câu. Còn giữa Lý Lâm và Mai Lan, bao giờ cũng vậy, thường im lặng, người nào cứ việc người ấy làm. Đôi lúc, cần thiết lắm, hai người mới trao đổi một vài câu cộc lốc, trống không. Sau đó, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng, chẳng ai nói với ai câu nào.

Hôm nay, ăn cơm xong, hình như không nén nổi, Lý Lâm bảo vợ :

— Ông Phan Thúc Định ấy mà...

Nói xong, gã ngừng lại. Mai Lan đã quen với lối nói nhảm nhãng, diễn đạt ý nhiều khi khó khăn ấy của Lý Lâm, hỏi :

— Sao ?

Lý Lâm buông một câu nặng nhọc :

— Chết rồi !

Mai Lan giật mình, tái mặt, hỏi dồn gã :

— Sao ? Sao lại chết ? Chết thực không ?

Thấy Mai Lan hỏi dồn, gã bực mình :

— Không biết.

Mai Lan cố trấn tĩnh, hỏi lại với giọng nhẹ nhàng :

— Ông Định chết rồi à ? Anh bảo không biết cái gì ?

Lý Lâm thủng thẳng :

— Không biết tại sao ông ấy chết. Nghe nói Việt cộng giết...

Mai Lan chép miệng, thở dài. Tự nhiên một nỗi buồn sâu sắc choáng ngập tâm hồn chị. Chị nhớ đến cái buổi chị cho con đi cấp cứu gặp Định. Chị nhớ đến những buổi Định đi lại thăm nom, giúp đỡ chị và các con chị. Ở con người ấy toát lên một phẩm chất tốt đẹp, làm cho người ta có thể tin cậy được. Nhưng tại sao lại làm cố vấn cho anh em họ Ngô được ? Tại sao lại có thể giữ một chức vụ cao và tin cậy đối với bọn « quốc gia » như thế được ? Tại sao anh ta lại liên lạc với những thằng phản động ở chiến khu của « ta » ? Và nếu mà « ta » giết thì tất phải như thế nào « ta » mới giết ? Hay tất cả những cử chỉ tốt đẹp kia của anh ta chỉ là giả tạo, chỉ để che đậy một âm mưu gì đó. Chỉ để nhằm mua chuộc mình ? Thế này thì mình còn hiểu thế nào được nữa ? Óc mình mù đi mất rồi ! Nhưng tại sao mình vẫn thấy buồn ? Anh ta là người tốt hay người xấu ?

Lý Lâm lại thủng thảng :

— Nhưng lạ lắm !

— Là cái gì cơ ?

— Là lắm ! Hình như ông ấy là... Việt cộng.

Mai Lan sững sờ nhìn Lý Lâm, không nói được câu nào nữa. Lý Lâm thấp giọng như nói cho một mình nghe, mắt không nhìn Mai Lan :

— Người Mỹ ghét ông Định. « Cậu » bắt khám nhà ông Định suốt cả buổi sáng. Hình như « cậu » mất cái gì quý lắm !

— Khám có thấy gì không ?

— Không thấy gì cả !

Mai Lan cũng không hiểu ra làm sao nữa. Chị nhớ đến lời « các anh ấy » dặn : có gì đặc biệt phải báo cáo cho « các anh ấy » biết ngay. Phải báo cho « các anh ấy » ngay !...

★

Chiều hôm đó, tại trụ sở của C.I.A. ở Sài Gòn, Lên-xđen đã có trong tay bản báo cáo tỉ mỉ của Xmit và những bức ảnh, những biên bản làm tại chỗ về vụ « Phan Thúc Định bị Việt cộng phục kích giết chết ».

Đang đọc một cách bình thản bỗng hần cau mày chú ý theo dõi từng chữ một. Hần gỡ chiếc ảnh chụp xác Phan Thúc Định ra ngắm nghía. Hần lật vội giấy má trong tập báo cáo, tìm cái biên bản khám nghiệm pháp y của bác sĩ khám xét xác Phan Thúc Định. Hần nắm bàn tay đấm mạnh xuống bàn, la lên :

— Hồng rồi ! Đồ lợn ! Làm hỏng hết rồi !

Hần bấm chuông điện để cạnh bàn giấy như ấn cả bàn tay to lớn, lông lá vào đó. Một tên Mỹ chạy ra, rập gót giày đứng nghiêm người. Lên-xđen nói như thét vào mặt tên Mỹ :

— Gọi ngay cho tôi ông Phu-lít-xton.

Tên Mỹ quay gót. Lên-xđen nói nút cra-vát, cởi khuy cổ áo sơ-mi. Người hần nóng bừng mặc dầu máy điều hòa nhiệt độ trong phòng chỉ số 18°. Hần đến tủ con góc phòng mở một chai nước hoa quả tươi rót ra cốc, uống ừng ực một hơi hết. Mạch máu ở thái dương hần căng ra, giãn giãn. Con giận dữ, tức

tôi cứ cuộn cuộn dồn lên ngực hần, dồn lên đầu hần, làm hần không thể ngồi yên được. Hần lờng lờng như con thú dữ bị nhốt trong chuồng. Hần muốn đập phá, bóp nát một cái gì. Thực là xấu hổ ! Thực là nhục nhã ! Ngại Đa-lét biết thì trả lời ngài ấy sao bây giờ ? Bọn-Việt cộng sẽ cười vào mũi. Tại sao ? Tại sao ? Ở Phi Luật Tân, ở mấy nước Nam Mỹ, mình có bao giờ gặp những chuyện như thế này đâu ?...

Không đập, không phá được cái gì, hần buông thân mình rơi nặng nề xuống chiếc ghế bành độn lò xo. Mạch máu thái dương hần vẫn giãn giãn.

Có tiếng giày đi đến gần. Phu-lít-xton bảnh bao, đẹp trai bước vào phòng. Nhìn thấy dáng điệu và nét mặt Lên-xđen, Phu-lít-xton biết có điều gì không ổn đã xảy ra cho nên nụ cười duyên dáng trên môi hần vừa mới hé ra đã vội tắt ngay. Hần vừa nói vừa để ý thăm dò Lên-xđen :

— Thưa thiếu tướng, thiếu tướng cho gọi tôi.

Lên-xđen cười gằn :

— Vâng, tôi cho mời ông đến có việc. Tôi muốn ông cho tôi biết : nhiệm vụ của tôi trao cho ông ra Huế phối hợp với ông Xmit để giải quyết thằng Phan Thúc Định vừa rồi, ông có lộ cho ai biết không ?

Phu-lít-xton lắc đầu, có vẻ ngờ ngác :

— Thưa thiếu tướng, ngoài ông Xmit ra, tôi không hề lộ cho ai biết cả. Có việc gì xảy ra đấy ạ ?

Lên-xđen dẫn giọng :

— Ông có trao đổi với ông Xmit tất cả những ý kiến, tiến hành công việc như tôi đã dặn ông không ?

Phu-lít-xton quả quyết :

— Thưa thiếu tướng, bằng trí nhớ của người tình báo, tôi đã nhắc lại đúng nguyên văn với ông Xmit tất cả những điều thiếu tướng dặn. Tôi rất lấy làm ngạc nhiên thấy thiếu tướng hỏi tôi như vậy.

Lên-xđen mỉa mai :

— Thưa ông Phu-lít-xton, tôi cũng rất lấy làm ngạc nhiên, khi thấy sự việc diễn ra hoàn toàn trái với ý đồ của chúng ta.

— Thừa thiếu tướng, tôi thiết tưởng mọi việc diễn ra như vậy là tuyệt đẹp, chẳng khác gì dưới bàn tay một người đạo diễn tài tình. Người đạo diễn tài tình ấy chính là thiếu tướng. Thiếu tá Xmit đã có báo cáo đầy đủ. Những tình tiết ấy đủ làm tài liệu đề sau này tôi có thể viết một kịch bản phim rất hay.

Không nén nổi tức giận, Lên-xđen gầm lên :

— Ném cái kịch bản ấy của ông xuống Thái Bình Dương. Đây là Việt Nam chứ không phải là Hô-ly-út và tôi là Lên-xđen chứ không phải là chủ hãng Mê-tơ-rô. Chúng ta đã bị lừa rồi !

Hắn quăng cái biên bản khám nghiệm pháp y và tập ảnh chụp của Xmit gửi vào ra trước mặt Phu-lít-xton, nói :

— Xác chết có hai chiếc răng vàng. Ông đã từng gặp thằng Phan Thúc Định, ông thấy nó có răng vàng không ? Và người có hai răng vàng như biên bản này, theo chỗ tôi biết, thì là vệ sĩ của Định.

Phu-lít-xton tái mặt đọc nhanh cái biên bản khám nghiệm pháp y về việc khám xét tử thi Phan Thúc Định. Hắn ngừng lên, ngờ ngác hỏi Lên-xđen :

— Vậy người chết không phải là Phan Thúc Định ?

— Thừa 'ngài' Phu-lít-xton : 'vâng !'. Đây mới là 'tuyệt đẹp'. Câu hỏi của 'ngài' không xứng đáng là câu hỏi của người tình báo một chút nào !

Rồi Lên-xđen đòi giọng :

— Chiếc Méc-xê-đét đúng là của thằng Phan Thúc Định, nhưng nó đã thoát chết. Đây là một sự thất bại cay đắng cho chúng ta, một điều sỉ nhục đối với tổ chức C.I.A. của chúng ta.

Tại sao nó lại thoát chết ? Tại sao nó lại biết trước được mưu kế của chúng ta ? 'Lỗ hổng' ấy ở đâu ? Chỉ có ông và ông Xmit chịu trách nhiệm. Thằng Phan Thúc Định bây giờ ở đâu ? Đang làm gì ? Chúng ta phải biết ! Chúng ta phải tìm cho ra ! Rất tiếc là tôi vừa mới đề nghị khen thưởng cho Xmit. Và ông, thì tôi rất kính trọng ông cụ thân sinh ra ông là một nhà đại tư bản quyền thế quen biết nhiều nghị sĩ quốc hội, nếu không thì trách nhiệm vụ này ở hai ông, tôi sẽ phải làm đến nơi đến chốn...

Phu-lít-xton lắp bắp :

— Thừa thiếu tướng, tôi thực không ngờ tới... tôi chỉ biết điều tra và truyền lệnh của thiếu tướng.

Một tên Mỹ đứng nghiêm ở cửa, tay cầm tờ giấy nhỏ :

— Báo cáo thiếu tướng, có điện khẩn của vùng Chiến thuật 1.

Lên-xđen đưa tay đón tờ giấy. Tên Mỹ rập gót giày chào rồi quay ra. Lên-xđen đọc tờ giấy. Mắt hắn căng ra. Lăn này, giọng hắn lạc hẳn đi, hốt hoảng :

— Lay Chúa ! Cần đề mắt cái kế hoạch ấy à ? Ông Phu-lít-xton, ông hạ lệnh cho Trần Kim Tuyền và tất cả các người của ta ở các nơi gặp thằng Phan Thúc Định ở đâu phải bắt cho bằng được. Không bắt được thì phải giết chết ngay. Ai bắt được thằng Định : thưởng năm vạn đô-la. Giết chết được nó : thưởng một vạn đô-la. Cho mời ông Phi-sin và ông Tô-ma đến gặp tôi ngay bây giờ. Báo cho ông Ngô Đình Diệm biết tối nay tôi sẽ đến gặp ông ta có việc khẩn cấp. Báo chuẩn bị xe chúng tôi đến ngay tòa đại sứ. Ông chuẩn bị đi cùng ông Tô-ma ra Huế...

Chưa hình dung được việc gì đã xảy ra nhưng qua giọng nói và thái độ của Lên-xđen, Phu-lít-xton biết là tình hình hệ trọng khẩn cấp, hắn 'Yét-sơ' một tiếng thật to rồi chạy vội sang phòng bên như ma đuổi.

Cái chuông điện thoại của cơ quan chỉ huy C.I.A. ở Sài Gòn réo gọi các nơi liên tiếp...

XXXIX

Phu-lít-xton đã không dám nói thật với Lên-xđen.

Không phải chỉ có mình hắn và Xmit ở Huế biết âm mưu của C.I.A. định giết Phan Thúc Định. Còn một người nữa biết âm mưu đó : Tổ Loan.

Từ Sài Gòn bay ra Huế, ngoài việc công ra, Phu-lít-xton tập tành nghĩ đến việc riêng. Hắn mong mỗi gặp Tổ Loan. Người con gái Việt nam xinh đẹp dịu dàng có học thức ấy đã làm hắn say mê. Hắn say mê vì hắn không thể tìm thấy ở những phụ nữ châu Âu, châu Mỹ vẻ dịu dàng, thanh tú riêng biệt của phương Đông như ở Tổ Loan.

Hắn say mê vì hắn không thể tìm thấy ở những người phụ nữ khác những cử chỉ, dáng điệu, những lời nói biểu lộ một nếp sống văn hóa, một chiều sâu của học thức như ở Tố Loan. Hắn say mê vì nghĩ nếu đưa được Tố Loan về Mỹ sống với hắn, thì hắn có thể tự hào với bạn bè hắn ở bang Mai-ami là đã có thành tích chinh phục được một người đẹp châu Á ở cách xa hàng vạn dặm như thế.

Hiện nay, hắn chưa chiếm được tình yêu của Tố Loan nhưng hắn tin rằng rồi đây hắn sẽ chiếm được. Bởi vì, hắn tin ở ảnh hưởng của hắn đối với Tố Loan. Chẳng phải chính hắn đã là người làm thay đổi được chiều hướng tư tưởng, tình cảm của Tố Loan đấy ư? Chẳng phải chính hắn đã là người làm cho Tố Loan từ một người tham gia các phong trào đấu tranh của cái đám thanh niên học siuh thân Cộng biến thành một người căm thù Cộng sản đấy ư? (Hắn không biết đến sự đổi thay của Tố Loan những ngày gần đây). Chẳng phải chính hắn đã làm cho Tố Loan từ chỗ có ác cảm với người Mỹ đến chỗ làm công tác viên của C.I.A. đấy ư? Những việc ấy so với việc chiếm tình yêu của Tố Loan còn khó hơn nhiều mà hắn đã làm được, huống hồ là việc làm cho tình cảm Tố Loan hoàn toàn thuộc về hắn. Cái đó không khó gì, miễn là cần một số thủ đoạn và sự kiên nhẫn.

Hắn tin vì hắn là người Mỹ, một người Mỹ trẻ tuổi, đẹp trai, lịch sự, có học. (Thực là một người đàn ông lý tưởng cho các phụ nữ). Hơn nữa hắn là con một nhà tư bản lớn. Hắn sẽ hứa với Tố Loan một đám cưới chính thức, một cuộc đi chơi trăng mật ở Pa-ri, Rô-mơ hay ở Ha-oai tùy theo ý Tố Loan muốn, một cuộc sống giàu có ở Mỹ... He-lô! Đơ-la và cuộc sống Mỹ... ai chẳng thích! Đơ-la và cuộc sống Mỹ! Không có lời tán tỉnh và hứa hẹn nào hấp dẫn bằng!

Những hình ảnh ấy lại quay lại huyền hoặc hắn. Hắn tưởng tượng đến cảnh hắn sánh vai với Tố Loan trong một đám cưới linh đình tổ chức ở Sài Gòn. Gia đình hắn sẽ đi máy bay riêng sang. Đám cưới có đại sứ Hoa Kỳ, các quan chức cao cấp Hoa Kỳ và các quan chức cao cấp Sài Gòn đến, Đức cha tổng giám mục Sài Gòn sẽ làm lễ. Tố Loan sẽ ăn mặc như thế nào? Không, cứ mặc áo dài Việt Nam, choàng voan trắng. Một đám cưới Việt — Mỹ...

Cho nên vừa đến Huế, sau khi gặp Xmit xong, hắn tìm gặp ngay Tố Loan. Tố Loan đã nhận được một bức điện của hắn gửi ra trước với những ký hiệu riêng. Từ ngày hắn thuyết phục được Tố Loan làm công tác viên của C.I.A. và đưa Tố Loan về Huế thì hắn tránh gặp cô công khai ở Huế với mục đích bảo đảm bí mật cho cô.

Nhận được bức điện của hắn, Tố Loan phân vân không biết đối xử ra sao. Gặp hắn ư? Cô rất khó chịu. Từ ngày được Phan Thúc Định giúp cho hiểu biết sự thực về gia đình mình, về Phạm Xuân Phong và cái chết của hắn, Tố Loan bản thân như người mất hồn suốt một thời gian. Nhiều tình cảm khác nhau xáo trộn, dằn vặt trong cô. Buồn bã, chán nản, căm giận, hoài nghi. Qua việc bọn Mỹ dùng cái chết của Phạm Xuân Phong để đánh lừa cô, lợi dụng cô, cô thấy ghê tởm sự xảo quyệt của chúng. Mỗi lần gặp bọn Mỹ, nghe chúng nói, cô cảm thấy tất cả những điều chúng nói đều là dối trá. Bọn Mỹ dối trá, lừa bịp cô. Văn Anh cũng dối trá, lừa bịp với cô. Vậy ai là người trung thực, cô có thể tin được? Người đã làm cho cô hiểu rõ tất cả mọi sự dối trá kia là ai? Phan Thúc Định!

Thế rồi, cô gặp lại một số những người bạn mà cô đã đi cùng hàng với họ trong những buổi "xuống đường" hồi còn đi học. Cô thấy họ vẫn say mê, vẫn hừng hực lửa của tuổi trẻ. Nói chuyện với họ, cô thấy họ nhìn bản chất bọn Mỹ rõ hơn cô.

Cô cảm thấy hối hận và xấu hổ về mấy cái báo cáo tin tức cô gửi cho Phu-lit-xton. Những người bạn trẻ kéo cô đi dự những cuộc họp của thanh niên, sinh viên. Trong những cuộc họp ấy, cô nghe mọi người phát biểu ý kiến. Cô so sánh với những lời Phu-lit-xton nói với cô. Cô nhìn bọn lính biệt động, bọn cảnh sát ác ôn đàn áp đánh đập man rợ, bỏ tù, giết chết những người thanh niên, sinh viên chỉ vì mỗi một "tội": muốn cho nước Việt Nam độc lập, muốn cho ngoại bang không được xâm lược, không được can thiệp vào công việc nội bộ của người Việt Nam, muốn nhân phẩm người Việt Nam được tôn trọng. Tất cả những điều nghe được, nhìn thấy, so sánh ấy đặt cho cô một câu hỏi lớn — một câu hỏi vẫn thường được đặt ra trước mặt tất cả những người trí thức sống trong vùng bị tạm chiếm — đi theo con đường nào? đứng về phía nào?

Mối thù gia đình giả tạo, bịa đặt đầy cô rời khỏi hàng ngũ bạn bè, bà con đồng bào đã bị gỡ bỏ, lại nhìn thấy thủ đoạn xấu xa, tàn bạo của bọn địch lợi dụng mình, tất nhiên Tố Loan lại trở về với bạn bè, với bà con đồng bào. Cô muốn làm một cái gì để bù đắp lại thời gian vừa qua. Sức sống tuổi trẻ như trở lại với cô. Như mặt trời, sau khi đám mây đen che mình trong một thời gian đã bay đi, lại tỏa ánh sáng.

Sau lần được Phan Thúc Định giúp cho biết rõ về nguồn gốc gia đình mình, hiểu biết sự thực về cái chết của Phạm Xuân Phòng, Tố Loan tiếp xúc với anh nhiều hơn. Cô ngạc nhiên về sự hiểu biết rộng rãi của anh, về những tin tức anh nắm được. Tuổi trẻ thường tò mò, ham hiểu biết. Cô có thể hỏi anh về những vấn đề gì cô chưa hiểu biết, những tin tức gì cô phân vân không rõ đúng sai. Có vấn đề, anh trả lời cô thẳng thắn không nói được, nhưng tất cả những vấn đề, những tin tức anh nói với cô, cô thấy hoàn toàn đúng. Chỉ trừ những câu cô hỏi về bản thân anh thì anh lảng tránh, hoặc chỉ đáp một cách chung chung: 'Tôi học ở Pháp về và cũng như cô thôi — muốn đem những hiểu biết của mình giúp ích cho đất nước'.

Hình như lúc đầu, Phan Thúc Định cũng thử xem cô có phải là người kín đáo, trung thực không, nên chỉ trao đổi với cô những tin tức bình thường. Sau đó, thấy những điều anh nói cho cô biết, ngay cả việc cô biết sự thực về cái chết của Phạm Xuân Phòng nữa, cô không hề lộ cho ai biết. Phan Thúc Định mới bắt đầu trao đổi với cô những vấn đề rộng rãi hơn, những tin tức mà ở ngoài ít ai biết.

Dần dần, Tố Loan hỏi Phan Thúc Định về cả những vấn đề thuộc cuộc sống của mình. Cô thấy bao giờ anh cũng khuyên cô những điều tốt, điều đúng với những ý kiến phân tích xác đáng, những lời lẽ trung thực. Giữa lúc cô tưởng không còn biết tin vào ai nữa thì niềm tin Phan Thúc Định, ở trong cô, từng bước, từng bước hình thành. Cùng với niềm tin ấy, một tình cảm rất mơ hồ, rất nhẹ nhàng len lén đến với cô. Hình như mỗi lúc gặp Phan Thúc Định cô thấy vui hơn, yên tâm hơn trên bước đường đi của mình; hình như mỗi lúc nghĩ đến Phan Thúc Định, cô thấy đỡ cô đơn, lẻ loi hơn, như có một người anh tin cậy, một người bạn thân hiểu biết mình. Tình cảm ấy đến từ bao giờ, cô không rõ.

Nghe theo lời của Phan Thúc Định, cô cảm thấy mình gần bạn bè, đồng bào của mình hơn. Cô đã quên mình đã có một thời kỳ là cộng tác viên của C.I.A. Bây giờ, bức điện của Phu-lít-xton mà cô nhận được gọi cô trở về mối quan hệ của cô với bọn Mỹ qua hân. Cô ân hận, xấu hổ về mối quan hệ ấy, đã muốn quên nó đi, xóa nó đi, dứt nó đi ra khỏi cuộc đời cô mà nó lại hiện về. Cô căm ghét nó như căm ghét bọn Mỹ bịp bợm dối trá. Cô như thấy hiện ra trước mắt cô cái bộ mặt giả dối, cái giọng nói ba hoa cứ lăm le chuyển sang tán tỉnh cốt nhả của Phu-lít-xton. Làm thế nào bây giờ? Gặp hân thì chẳng khác gì phải chịu đựng một cực hình, một sự tra tấn, khi nhìn bộ mặt và nghe những lời nói của hân. Gặp hân thì tức là nổi chát thêm mối quan hệ với bọn chúng mà cô đã muốn cắt đứt, xóa đi, quên đi, kể cả trong ký ức của mình. Nhưng nếu không gặp hân, gây cho hân một mối nghi ngờ, để cho hân biết rằng cô đã thay đổi thì chắc hẳn bọn C.I.A. sẽ không để cho cô yên. Cái chết của Phạm Xuân Phòng đã dạy cho cô hiểu điều đó.

Làm thế nào bây giờ? Cô nhớ tới Phan Thúc Định. Cô gọi giấy nói cho anh, hẹn gặp.

... Hai người bước song song trên đồi thông như một cặp tình nhân đi viếng lăng tẩm. Sau khi nghe Tố Loan nói về việc Phu-lít-xton ra Huế, Phan Thúc Định liền hệ tới ngay những lời Văn Anh nói với anh trong bức thư của cô gửi cho anh trước khi tự tử. Chẳng C.I.A. đội lốt nhà báo, con chó sói đội lốt cừu ấy, lần này ra Huế có việc gì đây? Nó có âm mưu gì mà Văn Anh, trước khi chết, cũng phải báo cho mình? Anh nói với Tố Loan:

— Cô cứ gặp. Chắc chắn không phải tự nhiên Phu-lít-xton ra đây. Chắc chắn ra cũng không phải chỉ để gặp cô. Cô vẫn thường nói cô muốn trở thành một người có ích cho xã hội, cho đất nước. Cô làm thế nào nắm được mục đích của việc hân ra đây, tức là cô cũng làm được một việc lớn rồi.

Tố Loan cau mày:

— Nhưng tôi không thể chịu được mỗi khi phải nhìn cái bộ mặt thơn thớt đều cẳng của hân.

Phan Thúc Định nhẹ nhàng:

— Tôi cũng hiểu như thế! Tôi biết đó cũng là điều rất

Khổ tâm của cô, nhưng cô hãy nghĩ rằng cô gặp hân không phải là vì hân, cô gặp hân vì yêu cầu của công việc. Cô hãy nghĩ đến những điều lớn lao khác mà quên sự khó chịu ấy đi. Cô cố gắng đừng để lộ cho hân biết một chút gì về sự khó chịu ấy của cô cả. Cô lộ ra, dù chỉ là một tí chút về sự thay đổi của cô thôi, cũng đủ để cho hân để phòng cô, hân sẽ không hở miệng ra điều gì mà lại có thể rất nguy hiểm cho cô.

Gió thổi xào xạc trên những ngọn cây thông. Trong ánh nắng dịu, Tổ Loan nhìn nét mặt nghiêm túc của Phan Thúc Định, nghe lời nói rành rẽ của anh, tin rằng những điều anh nói là những điều cần phải theo. Phan Thúc Định nói thêm :

— Đối với Phu-lít-xton, cô hãy coi cô như vẫn là cộng tác viên của hân. « Chúng ta » cần phải biết mọi ý đồ của bọn Mỹ và ngược lại, không được để cho bọn Mỹ biết bất cứ điều gì của « chúng ta » cả.

★

Thấy Tổ Loan đến đúng chỗ hẹn theo sự thông báo của bức điện, Phu-lít-xton không nghi ngờ gì cả, trước sự khéo léo của Tổ Loan và để mua chuộc sự tin cậy của cô trong lúc tán tỉnh, Phu-lít-xton đã để lộ cho cô biết âm mưu của C.I.A. định giết Phan Thúc Định.

Nhận lệnh của Lên-xđen, hân đã ra gặp Xmít. Hân thống nhất với Xmít kế hoạch giết Phan Thúc Định. Hân được Xmít cho biết cứ vào khoảng 16 giờ ngày thứ bảy mỗi tuần, Phan Thúc Định thường lái xe một mình lên phía bắc thành phố, xa Huế khoảng 15 ki-lô-mét, dạo chơi qua chỗ Tổ Loan dạy học. Cách chỗ ấy không xa, nhô lên mấy ngọn đồi cây rậm rạp, chạy dài theo đường cái lớn khoảng hơn một ki-lô-mét.

Có một số tên lính bản xứ trong lực lượng đặc biệt bị Xmít nghi ngờ là tay chân của Ngô Đình Cẩn cài vào, sẽ được lệnh của Xmít mặc giả làm du kích Việt cộng phục sẵn ở đoạn đường 13 + 500. Bọn chúng được lệnh khi thấy chiếc Méc-xê-đét sơn màu như thế, mang biển số như thế, có những đặc điểm như thế... chạy qua lúc 18 giờ thì phải bắn chết ngay người lái tại chỗ.

Đồng thời Xmít cũng sẽ cho một đại đội lực lượng đặc biệt Mỹ đến bố trí thành một vòng cung bao bọc lấy bọn lính bản xứ kia.

Nhiệm vụ của đại đội lực lượng đặc biệt Mỹ là giám sát để phòng Phan Thúc Định chạy thoát. Nếu Phan Thúc Định, vì một lý do nào đó thoát được luồng đạn của bọn lính bản xứ thì bọn lính Mỹ phải giết bằng được anh. Nhiệm vụ nữa của bọn lính Mỹ là, dù bọn lính bản xứ kia có giết được Phan Thúc Định hay không thì cũng phải diệt hết chúng.

Thực hiện kế hoạch đó, bọn Mỹ có nhiều cái lợi. Chúng vừa giết được Phan Thúc Định, người mà chúng không nắm được, vừa phải trắng tay đổ cho Việt cộng gây tội ác. Chúng vừa tuyên truyền chiến thắng được một trận phục kích của Việt cộng, vừa diệt được bọn bản xứ chúng nghi ngờ. Chúng lại tránh cả được một sự căng thẳng giữa chúng với anh em họ Ngô, do việc chúng công khai giết Phan Thúc Định gây ra.

Nghe được Phu-lít-xton lộ ra việc định giết Phan Thúc Định, Tổ Loan bàng hoàng cả người. Cô phải cố gắng lắm mới giữ được bình tĩnh. Cô làm vẻ ngạc nhiên hỏi hân :

— Sao lại giết Phan Thúc Định? Anh ta là cố vấn của ông Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Cẩn cơ mà!

Phu-lít-xton mỉm cười tinh quái :

— Ông Lên-xđen và ông Phi-sin hiểu rõ điều ấy hơn tôi. Theo ý hai ông, hân có thể là Việt Cộng.

Tổ Loan càng sống sờ :

— Có thể tin được điều ấy không nhỉ? Việt cộng sao lại làm cố vấn cho Ngô tổng thống? Nếu anh ta là Việt cộng thì anh ta giết ông Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Cẩn rồi! Người Mỹ các ông giàu óc tưởng tượng quá! Hay các ông bị ảnh hưởng những chuyện tình báo lý kỳ do chính các ông viết ra?

Phu-lít-xton đáp :

— Tôi xin miễn tranh luận với cô điều ấy. Người Pháp trước đây đã chẳng để cho một tình báo viên Việt Minh leo lên đến chức Quốc vụ khanh của Bảo Đại là gì! Người Mỹ chúng tôi không muốn mắc cái sai lầm như người Pháp đã mắc phải. Dù hân không phải là Việt cộng một trăm phần trăm thì chúng tôi

không nắm được hẳn, chúng tôi cũng không thể đề như thế được. Bồn phận của chúng ta là phải thi hành lệnh trên.

Rồi Phu-lít-xton quay sang câu chuyện hẳn nói đỡ trước đó:

— Nhưng thôi, cô Loan ạ! Chuyện ấy bây giờ là của ông Xmit. Chúng ta chẳng cần quan tâm đến. Cô biết đấy, tôi đã tin cô đến như thế nào, tôi có giấu cô điều gì đâu. Thú thật, tôi không thể tìm thấy trên đời này một người phụ nữ thứ hai nào làm tôi quý... tôi mến... như cô. Tôi vẫn nghĩ rằng thật là diễm phúc cho người nào được làm bạn cuộc đời với cô. Người Mỹ chúng tôi quen nói thẳng những suy nghĩ của mình. Cô cho phép tôi được nói thực với cô: Tôi mơ ước được có diễm phúc ấy. Tôi có một sự nghiệp hàng chục triệu đô-la của bố mẹ tôi sẽ để lại cho tôi ở Mai-a-mi, tôi có một ngân khoản riêng ở ngân hàng đứng tên tôi, tôi có một biệt thự và xe hơi riêng... Nếu cô đồng ý...

Nhưng từ đó, Tổ Loan không nghe thấy gì nữa. Lời của Phu-lít-xton cứ loáng thoáng tiếng được tiếng mất vào tai cô: "...trăng mặt... Pa-ri... Đài Loan... máy bay... lợi tức... đô-la... nước Mỹ". Cô chỉ đáp cho qua chuyện và nghĩ cách gặp ngay Phan Thúc Định. Thế nào cũng phải gặp ngay Phan Thúc Định.

★

Tổ Loan đã tìm cách bí mật gặp lại Phan Thúc Định. Cô kể hết những điều Phu-lít-xton đã lộ với cô. Cô ngạc nhiên khi thấy nét mặt, thái độ của Phan Thúc Định không có gì thay đổi, rất bình tĩnh khi nghe những điều mà cô tưởng "tây đình" ấy, những điều quan hệ đến sinh mạng của anh ấy.

— Ngày mai, thứ bảy rồi! Ngày mai, chúng sẽ bố trí giết anh. Anh hãy tìm cách trốn ngay hôm nay đi! — Cô nói hầu như khẩn khoản với anh.

Phan Thúc Định im lặng suy nghĩ. Tổ Loan càng ngạc nhiên khi thấy anh thản nhiên đáp lại lời khẩn khoản đầy lo lắng của cô:

— Không! Tôi sẽ không trốn đi đâu cả! Ngày mai tôi cũng sẽ đi về phía Kim Long dạo chơi như thường lệ...

★

Tại cơ quan công tác đặc biệt hôm nay được vinh dự đón đồng chí bí thư khu ủy đến. Thấy nét mặt đồng chí bí thư vui vẻ, anh em trong cơ quan chắc rằng đồng chí đem lại cho cơ quan tin mừng. Nhưng ở cơ quan này, mọi người đã quen người nào việc ấy nên mọi người chỉ chào đồng chí bí thư thôi, cũng không ai tò mò hỏi đồng chí điều gì. Đồng chí bí thư gật đầu đáp lại mọi người, bắt tay hỏi thăm sức khỏe một vài đồng chí. Giữa lúc đó, Vũ Long được tin đồng chí bí thư đến, chạy ra đón.

Vũ Long đưa đồng chí bí thư vào một căn phòng riêng. Văn căn phòng vách tre lợp lá giản dị trong khu giải phóng mà Vũ Long vẫn tiếp xúc, trao đổi công tác với các đồng chí của mình. Ở đó, có một người: ngoài ba mươi tuổi, trắng trẻo, dáng dong dỏng, hòa nhã thư sinh, đang ngồi chăm chú đọc báo. Thấy Vũ Long đưa khách vào, người ấy đứng dậy. Vũ Long giới thiệu khách với anh ta:

— Xin giới thiệu với anh Nhơn đây là đồng chí bí thư khu ủy.

Và quay lại chỉ người trẻ tuổi, Vũ Long nói với đồng chí bí thư khu ủy:

— Xin giới thiệu với anh, đây là đồng chí X.30, tức Nguyễn Thành Nhơn.

Đồng chí bí thư khu ủy mỉm cười hờn hậu, chìa tay ra bắt tay người trẻ tuổi:

— Xin chào ông Phan Thúc Định, cố vấn đặc biệt của Ngô đồng thống!

Ba người cùng cười, cái cười thoải mái của những người chiến thắng. Vũ Long nói với người trẻ tuổi mà anh vừa giới thiệu là X.30 tức là Nguyễn Thành Nhơn:

— Đồng chí bí thư khu ủy nghe báo cáo về thành tích của anh, muốn gặp anh và muốn trực tiếp nghe chúng ta kể lại sự việc. Người trẻ tuổi khiêm tốn:

— Dạ, thưa anh việc nhỏ có gì đáng kể đâu mà anh phải quan tâm. So với cả cuộc chiến đấu lớn lao, vĩ đại của toàn thể nhân dân ta, chúng tôi chưa đóng góp được bao nhiêu.

Đồng chí bí thư hồ hởi:

— Đúng là so với cả cuộc chiến đấu lớn lao, vĩ đại của toàn thể nhân dân ta suốt mấy chục năm nay thì việc gì của mỗi

chúng ta cũng đều không đáng kể, nhưng mặt khác nếu không có từng việc 'không đáng kể' ấy góp lại thì làm sao có được sự lớn lao, vĩ đại, phải không đồng chí Nhơn? Mỗi giọt nước đều đóng góp vào sự làm nên biển cả! Đồng chí khiêm tốn là rất tốt, nhưng trên đánh giá rất cao thành tích của đồng chí. Chúng tôi dự định đề nghị khen thưởng đồng chí một cách xứng đáng.

Người trẻ tuổi đáp:

— Dạ, nếu tôi có chút thành tích gì thì không phải là công của riêng tôi. Đây là công của tập thể anh em. Nếu không có anh em, không có mọi người thì tôi không làm được gì cả.

Đồng chí bí thư gật đầu:

— Tất nhiên là như thế!.. Trong công việc này thì ai cũng biết rõ ngoài sự giúp đỡ, chỉ đạo của tập thể ra thì sự mưu trí, lanh lẹ, tinh thần dũng cảm, gan dạ, nghị lực của cá nhân là quan trọng lắm. Các đồng chí có công nhận thế không?

Vũ Long 'vâng!' tán thành. Người trẻ tuổi cúi đầu không nói gì.

Đồng chí bí thư chìa tay ra:

— Nào, chúng ta ngồi xuống nói chuyện chứ!

Lúc bấy giờ, Vũ Long mới chợt nhớ ra mình đã quên vai trò chủ nhà của mình. Anh thay vội ấm trà mới. Nước sôi, trà ngon, hương trà bốc lên thơm ngào ngạt. Người trẻ tuổi kể lại công việc mình đã làm cho đồng chí bí thư khu ủy nghe:

Câu chuyện trở về những năm Phan Thúc Ngân chưa làm tuần vũ ở Hà Tĩnh. Bên cạnh việc hẩn tìm hết cách xu nịnh tăng công với quan thầy Pháp để có thể nhảy nhanh trên hoạn lộ, hẩn còn là kẻ đã làm hại cuộc đời nhiều người phụ nữ ở những nơi hẩn đến làm quan. Mẹ Phan Thúc Nhơn là một cô gái xinh đẹp. Sắc đẹp ấy chẳng may lọt vào mắt Phan Thúc Ngân trong một dịp hẩn xuống làng đốc thuế. Mặc dầu cô gái nông thôn ấy sắp đến ngày làm lễ cưới với một anh trai cùng làng, Phan Thúc Ngân hạ lệnh cho bọn lý dịch phải phá đám cưới đó. Chiều ý quan trên, bọn cường hào lý dịch đã bức anh trai ấy phảu chí phải bỏ làng ra đăng ký đi phu sang 'Tân thế giới' biệt tăm và buộc gia đình cô gái phải dâng cô gái làm nàng hầu cho quan. Cô gái đã phải nuốt đi bao nhiêu nước mắt, không dám tự tử

vì sợ liên lụy đến cha mẹ. Cô đã phải nuốt đi bao nhiêu nước mắt vì thương người trai làng đã phảu chí bỏ đi. Cô còn phải nuốt bao nhiêu nước mắt nữa khi phải sống chôn vùi tuổi thanh xuân, như một người đầy tớ trong nhà tên Phan Thúc Ngân.

Cùng một lúc với mẹ vợ cả Phan Thúc Ngân sinh đứa con trai thì vài tháng sau cô gái cũng ở cử. Đứa con trai mẹ vợ cả là Phan Thúc Định, đứa con trai của cô gái nông thôn là Phan Thúc Nhơn.

Tuy hai đứa con trai cùng ra đời trong khoảng thời gian gần nhau nhưng sống hoàn toàn khác nhau. Con mẹ vợ cả thì được sống trên chân, dưới nệm, kẻ hầu người hạ chăm sóc, quý như ngọc, như vàng. Con cô gái nông thôn thì vì là con người hần nên bị khinh rẻ, không ai chăm sóc đến.

Không chịu được sự khinh rẻ, không chịu được sự ghen tuông hành hạ của mẹ vợ cả, cô gái nông thôn ấy bế con trốn khỏi nhà Phan Thúc Ngân. Phan Thúc Ngân cũng không cần đi tìm mẹ con cô vì vừa phảu hẩn đã thỏa mãn, hẩn đi tìm những cô hầu mới, vừa phảu hẩn sợ mẹ vợ cả.

Rời khỏi nhà Phan Thúc Ngân, cô gái không dám trở về quê cũ. Không nghề nghiệp, không nơi nương tựa, cô phải xin vào đội than trong nhà máy điện để kiếm cái sống nuôi con. Tình cảm của cô dồn vào đứa con. Cô giấu quê quán, giấu họ hàng, giấu tông tích. Người chung quanh chỉ thương cô, cho cô là chót đại dột, nhờ nhàng về đường tình ái nên phải trốn gia đình. Trong cái đám người phải lao động quần quật, vất vả, tối tăm mặt mũi mới kiếm đủ miếng ăn này, người ta không nhìn người khác bằng những con mắt hẹp hòi bị chi phối bởi lễ giáo phong kiến. Người ta thương yêu đùm bọc nhau hơn.

Một người thợ trong nhà máy đã để ý đến cô gái đội than ít nói, lúc nào cũng tư lự, đau khổ, nhưng màu nhem nhuộm, đen dũi của than không làm mờ được vẻ xinh đẹp của cô ấy. Anh săn sóc, hỏi han cô gái. Cảm tấm lòng của người thợ, cô gái nói thực hết cảnh mình với riêng anh. Người thợ càng thương cô gái hơn. Cuối cùng, hai người thành vợ, thành chồng. Người thợ hết lòng thương yêu vợ và săn sóc đứa con riêng của vợ như con đẻ của mình. Anh không muốn nó phải mang họ của một người bố xấu xa, đã không nhận nó và không xứng

đáng với nó. Anh đòi họ Phan Thúc của nó, để cho nó mang họ Nguyễn của anh. Mặc dù phải lao động vất vả nhưng hai vợ chồng anh cương quyết dành dụm cho đứa trẻ đi học. Sau này, có thêm với nhau hai đứa con, một trai, một gái nữa, nhưng anh công nhân vẫn sẵn sàng Nhơn không kém gì trước.

Nhơn lớn lên giữa những người lao động bị bắt làm đến kiệt sức, bị bóc lột, bị đánh đập hết sức dã man ấy, có những người bạn của Nhơn mới mười ba, mười bốn tuổi đã phải bỏ học, làm quần quật như những con vật rồi suy nhược còm cõi như những ông già. Mất Nhơn sớm phải nhìn thấy tất cả cái thực tế trần trụi của cuộc sống, sớm phải nhìn thấy tất cả những áp bức bất công. Ngoài giờ đi học ở trường, Nhơn cũng phải đi lao động giúp thêm gia đình. Nhơn hiểu thấm thía cuộc sống cơ cực của người lao động. Nhưng những người lao động đã không bao giờ chịu cho bọn chủ bóc lột, áp bức mãi. Họ kê cho nhau nghe về những cuộc đấu tranh của những người thợ các nước khác.

Họ thăm thì với nhau về ở nước Nga xa xôi, giai cấp thợ thuyền đã đứng lên làm chủ nhà máy, hầm mỏ, làm chủ cuộc đời mình, sống tự do hạnh phúc trong một xã hội không còn áp bức, không còn bóc lột nữa. Có người giải thích cho họ biết nguồn gốc sự đau khổ của họ và bàn bạc với họ làm cách nào để hết cảnh đau khổ. Họ hiểu ra và siết chặt hàng ngũ lại đấu tranh.

Người thợ của Nhơn tham gia một tổ chức đấu tranh và dần dần đứng vào trong hàng ngũ cách mạng. Nhơn cũng đã lớn.

Ông dẫn dắt Nhơn đi theo con đường của ông. Người thanh niên hòa mình trong hàng ngũ những người thợ thuyền, những cha chú bạn bè, lao vào cuộc đấu tranh, lao vào cách mạng với tất cả nhiệt tình, hoài bão của tuổi trẻ.

Trong khi Nhơn lớn lên trong hơi thở, trong cuộc sống hừng hực đấu tranh của người lao động như thế, thì Phan Thúc Ngân ngày một thăng chức. Càng thăng chức càng giàu có. Càng giàu có càng tàn bạo muốn lập công với Pháp để được thăng chức và giàu có hơn. Phan Thúc Định lớn lên trong cái không khí ấy của gia đình. Gã được giáo dục từ nhỏ

phải biết đánh đập, chửi bới gia nhân cũng như những người nghèo thì họ mới sợ, phải biết kính trọng và làm vừa lòng các quan Pháp. Gã được đi theo bố đến những nơi bố trị nhậm. Gã đã nhìn thấy bố gã với chức tuần vũ Hà Tĩnh trong năm 1930 — 1931 đã đốt từng làng, chém từng dãy người mặt không hề biến sắc, ăn cơm thấy ngon hơn. Gã mơ ước gã sẽ làm quan để sống sung sướng, kẻ hầu người hạ đầy quyền uy như bố gã.

Nếu người nào biết cả Định, cả Nhơn thì tất phải sửng sốt ngạc nhiên, vì hai người anh em cùng bố khác mẹ ấy khuôn mặt, dáng người rất giống nhau nhưng tính nết lại khác nhau một cách kỳ lạ.

Cách mạng tháng Tám 1945 đã đập tan xiềng xích, gông cùm của hàng nghìn năm phong kiến và gần một thế kỷ thực dân Pháp ngự trị trên đất nước Việt Nam. Trên đỉnh cột cờ Huế, lá cờ quẻ ly lạc hậu, bệnh hoạn bị hạ xuống, lá cờ đỏ sao vàng rực rỡ được kéo lên. Bảo Đại thoái vị, cái triều đình bù nhìn tan vỡ, lũ tay sai nháo nhác. Một số tên Việt gian đầu sỏ có nhiều nợ máu với nhân dân bị đem ra xử bắn, trong đó có Phan Thúc Ngân.

Lúc cách mạng tháng Tám thành công thì cả người thợ Nhơn và Nhơn đều đã ở trong tổ chức và tham gia cướp chính quyền. Người thợ điện đã đứng tuổi, trở thành một trong những người lãnh đạo phong trào ở thành phố Huế. Nhơn được tổ chức điều về cơ quan công an để bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trong lúc hoàn cảnh trong nước và ngoài nước rất phức tạp.

Nhờ sự lăn lộn với cuộc sống ngay từ nhỏ, lại thêm có học và sớm được giác ngộ, Nhơn đã tỏ ra là một cán bộ mưu trí, già dặn và đầy nhiệt tình trong những buổi đầu xây dựng ngành công an cho chính quyền cách mạng, trong việc trấn áp bọn phản cách mạng bảo vệ chính quyền mới. Đồng chí Vũ Long, phụ trách anh từ trước cách mạng tháng Tám, bây giờ cũng vẫn làm người lãnh đạo trực tiếp của anh trong ngành công an, hiểu rõ và quý anh như người em ruột thịt của mình.

Phan Thúc Định thì không chịu nổi cuộc đời đời của cả đất nước, cả dân tộc. Gã hẳn học nhìn những cuộc biểu tình của nhân dân rầm rộ ngoài đường phố. Gã cảm uất khi nghĩ

đến cái chết của bố. Gã xót xa luyến tiếc cuộc sống phóng
đăng trong giàu sang, quyền thế trước kia.

Gã vẫn nuôi một niềm tin là cái chính quyền của 'bọn
dân đen' này sẽ không đứng vững được bao nhiêu lâu, chẳng
qua là chúng lợi dụng người Pháp còn đang mắc việc bên châu
Âu, chúng 'làm loạn' lên một thời gian như hồi 1930 ở Nghệ
An, Hà Tĩnh thế thôi! Rồi người Pháp sẽ quay lại. Cái đám
người đang hò hét trước mắt gã này đâu sẽ lại rụng như sung
không có đất mà chôn. Đám quan lại bán rẻ của bố gã sẽ lại
ra giữ mọi chức vụ. Những người trung thành với nước Pháp
sẽ lại được trọng dụng. Đây cũng là một cơ hội để lập công.

Tình hình ngày càng phức tạp. Thực dân Pháp trở lại xâm
lược Nam Bộ. Quân Trưởng Giới Thạch kéo sang đóng từ 'tuyến
16 trở ra để 'giải giáp quân đội Nhật'. Các phần tử chống cách
mạng bắt đầu ngóc dậy, hoạt động. Chúng cho rằng thời cơ của
chúng đã đến. Chúng hăn học, điên cuồng dùng đủ mọi thủ đoạn
tấn công vào chính quyền cách mạng. Công việc của những người
như Vũ Long, đợng của Nhơn, thật bề bộn. Chính quyền cách mạng
vẫn đứng vững và ngày càng được củng cố. Rồi hiệp định sơ bộ
6-3-1946 đã đồng ý cho lính Pháp lên một số thành phố, tỉnh lỵ
thay thế cho quân Trưởng, giải giáp nốt quân đội Nhật Bản. Cuộc
đấu tranh chuyển sang giai đoạn mới.

Ngay từ khi thấy thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam bộ,
Phan Thúc Định đã mừng rỡ như người sắp chết đuối trông
thấy thuyền cứu mình. Mấy lần gã đã định tìm đường vào Sài Gòn
nhưng sau khi thăm dò thấy tình hình chiến sự ác liệt, ta kiểm
soát chặt chẽ mọi con đường, gã đành nán lại chờ đợi. Trong
khi tiếp xúc với gia đình bọn quan lại cũ ở Huế, Phan Thúc
Định thường được nghe người ta nói về Ngô Đình Diệm. Một số
trong bọn này tỏ vẻ trông cậy ở họ Ngô sẽ là cứu tinh của chúng
(bởi vì lúc ấy chúng cho là Bảo Đại đã thoái vị, đã phải đầu hàng
trước Việt minh rồi, còn bọn Trần Trọng Kim thì đã hoàn toàn
sụp đổ cùng với sự sụp đổ của quân đội Thiên hoàng. Con bài
còn lại không còn ai ngoài họ Ngô). Phan Thúc Định đoán biết
Ngô Đình Diệm có thể lên to, lại biết bố mình vốn có quen biết

Diệm nên định tìm gặp Diệm bí mật liên hệ trước. Gã được một
tay chân của Diệm mách cho biết lúc này Diệm đang có mặt
ở Hà Nội.

Phan Thúc Định ra Hà Nội. Đứng vào lúc quân của tướng
Lo-céc đã đổ vào thủ đô. Phan Thúc Định nhìn thấy bọn lính
viên chính Pháp đội mũ nồi lệch, đeo dây biểu chương, ngồi
ghếch chân lên xe díp hoặc đứng trên xe thiết giáp lượn lờ ở
một vài phố Hà Nội, cảm thấy mình như sống lại. Đây là những
cứu tinh của gã! Đây là những người sẽ giúp gã trả được thù
nhà và đưa gã lên. Gã gặp được Ngô Đình Nhu qua sự giới
thiệu của một tên bạn cũng con quan ở Huế, lúc ấy đang trốn
tránh ở Hà Nội. Ngay từ lúc đó, Ngô Đình Nhu, mặc dầu bề
ngoài vẫn làm việc cho chính quyền cách mạng, nhưng bên trong
đã nuôi sẵn những âm mưu đen tối và đã chứng tỏ khả năng
tổ chức gián điệp của hắn. Hắn đã bí mật liên lạc với Phòng nhì
của đạo quân Lo-céc và tổ chức một số tay chân thân tín, trung
thành với anh em hắn. Gặp Phan Thúc Định, Nhu rất mừng.

Hắn đang cần những người như Định. Hắn giới thiệu
Định với Phòng nhì của đạo quân Lo-céc. Thực dân Pháp mới
trở lại đất nước ta nên cũng đang rất cần những tay chân như
Định. Vì còn náu mình trong một chức vụ của ta nên Nhu phải
giữ tuyệt đối bí mật sự liên lạc giữa hắn với bọn Pháp. Chính
Định đã được Nhu cho vào gặp tướng Moóc-li-e ở trong thành
để nghị và giúp cho Diệm trốn ra nước ngoài. Nhu đã bố trí
cho Định bí mật gặp Diệm để nhận diện Diệm. Rồi theo đúng
sự thống nhất giữa Moóc-li-e và Nhu, tối hôm đó, Định ngồi
trên chiếc xe hơi của quân đội Liên hiệp Pháp, đi đến đúng
chỗ qui định, đón vội Ngô Đình Diệm, đưa thẳng vào doanh
trại quân đội Pháp đóng trong thành.

Vào đến trong doanh trại Pháp, Moóc-li-e tiếp riêng ngay
Ngô Đình Diệm. Chủ tớ gặp nhau bàn tính những chuyện gì,
Định không được rõ. Từ đó, Định không được gặp Diệm nữa.
Ít lâu sau, gã chỉ biết rằng bọn Pháp đã đưa Ngô Đình Diệm
ra nước ngoài.

Bọn Pháp chuẩn bị gây chiến. Tình hình mỗi lúc một căng



Nhìn Phan Thúc Định, Vũ Long sùng sốt.
Định giống Nhơn quá!

thắng. Bọn phản động càng rée riết hoạt động phá hoại ta. Công an ta cũng thắng tay trấn áp chúng.

Ngô Đình Nhu khuyên Định trở về Huế và mang thư của hân gửi về cho tổng giám mục Đơ-ra-pi-ê để bàn việc lập 'Liên đoàn công giáo chống Cộng'.

(Sự việc đến đây hoàn toàn đúng sự thực như anh em Ngô Đình Diệm đã biết).

Nhưng những hoạt động mờ ám của bọn phản cách mạng không thoát khỏi mắt công an ta. Vào đến Huế, Phan Thúc Định bị công an bắt. Nhìn Phan Thúc Định, Vũ Long sùng sốt. Định giống Nhơn quá! Sự giống nhau giữa Định và Nhơn ấy, làm cho sau này trong khi suy nghĩ tìm cách đánh địch, Vũ Long nảy ra một ý nghĩ táo bạo: dùng Nhơn thay Định, lọt vào hang hùm.

Thận trọng vốn là bản tính của Vũ Long. Anh hỏi cung tỉ mỉ Phan Thúc Định, nghiên cứu đi nghiên cứu lại hồ sơ của gã. Anh đưa toàn bộ hồ sơ của Định cho Nhơn nghiên cứu. Anh trao đổi riêng dự kiến đánh địch của anh với Nhơn. Lúc đầu, anh chỉ nghĩ đến chuyện đưa Nhơn vào thay Định trong cuộc họp thành lập 'Liên đoàn công giáo chống Cộng' thôi. Sau khi đọc toàn bộ hồ sơ về Phan Thúc Định và suy nghĩ, Nhơn vui vẻ nhận lời thực hiện ý đồ táo bạo của Vũ Long.

Hai người mất mấy ngày bàn bạc với nhau về từng điểm nhỏ nhất như lời nói, thái độ khi lọt vào trong hàng ngũ địch đến những điểm lớn như phải dự kiến mọi tình huống có thể xảy ra và biện pháp xử trí.

Thế là Nguyễn Thành Nhơn hay Phan Thúc Nhơn mang mật danh X.30, đóng vai Phan Thúc Định, cầm bức thư của Nhu vào gặp tổng giám mục Đơ-ra-pi-ê. Nhơn đã được dự cuộc họp kín của một số tên phản động đội lốt tôn giáo, dưới sự điều khiển của bọn thực dân khoác áo thầy tu, thành lập 'Liên đoàn công giáo chống Cộng'. Cũng lọt vào cuộc họp kín ấy có cả một nữ điệp viên khác của ta. Trong cuộc họp ấy, Nhơn được bọn thực dân chú ý vì thái độ nhanh nhẹn của anh. Nhờ sự có mặt của anh và người nữ điệp viên của ta, chính quyền ta đã nắm

được toàn bộ nội dung bí mật của cuộc họp và phá được cả một âm mưu đen tối của chúng trong phạm vi toàn quốc.

Thấy bước đầu thành công, Nhơn lại được bọn thực dân tin nhiệm, Vũ Long quyết định bàn với Nhơn đi sâu hơn nữa vào trong hàng ngũ địch, cài hẳn Nhơn vào trong hàng ngũ của chúng. Chủ trương này được cấp trên đồng ý.

Tướng Lơ-bơ-rít lúc đó có mặt ở Huế thấy trong đám tay sai nhờ mình bảo vệ có Nhơn còn trẻ tuổi, nhanh nhẹn, có học, thì muốn đào tạo Nhơn để sử dụng lâu dài như trước đây. Hắn gửi Nhơn vào Sài Gòn, cho đi học. Được sự đồng ý của tổ chức, Nhơn yên tâm ở Sài Gòn học và tốt nghiệp tú tài toàn phần. Thực ra, Nhơn cũng không phải hoàn toàn học tập. Anh vẫn thường xuyên gửi về tổ chức những báo cáo về tình hình mọi mặt của Sài Gòn, tình hình thanh niên học sinh trong vùng địch kiểm soát. Tổ chức vẫn giữ liên lạc thường xuyên với X.30.

Sau khi tốt nghiệp tú tài loại ưu, Nhơn được chính phủ Pháp cấp học bổng cho sang Pháp học vì là con gia đình đã có công lớn với chính phủ Bảo hộ trước đây.

Từ những năm 1950, sau khi cách mạng Trung Quốc thành công, đế quốc Mỹ ráo riết tăng cường can thiệp vào Đông Dương. Chúng lần lần bọn thực dân Pháp đang ngày càng tỏ ra bất lực trước cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam và đã chuẩn bị những con bài của chúng. Một trong những nhiệm vụ của chúng ta là phải nắm được những ý đồ của bọn Mỹ. Vì vậy, sau khi tốt nghiệp ở Pháp về nước thì trong dịp về nước nghỉ ấy, Nhơn đã được dự một cuộc họp kín chỉ có ba người: anh Vũ Long và một đồng chí cán bộ cao cấp của ngành.

Cuộc họp kín kéo dài mấy ngày. Sau cuộc họp đó, X.30 nhận nhiệm vụ mới.

Thế là Nhơn lên đường sang Mỹ tìm gặp Ngô Đình Diệm đang được Mỹ nuôi dạy. Anh đã thành công trong việc tìm hiểu được một phần ý đồ chiến lược của bọn Mỹ đối với Việt

Nam và một số tên tay sai chủ yếu của chúng. Anh đã phát hiện Lê Mậu Thành, Văn Anh...

Khi Pháp thua trận, Mỹ đưa Ngô Đình Diệm về nước, lập chính phủ bù nhìn thân Mỹ, thì Nhơn đã trở thành một người 'gắn bó' với nguy quyền của họ Ngô, đã thành 'ngài cổ vấn Phan Thúc Định' cùng anh em họ Ngô 'trấn áp bọn đối lập, dẹp tan giáo phái, củng cố chính quyền của họ Ngô'. Đồng thời liên hệ chặt chẽ với tổ chức của ta. X.30 đã cung cấp cho tổ chức bản danh sách cán bộ kháng chiến cũ còn ở lại hoạt động vùng Sài Gòn, Chợ Lớn mà địch định khủng bố, để tổ chức kịp thời đưa những người đó đi nơi khác; đã cung cấp tin tức, ảnh về những vụ địch cưỡng ép đồng bào miền Bắc di cư vào Nam, về những toán gián điệp biệt kích mà địch đã thả ra phá hoại miền Bắc, để miền Bắc kịp thời trừng trị bọn chúng.

Ra Huế, Nhơn đã báo cáo với tổ chức về kế hoạch 'Gió đã xoay chiều' của bọn địch. Nắm được ý đồ chiến lược của địch, ta đã đập tan kế hoạch đó, làm địch hoàn toàn thất bại trong việc chúng dùng tên Lê Mậu Thành làm nội ứng định phá vùng giải phóng căn cứ địa của ta; trong việc sử dụng tên Lý Ngọc Tú làm đặc vụ để bịp phong trào đấu tranh của thanh niên học sinh, và trong việc chúng có mưu đồ lấy Tổ Loan giăng một bẫy lớn phá các cơ sở của ta ở vùng giáp ranh.

Sau khi được Tổ Loan cho biết bọn C.I.A. nhất định giết mình bằng được, Nhơn xin ý kiến tổ chức và trình bày dự kiến của anh. Thấy Nhơn hoàn thành nhiệm vụ và ở lại cũng không có lợi nữa, tổ chức đồng ý rút anh về.

Anh đã hẹn với Tổ Loan hôm sau anh vẫn đi ra Kim Long dạo chơi như thường lệ...

... Thấy Nguyễn Thành Nhơn đứng lại, đồng chí bí thư khu ủy hỏi:

— Đồng chí đã làm thế nào thoát được cuộc phục kích của bọn Mỹ đề ra đây?

Nguyễn Thành Nhơn cười:

— Tôi lên Kim Long sớm hơn thường lệ. Có khác mọi lần là lần này tôi rủ cả thằng vệ sĩ của Cần cấp cho tôi đi theo tôi. Tổ Loan đã làm một bữa ăn khá thịnh soạn đợi tôi. Ăn xong, tôi vờ say rượu, nhờ tên vệ sĩ lái xe tìm đến nhà người quen ở đoạn đường cây số 15, xin lỗi tôi không lên chơi được. Tên vệ sĩ này, vốn là một tên đặc vụ tin cần của Cần, nhận lời đi ngay. Hẳn hy vọng rằng lần này sẽ có tài liệu về sự hoạt động của tôi để báo cáo cho chủ của hắn. Tôi đợi hắn ở nhà Tổ Loan. Lúc 18 giờ 05 phút thì tiếng súng nổ lên ở phía Bắc. Biết rằng chiếc xe đã rơi vào ổ phục kích của bọn Mỹ, nhưng tôi vẫn đợi đến tối trời mới rời khỏi nhà Tổ Loan...

Vũ Long tiếp lời Nguyễn Thành Nhơn :

— Đồng chí X.30 chưa kể nốt đề anh rõ : đồng chí ấy trước khi về còn lập một chiến công to lớn nữa. Trong khi làm công việc cho Ngô Đình Cần, đồng chí ấy đã nghiên cứu kỹ đường đi lối lại, các tú riêng của hắn và trước khi về, đồng chí ấy đã lên vào phòng riêng của Ngô Đình Cần lấy được nhiều tài liệu quan trọng, trong đó có một bản kế hoạch mới của Mỹ vạch ra cho anh em họ Ngô, định bình định xong miền Nam trong 18 tháng (1). Bản kế hoạch mật ấy, sau khi thống nhất với Diệm và Nhu, bọn C.I.A. mới trao riêng cho Ngô Đình Cần mà chưa ai được biết. Chúng tôi đã báo cáo lên trên...

Đồng chí bí thư khu ủy gật đầu :

— Có, tôi có biết...

Nguyễn Thành Nhơn :

— Thưa đồng chí, tôi vẫn nghĩ rằng riêng tôi không làm được gì cả nếu không có đồng chí Vũ Long, anh em trong tổ chức giúp đỡ, không có những người như em nhỏ đánh giày ở Sài Gòn, anh chủ quán sách ở Huế, thậm chí cả những người như Mai Lan, Tổ Loan... Công của tất cả những người đó.

Nụ cười đôn hậu vẫn trên môi đồng chí bí thư khu ủy :

— Đồng chí nói đúng. Đồng chí có biết cái đó xuất phát từ đâu không? Đúng như lời Hồ Chủ tịch đã khẳng định :

Nhân dân ta ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Chính lòng yêu nước, ghét giặc ấy làm tất cả mọi người đều cùng chung ta đánh địch. Riêng tôi, ngoài những thành tích đồng chí Vũ Long đã báo cáo rồi, còn một điều tôi rất quý đồng chí là đồng chí đã làm chuyền được những người như Mai Lan, như Tổ Loan và tạo điều kiện cho những người ấy cũng có thể đóng góp được một phần nhỏ bé của mình cho đất nước.

Vũ Long cũng mỉm cười nhìn Nguyễn Thành Nhơn gật đầu tán thành ý kiến của đồng chí lãnh đạo.

Cặp mắt của đồng chí bí thư trìu mến nhìn Nguyễn Thành Nhơn :

— Bao giờ đồng chí lại có thể nhận nhiệm vụ mới được ?

Cặp mắt Nguyễn Thành Nhơn ánh lên. Anh đáp ngay :

— Thưa đồng chí, ngay bây giờ ạ.

— HẾT —

(1) Bản kế hoạch STALEY — TAYLOR.

1918

1919

1920

1921

1922

1923

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...